Erle Stanley Gardner

vị GIÁM MỤC nói lắp

PERRY MASON



NXB Đà Nẵng 1991

Perry Mason [9]

Vi Giám Mục Nói Lắp

The Case of the Stuttering Bishop

Erle Stanley Gardner

Tuấn Anh & Trần Trọng Hải

Một người tự nhận mình là giám mục William Mallory mới trở về sau nhiều năm lưu lạc ở Úc đến gặp Mason và nói sẽ đứng ra làm chứng cho khách hàng của Mason - nếu như sau đó Mason tìm được ông ta.

Nguồn: Vnthuquan.vn
Soát và sửa: Văn Cường
Tạo ebook: QuocSan
Gửi tặng Tien_huu_1408

Chương 1

Cặp mắt Perry Mason chăm chú nhìn vào con người vừa dừng lại trước cửa văn phòng.

"Xin mời Giám mục vào," Mason nói.

Người ngoài cửa vào có dáng mập và lùn, trong bộ áo nhà dòng màu đen, rộng thùng thình. Ông ta hơi cúi đầu bước lại chiếc ghế Mason ra hiệu mời ngồi. Phía trên vòng cổ trắng của chiếc áo nhà dòng là khuôn mặt sạm nắng với cặp mắt lóng lánh. Ông ta có đôi chân ngắn, bước đi những bước vững chắc trên đôi giầy đen đã khá mòn. Nhìn bước đi của vị khách, Mason cảm thấy đó là bước đi của một con người đầy nghị lực.

Vị Giám mục ngồi xuống và hướng về phía Perry Mason.

"Mời Giám mục dùng thuốc lá," Mason nói và đẩy hộp thuốc về phía khách.

Vị Giám mục đưa tay chặn lại và nói, "Ca… Ca… Ca… Cảm ơn, tôi đã hút rồi. Tôi chỉ rít được có hai hơi rồi phải… ngừ… ngừng."

Đôi môi người khách run run ở nửa chữ cuối cùng. Khi vừa nói hết câu, ông cố tự chủ và nói tiếp, "Xin phép ông tôi hút píp."

"Xin cứ tự nhiên," Mason nói và để ý thấy vị khách móc trong túi bên trái ra một chiếc píp to và ngắn trông cũng giống như hình dáng của ông ta.

"Cô thư ký của tôi có nói, ông là Giám mục William Mallory thuộc địa phận Sydney của Úc Đại Lợi, ông muốn gặp tôi về một vụ án gây chết người, có phải vậy không?" vị luật sư lên tiếng phá vỡ bầu không khí ngượng ngập đang bao trùm vị khách.

Giám mục Mallory gật đầu, ông ta lấy túi thuốc nhét đầy vào píp và ngậm chặt cán píp giữa hai hàm răng, rồi bật quẹt. Nhìn cung cách hai tay chụm lại che lửa, Mason không hiểu đó có phải là hành động gượng gạo, hay chỉ là do thói quen của vị khách.

Mason chăm chú nhìn khuôn mặt thông minh cương nghị của khách và nói, "Xin mời Giám mục cứ tiếp tục."

Giám mục Mallory rít vài hơi cho thuốc cháy đều. Cung cách của ông rất chững chạc, nhưng vẫn toát ra một điều gì đó có vẻ không bình thường.

“Tôi e rằng,” vị Giám mục nói, “sự hiểu biết về luật pháp của tôi quá hạn hẹp. Tôi muốn được biết rõ về những giới hạn của một vụ án g… g… gây chết người.” Lần thứ hai, vị Giám mục lại nói lắp. Ông cắn chặt răng trên cán chiếc píp và rít nhanh những hơi thật ngắn như để che giấu sự bối rối của mình.

Mason nói một cách chậm chạp, “Vâng, luật pháp ở tiểu bang này có ấn định những giới hạn. Tất cả những trọng tội ngoài tội sát nhân, biển lận công quỹ hoặc gian trá hồ sơ nhà nước, đều phải được truy tố trong vòng ba năm kể từ khi tội phạm xảy ra.”

“Nếu người phạm tội không có mặt thì sao?” Giám mục Mallory hỏi, cặp mắt của ông sâu thẳm nhìn vào vị luật sư qua màn khói thuốc.

“Nếu bị cáo không có mặt trong xứ,” Mason nói, “thì thời gian bị cáo vắng mặt sẽ không được kể tới.”

Dù cố trấn tĩnh, cặp mắt vị Giám mục vẫn lộ vẻ thất vọng.

Mason tiếp tục nói một cách nhẹ nhàng êm dịu giống như cung cách của một vị bác sĩ trấn an con bệnh trước khi giải phẫu.

“Chắc Giám mục cũng biết rằng, với các bị cáo, trong lương tâm họ khó mà chịu đựng được với một thời gian dài đối với tội lỗi mà mình đã làm. Và với công tố cũng rất khó mà có được các nhân chứng và bằng chứng về một tội phạm đã xảy ra cách đó quá lâu. Do đó, đối với tất cả các tội phạm, luật pháp đã ấn định những giới hạn, và đó là những giới hạn đã áp dụng trên thực tế. Vì vậy, dù cho một biện lý có bị buộc phải truy tố một tội phạm đã xảy ra cách đó khá lâu thì ông ta cũng rất ngần ngại.”

Vị Giám mục có vẻ như đang tìm những từ ngữ thích hợp để diễn tả ý nghĩ của mình. Mason thấy vậy liền cười và lên tiếng, “Vâng, thưa Giám mục, một thân chủ đến tham khảo ý kiến với một luật sư cũng giống như một con bệnh đến với một bác sĩ. Tôi nghĩ rằng Giám mục nên nói thẳng ý nghĩ của mình hơn là cứ quanh co với các câu hỏi trừu tượng.”

Giám mục Mallory nói một cách nóng ruột, “Có phải ông vừa bảo rằng, một tội phạm đã phạm tội cách đây hai mươi năm thì pháp lý s… s… sẽ không truy tố nếu bị cáo không có mặt lúc đó?”

Lần này vị Giám mục lộ rõ vẻ háo hức muốn được biết rõ câu trả lời.

Mason thấy vậy liền nói, “Theo tôi nghĩ Giám mục cho rằng đó là vụ án gây chết người nhưng có thể Biện lý lại xem đó là vụ án cố tình giết người. Hai hành động đó hoàn toàn khác nhau.”

“Không, đây là vụ án gây chết người. Đã có lệnh bắt giam, nhưng lệnh chưa đến tay thì bị cáo đã rời khỏi xứ.”

“Sự việc xảy ra như thế nào?” Mason hỏi.
“Một người lái xe hơi đâm phải xe khác và… và… bị buộc tội là say rượu lái xe.”
“Cách đây đã hai mươi hai năm?” Mason hỏi lại một cách ngạc nhiên.
Vị Giám mục gật đầu.
“Cách đây hai mươi năm thì các vụ án như vậy rất hiếm,” Mason nói và quan sát vị khách đối diện.
“Vâng tôi đồng ý,” Vị Giám mục nói. “Nhưng đây là một vụ án xảy ra ở một quận xa xôi và vị Biện lý lại là một người quá nhiệt tâm.”
“Ý ông muốn ám chỉ gì về ông Biện lý đó!” Mason hỏi.
“Tôi muốn nói ông ta đã lợi dụng tất cả mọi quyền hành mà luật pháp đã cho phép ông ta.”
Mason gật đầu nói, “Vậy tôi xin hỏi, có phải Giám mục là bị cáo đó không?”
Gương mặt vị khách lộ vẻ ngạc nhiên.
“Lúc xảy ra vụ án đó, tôi đang ở Úc Đại Lợi,” vị khách trả lời.
Mason nhíu mày nhìn vị Giám mục nói, “Hai mươi hai năm là cả một thời gian dài. Đối với vị Biện lý quá nhiệt tâm đó cũng vậy. Có biết bao vị đã đến; biết bao vị đã đi. Và hơn nữa, cũng đã có ít nhiều thay đổi trong tình hình chính trị tại quận đó trong suốt hai mươi hai năm qua.”
Vị Giám mục hơi gật gù có vẻ như thấy rằng yếu tố thay đổi chính trị có ảnh hưởng tới điều suy nghĩ của ông ta.
Mason tiếp theo, “Do đó, nếu Giám mục vẫn còn quan tâm đến vụ án đó thi tôi nghĩ rằng phía sau nó phải có một điều gì khác hơn là vị Biện lý quá nhiệt tâm.”
Giám mục Mallory ngạc nhiên với cặp mắt mở to, nhìn trừng trừng Mason rồi nói, “Ông là m… m… một luật sư rất thông minh lanh lợi, ông Mason.”
Mason chờ đợi im lặng giây phút rồi nói, “Thôi, có lẽ Giám mục nên nói rõ câu chuyện cho tôi biết.”
Giám mục Mallory rít vài hơi thuốc rồi bất chợt hỏi, “Ông có bao giờ nhận bào chữa những vụ án trên căn bản may rủi không?”
“Vâng, có, một đôi khi.”
“Ông có muốn tranh đấu cho một người nghèo chống lại một nhà triệu phú không?”
Mason nói một cách khẳng khái.
“Tôi sẽ vì thân chủ chiến đấu chống lại sự xấu xa tồi bại.”
Vị Giám mục im lặng trâm ngâm hút thuốc, có vẻ như đang tìm cách

bắt đầu vào câu chuyện. Sau đó, ông đưa bàn tay bụm miệng píp và nói, "Ông có biết ông Renwold C. Brownley không?"

"Tôi biết ông ta," Mason nói.

"Ông có bao giờ làm việc cho ông ta… Tôi muốn nói ông có phải là luật sư của ông ta không?"

"Không."

Giám mục Mallory nói tiếp, "Tôi muốn ông bào chữa một vụ án chống lại Renwold C. Brownley. Vụ án sẽ liên hệ tới một số tiền rất lớn. Tôi không biết rõ, nhưng có lẽ là một triệu đôla hoặc nhiều hơn nữa. Ông sẽ phải khơi sự lại vụ án từ đầu. Nếu ông thắng, ông sẽ có được một số tiền công rất lớn khoảng vài ba ngàn đôla. Nhưng tôi xin báo động với ông, Brownley không phải là ngừ… ngừ… người dễ chơi. Đây là một vụ xấu xa. Ông sẽ phải bảo vệ quyền lợi cho một người đàn bà bị ám hại. Và cơ hội duy nhất để ông có thể thắng được vụ này là do lời khai của tôi với tính cách là một nhân chứng."

Cặp mắt Mason có vẻ hơi thắc mắc.

"Vậy có điều kiện gì?" Mason hỏi.

Giám mục Mallory lắc đầu nói, "Xin đừng hiểu lầm tôi. Tôi không đòi hỏi bất cứ điều gì. Tôi không muốn gì cho cá nhân tôi cả.

"Tôi chỉ muốn thấy luật pháp được thi hành một cách công bằng. Hiện giờ, tôi là nhân chứng chủ yếu của vụ án, do đó nếu tôi có liên quan tới vụ án thì giá trị lời khai của tôi sẽ giảm đi, phải không?"

"Vâng, có thể như vậy," Mason nói.

Vị Giám mục lấy ngón tay trỏ nhấn thuốc trong píp cho cháy đều rồi gật đầu nói, "Đó là điều tôi đã từng nghĩ tới."

Mason vẫn im lặng ngồi nghe.

"Vì vậy," Giám mục Mallory nói tiếp. "Tôi không muốn bất cứ ai biết tôi đã có mặt tại đây. Dĩ nhiên tôi không muốn nói láo về sự việc đó. Nhưng khi tôi phải đứng trước bục nhân chứng, có thể người ta sẽ hỏi tôi về sự liên quan của tôi đến vụ án, khi đó tôi sẽ phải trả lời các câu hỏi một cách thành thực. Vì vậy, tốt hơn hết là đừng để xảy ra tình huống như vậy. Tôi sẽ gọi điện thoại lại cho ông trong vòng một tiếng đồng hồ nữa. Khi đó tôi sẽ cho ông đến gặp tôi và tôi sẽ giới thiệu ông với những người chủ chốt. Câu chuyện họ kể sẽ khó mà tin nhưng đó là sự thật. Đó là một vụ án liên quan đến một kẻ rất giàu có, nhưng độc ác và bất công. Sau cuộc tiếp chuyện đó, tôi sẽ phải biến mất và sẽ không còn liên lạc với ông cho đến khi ông tìm ra tôi và lôi tôi tới tòa với tính cách một nhân chứng. Và dĩ nhiên ông phải thật khôn khéo mới tìm ra được tôi, ông Mason. Nhưng tôi tin ông làm được điều đó."

Vị Giám mục gật đầu tỏ vẻ tin tưởng. Ông ta chợt đứng dậy và bước

ra cửa. Ông đưa tay mở cánh cửa, cúi đầu chào Mason rồi bước ra ngoài và khép cửa lại.

Della Street, thư ký riêng của Perry Mason, từ bên buồng trong bước ra, trên tay cầm tập giấy vừa ghi cuộc nói chuyện.

"Anh nghĩ sao về cuộc nói chuyện này!" Cô hỏi.

Mason đứng im lặng ngay giữa phòng, hai tay thọc sâu trong túi quần, cặp mắt nhíu lại một cách suy tư, cúi nhìn trên tấm thảm.

"Có trời mới biết," Mason chậm rãi trả lời.

"Thế anh nghĩ sao về ông ta?" Della hỏi.

"Nếu ông ta là Giám mục," Mason nói, "thì ông ta là một con người rất có nhân tính, một con người từng trải qua phong cách phóng khoáng với chiếc píp to tướng và bộ áo dòng không hồ cứng nhắc như đa số các vị Giám mục khác.

"Một điểm đáng lưu ý là ông ta bảo rằng, sẽ không nói dối, nếu thiên hạ hỏi ông ta những câu hỏi liên quan đến những điều ông ta biết. Và ông ta bảo tôi phải tìm cách né tránh để ông ta khỏi phải trả lời những câu hỏi đó."

"Tại sao anh lại nói nếu ông ta là Giám mục?" Della Street hỏi.

Mason chậm rãi trả lời, "Giám mục không bao giờ nói lắp."

"Tại sao anh nói vậy?"

"Giám mục là những người đã tu hành lâu năm. Họ là những người có khả năng tuyệt vời và họ thường phải nói chuyện trước công chúng. Một người nói lắp như ông ta khó mà trở thành một linh mục hoặc một luật sư. Nhưng nếu có một vị linh mục nào nói lắp thì ông ta cũng khó mà trở thành một Giám mục được."

"À, tôi hiểu," Della nói. "Và như vậy anh cho là…"

Cô ngừng nói, im lặng nhìn Mason với cặp mắt ngạc nhiên mở lớn chờ đợi.

Mason thủng thẳng gật đầu, nói, "Vị khách có thể là một kẻ giả mạo khôn khéo, Nếu không, ông ta có thể đúng là một vị Giám mục nhưng bị trải qua một cơn sốc tình cảm."

Della Street nhìn Mason với cặp mắt đầy vẻ quan tâm, cô nói, "Anh, nếu anh chấp nhận vụ án chống lại nhà triệu phú Renwold C. Brownley thì trước hết, anh nên tìm hiểu xem ông ta là Giám mục thật sự hay chỉ là kẻ giả mạo. Theo tôi nghĩ, điều đó rất quan trọng."

Mason gật đầu, nói, "Đó chính là điều tôi đã nghĩ. Cô hãy gọi cho văn phòng thám tử Paul Drake và bảo anh ta đến gặp tôi ngay."

Chương 2

Paul Drake ghé người ngồi vào chiếc ghế bành bọc da, lưng tựa vào một bên tay dựa và gác hai cẳng lên tay dựa bên kia. Anh nhìn Mason với cặp mắt như muốn tìm hiểu, chiếc mồm cá ngáo của anh trông có vẻ buồn cười. Thật tình mà nói, trông anh ta chẳng có vẻ gì là một tay thám tử tài ba với những màn kinh thiên động địa cả.

Perry Mason vẫn tiếp tục bước tới, bước lui trong phòng rồi chợt lên tiếng, "Có một vị khách tự xưng là Giám mục William Mallory thuộc địa phận Sydney, Úc Đại Lợi. Ông ta là một người ít nói, với khuôn mặt của một người sống ngoài trời. Chắc anh hiểu, tôi muốn nói loại người có nước da sạm đen vì nắng gió. Tôi không biết ông ta đã tới đây khi nào. Ông ta muốn biết về một vụ án say rượu lái xe cán chết người xảy ra ở một quận thuộc vùng xa xôi hẻo lánh cách đây đã hai mươi hai năm."

"Trông ông ta thế nào?" viên thám tử hỏi.

"Khoảng năm ba, hoặc năm lăm, cao một mét sáu bảy hoặc sáu tám, nặng khoảng tám chục ký. Ông ta mặc áo đen nhà dòng, cổ áo trắng, thích hút píp, đôi lúc hút thuốc lá. Mắt xám, tóc dầy và đen, hơi xám hai bên thái dương. Một con người chững chạc và thỉnh thoảng nói lắp."

"Nói lắp?" Drake hỏi.

"Đúng vậy."

"Anh bảo rằng ông ta là Giám mục nói lắp à?"

"Phải."

"Giám mục thì làm sao nói lắp?"

"Đó chính là một vấn đề," Mason nói. "Sự nói lắp này chỉ mới xảy ra gần đây thôi. Có lẽ do một cú sốc tình cảm nào đó. Tôi muốn biết cú sốc đó là chuyện gì."

"Tôi không khoái chuyện này," Viên thám tử nói. "Có thể ông ta là một kẻ giả mạo. Làm sao anh biết ông ta làm Giám mục. Anh tin lời nói của ông ta à?"

"Đúng vậy," Mason trả lời một cách khẳng định.

"Anh nên để tôi thẩm tra về ông ta và thu thập các dữ kiện đã."

"Đó chính là điều tôi muốn ở anh. Vị Giám mục sẽ liên lạc với tôi

trong vòng một tiếng đồng hồ nữa, và ngay sau đó, tôi sẽ phải trả lời thuận hay không về vụ án này, và nó đặc biệt liên quan đến một số tiền rất lớn. Nếu đúng là một vị Giám mục tôi sẽ đồng ý, còn nếu ông ta là một kẻ giả mạo tôi sẽ trả lời không."

"Vụ án gì vậy?" Drake hỏi.

"Đây là một vụ rất kín đáo. Nó liên quan đến Renwold C. Brownley, và nếu suôn sẻ, tiền công có thể lên đến vài trăm ngàn đôla."

Viên thám tử huýt sáo nhẹ một tiếng.

Mason gật đầu nói tiếp, "Đây là vụ án liên quan đến tội say rượu lái xe gây tai nạn chết người."

"Bao lâu rồi?" Drake hỏi.

"Đã hai mươi hai năm."

Viên thám tử trố mắt ngạc nhiên.

Mason tiếp tục nói, "Chắc anh biết rằng, cách đây hai mươi hai năm, những vụ án say rượu lái xe rất ít xảy ra. Hơn nữa, vụ án này lại xảy ra ở một quận hẻo lánh xa xôi. Bây giờ tôi muốn có các dữ kiện và muốn có ngay lập tức. Anh hãy điều động tối đa nhân viên. Hãy điều tra các quận Orange, San Bernadino, Riverside, Kern và Ventura. Tôi nghĩ rằng bị cáo là một người đàn bà. Hãy kiểm tra lại hồ sơ các vụ án gây chết người kể từ năm 1914 với trường hợp bị cáo là một người đàn bà và vụ án chưa được hoàn tất."

Anh hãy gửi điện tín cho nhân viên thường trú tại Sydney, Úc Đại Lợi. Yêu cầu anh ta điều tra về Giám mục William Mallory. Hãy điều tra hồ sơ thương thuyền chở hành khách xem Giám mục Mallory đã tới California khi nào và từ đó đến giờ ông ta đã làm gì. Hãy điều tra tại các khách sạn chính yếu xem có ai đăng ký dưới tên Giám mục Mallory không. Anh có thể điều động bao nhiêu nhân viên cũng được, nhưng phải cho tôi kết quả thật gấp. Tôi muốn hành động ngay!

Drake thở dài ảo não nói, "Anh vừa nói anh muốn có dữ kiện ngay, vậy anh biết gì không? Công việc đó phải làm mất cả tuần lễ! Thế mà anh bảo tôi phải thi hành trong vòng có sáu mươi phút!"

Mason không trả lời và tiếp tục coi như không nghe thấy lời phàn nàn.

"Tôi đặc biệt muốn biết ông ta đã liên lạc với ai. Hãy cho người bám theo ông ta liền, và theo dõi bất kỳ ai đã tới liên lạc với ông ta từ trước đến giờ."

Viên thám tử quay người bật dậy khỏi ghế, đứng vươn vai rồi làm bộ hơi cúi người về phía trước.

"Dạ vâng, tôi sẽ thi hành ngay."

Ra đến cửa, viên thám tử chợt quay lại hỏi, "Nếu tôi khám phá ra

ông ta là một kẻ giả mạo thì anh có tính lật mặt nạ hắn không?”

“Không,” Mason nói. “Lúc đó tôi sẽ và như không biết để xem cái gì nằm sau sự giả mạo đó.”

“Tôi cá với anh, ông ta là một kẻ giả mạo,” Drake nói.

“Nhưng mặt mũi ông ta trông rất đàng hoàng,” Mason nói.

“Thiên hạ thiếu gì kẻ lừa đảo nhờ bộ mặt bên ngoài,” Drake nói.

“Anh nhớ rằng một vị Giám mục luôn luôn có bộ mặt đàng hoàng. Thôi, bắt tay vào việc ngay đi, đừng đứng đó mà tranh luận nữa.”

“Thế anh không cá với tôi à?” Drake nhướng mắt nói.

Mason quay người với tay lấy quyển sách trên giá làm điệu bộ định ném về phía Drake. Viên thám tử liền kéo mạnh cánh cửa đóng lại và chuồn thẳng.

Điện thoại reo.

Mason nhấc máy, tiếng Della Street trên đầu dây.

“Anh, có một ông tài xế tắc xi đến văn phòng mình. Tôi nghĩ rằng anh nên gặp ông ta.”

“Tài xế tắc xi à?”

“Vâng.”

“Ông ta cần gì?”

“Tiền.”

“Và cô bảo rằng tôi nên gặp ông ta à?”

“Vâng.”

“Cô có thể cho biết chuyện gì không?”

“Tôi nghĩ rằng không nên nói trên điện thoại.”

“Có phải cô sợ ông ta nghe thấy lời cô nói với tôi không?”

“Vâng.”

“Thôi được, đưa ông ta vào,” Mason nói và cúp máy.

Ngay lúc đó, cửa ngoài văn phòng mở ra và Della Street dẫn người tài xế vào.

“Anh, ông này lái xe đưa Giám mục Mallory tới đây,” cô nói.

Người tài xế gật đầu và nói, “Ông ta bảo tôi chờ ở trước cửa cao ốc. Tôi tìm chỗ đậu và ngồi chờ nhưng mãi không thấy ông ta ra. Đồng hồ chỉ tiền xe lên khá cao, do đó tôi vào trong cao ốc hỏi thăm nhân viên thang máy. Rất may mắn anh ta nhớ mặt người khách của tôi. Anh ta nói rằng ông khách đó có bảo anh ta đưa ông ta lên văn phòng luật sư Perry Mason, do đó tôi có mặt tại đây. Ông ta mập và lùn, khoảng trên năm mươi tuổi.”

Mason hỏi với giọng rất bình thản, “Thế ông ta chưa rời khỏi cao ốc à!”

“Tôi không thấy ông ta đi ra và nhân viên thang máy cũng bảo vậy.

Đồng hồ tính tiền trên xe của tôi đã chỉ 3 đôla 85 xu và tôi không biết phải tính tiền với ai nữa.”

“Thế ông đón ông ta tại đâu?” Mason hỏi.

Người tài xế ngần ngừ. Mason rút trong túi ra một xấp tiền và lấy ra tờ năm đôla vừa cười vừa nói, “Tôi muốn có tin tức để bảo vệ cho chính tôi trước khi tôi đồng ý trả tiền xe cho ông ta.”

“Vâng, tôi đón ông ta tại khách sạn Regal Hotel,” Người tài xế nói.

“Và lái thẳng tới đây?”

“Vâng.”

“Ông ta có vội vã lắm không?”

“Khá vội.”

Mason trao tờ giấy bạc rồi nói, “Tôi nghĩ rằng ông không nên chờ thêm nữa.”

Người tài xế đưa tay cầm tiền rồi nói, “Đúng vậy. Mấy anh cảnh sát cũng đuổi tới đuổi lui không cho đậu. Tôi hết sức cảm ơn ông. Các nhân viên dưới nhà họ nói ông đàng hoàng và bảnh lắm. Tôi rất vui lòng nếu có thể làm được gì giúp ông. Tên tôi là Winters, Jack Winters.”

“Tốt lắm, Jack,” Mason nói. “Có thể một ngày nào đó tôi cần ông làm nhân chứng trước tòa. Còn bây giờ cứ giữ lấy số tiền lẻ, khỏi cần thối lại.”

Người tài xế cười vui vẻ bước ra khỏi cửa.

Mason nhấc điện thoại gọi Paul Drake.

“Paul, cho nhân viên đến ngay khách sạn Regal Hotel. Có thể ông Giám mục đăng ký ở đó dưới tên William Mallory. Gọi lại cho tôi ngay sau khi xác định được nơi ở của ông ta. Và cho người theo dõi bất cứ ai đến liên lạc với ông ta.”

Della Street đợi Mason cúp máy liền nói, “Ông Jackson muốn hỏi anh chút việc, anh có rảnh không?”

“Cứ bảo anh ấy vào đi,” Mason nói.

Viên thư ký phụ tá về luật pháp của Mason bước vào phòng và trình bày một số khó khăn về hồ sơ các vụ án đang thụ lý.

Della Street tiếp tục công việc thường ngày của mình. Cô đi tới lui sang các phòng bên và một lát sau đến bên Mason nói, “Anh, có Paul Drake trên đầu dây. Anh ta nói có việc quan trọng.”

Mason gật đầu, nhấc máy và nghe tiếng Drake nói thật gấp, “Perry, hiện tôi đang ở tại khách sạn Regal Hotel. Tôi nghĩ rằng anh nên đến đây ngay lập tức, nếu anh quan tâm đến ông Giám mục của anh.”

“Sẽ tới ngay,” Mason nói rồi cúp máy, quay sang Della Street nói tiếp. “Della, cô có thể về nhà được rồi. Có gì tôi sẽ gọi điện thoại cho cô. Còn Jackson, ông cứ tiếp tục như tôi đã nói, xong rồi đưa tôi xem

trước khi xếp hồ sơ.”

Vị luật sư bước vội ra khỏi phòng, xuống dưới nhà và nhảy vội lên chiếc tắc xi trước cửa cao ốc. Mười lăm phút sau Mason đã tới khách sạn Regal Hotel và gặp Paul Drake đang chờ tại phòng khách cùng với một người đàn ông cao lớn, đầu hói, có cặp mắt soi mói, miệng ngậm điếu xì gà.

“Giới thiệu với anh, Jim Pauley, nhân viên an ninh của khách sạn,” Drake nói với Perry Mason.

“Chào ông Mason.” Pauley nói và đưa tay bắt.

“Pauley là bạn cũ của tôi,” Drake nói và ngầm nháy mắt với Mason. “Anh ta là một thám tử rất có khả năng. Anh ta đã từng cộng tác với tôi và đạt kết quả rất tốt. Tôi nghĩ rằng Pauley có thể giúp anh rất nhiều trong một số vụ án.”

Pauley nhếch môi đẩy điếu xì gà sang mép bên kia và nói, “Ồ, tôi chỉ là nhân viên thường thôi.”

Drake đặt tay lên vai người nhân viên an ninh khách sạn.

“Anh ta vẫn khiêm tốn như vậy đó, Perry. Chắc anh không nghĩ rằng Pauley đã tóm được bọn Easops, đó là bọn trùm mở khóa ăn trộm khách sạn mà cảnh sát vừa mới tuyên bố gần đây. Đó chính là công của Pauley đó. À, mà anh nói cho Perry nghe câu chuyện anh vừa nói với tôi đi, Pauley.”

Viên an ninh khách sạn đưa tay cầm điếu xì gà và nói với giọng nhỏ như sợ có ai nghe thấy.

“Ông biết không, chúng tôi có một vị khách tên là William Mallory, ông ta là một người rất đáng nghi. Ông ta vừa rời khỏi cửa để đi tới một nơi nào đó thì có người theo dõi ông ta liền. Nếu là người thường chắc không để ý thấy, nhưng vì đó là công việc của tôi. Tôi để ý thấy ngay được kẻ theo dõi ông Mallory khi xe của hắn ta vừa lách ra khỏi lề. Tôi thấy hắn nói gì đó với tài xế và gật đầu chỉ về hướng xe của ông Mallory. Chính vì vậy mà tôi thấy cần phải để ý đến ông Mallory này. Ông biết đấy, khách sạn ở đây thuộc loại sang, do đó chúng tôi không muốn có những hạng người liên quan đến những chuyện phiền toái. Vì vậy, tôi định khi ông ta về, tôi sẽ yêu cầu ông ta trả phòng.

“Sau đó ông ta về. Một cô gái tóc hung đỏ ngồi đợi sẵn trong phòng khách, đứng ngay dậy và ra hiệu ngầm cho ông ta. Ông ta khẽ gật đầu và đi nhanh thẳng đến thang máy.

“Tôi đã biết ngay cô gái này ngồi ở phòng khách là để chờ ông ta nên khi ông ta lên phòng rồi, thì chỉ năm phút sau là cô ta đã có mặt trên đó.

“Việc đòi phòng không phải là đơn giản, đôi khi còn bị dọa thưa

kiện. Thường thì phải át giọng và qua mặt, nhưng rồi cũng vẫn gặp khó khăn. Do đó cách tốt nhất là cứ để cô gái lên phòng rồi kéo sập bẫy, chắc ông hiểu tôi muốn nói gì.”

Mason gật đầu và Drake tỏ vẻ thán phục.

“Perry, anh thấy không. Thật là khôn khéo!”

Viên an ninh khách sạn nói tiếp.

“Quả vậy, khoảng năm phút sau cô gái lên trên đó. Tôi tính để cho họ ở trong đó với nhau khoảng mười phút rồi tôi mới ra tay hành động. Nhưng cô ta chỉ có mặt trên đó khoảng ba hoặc bốn phút rồi xuống ngay. Cô ta ào ra khỏi thang máy và vội vã băng ngang qua phòng khách như bị ma đuổi. Tôi định chặn cô ta lại để hỏi, nhưng lại thôi vì sợ rắc rối thêm. Do đó, tôi để cho cô ta đi luôn.

“Sau đó, tôi lên phòng 602 của ông Mallory và thấy trong phòng đúng là một bãi chiến trường. Vài chiếc ghế bị gẫy, một chiếc gương bị bể nát, và ông Mallory nằm bất tỉnh trên giường với vết thương ở đầu. Vụ đánh nhau, phải gây ồn ào dữ dội lắm nhưng rất may xung quanh đều là phòng trống.

“Tôi nhào đến bắt mạch nạn nhân và thấy vẫn còn nhịp đập, mặc dù rất yếu. Tôi liền điện thoại xuống tổng đài cho gọi xe cứu thương. Khoảng năm phút sau xe cứu thương tới và cấp cứu nạn nhân”.

“Ông ta có tỉnh lại không?” Mason hỏi.

“Không ông ta vẫn nằm bất động,” Pauley nói. “Và dĩ nhiên tôi muốn tránh tiếng không tốt cho khách sạn nên không một ai biết về cuộc đánh nhau đó – Tôi đã bảo nhân viên y tế đưa nạn nhân qua ngả thang máy dành riêng vận chuyển hàng hóa phía sau. Tới đây thì gặp một chuyện rất lạ lùng. Một chiếc xe cứu thương nữa cũng vừa tới nơi. Nhân viên tổng đài nói cô ta chỉ gọi điện thoại cấp cứu có một lần, nhưng trên sổ ghi của bệnh viện lại là hai, và đều do giọng nói của hai người đàn bà còn trẻ gọi tới bệnh viện cấp cứu. Như vậy chắc chỉ có một cách giải thích là cô gái tóc hung đỏ đã đánh ông ta bất tỉnh rồi gọi xe cấp cứu cho ông ta.”

Mason gật đầu.

Pauley đưa điếu xì gà lên miệng và châm quẹt.

Mason ngầm đưa mắt cho Paul Drake. Drake gật đầu ra ý hiểu và nói, “Perry, chắc anh cũng muốn được xem phương thức làm việc của Jim Pauley phải không? Anh ta sẽ lên phòng kiểm tra lại một lần chót xem có tìm thêm được chi tiết gì nữa không. Nhân tiện tôi thấy anh quan tâm tới vụ này nên gọi anh đến để biết công việc của anh bạn tôi.”

Pauley rít vài hơi thuốc rồi nói, “Có gì đâu, chỉ là công việc chuyên

môn mà thôi.”

“Nhưng thật tình tôi rất muốn được nhìn thấy anh làm việc.”

“Vâng,” Pauley nói, “nhưng có điều cảnh sát họ cũng không thích tôi để bất cứ ai tham dự trong những vụ như thế này, vì họ sợ rằng có thể làm mất đi dấu vết bằng chứng. Nhưng nếu quý vị hứa với tôi không đụng chạm gì đến hiện trường, tôi sẽ đưa quý vị lên quan sát một lần cho biết. Và có thể tôi sẽ chỉ cho ông Mason thấy một vài điểm đáng chú ý.”

Cả ba người bước về phía thang máy.

Pauley đưa tay nhấn nút gọi thang máy và hơi nghiêng đầu sang bên để tránh khói thuốc làm cay mắt. Một lát sau, buồng thang máy đi xuống. Pauley bước vào trước, Mason hơi chần chừ một chút, vừa đủ để nói nhỏ với Paul Drake.

“Có nhân viên của anh hoạt động chứ?”

Drake gật đầu và cả ba bước vào buồng thang máy.

“Tầng sáu.” Pauley nói.

Thang máy ngừng tại tầng sáu. Hai người bước theo sau Pauley ra ngoài hành lang. Drake hạ thấp giọng nói nhỏ với Mason, “Rất may nhân viên của tôi đã theo dõi cô gái đó. Nhưng đừng để cho Pauley nghi ngờ gì cả.”

Cả ba người tới căn phòng cuối hành lang. Pauley mở khóa phòng và nói, “Nhớ đừng đụng chạm đến bất cứ đồ đạc gì.”

Trong phòng vẫn một chiếc ghế gãy nằm trên sàn, vương vãi khắp nơi trên mặt thảm là những mảnh vỡ của chiếc bóng đèn mờ gắn dưới chân tường. Một chiếc gương bị vỡ thành nhiều mảnh. Trên giường còn hằn dấu vết nằm của nạn nhân. Một chiếc túi du lịch có dán nhãn hiệu “Dành riêng phòng ngủ thương thuyền Monterey,” nằm trên sàn, miệng túi mở rộng và quần áo bên trong bị lôi ra vương vãi. Một chiếc rương nằm dựng đứng, nắp mở tung. Chiếc máy đánh chữ nằm lật ngược trên sàn. Trên nắp hộp đậy máy có dán mảnh giấy ghi dòng chữ “Dành riêng văn phòng thương thuyền Monterey,”. Cánh cửa tủ áo quần hé mở, bên trong có vài ba bộ đồ treo trên mắc áo. Mason để ý đến một chiếc cặp táp. Chiếc cặp bị dao cắt vòng quanh ổ khóa.

“Cô gái tóc hung đỏ định trộm đồ của ông ta nhưng bị bắt gặp,” Pauley nói. “Do đó cô ta đánh ông ấy bất tỉnh và lục tung các thứ, có lẽ để tìm tiền.”

“Như vậy cô gái này phải là một nữ quái có hạng,” Mason nói.

Pauley cười thú vị và giơ tay chỉ các đồ vật lỏng chỏng trong phòng.

“Thì ông thấy cả một bãi chiến trường đó!”

Mason gật đầu.

Pauley rút trong túi ra quyển sổ tay và bút chì.

"Việc đầu tiên tôi phải làm là kiểm kê tất cả các thứ ở đây, để đề phòng khi ông ta tỉnh lại và trở về có thể sẽ khai là mất một số đồ và đổ trách nhiệm cho khách sạn không bảo đảm an toàn tài sản trong khi ông ta vắng mặt. Ồ, mà ông sẽ thấy đủ loại mánh khóe xảy ra ở một khách sạn!"

"Đúng vậy," Drake nói. "Perry, anh biết không, người ta cứ tưởng an ninh tại khách sạn là một việc dễ dàng và thông thường. Nhưng với một chuyên viên tầm cỡ thì đó là cả một công việc."

Mason gật đầu nói, "Tôi cũng nghĩ vậy. Thôi bây giờ chúng ta đi để Pauley làm việc."

"Tôi tưởng các ông muốn ở lại coi tiếp chứ!" Pauley hỏi.

"Thôi, cảm ơn. Chúng tôi chỉ muốn xem qua cách thức anh làm việc thôi," Mason nói. "Chắc anh sẽ làm cuộc kiểm kê toàn thể chứ?"

"Vâng. Nhanh lắm." Pauley nói.

"Tôi rất muốn được xem bảng liệt kê sau khi hoàn tất, mục đích để được xem phương pháp làm việc của anh mà thôi."

"Vâng, rất sẵn sàng." Pauley nói.

"Chúng tôi sẽ ghé lại sau," Mason nói. "Còn bây giờ cảm ơn anh nhiều."

"Thiên hạ khó mà phát giác ra cô gái tóc hung đỏ đó."

Pauley gật đầu ra vẻ đồng ý.

"Cô ta quả thật khôn ngoan, chỉ thoáng nháy mắt, ra hiệu mà thôi, vì vậy thiên hạ khó mà phát hiện thấy được. Chắc chắn cô ta đã dụ được ông khách của chúng tôi và rủ nhau về khách sạn."

Mason cười và đưa tay huých nhẹ Drake.

"Thôi chúng ta đi."

Pauley đứng nhìn hai người đi về phía thang máy rồi trở vào phòng tiếp tục cuộc kiểm kê.

Drake nói, "Tôi cũng không rõ mục đích của anh, nhưng tôi cứ tạo điều kiện để anh có thêm các dữ kiện. Pauley là một anh chàng tự phụ, nhưng anh ta thực sự có khả năng về các mánh khóe trong ngành khách sạn. Chỉ cần tâng bốc anh ta một chút, chúng ta có thể có được các dữ kiện cần thiết."

"Tôi chỉ muốn nhìn qua căn phòng đó," Mason nói. "Theo tôi nghĩ, ông Giám mục đã bị theo dõi tới văn phòng tôi và khi đó ông ta đã phát giác được và tìm cách đánh lạc hướng bằng cách để cho người tài xế tắc xi ngồi chịu trận rồi ông ta tìm cách lẻn về khách sạn này. Những kẻ quan tâm đến ông ta đã quá tin tưởng ở người của mình đang theo dõi ông ta, nên khi vị Giám mục đột ngột trở về thì bắt gặp những kẻ

đó đang lục soát trong phòng và do đó sinh ra cuộc ấu đả."

"Thế còn cô gái tóc hung đỏ ở phòng khách thì sao?" Drake hỏi.

"Đó là điều chúng ta cần phải tìm hiểu. Tôi hy vọng nhân viên của anh đã tìm ra được cô ta."

"Tôi nghĩ rằng họ sẽ làm được. Charlie Downes chịu trách nhiệm về việc theo dõi bất cứ ai liên quan đến vị giám mục. Để tôi gọi về văn phòng xem anh ta đã báo cáo kết quả chưa."

Drake bước vào phòng điện thoại dưới nhà, nói chuyện vài phút, sau đó bước ra với nụ cười trên môi.

"Charlie mới điện thoại về văn phòng cách đây vài phút. Anh ta đang ở đường Adams Street. Cô gái tóc hung đỏ đã vào một căn hộ trong chung cư đó."

"Được rồi, chúng ta đi," Mason nói.

Drake lái xe tranh thủ qua các đường phố và tiến tới chung cư trên đường Adams Street. Anh từ từ đậu lại phía sau một chiếc xe hiệu Chevrolet kiểu cũ đang đậu bên lề. Người đàn ông ngồi sau tay lái chiếc xe mở cửa bước ra và từ từ đi về phía hai người.

"Có gì báo cáo?" Drake nhếch mép hỏi.

Charlie Downes là một người đàn ông dong dỏng cao, miệng ngậm điếu thuốc lá trễ xuống bên môi anh ta đứng lại ở vị trí hướng về chung cư. Mason chỉ nhìn thấy một bên mặt của anh ta. Điếu thuốc lá gặc lên gặc xuống khi miệng anh ta nói.

"Cô gái tóc hung đỏ ra hiệu cho ông Giám mục. Ông ta ra hiệu lại và lên phòng của ông ta số 602. Một lúc sau cô gái lên theo. Tôi không dám đi theo nhưng đèn báo hiệu thang máy cho biết cô lên tầng sáu. Vài phút sau cô ta đi xuống với dáng điệu có vẻ sợ hãi. Cô ta băng qua phòng khách ra ngoài đường và đến một tiệm tạp hóa gọi điện thoại. Sau đó cô bước ra đường gọi tắc xi và đi đến đây."

"Cô ta có ý định tránh né người theo dõi không?" Mason hỏi.

"Không."

"Cô ta vào căn hộ nào?" Mason hỏi.

"Cô ta nhìn vào hộc thư phía dưới, bên phải. Tôi để ý nhìn thấy tên Janice Seaton, phòng số 328. Tôi liền gọi về văn phòng và chờ chỉ thị."

"Được lắm," Drake nói. "Anh làm đúng lắm. Hãy cứ chờ ở đây. Nếu cô ta đi ra hãy theo ngay. Chúng tôi sẽ lên phòng gặp cô ta."

Anh nhân viên của Drake bước vào ngồi trong xe.

Drake thấy Mason ngắm nhìn chiếc xe của Charlie liền nói, "Đó là loại xe duy nhất mà các thám tử sử dụng. Nó phải thật bình thường để không ai để ý tới. Nó phải đủ tin cậy để có thể đi tới nơi tới chốn, và nó phải ở trong điều kiện có thể ép các chiếc xe khác vào trong lề mà

không hề e ngại bị trầy xát."

Mason cười rồi nói.

"Chắc khởi cần phải báo trước cho cô gái."

"Đúng vậy. Không nên để cô ta có thì giờ đạo diễn màn kịch. Chúng ta sẽ đến một cách bất ngờ."

Cả hai đẩy cửa chung cư bước vào và leo lên các bậc cầu thang. Hai người đứng trước cửa phòng 328 và nghe thấy những tiếng động liên tục ở bên trong.

"Cô ta đang thu xếp đồ đạc," Drake nói.

Mason gật đầu và đưa tay gõ nhẹ cửa.

Giọng nói người đàn bà trong phòng có âm hưởng sợ hãi hỏi, "Ai đó?"

"Có thư bảo đảm," Mason nói.

"Xin vui lòng nhét dưới cánh cửa."

"Còn thiếu hai xu tiền tem."

"Xin chờ một chút." Tiếng nói trong phòng vọng ra và tiếng bước chân rời xa cánh cửa có vẻ như người trong phòng định lấy tiền lẻ để đưa bằng cách nhét bên dưới cánh cửa.

"Mở cửa ra chứ," Mason nói. "Tôi là người đưa thư, làm gì kỳ vậy?"

Chốt cửa được kéo ra và cánh cửa hé mở.

Mason đưa mũi giầy chặn lại khe cửa. Cô gái khẽ kêu lên một tiếng và đóng cánh cửa lại, Mason vẫn đẩy cửa ra một cách dễ dàng.

"Cô Janice, đừng có sợ hãi. Tôi muốn nói chuyện với cô."

Mason để ý thấy chiếc va-li nằm trên giường, chiếc rương được lôi từ trong tủ ra giữa phòng. Quần áo đồ đạc vứt lung tung trên giường.

"Cô định đi nơi khác à?"

"Ông là ai và tại sao lại vào đây như vậy? Thư của tôi đâu?"

Mason chỉ chiếc ghế và nói, "Paul, anh hãy ngồi xuống đã."

Viên thám tử ngồi xuống ghế, còn Mason ngồi bên cạnh giường. Cô gái nhìn hai người với đôi mắt sợ hãi. Cặp mắt cô tròn xoe màu xanh. Mái tóc hung đỏ hơi vàng hợp với nước da mịn màng. Thân hình cô gái cân đối và nảy nở.

"Cô cứ ngồi xuống tự nhiên," Mason nói.

"Ông là ai và tại sao lại vào đây như vậy?"

"Chúng tôi muốn biết về Giám mục Mallory."

"Tôi không hiểu ông muốn nói gì. Tôi không hề biết Giám mục Mallory."

"Chính cô đã tới khách sạn Regal Hotel," Mason nói.

"Không. Tôi không đến đó!" Cô gái lớn tiếng.

"Chính cô đã lên phòng của ông Mallory. Nhân viên an ninh khách

sạn đã nhìn thấy cô ra hiệu cho vị Giám mục khi ông ta vừa về tới nơi. Thôi cô gái, cô hãy nói thật đi. Hy vọng chúng tôi có thể giúp đỡ được cho cô.”

“Cô phải biết tình trạng của cô hiện giờ,” Drake tiếp theo. “Cô là người cuối cùng đã nhìn thấy ông Giám mục còn sống.”

Cô gái ấn chặt bàn tay chận lấy miệng, cặp mắt tròn xoe sợ hãi.

“Ông ấy chưa chết chứ?” cô chợt lên tiếng hỏi.

“Vậy cô nghĩ thế nào?” Drake hỏi vặn lại.

Cô gái buông người ngồi xuống và bất chợt bật lên tiếng khóc. Mason nhìn cô ta với con mắt thông cảm. Và liếc nhìn Paul Drake rồi lắc đầu ra hiệu nói, “Thôi được rồi, đừng ép cô ta quá.”

Drake cau mặt trả lời.

“Nếu anh không làm tới, cô ta sẽ chối quanh. Cứ để mặc tôi làm việc với cô ta.”

Drake đứng dậy đưa tay đẩy vào trán cô gái cho ngả đầu ra phía sau và giằng lấy chiếc khăn tay cô đang lau nước mắt.

“Cô đã giết ông ta phải không?” Drake hỏi.

“Không!” Cô gái kêu lên. “Tôi đã nói với ông là tôi không biết ông ta. Tôi không hiểu các ông muốn nói gì. Ông ta chưa chết mà.”

Mason nói.

“Paul, anh hãy để tôi. Bây giờ nghe đây cô Janice. Tôi cho cô biết có nhiều người đang theo dõi Giám mục Maliory. Tôi không thể cho cô biết họ là ai và tại sao họ lại theo dõi ông ta. Nhưng chắc chắn rằng có người đã theo dõi khi ông ta bước vào khách sạn. Và cô đã có mặt trong phòng khách của khách sạn và cô ra hiệu cho ông ta. Ông ta cũng ra hiệu cho cô chờ vài phút rồi lén phòng của ông. Cô chỉ ở trong đó bốn năm phút rồi ra thang máy xuống dưới nhà. Lúc đó cô rất lo lắng và sợ hãi. Cô đã bị nhân viên của chúng tôi theo dõi và nhận diện. Cô không thể nào nói dối được. Sau khi cô rời phòng của ông Giám mục, cô đã gọi điện thoại kêu xe cấp cứu để cấp cứu ông Giám mục. Điều đó đã buộc cô vào sự việc. Tôi muốn giúp cô một cơ hội để có thể thoát ra khỏi vụ rắc rối này.”

“Thế ông là ai?” cô gái hỏi.

“Một người bạn của Giám mục Mallory.”

“Làm sao tôi tin được?”

“Ngay bây giờ,” Mason nói, “cô cứ tạm tin ở lời nói của tôi.”

“Tôi muốn có gì cụ thể hơn thế.”

“Được rồi, vậy thì tôi là bạn của cô.”

“Làm sao chứng minh điều đó.”

“Thì tôi đang ngồi đây nói chuyện với cô thay vì gọi điện thoại cho

bộ chỉ huy cảnh sát."

"Ông ta không chết à?"

"Không," Mason nói. "Ông ta không chết."

Drake có vẻ sốt ruột nói, "Perry, anh làm vậy sẽ chẳng đi đến đâu hết. Cô ta lại sẽ nói láo bây giờ."

Cô gái chợt quay sang nhìn viên thám tử và nói, "Ông im miệng đi! Ông ta biết điều và được việc hơn là ông."

Drake nói một cách bực mình.

"Perry, tôi biết mấy cô bé này. Nếu anh cứ như vậy sẽ chẳng đi tới đâu. Anh phải cho cô ta biết sợ hãi là gì. Cứ đối xử đàng hoàng là thế nào các cô cũng qua mặt."

Cô gái không thèm để ý tới những lời gièm pha của Drake, cô quay sang Perry Mason nói, "Tôi sẽ rất thẳng thắn với ông. Tôi đã trả lời một mục quảng cáo trên tờ báo."

"Và do đó cô đã gặp ông Giám mục?"

"Vâng."

"Mục quảng cáo nói gì."

Cô gái do dự một chút rồi nói, "Cần một y tá chuyên nghiệp có khả năng và tin cậy được."

"Vậy cô là y tá chuyên nghiệp à?"

"Vâng."

"Có bao nhiêu người trả lời mục quảng cáo?"

"Tôi không rõ."

"Cô trả lời quảng cáo khi nào?"

"Hôm qua."

"Thế ông Giám mục có ghi tên và địa chỉ của ông ta không?"

"Không. Ông ta chỉ ghi số hộp thư."

"Sau khi trả lời cô đã làm gì?"

"Ông Giám mục đã điện thoại cho tôi và nói ông ta hài lòng về bức thư của tôi, và muốn gặp tôi để nói chuyện."

"Khi đó vào lúc nào?"

"Tối hôm qua."

"Và sáng nay cô đã đến khách sạn để gặp mặt?"

"Không. Tôi đã đến khách sạn tối qua và ông ta đã thuê tôi."

"Ông ta có nói lý do thuê cô không?"

"Ông ta nói cần săn sóc cho một bệnh nhân."

"Cô có phải là y tá chính thức không?" Drake hỏi.

"Phải."

"Cô cho tôi xem những gì chứng minh điều cô vừa nói," Drake nói.

Cô gái mở va-li, lấy ra một chiếc phong bì lớn, màu vàng đưa cho

viên thám tử và quay mặt đối diện với Mason. Bây giờ trông cô có vẻ đã lấy lại bình tĩnh và thoải mái.

“Tờ báo gì ở bên trong phong bì vậy?” Mason hỏi.

“Tôi cũng không nhớ rõ. Đó là tờ báo buổi chiều ngày hôm qua hay hôm kia gì đó. Tôi đọc thấy mục quảng cáo tôi cần.”

“Và Giám mục Mallory đã thuê cô?”

“Vâng.”

“Ông ta có nói bệnh nhân bị bệnh gì không?”

“Không. Ông ta không nói. Tôi đoán có lẽ là bệnh nhân bị mất trí hay tương tự như vậy.”

“Thế tại sao cô lại thu xếp đồ đạc?” Paul Drake hỏi và trả lại chiếc phong bì.

“Bởi vì Giám mục Mallory bảo tôi phải đi cùng ông ta và bệnh nhân trong một chuyến đi xa.”

“Ông ta có nói đi đâu không?”

“Không.”

“Thế ông ta bảo cô đến gặp ở khách sạn à?”

“Vâng. Ông ta bảo tôi rằng đừng nói chuyện với ông ta ở phòng khách. Khi nào ông ta gật đầu ra hiệu thì mọi chuyện tốt đẹp và năm phút sau phải lên phòng ông ta.”

“Tại sao có chuyện bí mật như vậy?” Drake hỏi.

“Tôi không rõ. Ông ta không nói gì với tôi và tôi cũng không hỏi ông ta. Ông ta là Giám mục, tôi rất tin tưởng ở ông ta. Hơn nữa ông ta trả lương rất hậu. Ngoài ra chắc ông cũng biết về các con bệnh tâm thần. Họ sẽ giở chứng khi thấy bị chữa trị hoặc bị quan sát.”

“Thế khi lên phòng cô đã thấy gì?” Mason hỏi.

“Tôi thấy mọi thứ ngổn ngang và đổ vỡ. Ông Giám mục thì nằm trên sàn và bị chấn thương. Mạch rất yếu nhưng đều. Tôi cố nâng ông lên giường. Và tôi đã làm một việc vất vả vô cùng.”

“Cô có thấy ai trong phòng không?”

“Không.”

“Cửa phòng có khóa không?”

“Cửa phòng chỉ khép hờ.”

“Cô có thấy ai ngoài hành lang không?” Mason hỏi.

“Có phải ông muốn hỏi khi tôi lên phòng để gặp ông Giám mục phải không?”

“Phải.”

“Lúc đó không có ai.”

“Thế cô có thấy ai đi thang máy xuống nhà khi cô đi lên phòng không?”

"Không."

"Tại sao cô không báo cho nhân viên khách sạn khi cô thấy tình trạng vị Giám mục như vậy?"

"Tôi nghĩ rằng không cần thiết vì chắc chắn họ chẳng làm gì hơn được. Tôi liền đi ra và gọi điện thoại kêu xe cấp cứu."

"Và cô về đây để chuẩn bị chuồn đi phải không?" Drake hỏi.

"Hoàn toàn không phải như vậy. Tôi đã chuẩn bị đồ đạc từ sáng sớm hôm nay, bởi vì ông Giám mục nói tôi sẽ phải đi xa. Ông ta nói bệnh nhân đang nằm trên tàu Monterey."

"Thế bây giờ cô định làm gì?"

"Tôi định ngồi đây chờ tin của ông Giám mục. Tôi không nghĩ rằng ông ta bị chấn thương nặng. Chỉ một hai tiếng đồng hồ là ông ta tỉnh lại thôi, ngoại trừ trường hợp ông ta bị chấn thương sọ não nặng thì không kể."

Mason đứng dậy nói, "Thôi được, Paul. Tôi nghĩ rằng cô ta đã nói hết mọi chuyện với chúng ta. Ta đi thôi."

Drake nói, "Anh định buông tha cô ta à?"

Con mắt vị luật sư nhìn Drake đầy vẻ nghiêm nghị.

"Đó là điều dĩ nhiên. Đáng tiếc là anh đụng chạm với quá nhiều kẻ xấu xa nên anh quên đi cách cư xử với những người đàng hoàng."

Drake thở dài chấp nhận.

"Thôi được, đồng ý với anh,chúng ta đi."

Janice Seaton đến bên Perry Mason nắm tay một cách thân thiết.

"Cảm ơn ông," Cô nói. "Ông đã đối xử như một người đàng hoàng."

Hai người bước ra ngoài hành lang và nghe tiếng đóng cửa phía sau và tiếng chốt gài cửa.

Drake quay sang Mason nói, "Tại sao anh quá nhẹ tay như vậy? Tôi nghĩ rằng chúng ta có thể biết thêm nhiều điều nếu làm ra vẻ như cô ta liên hệ tới một vụ án mạng."

"Không. Chúng ta đã biết khá nhiều rồi," Mason nói. "Cô gái có một vấn đề gì đó. Nếu làm cô ta nghi ngờ, chúng ta sẽ chẳng tìm được gì hết. Cứ để cô ta nghĩ rằng cô đã qua mặt được tụi mình và cô sẽ cung cấp cho chúng ta những manh mối. Anh hãy cho nhân viên của anh hành động ngay. Tiếp tục công việc tại khách sạn Regal Hotel. Hãy thêm thuốc cho ông bạn an ninh của anh tại đó và cố tìm xem có kẻ nào đã xuống dưới nhà ngay sau khi cô gái đi lên thang máy."

"Ngoài ra còn gì không?" Drake hỏi.

"Cho theo dõi cô gái này, có gì cho tôi biết ngay lập tức. Anh đã biết vụ án lái xe gây chết người và sự quan tâm của vị Giám mục đến vụ đó. Nhớ cho người theo dõi ông ta, tìm xem bệnh viện ông ta tới và

tình trạng hiện nay của ông ta.”
“Cá chắc với anh ông ta là kẻ giả mạo,” Drake nói.
Mason mỉm cười!
“Chưa thể bắt cá được. Hãy gọi tôi ở văn phòng và báo cáo khi tình hình triển khai.”

Chương 3

Đúng năm giờ chiều. Công nhân và nhân viên các hãng sở tan tầm. Xe cộ và tiếng còi ồn ào tràn ngập đường phố.

Della Street ngồi trên bàn làm việc chợt ngửng lên khi thấy Perry Mason bước vào phòng.

"Sao anh, cuộc gặp mặt của anh với vị Giám mục đến đâu rồi?"

Mason lắc đầu nói, "Chẳng đi đến đâu cả. Ông ta chưa tỉnh lại. Hiện thời ông ta chưa thể sẵn sàng, có lẽ phải mất một khoảng thời gian nữa."

Bây giờ cô hãy lấy tất cả các tờ báo ngày hôm nay và ngày hôm qua cho tôi. Tôi cần xem lại các mục quảng cáo "Cần người,".

Della bước vào cửa để sang thư viện, bất chợt cô quay lại hỏi, "Anh có thể cho biết có chuyện gì xảy ra không?"

Mason gật đầu.

"Chúng tôi theo dõi ông Giám mục tới khách sạn. Có một kẻ nào đó đã đánh ông ta ngất xỉu. Chúng tôi đụng đầu với một cô gái tóc hung đỏ và cô ta kể lại cho chúng tôi nghe một câu chuyện có vẻ như thần thoại. Nhưng đôi lúc cô ta cũng rơi mặt nạ và phải nói thật vì cô ta không kịp nói láo."

"Anh cần tìm gì trên báo?" Della hỏi.

"Cô gái nói đã liên lạc với Giám mục Mallory qua mục quảng cáo trên báo. Điều đó có thể là cô ta đã nói thật vì ông Giám mục có vẻ là người xa lạ tại thành phố này. Dù sao chúng ta cũng phải kiểm tra. Cô xem trong mục "Cần người," xem có mục quảng cáo nào cần một y tá trẻ, không bị ràng buộc và sẵn sàng đi xa… Tên cô gái là Janice Seaton."

"Nhưng tại sao Giám mục Mallory lại cần một y tá?" Della hỏi.

"Bây giờ thì ông ta đang cần," Mason vừa nói vừa cười. "Và có lẽ ông ta đã tiên đoán trước sự việc xảy ra nên đã chuẩn bị trước. Ông ta nói với cô gái rằng cô ta sẽ cùng đi xa với một bệnh nhân."

Della Street bước nhanh qua thư viện và vài phút sau trở lại với một xấp báo trên tay. Mason sắp xếp cho mặt bàn trống trải, rút một điếu thuốc lá trong hộp và nói, "Rồi, chúng ta bắt đầu."

Cả hai cắm cúi đọc các mục quảng cáo "Cần người,".

Sau khoảng mười lăm phút, Mason ngẩng đầu lên, chớp mắt hỏi Della, “Cô có thấy gì không?”

Della lắc đầu, vừa dò tay trên các mục quảng cáo cần người vừa nói, “Chẳng thấy gì cả.”

Mason lộ vẻ bực mình nói, “Có lẽ thế nào Paul Drake cũng sẽ nạo tôi. Tôi cứ yên trí là có thể biết được khi nào cô ta nói thật, khi nào cô ta nói dối.”

“Có phải anh tưởng rằng cô ta nói thật về mục quảng cáo phải không?”

“Đúng vậy.”

“Nhưng tại sao anh lại tin tưởng cô ta như vậy?”

Mason chậm rãi nói, “Cô biết không. Khi người ta nói dối một cách dễ dàng và nhanh như thế, họ không thể chuẩn bị trước được, họ sẽ cố gắng theo dòng sự thật tối đa cho đến lúc họ ý thức được có những điều sai trái trong sự nối tiếp giữa các sự thật này với các sự thật khác. Khi đó ta sẽ nhận thấy có những sự khựng lại trong nhịp nói vì họ bắt đầu chậm lại để kịp nghĩ ra những yếu tố hợp lý gắn liền các sự thật đó với nhau.

“Tôi vẫn nghĩ rằng cô gái này đã nói thật về mục quảng cáo đó.”

Mason đứng dậy bước tới lui trong phòng, tay thò vào trong áo, đầu hơi cúi xuống.

“Nhưng tôi đã lầm,” Mason nói tiếp. “Drake muốn dùng biện pháp mạnh trấn áp cô ta. Có lẽ đó là biện pháp đúng. Nhưng tôi không dám quả quyết vì tôi thấy cô ta có điểm gì đó cần phải đối xử đàng hoàng hơn là dọa nạt.”

Điện thoại reo.

Della Street mắt vẫn không rời tờ báo, với tay cầm ống nghe.

“Đây, văn phòng luật sư Perry Mason…”

Cô ngừng nói và quay sang Mason, “Anh, Paul Drake trên đầu dây.”

Mason nhấc điện thoại nói, “Cái gì đó, Paul?”

Giọng nói của Paul Drake đầy vẻ kích động, “Perry, tôi vừa nhận được tin tức về vụ lái xe gây chết người mà anh quan tâm. Tôi hy vọng đúng là nó. Có một người đàn bà và một người đàn ông đưa nhau đến Santa-Ana làm đám cưới. Sau đó hai người lái xe trở về Los Angeles. Người đàn bà ngồi ở tay lái, bà ta có uống vài ly rượu. Bỗng xe của họ tông phải một chiếc xe khác do ông già gần tám chục tuổi lái. Đến đây, xảy ra một sự kiện rất lạ lùng là: Ngay lúc đó không có chuyện gì xảy ra, ngoại trừ cảnh sát ghi tên và địa chỉ của người đàn bà. Ông cụ già lái xe thì chết sau đó vài ngày. Nhưng sau đó bốn tháng, bỗng có lệnh bắt giam người đàn bà lái xe đó với tội lái xe gây chết người. Sự việc

không được rõ ràng.”
“Người đàn bà đó là ai?”
“Bà ta có tên là Julia Brauner,” Drake nói. “Nhưng lúc bấy giờ bà ta đã là bà Oscar Brownley. Và chắc anh biết Oscar Brownley chính là con trai Renwold C. Brownley.”
Mason huýt sáo nhẹ một tiếng và nói, “Có tai tiếng gì về vụ đám cưới đó không!”
“Anh nhớ rằng đó là vào năm 1914,” Drake nói. “Brownley đã đầu tư toàn bộ tài sản vào vụ nâng giá thị trường chứng khoán thời đó, và ông ta đã đủ khôn ngoan để rút ra trước vụ sụp đổ thị trường chứng khoán năm 1929. Năm 1914 Brownley chuyển sang đầu tư về địa ốc và mười hai năm sau, ông ta đã trở thành triệu phú.
“Brownley không đồng ý về vụ đám cưới của Julia và Oscar, do đó cả hai đưa nhau đến một nơi thật xa xôi. Sau khoảng một năm, Oscar trở về nhà. Khi đó ông già đang làm ăn phát đạt trong ngành địa ốc và chuyển sang thị trường chứng khoán và thu hoạch được một số lợi tức khổng lồ rồi sau đó rút lui.”
“Bây giờ Oscar ở đâu? Ông ta chết rồi à?”
“Đúng vậy. Ông ta chết cách đây ba năm.”
“Có phải ông ta còn để lại một đứa con gái không?”
“Đúng. Và có những chuyện bí mật về đứa con gái đó. Anh biết không, Renwold rất yêu thương Oscar. Ông ta rất muốn nhìn nhận đứa cháu nội. Và càng ân hận về việc không chấp nhận đám cưới đó. Cách đây hai năm ông ta đã tìm thấy đứa cháu nội đó và đưa cô về ở cùng với ông,” Hầu như không ai để ý đến sự việc này, “cô cháu gái chỉ việc đơn giản về ở chung với ông nội mà thôi.”
Mason nhíu mày suy nghĩ, tay trái cầm ống nghe, tay phải nhịp các đầu ngón tay trên mặt bàn.
“Như vậy mẹ cô cháu gái chính là kẻ đã trốn chạy trong vụ án lái xe gây chết người tại quận Orange County hai mươi hai năm qua phải không?”
“Đúng vậy,” Drake nói.
“Sự việc này thật đáng quan tâm,” Mason nói. “Ngoài ra anh có tin gì về ông Giám mục không?”
“Ông ta vẫn bất tỉnh tại bệnh viện cấp cứu Receiving Hospital, nhưng các bác sĩ nói không nguy hiểm. Ông ta sẽ tỉnh lại rất nhanh. Họ sẽ đưa ông ta đến một bệnh viện tư. Khi nào có tin tôi sẽ báo anh ngay.”
“Anh vẫn có nhân viên theo dõi cô gái Seaton chứ?”
“Chắc chắn là như vậy. Có tới hai nhân viên để theo dõi cô ta. Một ở

trước nhà và một ở sau nhà. Nếu anh để cho tôi ra tay với cô ta thì…”

Mason chận lại nói, “Anh không hiểu cô ta đâu. Mọi chuyện rồi cũng tốt đẹp thôi. Anh hãy tìm hiểu thêm về Brownley và cho tôi biết ngay khi đã xác định.”

“Được rồi,” Drake nói. “Còn hiện giờ tôi vừa được biết thêm một chút nữa về ông Giám mục. Cách đây sáu ngày, ông ta đã đi tàu Monterey tới San Francisco và ở lại khách sạn Palace Hotel bốn ngày. Sau đó ông ta tới đây.”

“Vậy anh cố tìm hiểu ở San Francisco xem,” Mason nói. Hãy điều tra xem ai đã liên lạc với ông ta tại khách sạn đó cùng với các sự kiện liên quan tới ông ta. Có gì báo cho tôi biết ngay. Tôi vẫn còn ở đây một tiếng nữa. Sau đó tôi và Della sẽ đi ăn.”

Mason cúp máy và tiếp tục bước tới lui trong phòng.

Bất chợt Della kêu lên một tiếng mừng rỡ và nói, “Anh, đúng rồi, đúng rồi, đây này!”

“Cái gì vậy?”

“Quảng cáo.”

Mason bước lại sau bàn của Della, cúi người xuống đặt một tay lên vai Della và mắt nhìn theo đầu ngón tay đỏ chót đang di chuyển trên các dòng chữ: ‘Mời con gái của Charles W. Seaton, trước kia sống ở Reno, Nevada, liên lạc với hộp thư XYZ Los Angeles. Sẽ cho biết quyền lợi rất quan trọng’.

Mason huýt sáo rồi nói, “Ở mục tìm người hả?”

Della Street gật đầu cười và nói, “Anh xem, tôi tin ở cô ta hơn cả anh nữa. Anh chỉ nói tôi kiếm trên các mục quảng cáo ‘Tìm việc’ và ‘Cần người’. Sau khi tìm mãi không thấy, tôi tình cờ động tâm xem đến mục ‘Tìm người’.”

Mason nói, “Hãy xem trên nhật báo Times, chắc thế nào cũng có nữa, tờ cô xem là ngày nào?”

“Hôm qua.” Della nói.

Mason lôi xấp báo Times cùng ngày đó và dò tìm trên mục “Tìm người,”, sau đó huýt sáo một tiếng và nói, “Xem này, Della.”

Cả hai chụm đầu đọc dòng chữ: ‘Cần liên lạc với Janice Seaton, hai mươi hai tuổi, sinh ngày 19 tháng Hai. Đã tốt nghiệp y tá, tóc hung đỏ, mắt xanh, xinh đẹp, nặng khoảng năm mươi hai ký, cao một mét năm lăm, là con của Charles W. Seaton đã bị chết vì tai nạn xe hơi cách đây sáu tháng. Thưởng 25 đôla cho người đầu tiên cung cấp tin tức chính xác. Hộp thư ABC Los Angeles’.

Della Street lấy kéo cắt hai mảnh quảng cáo đó.

“Anh thấy sao?” Della hỏi.

“Như vậy mới gỡ được thể diện cho tôi với Paul Drake,” Mason nói. “Thôi, hãy điện thoại cho anh ta bảo rằng tụi mình đi ăn. Đừng tiết lộ gì về mục quảng cáo cả. Để xem anh ta có tìm ra không. Bảo anh ta gặp lại chúng mình ở đây sau khi ăn xong.”

“À này anh,” Della nói. “Anh nghĩ lại xem, hình như anh đã đặt cái cày trước con trâu thì phải. Chúng ta đã tìm hiểu quá nhiều về vị Giám mục này nhưng lại biết quá ít về yêu cầu của ông ta. Ông ta muốn tìm hiểu về vụ án lái xe gây chết người mà.”

Mason gật đầu nói, “Thì đúng là ông ta đã yêu cầu như vậy. Nhưng tôi ngửi thấy có cái gì đó trong không khí. Cái mùi đó càng ngày càng nặng hơn và điều làm tôi lo âu là cái mùi đó quá nặng. Tôi đã cố làm con toán hai cộng với hai và kết quả tôi tìm ra được lại là sáu.”

Chương 4

Perry Mason bất chợt cảm thấy hứng thú khi gọi rượu khai vị và các món ăn. Della Street nhìn vị luật sư với con mắt cảm mến và thân thiết qua nhiều năm tháng cùng làm việc. Cô cầm nghiêng ly rượu mỉm cười hỏi, "Hôm nay anh có vẻ yêu đời quá, phải không?"

Mason mỉm cười, "Đúng vậy, Della. Tôi vẫn thường yêu thích sự bí ẩn. Tôi rất chán chuyện bình thường và càng chán những chuyện vặt vãnh. Tôi thích sự hồi hộp của những màn đấu trí giữa những suy tính của tôi và của bọn ma đầu. Tôi thích có kẻ nói láo với tôi để tôi chỉ cho họ thấy điều họ đã nói láo. Tôi thích nghe thiên hạ nói để được thưởng thức các nhận định đâu là đúng, đâu là sai. Tôi thích sự sống động, sự biến đổi và tôi thích hành động. Tôi thích xâu chuỗi các sự kiện với nhau, giống như trẻ con chơi ghép hình."

"Và anh nghi rằng vị Giám mục nói lắp này đang chơi trò ú tim với anh phải không?" Della hỏi.

Mason cầm nghiêng chiếc ly đã uống cạn và nói, "Có trời mới biết, Della. Tôi cảm thấy ngay từ đầu ông ta là một người sâu sắc ghê gớm. Tôi có cảm tưởng rằng ông ta thực sự muốn tôi nằm trong bóng tối. Đó chính là điều tôi không muốn để ông ta qua mặt bằng cách tìm hiểu những gì ông ta muốn trước khi ông ta nói ra điều đó với tôi. Thôi dẹp chuyện đó đi, ta hãy khiêu vũ đã."

Hai người bước ra sàn nhảy và thưởng thức những giây phút thoải mái trong tiếng nhạc du dương.

Một lúc sau họ trở về bàn và các món ăn đã được dọn lên.

"Tôi vẫn thắc mắc về chuyện ông Giám mục," Della nói. "Anh có thể nói rõ hơn không?"

"Được chứ," Mason nói. "Tôi sẽ nói cho cô nghe từ đầu, tất cả các sự kiện, để xem có ăn khớp với nhau không. Có một số sự kiện cô biết, nhưng cũng có một số cô không biết.

"Ta hãy khởi sự từ đầu. Một người đàn ông đến gặp tôi, tự xưng là một vị Giám mục ở Úc. Ông ta rất bối rối và nói lắp. Mỗi lần ông ta nói lắp là ông ta tỏ ra bực bội. Bây giờ ta tự hỏi tại sao vậy?"

"Bởi vì," Della nói, "ông ta hiểu rằng đã là một vị Giám mục thì không bao giờ nói lắp cả. Như vậy có thể tật nói lắp của ông ta chỉ mới

vừa phát sinh ra gần đây mà thôi, và do một cơn sốc tình cảm nào đó. Và có lẽ ông ta rất lo lắng về chuyện trở về Úc với tật nói lắp này."

"Hay lắm," Mason nói. "Đó là lời giải thích hợp lý nhất. Điều đó tôi cũng đã nghĩ tới ngay từ đâu. Nhưng nếu người đàn ông đó không phải là Giám mục, chỉ là một kẻ giả danh Giám mục Mallory thuộc địa phận Sydney của Úc thì sao? Hắn ta bị nói lắp mỗi khi bối rối. Do đó, hắn ta cố gắng để đừng bị nói lắp và kết quả lại làm cho hắn ta nói lắp nhiều hơn. Hắn ta sợ nói lắp sẽ làm hư chuyện."

Della gật đầu tỏ vẻ đồng ý.

Mason nói tiếp, "Thế rồi, ông Giám mục muốn gặp tôi về vụ án lái xe gây chết người. Ông ta không hề đề cập đến tên tuổi nhưng rõ ràng đó là vụ án liên hệ đến Julia Brauner tức là bà Oscar Brownley. Oscar Brownley chính là con trai trưởng trong gia đình Renwold C. Brownley.

"Người con trai thứ hai của ông đã chết cách đây sáu, bảy năm. Oscar đã bỏ nhà ra đi với vợ, không ai biết họ ở đâu. Sau đó Oscar trở về nhưng người vợ thì không. Bà ta bị buộc tội lái xe gây chết người tại quận Orange County. Nhưng lệnh bắt giam lại được ký sau một thời gian khá lâu sau khi xảy ra vụ tai nạn xe hơi."

"Gì lạ vậy?" Della hỏi.

"Đúng là chuyện lạ," Mason nói. "Theo tôi nghĩ, Renwold Brownley rất muốn Oscar, con trai của ông ta trở về nhưng lại không muốn thấy mặt người đàn bà đã ra đi cùng con trai ông ta. Do đó, Renwold Brownley đã khôn ngoan dùng con bài chính trị để ra lệnh bắt giam bà ta. Như vậy bất cứ khi nào bà ta trở về tiểu bang California, bà ta sẽ bị tống giam ngay về tội lái xe gây chết người."

Della Street gật đầu ra vẻ đồng ý và hỏi, "Thế có phải hiện giờ đang có hai người cháu nội ở với ông già Renwold Brownley không?"

"Đúng vậy," Mason trả lời. "Một người là Philip Brownley con trai người con thứ hai của ông già và một người nữa là cô gái tôi quên mất tên, chính là con gái của Oscar.

"Thế rồi bây giờ xảy ra việc Giám mục Mallory đáp tàu Monterey từ Úc tới và ở lại San Francisco bốn, năm ngày, và ông ta đăng quảng cáo tìm người trên các báo chí địa phương và…"

"À mà khoan đã anh," Della nói. "Tôi vừa nhớ ra một điều. Anh nói ông Giám mục tới đây bằng tàu Monterey phải không?"

"Phải, nhưng sao?"

"Tôi chợt nhớ tới cô cháu gái của ông già Renwold C. Brownley có tên là Janice Alma Brownley, cô ta là một hành khách trên tàu Monterey từ Sydney tới San Francisco. Tôi nhớ báo chí có đề cập đến cô ta với tư cách cô ta là người cháu gái thừa kế trẻ đẹp và là trung

tâm của mọi sự chú ý trên tàu. Anh thấy không, anh đã không nhớ nổi tên cô ta nhưng tôi lại có thể cung cấp cho anh khá nhiều tin tức về cô cháu gái đó."

Mason nhìn Della chăm chú rồi ra vẻ thản nhiên nói, "Như vậy kết quả là mười hai."

"Anh nói cái gì?" Della hỏi.

"Tôi bảo rằng kết quả là mười hai."

"Anh kỳ quá, tôi chẳng hiểu gì cả."

"Thì tôi vừa nói với cô cách đây mười phút tôi làm con toán hai cộng với hai không ra bốn mà ra sáu. Điều đó đã làm tôi ưu tư. Bây giờ cô cho tôi thêm dữ kiện là hai cộng với hai thành mười hai."

"Như vậy là thế nào?"

Mason lắc đầu nói, "Thôi, tạm quên chuyện đó đi. Ít khi chúng ta có dịp nghỉ xả hơi như bây giờ, Della. Ta hãy cứ ăn uống và khiêu vũ một cách vui vẻ, sau đó về văn phòng bàn luận với Paul Drake. Và khi đó điều mà tôi đang theo đuổi có thể sẽ trở thành ảo ảnh. Nhưng trường hợp nếu không phải là ảo ảnh," Mason nói với giọng đầy vẻ mong muốn, "thì đó là một vụ án ghê gớm, một vụ thần sầu quỷ khốc."

"Anh nói tôi nghe đi."

Mason lắc đầu.

"Chưa thể nói được. Vì hiện giờ nó mới chỉ là ảo ảnh. Chưa nên đề cập đến vội để tránh bị thất vọng, vì có thể Paul Drake sẽ cung cấp cho chúng ta những tin tức đáng buồn."

Della chăm chú nhìn Mason rồi nghiêng đầu hỏi, "Có phải anh định nói cô gái…"

"Khoan khoan," Mason chặn lại. "Không nên tranh luận với sếp. Thôi bỏ đi, Della. Hãy ra khiêu vũ đã. Nhớ rằng chúng ta đang nghỉ ngơi thoải mái."

Sau khi ăn uống xong, Mason thở dài nói, "Thôi, Della, bây giờ chúng ta hãy trở lại cuộc săn đuổi ảo ảnh và sẵn sàng đón nhận sự thật."

"Anh nghĩ nó là ảo ảnh à?" Della hỏi.

"Tôi không rõ," Mason trả lời. "Nhưng tôi hy vọng rằng nó không phải là ảo ảnh. Thôi, dù sao đi nữa cứ điện thoại cho Paul Drake bảo anh ta sang gặp chúng mình tại văn phòng."

"Khoan đã anh," Della nói. "Tôi vừa nghĩ ra một điều. Có thể người đàn bà đó biết rằng có lệnh bắt giam bà ta tại tiểu bang California, nên bà ta đã trốn sang Úc và…"

"Thôi không nên đoán mò nữa," Mason đặt tay lên vai Della. "Không nên bàn chuyện trên mây. Chúng ta phải thực tế và nhớ rằng đang

bước chân trên mặt đất. Cô điện thoại cho Paul Drake bảo sang gặp chúng ta tại văn phòng. Tôi sẽ gọi tắc xi.”

Paul Drake gõ cửa văn phòng của Mason.

Della Street bước ra mở cửa.

“Quý vị có vẻ hạnh phúc quá.” Drake vừa nói vừa cười với hai người.

Mason hơi nhếch mép cười và hỏi, “Tin tức về vị Giám mục thế nào, Paul?”

“Hiện giờ ông ta đã hoàn toàn bình phục,” Drake nói. “Ông ta đã xuất viện và trở về khách sạn, nhưng không thể đội mũ được vì cả phần trên đầu bị băng bó, chỉ chừa có con mắt và lỗ mũi để thở.”

“Thế còn cô gái Seaton?”

“Cô ta vẫn ở chung cư trên đường Adams Street. Cô ta vẫn không hề nhúc nhích. Rõ ràng là cô ta chờ ông Giám mục gọi điện thoại tới.”

Mason nhíu mày suy nghĩ và nói, “Tôi thấy vô lý quá.”

“Nhưng tôi thấy có vài điều hợp lý,” Viên thám tử nói. “Khi chúng ta tới bất chợt, rõ ràng cô ta đang chuẩn bị để đi xa. Cô ta xác nhận là đi cùng với ông Giám mục hoặc một bệnh nhân nào đó. Do đó cô ta phải chờ chỉ thị rõ rệt của ông Giám mục. Kể từ lúc ông Giám mục vào bệnh viện, cô ta không hề bước chân ra khỏi cửa.”

“Không thấy đi ăn à?”

“Không, ngay cả cửa sau cũng không thấy mở để đổ rác nữa,” Draka nói.

“Anh có hai nhân viên túc trực trước và sau nhà phải không?”

“Đúng vậy, nhân viên theo dõi cô ta tới nhà thì canh chừng ở phía trước, còn nhân viên canh chừng phía sau đã có mặt tại đó ngay sau khi chúng ta rời khỏi đó khoảng năm phút.”

Mason suy nghĩ một chút rồi nói, “Della cho biết một sự kiện có thể rất quan trọng, đó là Janice Alma Brownley đã đi tàu Monterey từ Úc tới.”

“Câu chuyện đó thế nào?” Drake hỏi.

“Giám mục Mallory cũng đi trên chuyến tàu đó. Họ cùng sinh hoạt với nhau khoảng hai ba tuần lễ trên tàu. Và anh nhớ rằng người đàn bà mà ông Giám mục đề cập đến trong vụ án lái xe gây chết người, có thể chính là mẹ của cô gái Brownley.”

Drake nhíu mày suy nghĩ.

Mason nói tiếp, “Della và tôi đã suy nghĩ về vấn đề đó. Có thể đó chỉ là một suy nghĩ ấm ớ và tôi cũng không dám lớn tiếng phát biểu nữa. Tôi chỉ muốn nói cho anh biết và hỏi ý kiến anh xem sao.”

“Theo tôi nghĩ,” Drake nói. “Có điều gì đó không ổn.”

Mason nói, “Giả thử người đàn bà có tên Julia Brauner đã trốn đi Úc. Giả thử sau khi Oscar Brownley một mình trở về với bố và bà ta đã sinh một đứa con gái. Giả thử Giám mục Mallory lúc bấy giờ, ông ta chỉ mới là linh mục và ông ta sắp xếp để đứa con gái đó được sống trong một gia đình khá giả tại đâu đó. Giả thử gia đình khá giả đó có tên là Seaton và giả thử khi ông ta đến Hoa Kỳ trên tàu Montery, ông ta đã thấy có một cô gái đóng vai Janice Brownley thì ông ta biết chắc chắn rằng cô gái đó là một kẻ đội lốt.

“Và cuối cùng giả thử là ông Giám mục đã bí mật hành động để thu thập các bằng chứng xác định chắc chắn trước khi tuyên bố về chuyện cô cháu gái thực sự của Renwold Brownley. Anh thấy như vậy các sự kiện có ăn khớp với nhau không?”

Drake suy nghĩ một lát rồi nói, “Không, Perry. Tôi thấy có vẻ thế nào ấy. Trước hết, đó chỉ là phỏng đoán. Sau nữa, nếu cô gái được nhận về gia đình Brownley thì bắt buộc bà mẹ cô ta phải biết. Và nếu bà mẹ thấy cô gái đó là giả thì câu chuyện sẽ ầm ĩ lên ngay.”

“Nhưng,” Mason chậm lại, “giả thử bà mẹ đã rời khỏi xứ và không biết một chút gì về vụ này, hoặc bà ta chỉ mới được biết gần đây thôi thì sao? Như vậy thế nào bà ta cũng sẽ tới đây và câu chuyện anh sẽ thấy đúng là rất ầm ĩ.”

“Nhưng đâu có thấy bà ta xuất hiện,” Drake nói. “Đó chính là câu trả lời rõ rệt nhất. Hơn nữa, anh nên nhớ rằng với thời gian, những cô gái thay đổi ghê gớm. Khi bé một khác, lớn lên một khác và tới tuổi này thì khó mà nhận ra được. Ngoài ra có lẽ ông Giám mục chăm lo việc tu hành hơn là để ý đến việc những đứa bé được nhận làm con nuôi… Không, Perry, tôi nghĩ rằng anh lầm. Theo tôi nghĩ, câu chuyện có thể xảy ra như thế này: Có kẻ nào đó muốn tính chuyện làm tiền và do đó họ cần có một vị Giám mục tên là Mallory để thiết lập một nền tảng sự việc, và vị Giám mục giả đó đã tìm tới một vị luật sư nào đó nhiệt tình hăng hái và cả tin để kể lại một câu chuyện động lòng trắc ẩn nhằm chĩa mũi dùi vào Renwold Brownley hòng làm tiền.”

“Anh nghĩ ông Giám mục là một kẻ mạo danh à?” Mason hỏi.

“Ngay từ đầu,” Drake nói, “tôi đã hình dung ra ông Giám mục này là một kẻ mạo danh. Tôi thấy không khoái cái kiểu nói lắp của ông ta.”

Mason chậm rãi nói, “Thì tôi cũng vậy, đâu có ưa cái kiểu nói lắp đó.”

“Vậy là chúng ta đã đồng ý với nhau được một điểm,” Drake cười và nói.

“Như vậy tôi nghĩ rằng cả hai chúng ta nên tiếp xúc lại với Giám mục Mallory một lần nữa, ngoại trừ ông ta đến gặp riêng một mình tôi

trước."

"Ông ta đã về khách sạn bao lâu rồi, Paul?"

"Mới khoảng nửa tiếng. Người ta đã băng bó cho ông ta ở bệnh viện, và sau khi tỉnh lại, ông ta đã thấy khỏe, chỉ hơi nhức đầu và khó chịu với đám băng cuốn kín mít trên đầu."

"Ông ta có nói gì với cảnh sát không?"

"Ông ta bảo khi mở cửa phòng, có kẻ nào đó đã núp sau cánh cửa nhảy ra đánh ông ta bất tỉnh và tất cả ông ta chỉ có thể nhớ được như vậy mà thôi."

Mason có vẻ suy nghĩ nói, "Điều đó không giải thích được sự kiện gương bể và ghế gãy. Phải có một cuộc xô xát trong phòng."

Drake nhún vai, "Tôi chỉ biết đó là điều ông ta đã nói với cảnh sát. Tuy nhiên đôi khi những người bị thương ở đầu, thường hay quên nhiều lắm đó."

"Anh có nhân viên theo dõi ông ta không?" Mason hỏi.

"Có hai người," Drake nói. "Hai người với hai xe riêng, chúng ta không thể để mất hút ông ta được."

Mason nói, "Thôi, chúng ta hãy đến nói chuyện với cô gái Seaton một lần nữa và đưa Della đi theo luôn. Cái cô bé dễ nỗi giận đó có thể sẽ trở thành dễ thương nếu để Della nói chuyện với cô ta."

Drake nói với giọng bực mình, "Như vậy chúng ta sẽ chẳng khai thác gì ở cô ta cả."

"Lý do?" Mason hỏi.

"Tôi không thích cách hành động của anh. Tôi biết cô ta thuộc loại gì. Chúng ta phải làm áp lực để cho cô ta nghĩ rằng ông Giám mục đã bị giết và cô ta bị nghi ngờ là thủ phạm, khi ấy buộc cô ta sẽ phải nói thật để minh oan cho mình."

"Nhưng cô ta đã nói một số sự thật," Mason nói. "Thí dụ như cô ta đã liên lạc với ông Giám mục qua quảng cáo trên các báo."

Mason đưa tay ra hiệu cho Della Street, cô liền đưa hai mảnh báo quảng cáo cho Mason và Mason trao cho Paul Drake.

Viên thám tử chăm chú đọc một cách đầy kích thích.

"Perry, anh nghĩ thế nào về chuyện này?" Drake hỏi sau khi đọc xong hai mảnh báo.

"Tôi cũng không rõ nữa, Paul, ngoại trừ sự việc xảy ra như tôi đã vừa mới phác họa với anh. Anh có được tin gì từ Úc không?"

"Không. Tôi đã gửi điện tín cho nhân viên thường trú tại Úc. Tôi đã cho anh ta đầy đủ chi tiết nhận dạng và yêu cầu anh ta kiểm tra theo địa chỉ hiện tại của ông Giám mục tại Úc."

Mason nói một cách suy tư, "Tôi vẫn nghĩ rằng cô gái Seaton này là

mấu chốt trong sự vụ. Chúng ta sẽ đến gặp cô và hỏi thêm ít chi tiết sau đó sẽ tới vị Giám mục. Tôi hy vong sau đó chúng ta sẽ nắm được khá nhiều yếu tố.”

Paul Drake nói, “Được rồi, dĩ nhiên đó là công việc của anh, nhưng tôi muốn hỏi, tại sao anh lại đâm đầu vào vụ rắc rối này mà kết quả có thể chẳng đi đến đâu cả, và chẳng có ai trả tiền cho anh hết. Hơn nữa, đâu có ai thúc giục anh trong công việc này?”

Mason nhún vai nói, “Tôi e rằng anh đã bỏ qua các yếu tố có khả năng xảy ra. Trước hết, đây là một sự việc rất bí ẩn và chắc anh cũng biết tôi ưa thích sự bí ẩn đến chừng nào. Thứ hai là, ngoại trừ các chỉ dấu đều sai hết, còn nếu không, tất cả sự việc vừa xảy ra chỉ là giai đoạn mở đầu của một sự “triển khai,”.”

“Triển khai cái gì?” Drake hỏi.

Mason liếc nhìn đồng hồ và nói, “Theo phỏng đoán của tôi, chỉ trong vòng mười hai tiếng đồng hồ tới, tôi sẽ nhận được một cú điện thoại từ người đàn bà có tên là Julia Brauner hay còn gọi là bà Oscar Brownley.”

Viên thám tử nói, “Và theo tôi nghĩ, cũng có thể bà ta cũng lại là một kẻ mạo danh nữa. Nếu không, anh sẽ có khá nhiều công việc phải làm.”

Mason với tay lấy mũ và nói, “Thôi, ta đi.”

Cả ba người ra xe của Paul Drake và đến chung cư trên đường West Adams.

Đằng sau kính của chiếc Chevrolet đậu bên lề đường, lập lòe ánh lửa thuốc lá, chứng tỏ Charlie Downes đang làm nhiệm vụ.

“Mọi chuyện tốt đẹp chứ?” Drake hỏi.

“Mọi chuyện tốt đẹp,” người đàn ông ngồi sau tay lái chiếc Chevrolet nói. “Tôi sẽ ở đây bao lâu nữa?”

“Anh sẽ được thay thế vào nửa đêm,” Drake nói. “Cứ tiếp tục cho đến khi được thay thế. Chúng tôi sẽ lên phòng. Cô ta có thể sẽ đi ra sau khi chúng tôi đi khỏi. Nếu cô ta rời đây, tôi muốn biết cô ta đi đâu.”

Ba người lên thang máy tới tầng thứ ba. Drake đi trước, tiến tới phòng 328 và gõ nhẹ cánh cửa. Không có tiếng trả lời. Anh gõ lần nữa lớn hơn.

Mason ghé sát miệng vào khe cửa, nói, “Mở cửa ra Janice, tôi đây.”

Vẫn không hề có tiếng động nào trong phòng.

Mason quỳ xuống trước cửa, rút trong túi ra một chiếc phong bì dài và đút xuống bên dưới cánh cửa, đưa qua đưa lại và nói, “Bên trong không có ánh đèn.”

“Trời đất!” Paul Drake kêu lên.

Cả hai người nhìn nhau im lặng. Sau đó Drake nói, “Tôi xuống dưới nhà để kiểm tra xem phía sau có canh gác cẩn thận không.”
“Chúng tôi chờ ở đây,” Mason nói.
Drake không đợi đi thang máy, anh phóng nhanh xuống các bậc thang.
Della Street bất chợt quay sang Mason nói, “Anh, giả thử cô ta không đi đâu hết.”
“Cô định nói gì?” Mason hỏi.
“Ý tôi muốn nói cô ta vẫn còn ở trong đó.”
“Nghĩa là thế nào?”
“Có thể cô ta đã…”
“Cô muốn nói cô ta tự tử à?”
“Vâng.”
Mason nói, “Tôi không nghĩ như vậy, Della. Cô ta không có vẻ như thế. Cô ta mang vẻ của một kẻ chiến đấu. Có thể cô ta quá khôn lanh và đã đang ở tạm bên phòng nào đó của cô bạn cô ta cùng ở trong chung cư này. Đó chính là điều chúng ta phải nghĩ tới, hoặc có thể cô ta ở trong phòng và giả như không biết.”
Hai người đứng chờ trong im lặng và hồi hộp.
Drake nhảy hai bậc thang một, lên tới nơi và nói, “Cô ta không thể đi đâu được. Không thể thoát qua ngả trước cũng như ngả sau. Cô ta phải còn ở trong phòng. Như vậy rất có thể…”
Drake ngừng lại không nói nữa, Mason hiểu ý liền nói, “Đúng vậy, Della cũng nghĩ như thế, nhưng tôi vẫn không nghĩ rằng cô ta lại chơi trò đó.”
Drake mỉm cười nói, “Tôi biết cách giải quyết vấn đề.”
“Với tư cách một luật sư,” Mason nói. “Tôi khuyến cáo anh, đó là một phương án bất hợp pháp.”
Drake rút trong túi ra một chiếc ví kẹp da móc một xâu dụng cụ chìa khóa rồi nói, “Lương tâm hay tò mò?”
Mason nói, “Tò mò.”
Drake liền tra thử các chìa vào ổ khóa.
Mason quay sang bảo Della, “Della tránh xa khỏi đây. Ra cuối hành lang không nên đến gần đây. Như vậy cô sẽ không bị liên lụy nếu có chuyện hô hoán xảy ra.”
Drake mở xong ố khóa ngoái cổ lại nói, “Della, nếu có ai tới hãy lại gõ cửa nghe. Chúng tôi sẽ khóa cửa ở bên trong. Khi nghe cô gõ cửa có nghĩa là tín hiệu bảo chúng tôi ở bên trong phải im lặng.”
“Nhưng nếu cô gái đó về phòng thì sao?” Della Street hỏi.
“Không thể như vậy được. Cô ta không thể đi đâu hết. Nhưng nếu

đúng là cô ta về, cô ta khoảng hăm mốt hăm hai tuổi. Tóc hung đỏ, cặp mắt dữ, nước da màu nhạt. Khá xinh đẹp. Khi đó cô cố nghĩ ra cách dụ dẫn cô ta và tạo cơ hội cho chúng tôi thoát ra khỏi phòng. Bằng cách cứ bảo với cô ta là có người ngồi đợi cô ta ở ngoài xe trước cổng, họ muốn gặp cô ta ngay. Đừng đề cập đến tên tuổi, nhưng cố tình để cô ta nghĩ rằng đó là ông Giám mục, và nhớ để ý tới phản ứng của cô ta."

"Được rồi," Della nói. "Đừng lo. Tôi sẽ có cách."

"Cô ta dữ lắm," Mason nói. "Đừng có tranh luận với cô ta."

"Có bật đèn lên không?" Drake hỏi.

"Có chứ," Mason nói.

"Được rồi, chúng ta bắt đầu."

"Đóng cửa lại đã," Mason nói.

Drake đóng cửa lại và bật đèn. Quang cảnh trong phòng giống như hồi sáng. Quần áo vất bừa bãi trên giường. Chiếc rương vẫn nằm ở giữa phòng, nắp mở ra và bên trong có một số đồ đạc.

Mason hạ thấp giọng nói, "Nếu cô ta hành động thì chắc chắn cô ta đã thực hiện ngay sau khi chúng ta rời khỏi đây hồi sáng. Anh quan sát trong phòng tắm, tôi sẽ sang nhà bếp."

"Nhớ để ý đến chiếc tủ lớn bên cạnh giường," Drake nói "Perry, tôi ngại mở cánh cửa tủ đó lắm. Nếu chẳng may gặp đúng xác chết của cô ta, chắc tụi mình sẽ khó tránh khỏi rắc rối."

"Anh đoán như vậy à?" Mason hỏi và cười.

Hai người lục soát quanh phòng và trở lại bên giường nhìn nhau cười.

"Perry, cô ta đã khôn ngoan hơn tụi mình," Drake nói. "Có thể là cô ta trốn ở phòng cô bạn nào đó trong chung cư này."

Mason lắc đầu nói, "Nếu vậy cô ta sẽ phải thu xếp gọn gàng sẵn sàng để khi trở về có thể lên đường ngay được chứ. Theo tôi thì không thể như vậy. Có thể cô ta đã chuồn qua cửa sau, ngay sau khi chúng ta vừa rời khỏi đây, trong khoảng thời gian năm phút trước khi nhân viên của anh kịp tới nơi canh gác tại phía sau chung cư."

Drake thở dài nói, "Có lẽ anh nói đúng. Tôi rất buồn là cô ta qua mặt mình một cách dễ dàng như vậy. Tôi đã cho kiểm soát chặt chẽ đến thế mà cô ta cũng vẫn lọt lưới."

Mason tỏ vẻ bực mình.

"Thôi được, chúng ta đến gặp ông Giám mục đã. Della, cô hãy về văn phòng và chờ ở đó. Cứ để đèn sáng phía ngoài văn phòng," Mason nói và chợt ngừng lại khi nhìn thấy nét mặt thắc mắc của Della, vị luật sư nói tiếp. "Tôi muốn cô chờ Julia Brauner tức là bà Oscar Brownley. Chúng tôi sẽ đưa cô đến đầu phố để đón tắc xi, sau đó tụi tôi sẽ đến

khách sạn Regal Hotel."

Drake ra lệnh cho nhân viên của mình tiếp tục canh chừng chung cư và báo cáo ngay khi Janice Seaton trở về. Sau đó họ lái xe đưa Della Street đến đầu phố, đợi cô lên xe về văn phòng rồi mới lái thẳng đến khách sạn Regal Hotel.

Bước vào khách sạn, Drake nhìn chung quanh khách sạn và nói, "Chẳng thấy nhân viên của tôi đâu cả."

"Như vậy là thế nào?" Mason hỏi.

"Có thể ông Giám mục đã đi đâu đó."

"Có thể ông ta đã hẹn gặp cô gái Seaton ở một nơi nào đó," Mason phỏng đoán.

"Tôi sẽ hỏi Jim Pauley xem anh ta có biết gì không," Drake nói. "À mà anh ta kia… Ê, Jim!"

Người nhân viên an ninh khách sạn bước vội qua phòng khách, cúi chiếc đầu hói chào và nở nụ cười vui vẻ.

"Ông Mallory là Giám mục nhà thờ Anh giáo. Ông ta vẫn còn bị đau đầu nhưng rất vui vẻ lịch sự. Ông ta bảo rằng đồ đạc của ông ta không mất mát gì hết và cũng không có điều gì phàn nàn cả. Do đó chúng tôi cũng im lặng luôn. Hiện giờ ông ta có việc đi ra ngoài và để lại một bức thư cho ông Mason."

Mason và Drake đưa mắt nhìn nhau, "Có thư cho tôi à?" Mason hỏi.

"Vâng, ở trên bàn giấy, để tôi lại lấy."

"Ông ta có đem hành lý theo không?" Drake hỏi.

"Không. Tôi nghĩ rằng ông ta đi ăn."

Viên thám tử bước lại phía sau quầy và lấy một chiếc bì thơ dán kín trao cho Mason.

Trên phong bì ghi, 'Luật sư Perry Mason. Yêu cầu trao cho ông Mason khi ông ta đến chiều nay.'

Mason mở chiếc phong bì. Bên trong gồm có một tờ giấy bạc năm đôla kẹp trong một tờ giấy trắng có tiêu đề của khách sạn, và một mảnh giấy khác ghi các dòng chữ:

> Kính gởi ông Mason,
>
> Tôi biết rằng tôi sẽ bị theo dõi sau khi rời khỏi văn phòng của ông. Do đó tôi nhờ nhân viên giúp việc của cao ốc đưa tôi xuống dưới nhà qua cửa hậu. Sau đó tôi điện thoại cho chiếc tắc xi của tôi chờ ngoài cửa và được biết ông đã trả tiền giùm cho tôi. Vì vậy tôi xin được bồi hoàn lại ông.
>
> Theo lời khuyên các của ông, tôi mạn phép nói với ông cứ xem chuyện đó như mẩu bánh mì quẳng xuống nước, và tôi xin bảo

đảm với ông rằng nó sẽ nở to ra gấp nghìn lần.
William Mallory.

Mason thở dài cầm tờ giấy năm đôla gấp lại và bỏ vào túi.

“Ông Giám mục không nói khi nào ông ta trở lại à?” Mason hỏi.

Jim Pauley lắc đầu nói, “Không. Ông Giám mục thật là một người đàng hoàng. Ông ta không hề tức giận về chuyện xảy ra. Ông ta bị thương ở đầu, không thể đội mũ được. Trên đầu quấn đầy băng bông trông giống như chiếc mũ quả dưa màu trắng không có vành.”

Mason quay sang Paul Drake nói một cách nhấn mạnh, “Anh thử gọi về văn phòng của anh xem, Paul.”

Drake bước vào buồng điện thoại nói chuyện một lúc. Sau đó mở cửa bước ra và ra hiệu cho Mason tiến lại buồng điện thoại.

“Nhân viên của tôi đã báo cáo về,” Drake nói với giọng đều đều và nhỏ đồng thời cố thu mình khuất bóng trong buồng điện thoại. “Họ theo dõi ông Giám mục tới cầu tàu số 157-158 tại bến cảng Los Angles. Ông ta ngừng ở tiệm cầm đồ dọc đường và mua hai chiếc va-li với một ít quần áo. Họ theo ông ta đến tận cầu tàu. Sau khi ông ta lên tàu Monterey rồi, không thấy ông ta trở xuống nữa. Hồi chiều tối, tàu Monterey đã khởi hành đi Úc và sẽ ghé qua Honolulu rồi Pago Pago. Nhân viên của tôi đã dùng xuồng máy theo sau chiếc tàu đó ra khỏi vịnh để chắc chắn rằng ông Giám mục đã không rời tàu.

“Như vậy có vẻ ông bạn anh đã để rơi chiếc mặt nạ. Anh cần cẩn thận. Ông ta chính là kẻ giả mạo đó.”

Mason nhún vai, nói, “Thôi được để tôi sử dụng điện thoại đó, Paul.”

Giọng nói Della Street trên đầu dây có vẻ bị kích động.

“Anh, anh đã đoán đúng!”

“Đúng cái gì?” Mason hỏi.

“Julia Brauner hiện có mặt ở văn phòng đợi anh. Bà ta nói cần gặp anh ngay lập tức.”

Chương 5

Julia Brauner ngồi đối diện với Perry Mason. Gương mặt bà ta còn trẻ ở tuổi độ ngoài bốn mươi, tuy vậy cũng đã có vết nhăn quanh miệng khi bà ta cười. Bà ta có cặp mắt màu hổ phách rất hợp với mái tóc.

"Thật là bất thường khi tôi tiếp một thân chủ vào giờ giấc này," Mason lên tiếng.

"Vâng, tôi vừa mới tới," bà ta nói. "Tôi thấy đèn tại văn phòng ông còn sáng nên tôi vào. Cô thư ký của ông nói tôi có thể gặp ông được."

"Bà ở thành phố này chứ?" Mason hỏi.

"Tôi ở với một người bạn tại đường West Beech Wood, số 214," A.

"Bà có gia đình hay độc thân?"

"Tôi vẫn sống độc thân."

"Bà có đi làm không?"

"Tôi vừa mới nghỉ việc và tôi cũng đã dành dụm được một ít tiền."

"Bà làm việc ở thành phố này à?"

"Không phải tại đây."

"Ở đâu?"

"Ông có cần biết lắm không?"

"Có," Mason nói.

"Ở thành phố Salt Lake City."

"Và bà ở chung với một người đàn bà tại thành phố này?"

"Vâng."

"Bà có quen với bà ta từ trước không?"

"Vâng, có. Chúng tôi đã biết nhau từ lâu, hồi còn ở Salt Lake City. Chúng tôi đã từng thuê phòng ở chung với nhau."

"Số điện thoại của bà bây giờ là bao nhiêu?"

"Gladstone tám, bảy, một, chín."

"Bà làm nghề gì?"

"Tôi là y tá… Tôi nghĩ rằng ông nên để tôi nói với ông về mục đích của tôi đến đây trước khi chúng ta đi sâu vào các chi tiết mà tôi nghĩ rằng không cần thiết."

Mason nhẹ nhàng lắc đầu nói, "Tôi muốn được biết rõ bối cảnh trước khi đề cập đến vấn đề. Lý do gì mà bà đến gặp tôi?"

"Tôi nghe nói ông là một luật sư rất giỏi."

“Vì vậy bà đã từ Salt Lake đến đây để gặp tôi?”
“Vâng, nhưng không hoàn toàn như vậy.”
“Bà đến bằng xe lửa?”
“Không. Tôi đi máy bay.”
“Khi nào?”
“Vừa mới đây.”
“Chính xác, bà đến khi nào?”
“Mười giờ sáng nay, nếu ông cần biết thật chính xác.”
“Ai đã đề nghị bà đến gặp tôi.”
“Một người đàn ông tôi quen ở Úc.”
Mason nhướng mắt ra điệu hỏi.
“Giám mục Mallory,” bà ta nói. “Khi tôi quen ông ta. Ông ta chưa phải là Giám mục.”
“Và ông ta đã đề nghị bà đến đây?”
“Vâng.”
“Như vậy khi tới đây, bà đã gặp ông Giám mục phải không?”
Julia Brauner do dự một chút rồi nói một cách từ tốn, “Theo tôi nghĩ, ông đâu cần biết điều đó, ông Mason.”
Mason mỉm cười nói, “Vâng, có thể bà nói đúng. Và tôi nghĩ rằng chắc tôi không thể nhận lời giúp bà được. Bà thấy đó, tôi rất bận với những chuyện quan trọng và…”
“Ồ, ông cần phải giúp tôi… Tôi… Tôi thấy ông cần phải giúp tôi.”
“Bà đã gặp Giám mục Mallory khi nào?” Mason hỏi.
Bà ta thở dài nói, “Cách đây vài tiếng đồng hồ.”
“Nhưng bà đã đến thành phố này từ buổi sáng?”
“Vâng.”
Bà ta nhích người trên ghế, ánh mắt tỏ vẻ khó chịu rồi dịu xuống ngay. Sau đó, hít một hơi dài rồi thong thả nói, “Giám mục Mallory đề nghị tôi đến gặp ông. Tôi chỉ mới gặp ông ta cách đây có vài tiếng đồng hồ. Ông ta trước đó đã bị thương và nằm ở bệnh viện.”
“Và ông ta đã đề nghị bà đến gặp tôi?”
“Vâng, dĩ nhiên.”
“Thế ông ta có gởi thư giới thiệu không?”
“Không.”
“Như vậy,” Mason nói với giọng cố ý bắt bẻ, “bà không có bất cứ một bằng cớ nào chứng tỏ là bà thực sự quen biết với Giám mục Mallory, hoặc bà đã gặp ông ta hoặc ông ta đã giới thiệu bà đến gặp tôi.”
Julia Brauner cố dằn sự bực mình qua ánh mắt giận dữ rồi chợt dịu lại. Bà ta nhìn Mason lắc đầu. Mason nói tiếp, “Với tình trạng như vậy,

tôi thấy rằng không thể giúp gì cho bà được."

Bà ta có vẻ suy nghĩ rất kỹ rồi chợt đặt chiếc túi xách tay lên đùi, mở miệng túi và nói, "Tôi nghĩ rằng có cái này có thể đáp ứng yêu cầu của ông."

Bàn tay đeo găng của bà ta lục trong miệng túi. Cặp mắt Mason bất chợt để ý thấy loáng lên ánh sáng kim loại của khẩu súng ngắn tự động nằm trong túi xách. Có lẽ bà ta ý thức được cặp mắt của Mason, bà liền quay người một chút để tránh cặp mắt đó, rồi lấy ra một chiếc phong bì màu vàng và rút ra tờ điện tín trao cho Mason rồi khép miệng túi lại.

Tờ điện tín gửi đi từ San Francisco, người nhận là Julia Brauner qua địa chỉ bệnh viện The Sister's Hospital, Salt Lake City, tiểu bang Utah. Bức điện ghi: 'Gặp tôi ở khách sạn Regal Hotel Los Angeles chiều ngày mùng bốn. Mang theo tất cả tài liệu - William Mallory.'

Mason nhìn bức điện tín một cách suy tư rồi hỏi, "Thế bà không gặp ông Giám mục hồi xế trưa à?"

"Không. Tôi đã nói với ông là ông ta đã bị thương."

"Và bà đã gặp ông ta cách đây vài tiếng đồng hồ vào lúc chiều tối phải không?"

"Vâng."

"Thế ông ta có nói gì với bà về kế hoạch sắp tới của ông ta không?"

"Không."

"Thế ông ta nói gì?"

"Ông ta bảo tôi hãy đến gặp ông và kể ông nghe câu chuyện của tôi."

Mason ngả lưng lên thành ghế và nói, "Xin mời bà cứ nói."

"Ông có biết Renwold C. Brownley không?" Julia Brauner hỏi.

"Tôi có nghe tên ông ta," Mason nói một cách dửng dưng.

"Ông có biết Oscar Brownley không?" Julia Brauner hỏi.

"Tôi có nghe tên ông ta."

"Tôi chính là vợ của Oscar Brownley!"

Bà ta nói và ngừng đột ngột như chờ sự phản ứng của vị luật sư.

Mason rút điếu thuốc lá trong hộp thuốc trên mặt bàn và nói, "Và theo tôi biết, bà là kẻ trốn chạy luật pháp trong vụ án ngày xưa về tội trạng lái xe gây chết người theo lệnh bắt giam của quận Orange County."

Bà ta há hốc mồm, trợn mắt ngạc nhiên đến cực độ, "Làm sao… Làm sao ông biết điều đó? Chắc chắn ông Giám mục không bao giờ nói với ông điều đó!"

Mason nhún vai nói, "Tôi chỉ đề cập qua vấn đề đó với mục đích để bà ý thức sự việc và đừng tránh né khi kể lại câu chuyện cho tôi nghe.

Vậy xin bà cứ tiếp tục kể lại đầu đuôi câu chuyện.”

“Vâng, cách đây hai mươi hai năm,” Julia Brauner nói. “Tôi rất hoang đàng. Khi đó Renwold Brownley đang trong ngành địa chất và chưa khấm khá mấy. Oscar là kỳ vọng của ông già, nhưng anh ta lại muốn ra đi tìm sự nghiệp. Tôi là một nữ y tá. Tôi đã gặp Oscar tại một bữa tiệc. Anh ta đã yêu tôi và chúng tôi lấy nhau. Đó là một trong những cuộc tình vội vàng mà đôi lúc vẫn thường xảy ra. Ông già rất giận dữ vì chúng tôi không hỏi ý kiến ông. Nhưng tôi nghĩ rằng tất cả mọi chuyện cũng sẽ êm đẹp nếu như không có vụ tai nạn xe hơi xảy ra. Đó là một vụ rắc rối. Chúng tôi có uống vài ly rượu, nhưng tôi không say. Có một ông cụ già thuộc loại phản ứng quá chậm chạp, loại người mà đáng lẽ không được phép lái xe, ông ta đã lái vòng qua bên nghịch đường, do đó tôi phải lấy tay lái sang bên trái. Nếu ông ta cứ giữ như vậy thì không sao, đằng này ông ta lại lách trở lại bên phải. Và kết quả khi tai nạn xảy ra tôi là người hoàn toàn có lỗi. Tôi không say nhưng tôi có uống rượu, còn Oscar thì rất say và đó là lý do tôi phải lái xe.

“Chắc ông cũng hiểu rằng luật lệ ở Orange County rất khắt khe. Họ sẽ nhốt ông nếu ông chạy xe trên ba mươi dặm một giờ. Oscar đã nhờ ông già của anh ấy can thiệp và tụi tôi trốn biệt. Dù sao chúng tôi cũng vẫn muốn đi hưởng tuần trăng mật và thế là chúng tôi đi Úc.

“Thế rồi chuyện xảy ra là tôi bị phản bội mà không hề hay biết, Oscar đã nói chuyện với ông già nhờ giải quyết sự việc ổn thỏa trong im lặng bằng cách bồi thường cho nạn nhân, nhưng rồi ông già đã làm điều trái ngược hẳn lại. Lúc đó cũng là thời điểm mà ông ta bắt đầu khơi lên sự nghiệp sau này. Oscar là kỳ vọng của ông ta. Ông ta nghĩ rằng con trai của ông đã bỏ phí cuộc đời vì một cô gái hoang đàng có thể ngủ với con ông ta cũng như bất kỳ một người đàn ông nào khác dù cho có làm đám cưới hay không.

“Khi đó chúng tôi ở nơi đất khách quê người. Tôi rất khó khăn kiếm việc, đúng là cực kỳ khó khăn, và Oscar cũng vậy.

“Ông già đã không dàn xếp vụ tai nạn mà còn thúc đẩy việc ký lệnh bắt giam tôi về tội lái xe gây chết người, để như vậy, tôi không còn cơ hội trở về xứ sở nữa. Trong khi đó, ông ta tìm cách liên lạc bí mật với Oscar.

“Khi đó tôi đâu có biết. Một hôm tôi trở về nhà và thấy mất Oscar. Ông già đã bí mật gởi điện tín ngân phiếu cho anh ta để có tiền mua vé tàu trở về xứ. Từ đó, tôi phải làm việc thêm vài tháng cho tới khi sinh được cháu gái. Oscar không biết gì về con gái anh ta, và tôi thề rằng không bao giờ cho anh ta biết. Tôi căm giận anh ta, tôi căm giận gia đình anh ta, và tôi căm giận những gì liên quan đến họ. Khi đó tôi

không biết gì về sản nghiệp do Renwold Brownley làm ra, và tôi cũng chẳng cần để ý tới làm gì. Tôi đã quyết định tự đứng trên đôi chân của mình. Nhưng, tôi không thể nuôi nổi đứa bé, và cũng không đời nào tôi để nó về sống với gia đình Renwold Brownley.

"Giám mục Mallory lúc đó là một linh mục của nhà thờ Anh giáo, một con người rộng lòng nhân ái mà tôi chưa từng gặp. Ông ta không có được cái thái độ lịch sự nhã nhặn và chính trực của các vị giáo sĩ giảng đạo, nhưng ông ta lại có tấm lòng tràn đầy vị tha nhân ái, và ông ta đã giúp đỡ tôi. Tôi thổ lộ tâm tình với ông và rồi một hôm ông trở lại và nói với tôi rằng ông đã tìm được một mái ấm tốt đẹp cho Janice. Ông ta nói gia đình đó không được giàu có cho lắm, nhưng họ có đủ khả năng để nuôi nấng dạy dỗ cho Janice ăn học đàng hoàng. Nhưng họ muốn rằng tôi không được biết họ là ai và không được theo dõi về Janice. Giám mục Mallory đã đứng ra hứa là không bao giờ tiết lộ cho tôi biết về Janice và chỗ ở của nó."

"Ông ta có giữ lời hứa không?" Mason hỏi.

"Ông ta tuyệt đối giữ lời hứa," Julia Brauner nói, đôi mắt nhòe đi trong nước mắt. "Khi còn trẻ, chúng tôi rất nông nổi. Chúng tôi hành động không hề nghĩ đến hậu quả về sau. Tôi đã lấy chồng một cách vội vã. Tôi rất hối hận về cả hai việc làm đó…"

Đôi môi bà ta run run, cặp mắt chớp nhanh và nói tiếp, "Nhưng hối hận cũng thế mà thôi, tôi cóc cần. Và ông Mason, xin ông đừng ngại, tôi không than khóc đâu. Tôi phải tranh đấu để sống còn. Tôi đã vi phạm những quy ước đời sống xã hội và tôi đã phải trả giá. Tôi đã không hề than khóc và tôi sẽ không bao giờ than khóc."

"Xin bà cứ tiếp," Mason nói.

"Sau vài năm tôi trở về Hoa Kỳ và biết rằng Renwold Brownley đã trở nên giàu có, và lẽ dĩ nhiên tôi nghĩ rằng Oscar có thể làm được điều gì đó cho tôi. Do đó tôi đã liên lạc với anh ta. Anh ta viết cho tôi một lá thư rất ngắn. Trong bức thư, anh đề cập đến tôi như một kẻ đào tẩu trốn tránh luật pháp. Và còn ông già thì đã quá thủ đoạn. Nếu tôi trở về California, tôi sẽ bị truy tố về tội lái xe gây chết người. Đúng vậy, tôi đã nhìn thấy dã tâm của ông ta. Nhưng tôi làm gì được? Tôi chỉ là một cô y tá làm công. Còn Oscar thì rất dễ dàng ly dị, vì Renwold Brownley lúc đó đã trở thành triệu phú. Hơn nữa, lúc đó đã có lệnh bắt giam tôi về tội gây chết người. Tôi muốn trở về California không phải vì tôi muốn giành lại Oscar, mà vì tôi nghĩ rằng anh ấy có thể thu xếp giải quyết được cuộc sống cho tôi, nhưng tôi đành bó tay. Án lệnh không những buộc tội tôi về tội say rượu lái xe, mà còn buộc tội tôi về tội gây chết người. Và với thế lực đồng tiền cũng như áp lực chính trị hậu

thuẫn, Renwold Brownley sẽ tống cổ tôi vào nhà tù, mất quyền công dân, mất chỗ đứng là một y tá, mất khả năng kiếm tiền sinh sống. Dù sao đó cũng là điều tôi đã suy nghĩ. Tôi đã quá sợ hãi đến nỗi không dám tham khảo một luật sư nào bởi vì tôi cũng không còn sức để tin tưởng vào một ai hết."

"Xin cứ tiếp tục," Mason nói với giọng tỏ vẻ quan tâm.

"Điều duy nhất tôi muốn là con gái tôi phải được hưởng quyền lợi chính đáng và hợp pháp dành cho nó. Vì vậy tôi đã viết thư sang Úc. Linh mục William Mallory lúc này đã trở thành Giám mục, nhưng ông ta không thể giúp gì cho tôi được. Ông có nhắc tôi về lời hứa của ông và của tôi. Con gái tôi đã được sống êm đẹp trong một gia đình tốt, và nó luôn luôn nghĩ rằng họ là cha mẹ ruột của nó. Họ gắn bó với nó tới mức thà chết còn hơn là phải xa cách. Mặc dù họ không giầu có, nhưng đời sống vẫn dư dả. Và tôi được biết rằng con gái tôi có một năng khiếu về y tá và nó hết lòng yêu thích nghề này. Nó đã được vào học nghề ở một bệnh viện và nó muốn được trở thành một y tá chăm sóc trẻ em. Nó thực lòng mong ước như vậy đó, ông Mason. Tôi phải lặn lội tận chân trời góc biển để tìm bằng được con tôi. Tôi biết là tôi đã hứa, nhưng lời hứa có nghĩa lý gì đối với tấm lòng của một người mẹ đi tìm đứa con của mình đã rứt ruột đẻ ra? Tôi đã phải tiêu đến đồng xu cuối cùng của những đồng tiền tôi kiếm được để thuê các thám tử tìm kiếm hộ. Nhưng họ vẫn không tìm thấy. Giám mục Mallory đã quá khôn ngoan, ông không hề để lại dấu vết và ông vẫn giữ im lặng.

"Và rồi tôi nhận được bức điện tín này của Giám mục Mallory. Tôi nghĩ rằng ông ta sẽ nói hết mọi chuyện với tôi. Con gái tôi giờ này đã tới tuổi. Không có lý do gì để cho nó không được biết về thân thế của nó cả. Tôi đoán rằng cha mẹ nuôi của con tôi đã chết, nhưng ông Giám mục không hề nói thêm với tôi một điều gì. Ông ta chỉ nói tôi đến gặp luật sư Mason mà thôi. Nhưng có điều sau khi Oscar chết, Renwold đã biết rằng ông ta có một đứa cháu gái ở đâu đó, ông ta đã thuê các thám tử tìm kiếm tung tích của nó. Và ông ta đã đem về một cô gái tên là Janice, hiện đang sống cùng với ông ta. Nhưng Giám mục Mallory nói với tôi rằng cô cháu gái đó không phải là Janice thật. Đó là một cô gái đội lốt Janice."

Bà ta ngừng nói và nhìn Mason với cặp mắt thách thức.

"Bà muốn tôi làm gì bây giờ?" Mason hỏi.

"Tôi không muốn gì cho cá nhân tôi cả. Nhưng tôi muốn ông vạch mặt đứa cháu gái giả mạo đó. Tôi muốn ông tìm ra con gái tôi và trả nó về vị trí là người của dòng họ Brownley."

"Tôi thấy điều đó cũng không mang ý nghĩa gì," Mason nói.

“Renwold vẫn có thể làm di chúc truất quyền thừa kế của Janice. Theo tôi biết, ông ta còn một người cháu nữa. Có phải đó là một người cháu trai không?”

“Phải, đó là Philip Brownley. Nhưng tôi vẫn nghĩ rằng Renwold sẽ không bao giờ truất quyền thừa kế của Janice. Chắc chắn ông ta sẽ dành cho nó một phần gia tài.”

“Và tất cả bà chỉ cần có thế thôi, phải không?” Mason hỏi.

“Đúng vậy.”

“Bà không cần gì cho bản thân bà à?”

“Tôi đếch cần. Chắc ông không phiền khi tôi nói tục như vậy chứ? Chửi thề được, làm tôi thấy thoải mái hơn. Tôi đã lăn lộn với cuộc đời và chỉ thấy có hai cách, hoặc than khóc, hoặc chửi thề, riêng tôi, tôi thích chửi thề hơn.”

Mason nhìn bà ta với vẻ phán xét rồi bất chợt nói, “Julia, tại sao bà lại giữ khẩu súng đó?”

Bà ta chợt nắm chặt chiếc túi xách trên đùi, sau đó đẩy sang bên cạnh. Cặp mắt Mason nhìn chằm chặp bà ta, “Bà hãy trả lời đi.”

Julia Brauner chậm chạp nói, “Tôi làm việc ở bệnh viện nên luôn luôn phải đi về trong đêm hôm khuya khoắt. Bọn y tá tụi tôi rất lo lắng sợ hãi mọi chuyện có thể xảy ra. Chính cảnh sát họ đã đề nghị chúng tôi nên mang theo súng.”

“Nhưng bà có giấy phép không?”

“Có chứ.”

“Nhưng bây giờ bà còn mang theo súng làm gì?”

“Tôi cũng chẳng để ý nữa. Tôi luôn luôn mang theo người từ khi tôi mua nó. Nó trở thành vật tùy thân của tôi cũng giống như tôi mang theo thỏi son môi. Tôi thề với ông rằng đó là lý do thật sự.”

“Nếu,” Mason nói, “bà có giấy phép mang khẩu súng đó, có nghĩa là số súng đã được đăng ký tại sở cảnh sát. Chắc bà biết điều đó chứ?”

“Vâng, dĩ nhiên.”

“Thế bà có biết,” Mason hỏi tiếp, “Giám mục Mallory đã lên tàu Monterey một cách đột ngột và bỏ lại hành lý của ông ta tại khách sạn Regal Hotel hay không?”

Julia Brauner nhìn Mason và nói một cách quả quyết, “Tôi không muốn bàn luận tới Giám mục Mallory. Tôi chỉ muốn chúng ta đề cập đến con gái tôi mà thôi.”

“Thế bà muốn tôi khởi sự khi nào?” Mason hỏi.

Bà ta đứng dậy nói, “Ngay bây giờ. Tôi muốn ông chiến đấu trong một cuộc chiến chống lại lão già tàn ác đó cho đến khi ông ta phải cầu xin tha thứ. Tôi muốn ông chứng minh rằng chính ông ta là người đã

chịu trách nhiệm việc ký giấy bắt giam tôi về tội gây chết người để đuổi tôi ra khỏi xứ sở này và ông ta có thể hủy hôn thú của tôi và không công nhận con gái của tôi. Tôi không cần tiền, tôi chỉ muốn ông ta phải chịu khuất phục. Tôi muốn ông làm cho lão già đó hiểu rằng tiền không đem lại cho ông ta những gì mà ông ta muốn."

Julia nói với cặp mắt ráo hoảnh, chất chứa đầy hận thù. Miệng bà ta mím lại và mắt nhìn trừng trừng vào vị luật sư.

Mason nhìn lại bà ta một lúc khá lâu, sau đó nhấc điện thoại và nói với Della Street.

"Hãy gọi Renwold C. Brownley."

Chương 6

Mưa nửa đêm tuôn xuống từ bầu trời sũng nước, ngọn gió nam quất mạnh những hạt mưa xuyên qua đám bụi cây bao bọc quanh biệt thự của nhà triệu phú Renwold C. Brownley trên đồi Beverley Hills. Ánh đèn pha trên xe của Mason quét rực sáng đám lá cây khi vị luật sư rẽ vào đoạn đường xi-măng dẫn tới cửa trước. Mason ngừng xe trước mái che ngay cửa chính. Người quản gia với nét mặt không chút thân thiện giống như thời tiết ngoài trời, ông ta ra mở cửa và nói, “Xin lỗi, phải ông Mason không?”

Vị luật sư gật đầu.

“Xin vui lòng theo lối này,” viên quản gia nói. “Ông Browuley đang chờ ông.”

Viên quản gia không hề tỏ vẻ muốn giúp đỡ Mason cởi áo choàng và bỏ mũ. Ông ta đưa Mason băng ngang qua phòng tiếp tân và tiến vào phòng thư viện thật lớn, chung quanh phòng lát gỗ màu sậm. Ánh sáng êm dịu chiếu trên các dãy kệ sách, trên các chiếc ghế bành thật lớn, và trên các ô vuông ngăn riêng chỗ ngồi để đọc sách và các chiếc ghế kê sát cửa sổ.

Người đàn ông ngồi sau chiếc bàn gỗ cẩm lai thật lớn, có khuôn mặt khắc khổ giống như các vị chánh án đang tra xét các vụ án. Mái tóc của ông bạc trắng và rất mượt, cặp lông mày cũng trắng xóa mờ nhạt trên khuôn mặt làm cho chiếc đầu của ông trông kỳ cục giống như đầu của chim kên kên.

“Ông Mason đấy à?”

Ông ta nói với giọng không một chút ân cần tiếp đón. Đó là giọng nói của một người lần đầu tiên kiểm tra một mẫu hàng mới.

Mason rũ những hạt mưa trên áo choàng và vắt trên thành ghế, rồi đứng thẳng trước mặt chủ nhân.

“Vâng, tôi là Mason, còn chắc ông là ông Brownley.”

Vị luật sư nói giọng giống hệt như cung cách của vị chủ nhà.

“Xin mời ngồi,” ông Brownley nói. “Dù sao tôi cũng rất vui mừng ông đã tới, ông Mason.”

“Cảm ơn ông,” Mason nói. “Tôi sẽ ngồi sau. Hiện giờ tôi muốn đứng hơn. Ông có thể cho biết tại sao ông lại vui mừng khi tôi đến không?”

“Có phải ông nói ông muốn gặp tôi về Janice không?”

“Vâng, đúng vậy.”

“Ông Mason, ông là một luật sư rất khôn khéo.”

“Cảm ơn ông.”

“Đừng cảm ơn tôi. Không phải tôi khen ông đâu. Đó chỉ là một sự nhận định. Và có lẽ với tình hình hiện tại thì sự nhận định đó mang tính cách của bên đối nghịch. Tôi đã từng theo dõi các thành quả của ông trên báo chí với sự cảm phục và đồng thời với sự thắc mắc. Tôi phải công nhận rằng tôi đã khoái ông và muốn gặp ông. Trên thực tế đã có những vụ mà tôi nghĩ rằng nên đến gặp ông, nhưng rồi vì lý do tài chánh nên tôi không thể trao vào tay một vị luật sư mà sở trường là lanh lợi hơn là…”

“Trách nhiệm phải không?” Mason tiếp theo một cách mỉa mai khi Brownley do dự chưa nói hết.

“Không, đó không phải là ý của tôi,” Brownley nói. “Nhưng khả năng của ông là thuộc về những màn ngoạn mục và đầy kịch tính. Khi ông nhiều tuổi, ông Mason, ông sẽ thấy không lấy gì làm hãnh diện với những màn ngoạn mục và đầy kịch tính như vậy.”

“Và đó là lý do ông đã không đến với tôi?”

“Đúng như vậy.”

“Và vì ông có ý định không chọn tôi, do đó tôi đã có dịp phục vụ cho người đối nghịch lại với ông.”

Nụ cười thán phục nở trên môi vị chủ nhân đang ngồi sau chiếc bàn gỗ cẩm lai. Con người ông ta được bao bọc xung quanh bởi sự giàu sang và nó toát ra một quyền lực tài chánh như một pháo đài bao bọc ông ta.

“Hay lắm,” ông già nói. “Sự khéo léo của ông đã nhắc lại lời nhận xét của tôi về những gì tôi đã được nghe về tài năng của ông.”

Mason đi thẳng vào vấn đề, “Tôi đã giải thích với ông một cách đại khái qua điện thoại, lý do mà tôi đến đây. Đó là chuyện về cô cháu gái của ông. Không cần biết ông nghĩ gì, tôi không những chỉ là một kẻ đánh thuê cho người bỏ tiền ra mướn tôi, mà tôi còn là một chiến sĩ sẵn sàng chiến đấu cho những người không có khả năng chiến đấu. Tôi chiến đấu để giúp luật pháp.”

“Có phải ông muốn thuyết phục tôi tin rằng việc làm của ông là đúng hay không?” Brownley cất tiếng hỏi một cách giễu cợt.

“Tôi cóc cần phải thuyết phục ai hết,” Mason nói. “Tôi chỉ báo cho ông biết như vậy mà thôi, còn tin hay không là tùy ông.”

Ren wold Brownley cau may nói, “Không có gì phải nặng lời, ông Mason.”

“Tôi nghĩ rằng tôi ý thức được lời tôi nói, ông Brownley,” Mason nói và ngồi xuống đốt điếu thuốc đồng thời hiểu rằng vị chủ nhà đã bị cú sốc. Vị luật sư tiếp luôn. “Bất kỳ ai có nhu cầu phụ thuộc vào người khác, kẻ đó sẽ phải chịu một áp lực. Ông có tiền và người khác cần tiền, dĩ nhiên họ tìm đủ mọi mánh khóe để lấy được tiền của ông.

“Bây giờ tôi có thể lật hết lá bài của tôi trên bàn để nói chuyện thẳng với ông. Các sự kiện liên tục dẫn dắt tôi đến câu chuyện này và nó đã xảy ra một cách bất thường. Tôi không dám chắc rằng tôi sẽ được nhiều người hậu thuẫn. Nhưng dù có đi nữa, tôi cũng không bao giờ sử dụng nó làm điều sai trái hoặc tiếp tay cho sự sai trái. Ngoài ra, nếu ngoại trừ trường hợp các sự kiện sơ khởi là mở màn của một âm mưu đã được đạo diễn sắp xếp, còn nếu không, với các sự kiện liên tục vừa diễn ra thì, có một xác suất rất cao là người mà ông tin rằng là con gái của Oscar và Julia Brauner, thì sự thật con người đó hoàn toàn không có liên hệ gì với ông cả.”

“Ông lấy gì mà dám chắc chắn điều đó?” Renwold Brownley hỏi.

“Lẽ dĩ nhiên,” Mason nói và ngừng lại cúi nhìn điếu thuốc lá đang cháy, rồi đưa mắt nhìn thẳng mặt vị chủ nhà, nói tiếp. “Tôi chỉ căn cứ vào người mẹ còn sống của cô gái, đó chính là Julia Brauner.”

Không hề có một chút xúc động trên khuôn mặt của Brownley.

“Tôi xin hỏi,” ông ta nói, “ai là người đã nhận dạng đúng là Julia Brauner?”

Mason nhìn thẳng mặt vị chủ nhà một cách đăm đăm.

“Không ai hết,” vị luật sư nói. “Và đó là lý do tại sao tôi đến gặp ông. Nếu trong vụ này có gì sai trái về phía tôi thì chính ông là người xác định được điều sai trái đó.”

“Vậy nếu tôi thuyết phục được ông là có điều sai trái thì sao?” Brownley hỏi.

Mason làm cử chỉ đưa bàn tay ra hiệu phía trước và nói, “Khi đó tôi sẽ xóa bỏ toàn bộ vụ này. Nhưng ông Brownley, xin ông nhớ rằng tôi phải được thuyết phục.”

“Julia Brauner là một kẻ hoang đàng. Các thám tử của tôi đã thu thập được tất cả các dữ kiện liên quan tới quá khứ của cô ta trước khi cô ta gặp con trai tôi. Đó là một xấp hồ sơ độc đáo.”

Mason đưa điếu thuốc lên môi, hít một hơi thật dài, vừa nhả khói vừa nói, “Lẽ dĩ nhiên có rất nhiều đàn bà, nếu đem kính hiển vi nhìn vào quá khứ của họ thì ta thấy có rất nhiều thăng trầm trong cuộc đời của họ.”

“Nhưng đây là một cô gái hoang đàng.”

“Có phải ông muốn nói đến Julia Brauner người đã ăn ở với con trai

ông không?"
"Đúng vậy."
"Như thế," Mason nói "sự kiện cô ta hoang đàng đâu có ăn nhập gì với chuyện tình trạng chính thức của đứa con do cô ta sinh ra."
Brownley liếm môi, do dự một chút rồi nói tiếp với thái độ cương quyết lạnh nhạt của những tay chủ nhân ngân hàng đang phân tích những sai trái về tài chánh.
"Rất may mắn là đứa trẻ do cô ta sinh ra đã được tách rời ra khỏi ảnh hưởng của cô ta ngay từ nhỏ. Tôi không cần biết chuyện đó xảy ra như thế nào và khi nào. Tin tức đó đã được chính nhân viên của tôi thu thập và họ làm việc đó với mục đích bảo vệ quyền lợi của tôi. Tôi đã được biết và ông có thể dễ dàng kiểm chứng rằng, chính Julia Brauner đã tốn rất nhiều tiền để thu thập các tin tức này. Và do phương tiện của tôi đầy đủ hơn, tôi đã có được các tin tức đó và cô ta đã thất bại."
"Thế tôi xin hỏi, có bao giờ Julia có ý định lợi dụng về sự quan hệ với gia đình ông không? Tôi muốn hỏi ông câu này để xóa bỏ định kiến của ông. Xin ông thẳng thắn trả lời câu hỏi đó."
Gương mặt Brownley tỏ vẻ giận dữ, "Cô ta không hề có ý định lợi dụng," ông ta nhìn nhận. "Bởi vì tôi đã phòng ngừa cô ta từ trước."
"Theo tôi biết," Mason nói, "chắc ông muốn ám chỉ đến việc ông đẩy cô ta đến tình trạng là một kẻ trốn tránh pháp luật phải không?"
"Ông muốn dẫn giải lời nói của tôi theo cách nào tùy ý ông," Brownley nói. "Tôi không hề xác nhận."
"Tôi nghĩ rằng cũng nên nói trước để ông biết, nếu tôi quyết định đứng ra giải quyết vụ này thì tôi sẽ phải hết sức bảo vệ quyền lợi của thân chủ tôi. Và nếu thân chủ tôi bị buộc tội trốn tránh pháp luật do ảnh hưởng của ông đưa tới, thì tôi sẽ có hành động để ông phải trả giá về sự sử dụng ảnh hưởng đó."
"Lẽ dĩ nhiên," Brownley nói, "tôi chẳng bao giờ nghĩ rằng luật sư Perry Mason lại làm việc tắc trách, nhưng tôi lại nghĩ rằng ông đã lầm về Julia Brauner. Trước hết, tôi có đầy đủ lý do để tin rằng Julia Brauner đã chết, và kế tiếp là tôi tin rằng ông đã gặp phải một kẻ giả mạo đội lốt Julia."
"Nhưng có điều là," Mason nói, "tất cả những gì ông vừa nói không hề chứng tỏ rằng người con gái mà ông nhận là cháu, có phải đích thực là con gái của Julia Brauner hay không, cho dù Julia Brauner hiện giờ sống hay chết. Ngoài ra, có một vài bằng chứng khiến tôi tin rằng ông chính là nạn nhân của một sự giả mạo hoặc lầm lẫn."
Brownley nói một cách chậm chạp, "Ông Mason, tôi sẽ không tiết lộ với ông bất cứ điều gì mà ông có ý định khai thác ở tôi đâu."

“Nếu như vậy,” vị luật sư nói, “ông không thể thuyết phục được tôi về điều không nên nhận vụ án này.”

Brownley ngồi suy nghĩ vài giây, sau cùng lên tiếng, “Ông Mason, chúng ta nên dừng ở đây,” ông ta vừa nói vừa thò tay trong túi lấy chiếc ví da hải cẩu mở ra và lấy trong đó ra một bức thư. Mason chăm chú nhìn ông già bình thản đưa tay xé phần tên và địa chỉ in sẵn trên tờ thư và ông ta xé nốt phần chữ ký.

“Ông Mason, ông nên hiểu rằng khi tôi đã làm một cuộc điều tra thì cuộc điều tra đó phải tới nơi tới chốn. Tôi có những dữ kiện chính xác không thể chối cãi được và nó được xem là nền tảng cho cuộc điều tra của tôi. Các tính chất của sự kiện đó mang tính chất tuyệt mật, và tôi đã thuê các điều tra viên có khả năng nhất để thực hiện cuộc điều tra đó. Tôi tin rằng ông là một nạn nhân, và chắc chắn rằng người đàn bà đã đến gặp ông và tự xưng là Julia Brauner đó không phải là người đàn bà đã lấy con trai tôi. Và tôi biết chắc rằng cô gái mà bà ta đưa ra trình diện với ông và bảo rằng đó là con bà ta thì người con gái đó không phải là con của Oscar, con trai tôi. Và tôi cũng có những lý do để tin rằng ông quá quan tâm đến vấn đề này, bởi vì ông thấy có một người nào đó đã cung cấp tin tức cho ông một cách chính xác, mà người đó lại rất quan tâm người đàn bà đến tìm ông với tính cách thân chủ.

“Do đó, tôi sẵn sàng đưa ông xem lá thư này. Tôi sẽ không tiết lộ với ông, ai đã viết lá thư này, mà chỉ có thể cho ông biết rằng nguồn tin rất đáng tin cậy.”

Brownley đưa lá thư cho Mason.

Vị luật sư cầm lá thư đọc:

> ‘Theo kết quả điều tra của chúng tôi, chúng tôi có thể khẳng định rằng, có một âm mưu định xóa bỏ Janice Brownley thật và thay thế vào chỗ đó bằng một kẻ giả mạo. Nhóm người âm mưu này đã toan tính từ nhiều tháng nay và chờ dịp thuận tiện sẽ ra tay. Để có thể thành công, họ sẽ liên hệ với một luật sư có khả năng để yểm trợ cho kế hoạch. Và để thuyết phục vị luật sư đó, họ sẽ tạo những ảnh hưởng đối với ông ta.
>
> ‘Nhóm người này họ đã dụng tâm chờ đợi Giám mục William Mallory thuộc địa phận Sydney của Úc thực hiện công vụ năm thánh. Ông Giám mục tuyên bố ông sẽ đi du hành và nghiên cứu trong năm đó. Và để tránh các trở ngại, ông Giám mục đã giữ kín cái lộ trình của ông ta.
>
> ‘Nhóm viên điều tra của chúng tôi đã gài nội tuyến trong đám người âm mưu đó, vì vậy chúng tôi xin thông báo để ông rõ sẽ có

một tay lanh lợi đóng vai Giám mục Mallory và sẽ đến tiếp xúc với một luật sư nào đó, vị luật sư này đã được họ lựa chọn từ trước và sẽ được thuyết phục để thực hiện kế hoạch, vị Giám mục giả mạo này chỉ xuất hiện trong một thời gian đủ để gây ấn tượng cho vị luật sư, và sau đó ông ta sẽ biến mất.

'Chúng tôi khuyến cáo ông điều này để ông kịp thời nhận định được kẻ giả mạo nếu hắn ta vẫn còn liên lạc với nhóm âm mưu và khi đó ông có thể xin lệnh tóm cổ bọn chúng. Nhưng dù sao ông vẫn cũng có thể đụng độ với một vị luật sư quá hăng say nào đó mà ông ta có khả năng thực hiện âm mưu của bọn họ. Vì vậy, chúng tôi đề nghị ông nên tham khảo với luật sư của ông để sẵn sàng đối phó với tình hình xảy ra. Chúng tôi sẽ cung cấp các tin tức tiếp theo trong vài ngày tới.

'Chân thành chào ông.'

"Chắc lá thư này có trọng lượng đối với ông thì phải?" Mason nói, gương mặt không hề thay đổi.

"Đối với ông nó không có trọng lượng sao?" Brownley hỏi và nhìn Mason với con mắt ngạc nhiên.

"Đúng vậy, không."

"Ông phải biết tôi tốn khá tiền mới có được lá thư này," Brownley nói. "Khi ông biết rõ về tôi hơn, ông Mason, ông sẽ thấy bất cứ khi nào tôi chịu tốn tiền, đều phải có những kết quả tốt nhất. Xin phép ông cho tôi được nói rằng bức thư đó rất nặng ký đối với tôi."

"Tôi đồng ý với ông rằng, bức thư đó có thể nặng ký đối với tôi," Mason nói. "Nếu tôi đã được đọc nó như một lá thư. Nhưng ông đã xé bỏ đi những phần có giá trị và để lại những dòng chữ như một sự thông báo nặc danh và do đó, tôi chỉ coi đó là một bức thư nặc danh không hơn không kém."

Gương mặt Brownley tỏ vẻ bực tức, "Nếu ông nghĩ rằng tôi sẽ tiết lộ nơi cung cấp tin tức của tôi thì ông lầm to." Brownley nói.

Mason nhún vai, "Tôi đâu có nghĩ như vậy. Tôi chỉ có chủ ý là lật hết các con bài của tôi trên bàn để chơi với ông một cách thẳng thắn và trung thực. Nhưng ông đã không đáp ứng."

"Tôi thấy rằng chúng ta chỉ nên dừng ở đó," Brownley nói.

Mason đẩy ghế ra phía sau định đứng dậy. Brownley liền hỏi, "Ông định đi à?"

"Vâng. Nếu ông đã nói hết với tôi những điều ông có thể nói thì tôi nghĩ rằng ông đã không thuyết phục được tôi."

Brownley mỉm cười hỏi, "Thế có bao giờ ông nghĩ rằng, ông không

phải là người cần được thuyết phục không?”

Mason đứng khom người chống tay trên mép bàn và nói, “Không bao giờ! Trong cuộc nói chuyện này, tôi là sếp. Nếu ông không thể thuyết phục được tôi, ông sẽ phải sẵn sàng để chiến đấu.”

“Ông nói có vẻ như một thương gia sành sỏi,” Brownley nói. “Nhưng tôi báo cho ông biết, ông sẽ bị chiếu tướng ngay trước khi khởi sự.”

“Chiếu tướng mà bị thua là một vấn đề khác,” Mason nói. “Còn chiếu tướng không thôi, thì tôi đã gặp nhiều lần, và thua thì rất ít khi xảy ra.”

“Dù sao đi nữa, hiện giờ ông cũng đang bị chiếu tướng,” Brownley nói. “Ông Mason, thực sự là tôi không muốn tên tuổi của cháu gái tôi bị đưa ra trước tòa. Tôi không muốn dư luận báo chí nhắm vào cuộc sống riêng tư của tôi. Vì vậy tôi sẽ ngăn chặn ông, không để ông tham gia vào cuộc chiến của cô cháu gái giả mạo đó.”

Mason tỏ vẻ ngạc nhiên hỏi, “Có phải ông có ý định ngăn cản không cho tôi làm những điều mà tôi muốn, phải không?”

“Đúng như vậy,” Brownley nói.

“Việc đó đã từng xảy ra,” Mason nói. “Nhưng thiên hạ chưa bao giờ thành công cả.”

Brownley mỉm cười, nói, “Tôi hiểu điều đó lắm chứ, nhưng vì ông đã điều tra gia đình tôi và có thể ông đã điều tra về tôi, và nếu đúng như vậy chắc ông cũng biết rằng tôi không phải là tay vừa. Khó mà qua mặt tôi được và khó mà thay đổi quyết tâm của tôi.”

“Thì ra ông đã tính toán những khả năng có thể xảy ra,” Mason nói. “Có phải ít phút trước đây ông tuyên bố rằng sẽ ngăn cản không cho tôi làm vụ này phải không?”

“Đúng vậy.”

Mason chỉ cười nhạt để đáp lại.

“Tôi sẽ ngăn cản không để ông làm việc đó,” Brownley nói. “Ông là một người làm ăn. Phía đối nghịch với tôi trong sự việc này là những kẻ không có tiền. Họ tìm cách trông cậy vào một luật sư nào đó có thể yểm trợ cho họ, họ đưa vị luật sư đó vào một cuộc chơi đen đỏ. Vì vậy, nếu tôi có thể chỉ cho ông thấy rằng ông không thể thắng được, thì ông sẽ phải từ bỏ, nếu ông là một con người khôn ngoan.”

“Điều đó cần phải có một người nào đó, có đủ khả năng thuyết phục được tôi, và tôi muốn có được kết luận từ đó.”

“Đúng vậy,” Brownley nói. “Tôi không phải là một kẻ điên mà nghĩ rằng có thể ngăn cản được ông trong việc tìm cách thiết lập tình trạng hợp pháp cho một đứa cháu gái giả mạo, nhưng thực sự là tôi cảm thấy chắc chắn khi nói với ông rằng, ông làm việc đó chỉ vô ích mà

thôi. Dù là cháu gái của tôi đi nữa, nó cũng là vô nghĩa đối với thiên hạ. Cháu tôi cũng đã tới tuổi trưởng thành, không có gì bắt buộc tôi phải giúp đỡ nó hết. Cái lợi lộc duy nhất có được do từ sự thiết lập quan hệ giữa nó với tôi chỉ nhằm mục đích chia sẻ tài sản này sau khi tôi nhắm mắt. Do đó, ông Mason, tôi sẽ làm một bản di chúc nhường gia tài cho cháu gái hiện đang ở với tôi là Janice Brownley, và tôi đặc biệt xác định trong di chúc đó, người mà tôi gọi là cháu gái chính là người mà hiện tại đang sống với tôi và được tôi gọi là cháu gái. Như vậy sẽ không còn vấn đề chính thức hay không chính thức trong sự quan hệ giữa nó và tôi. Điều đó làm cho nó trở thành người thụ hưởng theo di chúc của tôi.

"Nhưng rồi tôi nghĩ rằng ông có thể tìm cách tuyên bố tờ di chúc đó không có giá trị, vì vậy, sáng mai lúc chín giờ, tôi sẽ ký nhường gia tài với tính cách vĩnh viễn không thể thủ tiêu được cho người cháu gái hiện đang sống với tôi, tất cả ba phần tư gia tài của tôi, chỉ dành lại phần nhà cửa sinh hoạt của bản thân tôi. Phần còn lại một phần tư, cũng giống như vậy, dành cho đứa cháu khác của tôi, Philip Brownley."

Renwold Brownley nhìn vị luật sư với con mắt đắc thắng và nói tiếp, "Ông luật sư, như vậy sẽ không có một khe hở về luật pháp nào để cho ông luồn lọt qua được. Tôi nghĩ rằng ông có đủ khôn ngoan để khỏi húc đầu vào tường. Tôi muốn ông hiểu rằng con người đang đối thoại với ông cũng dữ dằn như chính ông vậy. Một khi tôi đã quyết định thì không gì ngăn cản nổi. Đó là điều tôi nghĩ rằng hai chúng ta giống nhau. Nhưng có điều tôi đã nắm tất cả các con chủ bài và tôi sẽ chơi bài một cách không khoan nhượng.

"Và bây giờ, ông Mason, tôi xin phép được chúc ông ngủ ngon và tôi rất lấy làm hân hạnh được tiếp chuyện với ông."

Renwold Brownley đưa tay ra bắt, Mason cảm thấy các ngón tay ông già lạnh ngắt.

"Ông quản gia sẽ đưa ông ra xe," Renwold nói.

Viên quản gia chắc chắn đã nhận được ám hiệu, liền nhẹ nhàng mở cửa thư viện bước vào, cúi đầu chờ Perry Mason.

Mason nhìn thẳng Brownley hỏi, "Ông không phải là một luật sư chứ?"

"Không. Tôi không phải là một luật sư, nhưng tôi có khả năng đó."

Mason quay sang gật đầu với viên quản gia và đưa tay cầm chiếc áo khoác trên thành ghế.

"Khi nào tôi giải quyết xong vụ án này," Mason nói một cách giận dữ, "có thể ông sẽ phải thay đổi sự suy nghĩ về khả năng luật sư của ông. Thôi chúc ông ngủ ngon, ông Brownley."

Mason ngừng lại ngoài cửa để viên quản gia giúp mình mặc áo khoác ngoài. Mưa vẫn tuôn xối xả.

Những cành cây nghiêng ngả như những cánh tay khổng lồ quơ qua quơ lại trong mưa gió.

Mason đóng cửa xe, mở công tắc và đèn pha, cài số rồi nhả côn. Chiếc xe lăn bánh ra khỏi mái che và trườn đi trong dông bão. Mason chuyển sang số hai và rà chân trên thắng, chiếc xe chậm lại khi quẹo qua khúc rẽ trải sỏi. Đúng lúc đó, ánh đèn pha của xe quét ngang qua một thân hình đang đứng bất động giữa trời mưa.

Một người đàn ông mảnh khảnh hiện rõ trước ánh đèn pha, người đó mặc chiếc áo mưa, cổ áo kéo cao lên che gáy, chiếc mũ sụp xuống che vầng trán, nước mưa tuôn từ trên thành mũ xuống thành dòng. Người đó giơ tay ra hiệu dừng xe. Mason đạp thắng và từ từ dừng lại. Người thanh niên bước tới bên xe.

Mason quay kính xuống và nhìn người thanh niên có khuôn mặt trắng, thư sinh và cặp mắt đen sâu thẳm.

"Có phải ông là luật sư Mason không?" Người thanh niên hỏi.

"Phải."

"Tôi là Philip Brownley. Ông có nhận ra tôi là ai không?"

"Phải cháu của Renwold Brownley không?" Mason hỏi.

"Vâng, phải."

"Anh muốn gặp tôi?"

"Vâng."

"Như vậy hãy lên xe," Mason nói. "Tôi sẽ đưa anh về văn phòng của tôi."

"Không. Không thể để ông nội tôi biết rằng tôi đã nói chuyện với ông. Xin ông cho biết có phải ông đã nói chuyện với ông nội tôi không?"

"Phải."

"Về chuyện gì vậy?"

"Anh nên hỏi ông nội anh thì hơn."

"Có phải nói về Jan không?"

"Jan nào?"

"Janice đó, chị họ tôi."

"Nhưng dù sao hiện giờ tôi cũng không muốn bàn luận đến vấn đề này," Mason nói.

"Nhưng có thể tôi sẽ là một đồng minh tốt đối với ông," Philip đề nghị.

"Nếu vậy thì được," Mason nói.

"Dù sao quyền lợi của chúng ta cũng có vẻ giống nhau."

“Có phải ý anh muốn nói,” Mason hỏi, “anh cảm thấy rằng cô gái sống trong nhà này với cái tên Janice Brownley, không phải là con gái của Oscar Brownley, có phải vậy không?”

“Ý tôi muốn nói,” Philip lặp lại, “tôi có thể là đồng minh của ông.”

Mason từ tốn nói, “Tôi không nghĩ rằng tôi có thể bàn luận với anh vào lúc này.”

“Có phải ông nội tôi định cột chặt tay ông bằng cách nhường tất cả gia tài cho Janice và chỉ dành lại một phần nhà cửa sinh hoạt cho bản thân mà thôi, phải không?”

“Đó cũng chính là những điều tôi không muốn bàn đến bây giờ. Nhưng tôi cũng muốn nói chuyện với anh ở một thời điểm thích hợp hơn. Nếu có thể anh hãy đến văn phòng tôi vào khoảng mười giờ sáng mai.”

“Không. Không. Tôi không thể. Không lẽ ông không biết những chuyện gì đã xảy ra sao? Ông nội đã thuê cả một hãng thám tử để tìm kiếm Janice. Ông nội đã treo một giải thương hai mươi lăm ngàn đôla cho họ nếu họ tìm ra Janice. Nhưng họ không tìm được, đồng thời họ lại tiếc rẻ hai mươi lăm ngàn đôla, do đó họ đã làm bậy. Cô gái đã đến đây ở được hai năm và cô ta đã hoàn toàn hớp hồn ông nội. Đúng ra, tôi phải có quyền lợi về gia tài giống hệt như cô ta mới phải, dù đó là trường hợp đích thực cô ta là cháu gái. Còn bây giờ cô ta đã nắm trọn vẹn được ông nội và ông nội đã dành hết gia tài cho cô ta.

“Cô ta là một cô gái rất đáng nghi ngờ và đầy âm mưu. Cô ta có máu tham lam và…”

Philip Brownley chợt ngừng lại và đứng im lặng trong mưa gió. Mason nhìn chằm chặp vào người thanh niên và hỏi, “Và sao nữa?”

“Tôi muốn chấm dứt, không nói nữa.”

“Tại sao?”

“Tôi cũng không hiểu tại sao nữa. Cái đó tùy ông nghĩ. Tôi chỉ muốn ông hiểu rằng, ông có thể trông cậy vào sự giúp đỡ của tôi, nhưng phải bí mật. Không bao giờ để ông nội biết điều đó.”

“Anh có thể đến văn phòng tôi không?” Mason hỏi.

“Không, ông tôi sẽ biết.”

“Làm sao anh biết cô ta là kẻ giả mạo?”

“Cái cung cách nịnh hót, tán tỉnh của cô ta với ông nội để được cảm tình.”

“Đó không phải là bằng chứng.”

“Nhưng còn những yếu tố khác.”

Mason nói, “Anh bạn trẻ, lúc đầu anh nói về cô gái, anh đã gọi cô ta là Jan, đó là cách gọi thân mật. Bây giờ anh bảo anh có ý định giúp tôi

và như vậy có thể là anh muốn tôi tiết lộ kế hoạch sắp tới của tôi. Tôi đã đề nghị anh đến gặp tôi tại văn phòng, vậy mà anh không chịu, tức là anh không muốn gặp tôi. Anh không thể nói rằng ông anh đã giám sát anh một cách quá chặt chẽ được, vì anh biết không: Bất cứ ai trong nhà đều có thể nhìn thấy anh chặn xe tôi lại và nói chuyện với tôi."

"Trời ơi! Tôi nghĩ không ra điều đó!"

Người thanh niên kêu lên như chợt nhớ ra và quay mình lẩn vào trong bóng tối dưới cơn mưa giông.

Mason chờ vài phút rồi sang số và nhấn ga. Chiếc xe vọt thẳng ra cổng và quay đầu rẽ về hướng Bưu điện. Đứng tại quầy, Mason viết bức điện tín, 'Giám mục William Mallory thương thuyên Monterey trên đường đi Sydney Australia ghé qua Honolulu. Khai triển quan trọng yêu cầu ông xác nhận người đàn bà xưng tên là Julia Brauner đến gặp tôi buổi chiều ngay sau khi tàu ông rời bến.'

Mason ký trên bức điện tín, trả tiền và bước sang buồng điện thoại, đóng cửa lại và gọi số điện thoại mà Julia Brauner đưa cho mình. Giọng nói nhẹ nhàng ở đầu dây của một người đàn bà.

"Có phải Julia Brauner đó không?" Mason hỏi.

"Không. Tôi là Stella Kenwood bạn của bà ta. Có phải luật sư Perry Mason đó không?"

"Vâng, tôi đây."

"Xin ông chờ một chút, bà ta sẽ nói chuyện với ông."

Một lát sau, giọng nói của Julia đầy vẻ háo hức.

"Ông đã tìm ra được gì chưa? Cho tôi biết ngay đi!"

Mason trả lời, "Chưa có gì khả quan cả. Brownley là một con người rất cứng đầu và có định kiến. Ông ta có ý định làm di chúc dành hầu hết gia tài cho cô gái hiện đang sống cùng với tư cách là cháu nội. Và chỉ để lại phần nhà cửa sinh hoạt cho bản thân ông ta mà thôi."

"Ông ta đã làm rồi à?" Julia Brauner hỏi.

"Không. Ông ta sẽ làm vào sáng mai."

"Thế chúng ta có thể làm được gì từ giờ đến sáng mai?" bà ta hỏi với giọng đầy hối hả.

"Chẳng làm gì được," Mason nói. "Ngoại trừ một lý do nào đó xảy ra ngăn chặn ông ta lại. Còn nếu không, không ai có thể ngăn cản điều ước muốn của ông ta được. Nhưng tôi đã có phương thuốc mà ông ta không nghĩ tới. Tôi sẽ nói cho bà hay vào sáng mai."

Một phút im lặng thật dài trên đầu dây, sau đó Julia Brauner lên tiếng, "Ông có nghĩ rằng, ông có thể làm được điều gì không, ông Mason?"

"Tôi sẽ nói với bà vào sáng mai," Mason trả lời.

“Tôi thấy có vẻ nản quá,” Julia nói. “Tôi nghĩ rằng ông ta đã thắng chúng ta, ngoại trừ…”

“Ngoại trừ sao?” Mason hỏi sau khi bà ta bỏ lửng không nói tiếp.

“Ngoại trừ tôi phải làm điều mà tôi không có ý định làm, vì đó là giải pháp cuối cùng.”

“Điều gì vậy?” Mason hỏi.

“Tôi nghĩ rằng, tôi còn có thể thuyết phục được Renwold Brownley,” bà ta nói. “Nhưng tất cả còn tùy thuộc vào điều ông ta muốn và khả năng hành động của tôi.”

Mason nói, “Khoan đã. Bà phải ngồi im, không được hành động gì cả. Tôi sẽ nói chuyện với bà vào sáng mai. Bà không thể bắt buộc ông Brownley được. Ông ta là một người khôn ngoan sắc sảo, một con người cố chấp và rất dữ.”

Lại một phút im lặng, Mason gõ trên miệng ống nói và hỏi, “Bà còn nghe không?”

“Vâng, tôi vẫn nghe đây,” Julia Brauner trả lời và nói tiếp với giọng uể oải. “Mấy giờ sáng mai tôi gặp ông?”

“Mười giờ, tại văn phòng tôi,” Mason trả lời và cúp.

Chương 7

Chuông điện thoại phòng ngủ của Perry Mason reo.

Ngoài trời mưa vẫn rơi đều. Mason với tay bật công tắc đèn và nghiêng mình sang bên nhấc ống nghe.

“Tôi nghe,” Mason nói.

Đầu dây bên kia là giọng của Paul Drake.

“Lại một vụ nữa vừa xảy ra.”

Mason chợt tỉnh hẳn và dụi mắt hỏi, “Chuyện gì vậy? Mấy giờ rồi?”

“Bây giờ là đúng ba giờ mười lăm sáng,” Drake nói. “Một nhân viên của tôi mới gọi từ Wilmington. Vì anh bảo tôi theo dõi Brownley nên tôi đã cho người canh chừng căn biệt thự của ông ta. Cách đây một tiếng đồng hồ ông già Brownley đã lái chiếc xe của ông ta ra khỏi nhà. Lúc đó trời mưa rất lớn. Nhân viên của tôi liền theo ông ta đến tận khu bến cảng, anh ta yên trí rằng ông Brownley sẽ xuống du thuyền của ông ta nên không cần theo sát lắm, và vì vậy đã mất hút ông ta. Sau đó nhân viên tôi đi thẳng đến chỗ du thuyền đậu và chờ, nhưng không thấy Brownley tới. Anh ta vòng trở lại tìm kiếm và khoảng mười phút sau, thấy một người đàn ông vừa chạy vừa đưa tay vẫy. Nhân viên của tôi ngừng xe. Người đàn ông này chạy tới bảo rằng Brownley đã bị ám sát; có một người đàn bà mặc áo mưa trắng từ trong bóng tối nhảy ra trèo lên tấm bửng để chân và bám trên cửa xe bắn ông ta năm hoặc sáu phát rồi biến mất.

“Người đàn ông này rất run, ông ta muốn gọi điện thoại cho cảnh sát ngay. Nhân viên của tôi đưa ông ta tới nơi gọi điện thoại cho cảnh sát và xin xe cứu thương, mặc dù nhân chứng này bảo rằng ông Brownley đã chết, không cần xe cứu thương.

“Sau khi gọi điện thoại, cả hai trở lại tìm chiếc xe và nạn nhân, nhưng họ không thấy đâu hết. Khi Cảnh sát tới, họ cũng không tìm thấy. Tôi sẽ tới nơi quan sát và tin rằng có lẽ anh cũng muốn đi theo.”

“Có phải Renwold C. Brownley không?” Mason hỏi.

“Đích thị.”

“Như vậy là cả một sự kiện ghê gớm,” Mason nói.

“Tôi cũng nghĩ vậy,” Drake nói. “Tất cả các báo chí trong thành phố sẽ tăng số ấn bản trong vòng hai tiếng nữa.”

“Bây giờ anh ở đâu?”
“Ở văn phòng tôi.”
“Anh hãy lái xe qua đây. Tôi thay quần áo và sẽ gặp anh dưới đường,” Mason nói và cúp máy, nhảy ra khỏi giường thay quần áo và xuống dưới đường vừa kịp lúc xe của Paul Drake quẹo cua từ góc phố tiến tới. Ánh đèn pha trên xe chiếu rõ cơn mưa vẫn còn nặng hạt trong đêm tối.
Mason nhảy vội lên xe ngồi ổn định và chiếc xe vọt đi ngay. Mason quay sang hỏi, “Kẻ sát nhân là một người đàn bà phải không Paul?”
“Đúng vậy, người đàn bà mặc áo mưa trắng.”
“Chuyện xảy ra thế nào?”
“Theo báo cáo trên điện thoại, Brownley đi tìm gặp một ai đó. Ông ta lái xe rất chậm, và người đàn bà đó từ trong bóng tối bước ra. Chắc chắn là ông ta tìm người đàn bà đó vì ông ta đã đậu xe lại và quay kính xuống. Bà ta bước tới đứng trên bửng để chân và giơ súng bắn ông ta nhiều phát liên tiếp, rồi nhảy xuống đường chạy qua khúc cua và biến mất. Nhân chứng nhìn thấy một chiếc xe chạy ra khỏi khu vực đó, chiếc xe hiệu Chevrolet nhưng không nhìn được số xe. Sau đó nhân chứng liền tiến tới chiếc xe bị nạn và nhìn thấy Brownley gục chết bên tay lái. Nhân chứng hốt hoảng chạy đi tìm cách báo cảnh sát và khoảng năm phút sau thì gặp ánh đèn xe của nhân viên tôi.”
“Thế anh có nghe tin gì về ông Giám mục không?” Mason hỏi.
“Có lẽ nhân viên của tôi thường trú bên Úc không ý thức được tầm mức quan trọng nên đã gửi cho tôi một điện tín vẻn vẹn có mấy chữ “Giám mục rất hiếm thấy nói lắp,”.”
“Thế họ có gửi cho anh chi tiết nhận dạng ông Giám mục không?” Mason hỏi.
“Có, một bức điện tín khác.”
Drake một tay lái xe, một tay thò vào túi áo lấy ra bức điện tín đưa cho Mason, ngay khi đó vị luật sư la lên, “Cẩn thận quẹo cua!”
Drake buông tờ điện tín, nắm chặt tay lái ôm sát cua, chiếc xe bị trượt sang sát lề đường bên kia nhưng rồi tay lái ăn trở lại. Mason thở ra nhẹ nhõm và cầm bức điện tín mở ra đọc dưới ánh đèn mờ nhạt trong xe. ‘Giám mục William Mallory năm lăm tuổi, cao một mét sáu bảy, nặng tám mươi ký. Mắt xám – Quen hút píp – Đang công vụ năm Thánh tại Hoa Kỳ nhưng chưa biết chính xác địa điểm.’
Mason gấp bức điện tín lại. Drake quay sang hỏi, “Anh nghĩ thế nào?”
“Cứ tiếp tục lái, Paul. Tôi không muốn làm phân tâm anh trong lúc lái xe. Chúng ta sẽ nói chuyện khi tới nơi.”

Mason tựa người thoải mái trên ghế xe, kéo cao cổ áo và im lặng hút thuốc.

"Chi tiết nhận dạng hợp với ông ta chứ?" Drake hỏi.

Mason vẫn giữ im lặng. Drake nhún vai tiếp tục lái xe.

Ngoài trời mưa vẫn rơi nặng hạt. Một lúc sau đèn pha của xe rọi sáng tấm bảng 'Dành riêng khu vực tư nhân'. Một người đàn ông mặc áo mưa hiện rõ trước ánh đèn pha, anh ta vội vàng bước tới.

"Anh biết Perry Mason chứ, Harry?" Drake hỏi.

Không kịp để Harry trả lời, Mason gật đầu chào, "Chào anh, Harry. Có gì mới không?"

Người nhân viên thò đầu vào trong xe, nước từ trên mũ nhỏ giọt trên đùi Drake viên thám tử liền la lớn, "Bỏ mũ ra, cái con khỉ! Muốn nói gì thì leo lên băng sau. Tôi không khoái bị tắm vào giờ này."

Người nhân viên leo lên phía sau và nói.

"Chuyện lạ lùng lắm. Tôi nhận lệnh canh chừng tại nhà của Brownley. Lúc đó mưa tầm tả. Tôi ngồi trong xe đóng kín cửa. Vào lúc một rưỡi khuya có một chiếc tắc xi tới. Đèn trong nhà bật sáng và tôi nghe tiếng chó sủa. Sau đó chiếc tắc xi đi ra, nhưng trong nhà đèn được bật thêm cho sáng hơn. Khoảng mười lăm phút sau đèn trong ga ra bật sáng và một chiếc xe đi ra. Tôi cố nhìn kỹ thì thấy ông già Brownley lái xe."

"Khi đó trời mưa à?" Drake hỏi.

"Vâng, mưa tầm tã."

"Ông ta đi không có tài xế à?" Mason hỏi.

"Không. Ông ta lái xe một mình."

"Anh kể tiếp đi," Drake nói.

"Tôi tắt đèn pha, theo sau Brownley. Tôi không dám tới gần vì sợ ông ta nghi, nhất là trong đêm hôm khuya khoắt. Do đó khi gần tới bên cảng thì ông ta đã cách tôi một khoảng khá xa. Lúc đó tôi yên trí rằng ông ta đi tới chiếc du thuyền của ông ta nhưng bất chợt tôi thấy ông ta quẹo cua có vẻ như nghi có người theo sau, cho nên tôi tiến thẳng tới câu lạc bộ du thuyền. Sau vài phút không thấy ông ta tới, tôi quay lại tìm nhưng không thấy đâu hết. Thế rồi tôi tiếp tục lùng sục khắp nơi, xuống cả bến tàu rồi quay trở lại chỗ cũ và nhìn thấy một người đàn ông đang chạy dưới trời mưa đưa tay vẫy xe. Tôi ngừng lại thấy người này đang hoảng hốt nói không ra lời."

"Anh có biết tên ông ta không?" Drake hỏi.

"Có chứ. Tên ông ta là Gordon Bixler."

"Có phải đó là người đã nói với anh về vụ án mạng không?" Mason hỏi.

“Vâng.”

“Ông ta nói sao?” Drake hỏi.

“Khoan đã,” Mason nói. “Chúng ta có thắc mắc. Tại sao người đàn ông này lại có mặt tại chỗ đó. Tôi rất thắc mắc.”

“Không có chi,” Harry nói. “Tôi đã kiểm tra câu chuyện của ông ta. Ông ta là một thủy thu du thuyền vừa mới từ Catalina tới. Thuyền tới trễ vì bị bão và ông ta đã gọi điện thoại cho người giúp việc của ông ta đưa xe tới đón, nhưng người giúp việc không thấy tới, do đó Bixler bực mình và đi bộ tới chỗ nào đó để đón tắc xi hoặc gọi điện thoại. Tôi có yêu cầu ông ta cho xem bằng lái xe và thẻ thủy thủ cùng với tên du thuyền của ông ta. Cảnh sát cũng đã kiểm tra ông ta.”

“Được rồi,” Mason nói. “Tôi chỉ muốn biết rõ các chi tiết. Anh kể tiếp đi.”

“Vâng. Bixler nói rằng có một chiếc xe chạy thật chậm trên đường có vẻ như người trên xe đang tìm kiếm một ai đó. Kế tiếp có một người đàn bà mặc áo mưa trắng vẫy chiếc xe dừng lại. Người đó leo lên đứng trên bửng để chân và bám vô cửa xe để nói chuyện với tài xế. Sau đó bà ta bước xuống khỏi bửng và chạy khuất vào trong bóng tối. Chiếc xe vẫn tiếp tục từ từ chạy. Bixler thấy chiếc xe quẹo qua phố khác rồi lại qua phố khác nữa, tăng vận tốc rồi quay trở lại con đường cũ.”

Lúc đó Bixler hy vọng chiếc xe này có thể cho ông ta đi nhờ, do đó Bixler đứng ra giữa phố. Chiếc xe vẫn tiếp tục tiến tới với vận tốc khoảng hai mươi cây số giờ và bất chợt người đàn bà mặc áo mưa trắng chạy ra chặn trước đầu xe vẫy xe ngừng lại. Bixler định bước về phía xe, lúc đó còn cách khoảng năm chục thước. Người đàn bà mặc áo mưa trắng lúc đó đứng trên bửng xe và bất thình lình Bixler thấy lóe sáng và nghe tiếng súng nổ đùng! Đùng! Đùng! Đùng! Ông ta không nhớ là mấy phát nhưng nghĩ rằng có lẽ năm phát. Người đàn bà sau khi bắn liền nhảy xuống đường và biến mất trong bóng tối. Bixler đợi một phút sau, chạy lại chiếc xe. Trước khi tới gần xe ông ta thấy ánh đèn của một chiếc xe mà ông ta nghĩ rằng đó là loại xe Chevrolet, nhưng ông ta không dám chắc chắn, và ông ta nghĩ rằng người lái xe là một người đàn bà mặc áo mưa trắng nhưng rồi ông ta cũng không dám chắc chắn nữa.

Bixler tiến tới bên chiếc xe tai nạn, thấy người lái xe nằm vật tựa vào cửa xe bên trái, cánh tay và đầu ngả ra ngoài xe. Máu chảy xuống thành vũng trên bửng để chân. Bixler nói rằng nạn nhân là Renwold Brownley bị bắn chết.

“Làm sao ông ta biết đó là Brownley!” Mason hỏi.

“Tôi có hỏi ông ta điều đó. Ông ta là một thủy thủ và Brownley cũng

là một thủy thủ. Họ đã từng gặp nhau vài lần trong các bữa ăn tại Câu lạc bộ du thuyền và Bixler đã từng nhìn thấy Brownley tới lui đó cả chục lần. Ông ta quả quyết rằng đó chính là Brownley. Mặc dù lúc đó là đêm tối và trời mưa, nhưng ánh đèn rọi trên cổng Câu lạc bộ Du thuyền và ánh sáng trên bảng trước xe hơi cũng đủ chiếu rõ khuôn mặt của nạn nhân."

"Rồi sau đó ra sao?" Drake hỏi.

"Bixler chạy tìm điện thoại và gọi cấp cứu. Ông ta chạy lung tung và rồi gặp ánh đèn xe tôi, lúc đó đã mất khoảng năm phút kể từ sau tiếng súng. Tôi cho ông ta lên xe, ông ta quá bối rối và run rẩy. Ông ta chỉ đường cho tôi tới nơi xảy ra án mạng nhưng chúng tôi không tìm thấy chiếc xe nạn nhân đâu hết. Chúng tôi lái xe đi vòng vòng và hết sức thắc mắc. Sau cùng ông ta muốn tới gọi điện thoại cho cảnh sát."

"Rồi sao nữa?" Mason hỏi.

"Cảnh sát tới nghe ông ta kể lại câu chuyện và…"

"Thế anh không nói với họ rằng anh đang theo dõi Brownley chứ?" Drake chận lại hỏi Harry.

"Không. Tôi bảo tôi xuống Câu lạc bộ tìm một người vì tôi đang làm việc trong một vụ ly dị."

"Thế họ có hỏi người anh tìm là ai không?"

"Họ chưa hỏi vì lúc đó họ quá bận. Và nếu có hỏi, tôi sẽ bảo đó là một cô gái tóc vàng nào đó."

"Thế cảnh sát họ có tìm thấy chiếc xe nạn nhân không?"

"Không. Đó là một điều rất lạ. Mọi người đều thắc mắc nhưng sau đó có một nhân viên cảnh sát rà trên mặt đường bằng đèn bấm và thấy một vết máu còn sót lại trên mặt đường, đúng ngay chỗ mà Bixler chỉ. Họ tiếp tục tìm kiếm và thấy một vết đạn cỡ 32 ly. Lúc đó trời vẫn đang mưa nhưng không lớn như bây giờ và họ có thể theo dõi vết máu chảy từ trên bửng để chân rỏ xuống mặt đường. Vì mặt đường hơi nhám nên vẫn còn sót lại những giọt máu pha lẫn với nước mưa. Vệt máu hướng về phía các ụ sửa tàu và họ dự đoán chiếc xe đó có thể đã chạy ra khỏi cầu tàu."

"Cầu tàu ấy ở đâu?" Mason hỏi.

"Cứ đi tới tôi sẽ chỉ dường."

Drake cài số và cho xe chạy tới vài trăm mét rồi Harry bảo rẽ phải. Khi vừa rẽ vào con đường mới, ngay phía trước mặt là một dãy xe đậu. Các đèn pha chiếu sáng rực cả một vùng. Một ánh đèn rọi xách tay đang chiếu xuống mặt nước. Một chiếc xe cần cẩu đậu sát bên bờ cầu tàu. Các sợi cáp của cần cẩu đang căng thẳng kéo một vật gì rất nặng ở dưới nước. Drake tiến xe lại gần rồi ngừng lại nói với Harry.

“Anh tìm chỗ đậu, Harry. Ta đi thôi, Perry.”

Vị luật sư mở cửa bước ra giữa trời mưa. Cả hai bước đến bên một nhóm người đứng chụm lại bên cầu tàu và đang nhìn xuống mặt nước.

Mason nhìn theo. Những sợi dây cáp từ từ chuyển động và thỉnh thoảng rung lên dưới sức nặng của vật dưới nước.

Giọng một người đàn ông chợt la lên, “Nó lên rồi!”

Một phóng viên nhiếp ảnh đẩy Mason sang một bên và hướng máy hình về phía mặt nước. Ánh đèn flash chớp lên khi mui chiếc xe vừa ló lên khỏi mặt nước. Mọi người chen lấn dồn ép nhau bên góc cầu tàu. Tiếng một nhân viên phụ trách la lên.

“Khoan đã, để gắn thêm móc. Lên trên không khí xe sẽ nặng hơn ở dưới nước. Không thể để bị tuột được..”

Một nhân viên mặt đầy dầu mỡ tiến lại gắn thêm móc vào chiếc xe bị nạn.

Trên cầu tàu tiếng máy kéo nổ đều và sau khi nghe tiếng ra lệnh, chiếc xe bị nạn được từ từ kéo lên khỏi mặt nước. Cánh cửa bên phải của xe ở vị trí mở, nước từ trong các khe chảy ra tuôn thành từng vòi trên mặt nước. Nhân viên phụ trách la lớn, “Chúng tôi sẽ quay cần trục đưa xe vào cầu tàu. Xin quý vị coi chừng!”

Chiếc xe được kéo lên cao và đưa vào cầu tàu rồi từ từ hạ xuống. Ngay khi đó một nhân viên cảnh sát căng dây ngăn không cho khán giả đến gần hơn nữa.

Mason đứng ép sát bên sợi dây nhìn qua vai viên cảnh sát. Một viên cảnh sát khác cúi người vào trong xe quan sát, bất chợt nói, “Có một khẩu súng ngắn tự động cỡ 32 ly. Vẫn còn vết máu trên ghế ngồi.”

Tuy nhiên Mason để ý không thấy xác của nạn nhân. Bất chợt có tiếng người ra lệnh.

“Mời tất cả ra khỏi cầu tàu. Không cho phép ai đến gần nếu không có phận sự.”

Viên sĩ quan cảnh sát đưa tay mời mọi người rời khỏi khu vực. Mason theo dòng người lùi xa khỏi cầu tàu. Khi ngang qua chỗ Paul Drake, Mason nói, “Anh hãy trình huy hiệu hành nghề và cố nghe ngóng tin tức. Tôi sẽ chờ ngoài xe.”

Vị luật sư bước đi trong mưa tới chỗ xe của Paul Drake đậu, rũ áo và chui vào trong xe ngồi.

Năm phút sau, Drake trở lại, nói.

“Họ đang tìm kiếm xác nạn nhân, có lẽ đã bị trôi ra khỏi xe. À, Perry có chai rượu nhỏ ở trong túi áo trong xe đó.”

“Trời ơi, vậy mà không nói sớm,” Mason nói và với tay lấy chai rượu, mở nắp trao cho Drake. “Tạm quên chuyện xác chết đã.”

Drake làm luôn ba hớp rồi trao lại cho Mason. Vị luật sư vừa đưa lên môi liền hạ xuống khi thấy Harry trở lại xe. Tiếng giày sũng nước của anh ta kêu ộp ộp.

"Anh đã uống rồi bây giờ nói cho tụi tôi nghe đi Paul," Mason nói. "Huy hiệu hành nghề của anh có giá trị không?"

"Họ cười với tôi," Drake nói. "Sau đó có một anh có vẻ khó chịu, hắn ta hỏi lý do tôi quan tâm đến vụ này, tôi đại diện cho ai, tôi có mặt lâu chưa, và làm sao tôi biết. Thế là tôi có cơ hội khai thác hắn ta. Còn Harry, anh biết thêm được gì không?"

Harry đưa lưng bàn tay lau miệng và nói, "Tôi đi lòng vòng thu thập tin tức mỗi nơi một ít và xác định được đó là xe cua Brownley. Hộp số của xe đã được gài ở số một khi xe chạy ra khỏi cầu tàu và ga tay đã được kéo ra ở vị trí tối da."

"Ga tay à?" Mason hỏi.

"Đúng vậy. Họ tìm thấy cả khẩu súng và vài đầu đạn nằm trong ghế trước. Họ biết được khi xe phóng xuống nước thì một cửa xe đã bị mở ra làm xác chết bị trôi ra khỏi xe. Họ đang cho thợ lặn dò tìm."

"Thế có ai nhận dạng thêm về người đàn bà mặc áo mưa trắng không?"

"Không," Harry trả lời. "Họ đã có số súng và họ nghĩ rằng có thể biết rõ hơn nữa khi tìm ra xác nạn nhân. Rõ ràng là người tài xế tắc xi đã đem thư từ gì đó cho Brownley. Có một điều gì đó trong bức thư đã làm ông ta bị kích động dữ dội, và chắc phải khẩn cấp lắm mới khiến ông ta một mình đích thân tới đây vào giờ giấc như vậy."

"Đúng vậy," Drake nói. "Thôi, ta hãy uống tiếp vài hớp nữa."

"Ê! Không, Paul. Đủ rồi, anh phải lái xe. Harry và tôi sẽ chia nhau phần còn lại."

Chương 8

Những tia nắng bình minh đã ló dạng khi Perry Mason đậu xe trước dãy nhà ba tầng với biển đề ‘Chung cư Sunset Arm. 214 đường West Beechwood’.

Mason bước vào cửa chung cư, rũ áo mưa và bước lên cầu thang.

Lên tới lầu ba, Mason bước dọc theo hành lang tới trước cửa một văn phòng và đưa tay gõ nhẹ. Một giọng nói đàn bà bên trong vọng ra có vẻ sợ hãi, “Có gì vậy?”

“Có lá thư của Julia Brauner,” Mason nói.

Một phút im lặng trôi qua, có vẻ như người đàn bà trong phòng lưỡng lự không biết có nên tin lời người ngoài cửa không. Sau đó Mason nghe tiếng mở chốt cửa và một người đàn bà mảnh khảnh mặc áo choàng, đi dép bước ra. Khuôn mặt bà ta không trang điểm và cặp mắt nhìn Mason một cách lo lắng.

“Tôi có thể vào được chứ?” Mason hỏi.

Bà ta đứng im lặng bên cánh cửa nhìn vị luật sư. Mason cười trấn an và nói, “Dù sao tôi cũng không có thể nhắn tin này cho bất cứ ai trong chung cư này được. Và tôi cũng e rằng vách tường ngoài hành lang cũng quá mỏng.”

Người đàn bà nói một cách miễn cưỡng, “Vâng mời vào.”

Mason bước vào phòng và hỏi, “Xin lỗi bà, tôi muốn biết bà có phải là người mà tôi nhắn tin lại hay không. Bà có thể cho biết bà là ai không?”

“Nếu Julia Brauner nhờ ông đưa tin,” người đàn bà nói, “thì đó là tôi. Tôi là Stella Kenwood.”

“Vâng, phải,” Mason nói. “Có phải bà đã quen Julia Brauner từ trước phải không?”

“Vâng.”

“Bà có biết gì về cuộc đời của bà ta lúc ở Úc không?”

“Một ít thôi. Nhưng tại sao ông lại hỏi vậy?”

“Bởi vì,” Mason nói, “tôi muốn giúp Julia Brauner và tôi muốn bà giúp tôi, và vì vậy, tôi muốn biết rõ về sự hiểu biết của bà đối với Julia Brauner.”

“Nếu Julia có nhắn gì cho tôi,” Stella Kenwood nói, “xin ông cứ nói

thẳng với tôi, không cần phải đặt những câu hỏi như vậy.”

“Nhưng thật là không may mắn,” Mason nói. “Tình hình không đơn giản như vậy. Tôi e rằng Julia Brauner gặp rắc rối.”

Bà ta chợt giật mình rồi tỏ vẻ lo lắng, buồn rầu ngồi xuống ghế và thốt lên một tiếng yếu ớt.

“Ồ.”

Mason đảo mắt quan sát căn phòng. Đây là căn phòng một buồng với chiếc giường ngủ được dựng đứng ốp vào tường, hiện giờ không thấy chiếc giường kéo ra, chứng tỏ tối qua bà ta đã không ngủ hoặc đã thức dậy và làm giường trước khi Mason tới. Trong phòng được sưởi bằng hệ thống hơi nước nóng chạy qua các đường ống ruột gà bằng gang sơn màu nhôm trắng. Không khí trong phòng khá nóng, ngột ngạt và mất sinh khí. Từ ngoài trời khoảng khoái bước vào, Mason cảm thấy khó chịu với không khí trong phòng.

“Chắc là bà mở máy sưởi cả đêm?” Mason hỏi. Người đàn bà im lặng không nói gì và chỉ nhìn vị luật sư với con mắt lo âu. Nhìn bà ta, Mason đoan trạc tuổi gần năm mươi. Có lẽ cuộc đời đã không dành ân huệ cho bà mà còn ngược đãi nữa. Con người bà ta có vẻ như đã dạn dày sự chịu đựng.

“Julia Brauner rời đây lúc nào?” Mason hỏi.

“Ông là ai và tại sao ông lại cần biết điều đó?”

“Tôi muốn giúp bà ta.”

“Thì ông đã nói rồi.”

“Đó là sự thật.”

“Nhưng ông là ai?”

“Tôi là Perry Mason.”

“Có phải vị luật sư mà Julia đến gặp không?”

“Đúng vậy.”

“Và có phải ông đã gọi điện thoại lại đây tối qua không?”

“Vâng, phải.”

Bà ta gật đầu nhưng không nói.

“Julia đâu?” Mason hỏi.

“Bà ta ra ngoài rồi.”

“Có phải bà ta ra đi ngay sau khi tôi gọi điện thoại không?”

“Không, không phải ngay lúc đó.”

Mason nhìn thẳng vào mắt bà ta và bà ta cúi mặt.

“Julia đi khi nào?” Mason hỏi.

“Khoảng một giờ bốn lăm sáng sớm hôm nay.”

“Bà ta đi đâu?”

“Tôi không rõ.”

“Bà ta đi bằng gì?”
“Xe của tôi. Tôi đưa chìa khóa xe cho bà ta.”
“Xe của bà hiệu gì?”
“Chevrolet.”
“Bà ta đi vì mục đích gì?”
“Tôi không muốn ông hỏi tôi những câu như vậy.” Stella Kenwood nói.
“Tôi nghĩ rằng bà giấu tôi,” Mason nói. “Tôi biết có chuyện gì đó đã xảy ra. Bà hãy cho tôi biết.”
“Tôi không biết.”
“Thế bà ta có đem theo khẩu súng không?”
Người đàn bà chợt giật mình đưa tay chận lấy cổ họng, bàn tay xanh xao với các sợi gân máu nổi trên làn da.
“Bà ta có mang theo súng không?” Mason lặp lại.
“Tôi không rõ. Nhưng có chuyện gì xảy ra? Làm sao ông biết bà ta có khẩu súng?”
“Bà không cần biết. Bà hãy trả lời câu hỏi của tôi. Có phải bà ngồi chờ bà ta không?”
“Vâng, phải.”
“Tại sao bà không đi ngủ?”
“Tôi cũng không hiểu. Tôi lo lắng cho Julia. Tôi vẫn cứ nghĩ rằng Julia đang trên đường về đây.”
“Thế bà có biết lý do tại sao bà ta lại từ Salt Lake tới đây không?”
“Dĩ nhiên là tôi biết.”
“Tại sao?”
“Ông biết rồi mà, tại sao ông còn hỏi?”
“Tôi muốn xem Julia có nói với bà giống như với tôi không.”
“Nhưng nếu ông là luật sư của Julia, ông bắt buộc phải biết.”
“Tôi biết, nhưng tôi muốn hỏi bà,” Mason gằn giọng. “Tại sao bà ta tới đây?”
“Vì con gái của Julia và vì vụ đám cưới của bà ta.”
“Bà biết về chuyện đó chứ?”
“Vâng, lẽ dĩ nhiên.”
“Bà biết chuyện đó từ bao giờ?”
“Khá lâu rồi.”
“Thế Julia Brauner có nói với bà về đám cưới của bà ta với Oscar Brownley không?”
“Có chứ,” bà ta trả lời. “Ông biết không, tôi và Julia đã sống chung với nhau ba năm trời ở Salt Lake City. Bà ta đã nói tất cả với tôi về Oscar Brownley và cả những thủ đoạn của ông già nhằm tách rời Oscar

ra khỏi bà ta. Bà ta còn nói về hành động của bà ta thực hiện không để ông già bắt đứa cháu gái. Ông biết không, tôi cũng có một đứa con gái cùng tuổi với con gái của Julia và tôi thông cảm với suy nghĩ của bà ta. Chỉ có điều duy nhất khác biệt là tôi biết rõ con tôi hiện giờ ở đâu và trước kia tôi có thể thư từ cho nó và đến gặp nó. Còn Julia thì chẳng biết con gái có còn sống hay không."

Gương mặt bà ta tỏ vẻ u buồn, bà ta chớp mắt rồi nói tiếp.

"Nhưng con gái tôi đã chết cách đây vài năm và tôi lại càng thông cảm với tâm sự của Julia hơn."

"Thế Julia có nói với bà lý do tại sao bà ta không thể trở về California không?" Mason hỏi.

"Có."

"Bà ta nói sao?"

"Vì một vụ lái xe gây chết người."

"Thôi được," Mason nói. "Bây giờ xin hãy hết sức thẳng thắn. Tôi muốn biết lý do tại sao Julia lại gởi thư cho Brownley hẹn gặp ông ta ở khu bến cảng."

Stella Kenwood lắc đầu.

"Bà không biết à?" Mason hỏi.

"Tôi không muốn nói chuyện với ông về những việc làm riêng tư của Julia."

"Tôi biết bà có biết," Mason gằn giọng. "Chính vì vậy mà bà đã ngồi chờ Julia trở về. Bà đã mở máy sưởi từ nửa đêm mà không hề lên giường ngủ. Bây giờ bà phải nói cho tôi biết, nói nhanh và nói thật. Chúng ta không còn bao nhiêu thời giờ nữa."

Bà ta cúi mặt, xoa tay một cách bối rối. Vừa lúc đó, Mason nghe tiếng chân bước vội vã vào hành lang. Vị luật sư liền bước ra cửa đứng nép vào một bên để tránh mặt khi có người bước vào phòng.

Nắm cửa xoay, cửa mở ra và đóng lại. Julia Brauner mặc chiếc áo mưa màu trắng dài gần sát gót đôi giày sũng nước. Mái tóc phía sau duỗi thẳng vì nước mưa. Bà ta vừa bước vào phòng liền nói với giọng đầy kích động.

"Trời! Stella, tôi phải rời khỏi đây ngay. Tôi gặp chuyện rắc rối lắm. Hãy dọn giùm đồ đạc và đưa tôi ra phi trường. Tôi sẽ trở về Salt Lake. Chuyện xảy ra thật là ghê gớm. Tôi…"

Bà ta bỏ lửng câu nói khi thấy con mắt của Stella chăm chăm nhìn về phía Mason. Julia quay lại chợt kêu lên, "Ông!"

Mason gật đầu bình thản nói, "Bà cứ ngồi xuống đã, Julia. Bà cho biết chuyện gì đã xảy ra, tôi sẽ cố giúp bà."

"Không có chuyện gì cả."

Mason nói, “Hãy ngồi xuống đã. Tôi muốn nói chuyện với bà.”

“Thôi, tôi bận lắm. Tôi không thể mất thì giờ nói chuyện với ông. Bây giờ đã quá trễ. Ông không còn làm gì được để giúp tôi nữa đâu.”

“Tại sao lại quá trễ?”

“Thôi, ông khỏi cần để ý tới.”

Bà ta ném chiếc túi xách lên một bàn, đưa tay mở khuy áo mưa. Mason bước tới cạnh bên cầm chiếc túi xách vẻ cân nhắc rồi nói, “Khẩu súng bà vẫn mang đâu rồi?”

Gương mặt bà ta lộ vẻ ngạc nhiên.

“Nó không có trong đó hay sao?”

“Bà hãy nghe đây,” Mason nói. “Nếu bà còn chơi trò đố vui với tôi thì đó là bản án tử hình của bà. Bà phải biết rằng Renwold đã bị bắn chết hồi đêm do một người đàn bà mặc áo mưa trắng và lái chiếc xe Chevrolet. Tôi nghĩ rằng cảnh sát họ đã nhận dạng được chiếc xe hơi đó. Bây giờ bà muốn tôi giúp bà hay bà muốn tài khôn tự mình lo liệu lấy?”

Julia Brauner chăm chăm nhìn vị luật sư.

Stella Kenwood kêu lên một tiếng và nói, “Ồ Julia! Tôi biết thế nào chị cũng làm việc đó.” Bà ta nói và khóc sụt sùi.

Mason nhìn Julia Brauner và nói, “Bà hãy nói đi.”

“Tại sao tôi phải nói với ông?” Julia nói với giọng cay đắng.

“Vì tôi có thể giúp bà,” Mason trả lời.

“Đúng, ông có thể giúp tôi, nhưng ông đã không làm được tốt và bây giờ thì đã quá trễ.”

“Tại sao lại quá trễ?”

“Chính ông đã biết, nhưng tôi cũng không hiểu ông đã biết tới mức độ nào.”

Mason nói với giọng sốt ruột, “Bây giờ, cả hai bà nghe tôi nói đây. Sự việc đã xảy ra, từng phút từng giây là quý báu. Đừng có đứng ngây người ra như phỗng đá. Hãy thực tế và can đảm đi vào vấn đề. Tôi sẽ giúp bà, Julia.”

“Làm sao ông có thể giúp tôi được,” Julia nói. “Tôi chỉ còn có một trăm năm mươi đôla và đó là tất cả tài sản của tôi hiện giờ.”

Stella Kenwood quay sang Julia nói tiếp, “Và tôi còn hai trăm, chị có thể lấy cả của tôi nữa, Julia.”

“Hãy quên vấn đề tiền nong đi đã,” Mason nói. “Tôi sẽ giúp bà, Julia và tôi muốn biết chuyện gì đã xảy ra. Tôi biết bà đã nắm được một số chi tiết quan trọng trong vấn đề này. Brownley là một con người lạnh lùng và hoàn toàn không biết hối hận. Ông ta đã gài án gây chết người cho bà trong suốt bằng đó năm trời. Ông ta đã hủy hoại hạnh phúc của

bà và cũng chẳng cung cấp cho bà lấy một xu. Bà đã phải tự mình tìm lấy cuộc sống. Tôi hiểu bà đã phải chịu đựng rất nhiều trong vụ này và bây giờ tôi muốn biết sự việc gì vừa xảy ra. Tôi không dám hứa là sẽ giúp đỡ bà cho đến khi kết thúc sự việc, nhưng tôi sẽ giúp bà và tôi đã bắt đầu. Vậy bây giờ bà hãy nói thật cho tôi biết. Bà có giết Renwold Brownley không?"

"Không."

"Ai đã giết ông ta?"

"Tôi không rõ."

"Bà đã gặp ông ta hồi đêm?"

"Vâng."

"Ở đâu?"

"Tại khu bến cảng."

"Bà hãy nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra?"

Bà ta lắc đầu và nói một cách vô vọng.

"Có ích gì đâu. Mà chắc ông cũng không tin tôi và thiên hạ cũng chẳng ai tin tôi. Thôi nín đi Stella. Tôi sẽ chấp nhận hết. Chị không có liên quan gì cả."

Mason bực mình nói, "Thôi dẹp chuyện đó đi! Hãy nói cho tôi biết sự việc xảy ra. Tôi là người sẽ giúp đỡ bà."

Julia Braunor nói, "Được rồi nếu ông cần biết thì tôi nói. Tôi đã định gây áp lực với ông Brownley."

"Áp lực gì?"

"Có một chiếc đồng hồ kỷ niệm mà ông ta tặng cho Oscar khi Oscar tốt nghiệp Trung học. Chiếc vỏ đồng hồ là một cổ vật gia truyền. Renwold đã cho thợ sửa chữa chạm khắc lại. Ông ta quý trọng nó hơn hết các thứ. Tôi đã có chiếc đồng hồ đó. Ngày mà Oscar trở về với ông già, tôi đã giữ chiếc đồng hồ đó làm kỷ niệm. Ông già muốn tìm lại chiếc đông hồ đó với bất cứ giá nào. Tôi đã gửi cho ông ta một lá thư nhờ người tài xế tắc xi đưa. Tôi hứa sẽ trao cho ông ta chiếc đồng hồ đó nếu ông ta đồng ý đi một mình đến gặp tôi tại một điểm hẹn ở khu bến cảng và chúng tôi sẽ nói chuyện với nhau trong vòng mười phút, và yêu cầu ông ta chỉ nghe tôi nói mà thôi."

"Bà nghĩ rằng ông ta sẽ đến?"

"Tôi biết ông ta sẽ đến."

"Bà không nghĩ rằng ông ta sẽ báo cảnh sát bắt bà à?"

"Không. Tôi đã nói với ông ta rằng chiếc đồng hồ đã được giấu kín tại một nơi, ông ta chỉ có thể lấy được nếu ông ta cư xử thẳng thắn và đàng hoàng."

"Rồi sao nữa?" Mason hỏi.

“Ông ta đã tới.”
“Làm sao ông ta biết điểm hẹn?”
“Tôi đã vẽ trên giấy điểm hẹn và yêu cầu ông ta đến một mình.”
“Rồi bà làm gì?”
“Tôi lái xe đến bến cảng để gặp ông ta.”
“Thế bà định nói với ông ta điều gì?”
“Tôi định nói với ông ta một điều mà ông ta chưa bao giờ được nghe. Tôi sẽ bảo cho ông ta biết rằng con gái tôi giống hệt như bố nó. Nếu ông ta còn nghĩ tới Oscar thì ông ta phải nghĩ tới dòng máu của Oscar. Tôi sẽ nói với ông ta rằng tôi không cần ông ta làm bất cứ điều gì cho cá nhân tôi cả. Điều duy nhất mà tôi muốn là ông ta đối xử phải đạo với con của Oscar. Tôi sẽ nói cho ông ta biết rằng đứa con gái mà ông ta yên trí là con của Oscar hiện giờ chỉ là một cô gái giả mạo.”
“Tại sao bà lại hẹn ông ta tại khu bến cảng như vậy?”
“Bởi vì tôi muốn như vậy.”
“Nhưng tại sao lại là khu bến cảng?”
“Thì có gì là lạ đâu?”
“Súng của bà có phải là loại súng ngắn tự động kiểu Colt cỡ 32 không?”
“Phải.”
“Thế nó đâu rồi?”
“Tôi không rõ nữa. Chiều qua tôi thấy mất..”
“Bà không nên giấu tôi.”
“Tôi nói thật mà.”
“Vậy nếu bà không giết Renwold Brownley thì ai giết?”
“Tôi không rõ.”
“Vậy thì bà biết gì về chuyện đó?”
“Tôi hẹn gặp ông ta tại một trong những Câu lạc bộ Du thuyền,” Julia Brauner nói. “Tôi bảo ông ta lái xe quanh mấy đường phố để chắc chắn rằng không bị ai theo dõi sau đó trở lại chỗ tôi đứng. Sau khi đi một vòng và trở lại còn cách tôi khoảng nửa dãy phố, bất chợt có một người đàn bà mặc chiếc áo mưa màu vàng nhạt giống như kiểu áo của tôi, người đó chặn xe lại. Tôi thấy xe của Brownley dừng, người đó bước lên bửng để chân trên xe, và bắn ông ta.”
“Thế lúc đó bà làm gì?”
“Tôi quay đi và bỏ chạy khỏi nơi đó.”
“Bà chạy đi đâu?”
“Xe của tôi đậu cách đấy một khu phố.”
“Bà lên xe và lái đi phải không?”
“Tôi khởi động máy rất khó. Vì trời mưa nên máy khó nổ.”

"Có ai thấy bà không?"
"Tôi không rõ."
"Bà lấy xe đó ở đâu?"
"Xe đó là của Stella cho tôi mượn."
"Và đó là câu chuyện của bà phải không?"
"Tôi đã nói đúng sự thật."

Mason nói một cách chậm rãi, "Đó là câu chuyện bà kể, không biết thật hư ra sao nhưng với tính cách cá nhân, tôi nghĩ rằng bà đã nói sự thật. Nhưng có một điều chắc chắn rằng: Bồi thẩm đoàn sẽ không bao giờ tin điều đó cả. Nếu bà kể lại câu chuyện đúng như vậy bà sẽ kẹt với tội sát nhân trong trường hợp giả trọng."

"Còn bây giờ, hãy kéo giường xuống, giảm bớt máy sưởi đi, mở bớt cửa sổ ra, thay quần áo và leo lên giường ngủ.

"Nếu cảnh sát đến gặp bà thì hãy giữ im lặng, không được phát biểu gì hết, dù họ có hỏi gì đi nữa. Chỉ cần nói với họ là bà sẽ không trả lời bất cứ câu hỏi nào ngoại trừ có mặt luật sư của bà và bà bảo họ rằng tôi là luật sư của bà."

Julia Brauner nhìn Mason hỏi, "Ông định giúp tôi thực sự sao?"

"Hiện giờ thì đúng như vậy," Mason nói. "Thôi hãy thay quần áo và đi ngủ. Còn Stella, bà cũng nên im lặng đừng phát biểu gì cả. Liệu các bà có thể làm được điều đó không?"

Stella Kenwood nhìn vị luật sư với con mắt lo lắng, nói, "Tôi không biết nữa, chắc tôi không làm nổi."

"Tôi cũng như bà thôi," Mason nói. "Nhưng hãy hết sức cố gắng. Bà cứ chuẩn bị sẵn tư tưởng trong mọi biến cố. Còn Julia, bà phải tuyệt đối im lặng không nói gì với bất cứ ai. Không trả lời câu hỏi và không tuyên bố gì hết."

"Điều đó ông khỏi lo," Julia Brauner nói. "Tôi có thể làm được."

Mason gật đầu, mở cửa bước ra ngoài hành lang.

Ngoài trời mưa đã ngớt, chỉ còn lất phất những hạt nhỏ. Mason mở máy xe và gài số, vừa lúc đó một chiếc xe cảnh sát ào tới đậu ngay trước chung cư Sunset Arms Apartments.

Chương 9

Mason về tới văn phòng đã thấy Della Street có mặt và đang làm việc. Vị luật sư nhìn đống thư trên bàn, mỉm cười hỏi, “Có gì lạ không?”

“Có lẽ anh đã biết rồi,” Della nói. “Julia Brauner bị bắt giam về tội giết Renwold Brownley.”

Mason trợn trừng mắt làm ra vẻ ngạc nhiên nói, “Không. Tôi chưa biết.”

“Báo chí đã tăng thêm số phát hành,” Della nói. “Julia tuyên bố anh sẽ bào chữa cho bà ta, do đó anh phải biết.”

“Điều đó làm tôi quá ngạc nhiên,” Mason nói.

Della Street đưa ngón tay trỏ gạt qua gạt lại trước mặt vị luật sư giống như cung cách đang chất vấn trước tòa.

“Vậy thì anh cho biết, sáng sớm nay anh ở đâu?”

Mason phì cười trả lời, “Tôi xin nói thật là tôi đã tới địa chỉ tại Beechwood và thoát khỏi đó trước khi cảnh sát tới, không đầy một phút.”

Della thở dài nói, “Rồi có ngày nào đó, anh sẽ không còn may mắn.”

“Dù có gặp cũng chẳng sao,” Mason nói. “Tôi có quyền nói chuyện với thân chủ của tôi mà.”

“Báo chí còn nói là Julia Brauner từ chối không nói gì cả, còn Stella Kenwood bạn cùng phòng với Julia lúc đầu cũng không chịu nói, nhưng sau đó đã khai rõ mọi chuyện.”

“Đúng vậy,” Mason nói. “Tôi biết trước sau gì thế nào bà ta cũng nói.”

Della nhìn Mason và hỏi với giọng đầy vẻ quan tâm, “Thế bà ta có khai ra những điều làm cản trở anh không?”

“Tôi không nghĩ như vậy,” Mason nói. “Tôi không nghĩ rằng bà ta có thể làm cản trở bất cứ ai. Ngoài ra còn tin tức gì khác không?”

“Paul Drake cần gặp anh. Anh ta nói có tin tức cho anh. Còn bức điện tín anh gửi cho Giám mục Mallory trên tàu Monterey đã không tới tay người nhận, bởi vì không có Giám mục Mallory trên tàu.”

Mason huýt sáo ngạc nhiên.

Della Street nhìn trên sổ ghi và nói tiếp, “Vì vậy tôi đã tự ý gửi một bức điện tín cho thuyền trưởng tàu Monterey và yêu cầu ông ta cho

biết có phải Giám mục William Mallory đã có mặt trên tàu Monterey và khởi hành từ Sydney đi Hoa Kỳ hay không. Và nếu đúng như vậy, yêu cầu thuyền trưởng kiểm tra xem có phải chính con người đó hiện giờ đang có mặt trên tàu dưới bất cứ tên gọi nào và ở phòng hạng nhất hay hạng nhì. Yêu cầu cho biết ngay."

"Cô thư ký của tôi giỏi quá. Chuyện đó làm tôi phải suy nghĩ lại. Còn bây giờ hãy gọi cho Paul Drake và bảo anh ta đi cùng với Harry đến gặp tôi. Ngoài ra còn gì nữa không?"

"Còn ông Woodward Warren muốn hẹn gặp anh. Ông ta bằng lòng trả một trăm ngàn đôla nếu anh có thể cứu được con trai ông ta."

Mason lắc đầu.

Della Street nói như nhắc nhở sếp của mình.

"Đó là một món tiền rất lớn, anh!"

"Đồng ý đó là một món tiền rất lớn," Mason nói, "nhưng tôi không thể nhận được. Con ông ta là một đứa con hư đốn, loại con cái của các nhà triệu phú. Nó là đứa con phung phí cuộc đời mà chẳng học hỏi được gì. Vì vậy khi đụng độ với lẽ phải thì lẽ phải đã không chịu nhường nó, nó liền rút súng ra và bắn chết người. Bây giờ nó nói rằng nó hối hận và nghĩ rằng mọi chuyện sẽ êm đẹp."

"Nhưng anh có thể cứu nó được mà," Della nói. "Ông Warren chỉ cần nó khỏi bị án tử hình là được. Nó có lãnh án chung thân cũng không sao. Nếu anh bỏ qua có nghĩa là anh đã bỏ qua cả một gia tài trong khi đó anh lại mất quá nhiêu thì giờ cho vụ án Julia Brauner này mà chưa chắc anh đã có lấy được một xu."

Mason nói, "Vụ án Julia Brauner có một yếu tố rất bí mật, một yếu tố độc đáo xảy ra trong ngành luật pháp, nó mang tính cách thảm trạng của xã hội loài người. Tôi không khẳng định sẽ giải quyết được vụ án này, nhưng tôi sẽ sử dụng tất cả khả năng của tôi để thấy rằng luật pháp đã được áp dụng. Còn đối với vụ án Witrren, tôi sẽ phải sử dụng khả năng và kiến thức của mình để bảo vệ cho một kẻ tội phạm xấu xa đồi bại, kẻ mà luôn luôn được nuông chiều bởi một người cha ngu xuẩn và mù quáng. Cô biết không đây không phải là lần đầu tiên cậu ta đã phạm tội. Mới năm ngoái đây, nó đã lái xe cán chết một người đàn bà. Ông già vội vàng vung tiền ra và thế là nó thoát nạn. Bây giờ ông ta lại muốn vung tiền cho các luật sư để len lỏi vào kẽ hở của pháp luật hầu làm một việc giống như cướp pháp trường. Thôi dẹp bọn họ đi! Hãy gọi Paul Drake và bảo anh ta đến gặp tôi ngay."

Mason bước tới lui trong phòng rồi bất chợt quay nhìn Della, hỏi, "Có gì vậy Della? Nếu đường dây bận thì đi bộ sang bên đó gọi anh ta cũng được, chứ ngồi chờ đến bao giờ!"

“Vâng, tổng đài mới báo cáo,” Della nói. “Có một điện tín vừa nhận được từ tàu Monterey. Anh chờ một chút.” Sau đó Della nói tiếp trên ống nghe, “Cô gọi giùm Paul Drake và nói với ông ta, sếp đang chờ.”

Della cúp máy rồi đọc bản điện tín ghi bằng tốc ký, “‘Giám mục William Mallory là hành khách trên tàu từ Sydney đi Hoa Kỳ, là khách của tôi – năm lăm tuổi – cao một mét sáu bảy hoặc sáu tám – nặng bảy chín hoặc tám mươi ký – xác nhận không có mặt trên tàu – đã kiểm tra tất cả hành khách.’

“Điện tín được ký tên thuyền trưởng E. R. Johanson.”

Mason gật đầu nói, “Chắc ông ta cũng ý thức được chuyện quan trọng.”

“Nhưng có thể ông Giám mục đã trốn ở trên tàu thì sao?” Della nói.

Mason lắc đầu nói, “Không đâu. Tôi rất tin tưởng ở thuyền trưởng Johanson. Khi ông ta đã gửi diện tín như vậy có nghĩa là ông ta đã kiểm tra rất kỹ.”

“Như vậy Paul Drake đã lầm lẫn khi nghĩ rằng ông Giám mục đó lên tàu Monterey và không thấy xuống.”

Mason nói, “Nếu ông ta có đem theo va-li lên tàu, ông ta có thể…” Giọng Mason kéo dài ra rồi im lặng, cặp mắt đăm đăm suy nghĩ hướng về Della Street rồi bất chợt nói. “Cô hãy gửi tiếp một điện tín nữa cho thuyền trưởng Johanson, yêu cầu ông ta cho biết có bất cứ chiếc va-li nào đề tên Giám mục Mallory ở phòng hành lý hay không.”

“Có phải anh nghĩ rằng ông Giám mục đã đem va-li lên tàu rồi cải trang và đã rời tàu phải không?” Della hỏi.

“Chính ông ta đã cải trang để lên tàu,” Mason nói và phá lên cười.

“Ý anh muốn nói gì?”

“Với các yếu tố chúng ta đã biết,” Mason nói. “Đầu của ông ta đã băng bó kín mít. Vậy mà khi ở trên khách sạn, tôi đã có mặt sau khi người ta chở ông ấy đến bệnh viện, tôi nhận thấy một sự kiện là vết hằn ông ta nằm trên giường không hề dây một chút máu nào, chứng tỏ ông ta bị đánh bằng dùi cui, chỉ gây nên vết bầm nhưng không làm rách da. Như vậy lý do gì mà ông ta đã băng kín cả đầu, nếu không phải là che giấu tông tích!”

Della nhìn vị luật sư với con mắt đầy thắc mắc, “Nhưng nhân viên của Paul Drake đã biết rõ về ông ta, vậy thì sự che giấu đó có hiệu quả gì?”

Mason cười, nói, “Cô đã bao giờ có dịp đi trên các thương thuyền lớn như vậy chưa, Della?”

“Chưa, nhưng sao?”

“Cô phải biết rằng vào phút chót,” Mason nói. “Thiên hạ đông nghẹt

ở cầu tàu và họ dồn ép nhau lên cầu thang để lên tàu. Lúc đó là một dòng người đi qua trước mặt. Nếu cô là một nhân viên thám tử và đã nhìn thấy một người mặc áo dòng đen, đầu quấn đầy băng và bước lên tàu, khi đó đầu óc cô đã yên trí và như vậy rất dễ bị qua mặt. Nói một cách khác cô sẽ không còn theo dõi kỹ các khuôn mặt nữa. Cô cứ để cho tiềm thức chú ý đến chiếc đầu quấn băng và bộ áo dòng màu đen. Nếu ông ta từ trên tàu bước xuống với bộ quần áo vét hoặc bộ quần áo thông thường nào đó, và đầu đội chiếc nón nỉ kéo sụp xuống che bớt khuôn mặt không hề bị băng bó thì tiềm thức của cô sẽ để cho ông ta đi qua. Cô nhớ rằng sự việc xảy ra rất nhanh với hàng trăm người dồn cục trên cầu thang lên xuống, do đó cô rất dễ bị phân tâm."

Della Street gật đầu và nói, "Vâng, tôi đồng ý chuyện như vậy có thể xảy ra, nhưng…"

Della ngừng lại khi nghe ám hiệu gõ cửa của Paul Drake. Cô ra mở cửa, Paul Drake gật đầu chào và nói với giọng nghẹt mũi.

"Chào Della. Vào đi, Harry."

Paul Drake và Harry Coulter bước vào phòng.

Drake nói với giọng điệu kết tội, "Tối qua anh đã cấm không cho tôi uống thêm mấy hớp rượu, làm bây giờ thấy hậu quả ngay trước mắt đây này!"

Mason nhìn khuôn mặt viên thám tử như con gà chết với chiếc mũi đỏ lừ, rồi mỉm cười nói, "Đó là tại anh bị phản ứng vì tham lam uống ban đầu quá nhiều. Còn Harry, anh cảm thấy thế nào?"

"Tôi cũng vậy," Harry Coulter nói. "Tôi lặn lội trong mưa cả mấy tiếng đồng hồ trước khi các sếp tới."

Drake buông người trên chiếc ghế bành, gác chân lên chỗ để tay rồi nhìn Della Street, lắc đầu nói, "Cô ráng mà làm việc đi. Cố gắng hết sức mà phục vụ cho sếp để rồi chẳng được lấy một chút tình cảm nào hết. Đúng là thân trâu ngựa. Mấy anh chàng thám tử làm việc ngày đêm mà chỉ được lãnh lương từng ngày một, trong khi mấy ông luật sư lãnh tiền công thì tính theo kết quả của mấy anh thám tử cung cấp."

Mason cười, nói, "Đó là tại anh phải gió nên khiến anh nhìn đời bằng con mắt bi quan. Hãy nghĩ rằng anh rất may mắn mới có được một nghề nghiệp như vậy. Còn anh, cần chút tình cảm thì Della có thể làm cô bảo mẫu nắm lấy tay anh khi anh báo cáo sự việc."

Drake bất chợt rướn người lên và vội vàng đưa tay vào túi. Chiếc khăn tay chưa kịp rút ra khỏi túi thì viên thám tử đã bật lên tiếng hắt hơi thật lớn. Drake đưa khăn lau mũi và nói với giọng nặng trịch.

"Cô gái Seaton đã biến mất. Suốt cả đêm không thấy cô ta về phòng. Tôi có trở lại quan sát trong phòng của cô ta sáng nay. Mọi thứ vẫn y

như cũ.”

Mason nhíu mày nói, “Liệu cô ta có trốn trong phòng nào đó ở trong chung cư không? Thí dụ như phòng của một cô bạn chẳng hạn!”

“Tôi không nghĩ như vậy. Bàn chải và kem đánh răng vẫn để ở bồn rửa mặt. Chắc chắn cô ta không thể ra ngoài để mua mấy thứ đó, nếu đúng là cô ta trốn ở phòng bạn thì thế nào cô ta cũng phải lẻn trở về để lấy mấy thứ đó.”

“Vậy cô ta ở đâu?”

Drake nhún vai, cau mặt và đưa khăn lên mũi.

Một lát sau viên thám tử bỏ khăn xuống, thở dài và nói, “Thật là khổ!… À mà Perry, có chuyện rất lạ xảy ra là có hai người khác cũng theo dõi mục tiêu đó.”

“Ở đâu?”

“Nhà của Seaton.”

“Cảnh sát à?”

“Không. Tôi không nghĩ như vậy. Nhân viên của tôi báo cáo là nhóm thám tử tư.”

“Làm sao nhân viên anh biết họ theo dõi Seaton?”

“Tôi cũng không rõ nữa, nhưng tình hình có vẻ như vậy. Một trong hai người đó quanh quẩn trên lầu ba. Có thể hắn đã vào phòng. Thế anh có cần Harry vào việc gì nữa không?”

Mason quay sang Harry Coulter hỏi, “Có phải đêm qua Brownley đã đi thẳng tới khu bến cảng không?”

“Vâng, phải.”

“Và anh đã đeo theo phía sau?”

“Vâng.”

“Có chiếc xe nào vượt qua anh không?”

Coulter suy nghĩ một chút rồi nói, “Vâng, có. Có một chiếc xe lớn màu vàng vượt thật nhanh qua mặt tôi. Hình như cũng có một vài xe nữa nhưng không đáng để ý. Còn chiếc xe này đã vượt qua tôi khi gần tới bến cảng và nó phóng thật nhanh.”

“Có bao nhiêu người trên chiếc xe đó, một hay hai?”

“Tôi nghĩ là một. Hình như chiếc xe đó hiệu Cadillac nhưng tôi không dám khẳng định.”

Mason quay sang nói với Paul Drake, “Anh hãy kiểm tra các xe của gia đình Brownley xem có chiếc nào giống như chiếc xe Harry vừa nói không. Luôn tiện anh cố điều tra qua các người giúp việc trong nhà xem có gì bất thường xảy ra ở nhà sau khi Brownley đã lên xe ra đi và…”

“Khoan đã, khoan đã,” Harry ngắt lời. “Tôi nhớ ra rồi!”

Mason nhướng mắt ra điệu hỏi.

Harry Coulter nói tiếp, “Tại Câu lạc bộ Du thuyền vẫn thường có một số xe đậu lại. Các xe đó đã đậu lại qua nhiều ngày. Chắc ông cũng biết mấy tay thủy thủ họ thường quẳng đại xe tại đó, khóa lại rồi xuống thuyền. Gần đó có ga ra nhưng hầu hết bọn họ…”

“Tôi biết,” Mason chặn lại. “Nhưng có chuyện gì?”

“Vâng,” Coulter nói. “Khi tôi theo dõi Brownley và xuống đến bến tàu, tôi để ý nhìn xem quanh đó có xe của Brownley không. Lúc đó không thấy rồi tôi lại tiếp tục. Nhưng bây giờ nghĩ lại tôi nhớ ra là có chiếc xe lớn màu vàng hiệu Cadillac đậu tại đó. Tôi nghĩ rằng có thể đó chính là chiếc xe đã vượt qua mặt tôi.”

Mason gật đầu.

Paul Drake lại hắt hơi lần nữa và nói, “Đây là lần đầu tiên tôi mới kịp đưa khăn tay lên mũi.”

“Đáng nhẽ anh phải phòng ngừa bệnh hoạn từ trước mới phải,” Mason nói.

“Phải, tôi biết,” Drake nói. “Đáng nhẽ tôi không được phép cảm mới phải. Anh giống như một gã thủy thủ ngậm píp đứng trên boong tàu nhìn những hành khách mặt xanh mặt vàng và bảo rằng có sóng gì đâu mà bị say sóng. Anh không thương hại tôi thì tôi cũng cóc cần thương hại anh. Cứ để anh lẩn quẩn loanh quanh với chiếc xe Cadillac đó, khi nào suy nghĩ chán rồi anh sẽ thấy phí thì giờ. Trong khi đó vụ án lại quá khẩn trương. Cảnh sát đã bắt giam thân chủ anh và nếu không khéo họ có thể tóm luôn cả anh nữa cũng không biết chừng.”

“Ý anh muốn nói gì?” Mason hỏi.

“Thì tôi đã nói đó. Cảnh sát họ thính mũi lắm. Và anh nhớ xem anh có để lại dấu vết gì không. Cảnh sát họ có thể chứng minh được rằng Brownley đã tiết lộ với anh về dự tính của ông ta làm tờ di chúc với tính cách làm cho thân chủ của anh bị hỏng cẳng. Họ có thể truy đến tận bưu điện nơi mà anh đã gửi điện tín cho tàu Monterey và anh đã sử dụng trạm điện thoại công cộng để báo tin cho Julia. Họ có thể chứng minh được anh đã đến phòng của Stella Kenwood, nơi mà Julia Brauner đang ở.

“Còn bây giờ tôi nói để anh rõ, sau khi anh điện thoại cho Julia, bà ta đã nhờ một tài xế tắc xi đưa một bức thư cho ông già Brownley. Ông ta đã đọc bức thư đó và đồng ý đi xuống khu bến cảng để thu hồi lại chiếc đồng hồ của Oscar. Ông ta bị kích động vô cùng về điều đó.”

“Thế người tài xế tắc xi có đưa bức thư cho Brownley không?” Mason hỏi.

“Không đưa thẳng cho ông già mà đưa cho người cháu trai. Anh ta

ra nhận thư vì lúc đó ông già Brownley đang ngủ.”

“Philip có nhìn thấy ông già đọc thư chứ?”

“Đúng vậy, ông già có nói cho anh ta biết là phải thu hồi một chiếc đồng hồ do Julia trao trả. Bây giờ cảnh sát nghĩ rằng Julia đã đánh lừa ông ta xuống bến cảng rồi đeo theo bên cạnh xe và bắn ông ta bằng khẩu súng cỡ 32. Sau đó bà ta quẳng lại khẩu súng và chạy trốn. Một người đồng lõa của bà ta đã có mặt tại đó và trèo lên xe của Brownley lái xuống tận cầu tàu nơi mà người đó đã đậu xe sẵn tại đó. Người đồng lõa này đã cài xe ở số một rồi đứng bám trên bửng để chân, thò tay kéo ga tay rồi nhảy ra khỏi xe và chiếc xe đã phóng ra khỏi cầu tàu và lao xuống biển.”

“Có phải hộp số chiếc xe vẫn ở số một, khi xe được trục lên khỏi mặt nước, phải không?” Mason hỏi.

Drake lấy khăn chùi mũi và nói với giọng trong cổ.

“Ừ hứ.”

“Và khẩu súng tìm thấy trên xe là khẩu súng của bà ta với giấy phép do Salt Lake City cấp,” Harry nói.

Drake hít mấy hơi cho thông lỗ mũi rồi nói, “Còn nữa, cảnh sát đã lấy được dấu tay của bà ta trên cửa kính xe bên trái. Anh biết không, dĩ nhiên ông già Brownley đã quay kính xe lên vì trời mưa. Nhưng khi Julia xuất hiện thì ông ta đã hạ kính xuống để nói chuyện, nhưng không hạ xuống hết mà còn để lại một phần. Bà ta đứng trên bửng để chân và tay nắm chặt kính xe do đó đã để lại dấu tay rất rõ ràng ở mặt bên trong cửa kính xe. Xe ở dưới nước không lâu nên nước biển chưa kịp làm mờ các dấu tay.”

Mason tỏ vẻ ưu tư hỏi, “Có thể nào các dấu tay của bà ta ở trên xe đã có trước khi Brownley khởi hành xuống bến cảng không?”

“Xác suất chưa tới một phần triệu,” Drake nói. “Nhưng thôi, đó là phía mặt buồn, còn bây giờ đây là mặt vui: Có một xác suất rất lớn, đứa cháu gái hiện giờ đang ở với Brownley là một kẻ giả mạo.”

“Anh có nắm được sự kiện gì chứng tỏ điều đó không?” Mason hỏi.

“Dĩ nhiên là có,” Drake nói. “Tôi không biết nó có giá trị bao nhiêu nhưng đó là những sự kiện.

“Sau khi Oscar chết, ông già muốn tìm đứa cháu gái do đó ông ta đã yêu cầu Jaxon Eaves tìm cho ông ta, nhưng cũng có thể là chính Jaxon Eaves đã đến gặp ông già Brownley và nói rằng anh ta có thể tìm được đứa cháu gái đó. Tôi không rõ điều nào là đúng. Và bây giờ là vấn đề đạo đức đối với tôi khi phải đả kích một bạn đồng nghiệp và nhất là chẳng tốt đẹp gì khi nói tới một người đã chết. Nhưng câu chuyện xảy ra là ông già Brownley đã đồng ý trả hai mươi lăm ngàn đôla nếu Eaves

có thể tìm thấy cháu gái ông ta. Anh cứ thử nghĩ mà xem, số tiền hai mươi lăm ngàn đôla cộng thêm số tiền có thể được chia cho sau khi cô gái được thừa hưởng gia tài, nhưng dĩ nhiên phải trừ đi cái lương tâm đạo đức nghề nghiệp. Dù sao đó cũng là mối lợi quá lớn đối với Eaves. Anh ta sẽ phải làm hết sức mình để tìm ra bằng được đứa cháu gái đó. Anh ta đã đến tận Úc và rồi giậm chân tại đó.

"Thế là hai mươi lăm ngàn đôla coi như vuột khỏi tay. Đó là một món tiền rất lớn đối với một anh thám tử, anh ta sẽ chịu mất số tiền đó nếu không kiếm được người cháu gái.

"Chúng ta cũng nên nhớ rằng cách duy nhất để chứng minh một kẻ giả mạo là đưa ra người thật. Anh bạn Eaves của chúng ta cũng đã điều tra rất kỹ về vấn đề này và hiểu rằng không thể tìm ra được người thật. Dĩ nhiên ông già muốn được chứng minh trước khi trả tiền, đồng thời ông ta cũng muốn đích thân mình tin rằng cô ta là thật. Ông ta muốn được thuyết phục. Eaves và cô gái cũng muốn thuyết phục ông ta. Nhưng không có ai muốn đứng ở phe đối diện. Điều đó cũng giống như một vị luật sư cãi trước tòa mà không có nhân chứng buộc tội hoặc sự phản đối của biện lý."

Mason nói một cách suy tư, "Anh nghĩ rằng Eaves đã thỏa thuận với cô gái là chia một phần gia tài cho anh ta nếu cô được hưởng phải không?"

"Đó là lẽ dĩ nhiên," Drake nói. "Anh đừng nghĩ rằng Eaves chịu bỏ qua miếng mồi ngon như vậy."

"Nhưng anh ta đã chết rồi phải không?"

"Ừ hứ."

Mason nói, "Theo tôi nghĩ, trong vụ này không phải chỉ có một mình anh ta, mà chắc chắn thế nào cũng có những kẻ khác. Bây giờ Eaves đã chết, những kẻ đó thế nào cũng kế tục Eaves để lãnh phần chia gia tài đó."

Drake gật đầu đồng ý và nói, "Điều đó rất hợp lý nhưng tôi không hề biết gì hơn."

"Và rồi kế tiếp đây, thiên hạ sẽ đánh hơi và nhào vô chia phần, đó là luật chung," Mason nói.

"Tôi không nghĩ như vậy," Drake nói. "Mặc dù kế hoạch họ rất tinh vi nhưng ông già Brownley cũng không phải kẻ khờ dại. Khi cô gái được đưa về gia đình, dư luận báo chí không hề xôn xao. Cô ta im lặng đến ở trong nhà và ông Brownley gọi cô ta là cháu chứ không hề tuyên bố ầm ĩ. Rồi sau đó một thời gian, báo chí mới bắt đầu đề cập đến cô ta khi cô đi nghỉ mát ở Palm Springs."

Mason gật gù và hỏi Paul Drake, "Vậy bây giờ cô ta vẫn ở nhà chứ?"

“Không. Cô ta đã rời nhà sáng nay và đến ở tại khách sạn Santa Del Rios Hotel. Chắc anh cũng thông cảm với những cô gái trong thảm kịch thường như vậy, họ đâu muốn ở lại trong nhà.”

“Cô ta nói như vậy à?” Mason hỏi.

“Đúng. Cô ta nói như vậy.” Drake trả lời.

“Nhưng,” Mason nói, “cũng có thể cô ta đến ở khách sạn cho thuận tiện họp bàn với người nào đó quan tâm đến việc bảo vệ cô ta tránh khỏi liên quan trong vụ án mạng này.”

Drake hắt hơi lên khăn, lau mũi rồi nói, “Tôi đã cho theo dõi cô ta.”

Mason cúi đầu bước tới lui trong phòng, gương mặt đầy suy tư, thỉnh thoảng lại lắc đầu, sau đó đứng dạng chân nhìn Paul Drake rồi nói, “Paul, tôi thấy việc đó chẳng đi đến đâu cả. Giống như giăng lưới khơi khơi trên mặt chỉ bắt được cá con, còn bao nhiêu cá lớn lọt lưới hết.”

“Ý anh muốn nói gì?”

“Nếu cô cháu gái có mặt tại khách sạn để bàn luận với những người quan tâm tới kế hoạch của cô ta, thì dĩ nhiên những người đó phải là các thám tử hoặc các người cộng tác với Eaves khi Eaves còn sống. Nói một cách khác, họ là những người rành về nghề thám tử, và như vậy chắc chắn họ phải biết chúng ta đang theo dõi cô cháu gái. Do đó họ sẽ hành động để vô hiệu hóa sự theo dõi của chúng ta.”

“Vậy anh bảo tôi phải làm sao?” Drake bực mình hỏi.

Mason chậm rãi nói, “Không làm chi cả. Và chúng ta cũng không thể theo dõi một người đang theo dõi người khác.”

Mason quay sang Della Street nói tiếp, “Della, cô có thể nhuộm tóc ra màu hung đỏ được không?”

“Được chứ, nhưng sao vậy?”

Mason nói, “Tôi muốn cô đến phòng cô gái Seaton giống như với tư cách là chủ nhân, sau đó tiếp tục thu dọn hành lý và đi tới chỗ ở mới.”

“Điều đó có gây phiền phức cho Della không?” Drake hỏi.

Mason nói với giọng đều đều tỏ vẻ phải chấp nhận sự chọn lựa.

“Nếu họ chứng minh được là tội phạm thì bất quá chỉ là đột nhập gia cư ăn trộm đồ đạc mà thôi. Nhưng nếu họ không chứng minh được đó là tội phạm thì cũng chẳng có gì đáng nói.”

“Nhưng đổi lại, được lợi lộc gì?” Drake hỏi.

“Nếu,” Mason nói, “những kẻ theo dõi căn nhà đó là người của nhóm quan tâm đến phần chia gia tài của Eaves, họ sẽ không biết rõ về Seaton, nếu có chăng, họ chỉ được biết đại khái và riêng có mái tóc hung đỏ là đặc biệt trong sự nhận dạng. Do đó nếu có cô gái nào đó với thân hình tương tự và có mái tóc hung đỏ từ phòng của Seaton đi ra họ

sẽ nghĩ ngay đó là Janice Seaton.”

Della Street bước lại bên tủ với tay lấy mũ và áo khoác.

“Có lẽ khoảng hai tiếng mới xong,” cô nói. Mason gật đầu.

Hai viên thám tử im lặng nhìn theo Della.

Chương 10

Mason đứng đợi phía trước cao ốc chung cư, thỉnh thoảng giơ tay nhìn đồng hồ. Vị luật sư có vẻ hơi sốt ruột, đốt tiếp điếu thuốc lá và bước tới lui trên vỉa hè. Khi điếu thuốc cháy hết phân nửa, một chiếc tắc xi từ góc phố rẽ tới với chiếc rương cột trên nóc xe. Mason liếc nhìn chiếc tắc xi rồi ném điếu thuốc xuống rãnh và bước vào cửa chung cư chờ cho tới khi thấy Della Street với mái tóc hung đỏ bước ra khỏi xe.

Mason bước vào phòng khách gật đầu với viên thư ký ngồi tại bàn trực và nói, “Cảm ơn ông tôi có chìa khóa.”

Vị luật sư bước tới thang máy và lên tầng mười, tiến đến mở cửa phòng 1028. Bước vào phòng, Mason liền kéo chiếc ghế đến sát cửa ra vào và đứng lên nhìn qua cửa thông gió thông ra ngoài hành lang, và nhìn thấy rõ cửa phòng 1027.

Vài phút sau, tiếng chân vọng lên ngoài hành lang, Della Street và nhân viên khuân vác mang hành lý lên phòng. Nhân viên khuân vác dừng lại trước cửa phòng 1027 và nói, “Đây là phòng cô đã đăng ký trước. Nếu không vừa ý, cô có thể đổi phòng.”

“Được rồi,” Della Street nói. “Tôi biết mấy căn phòng này. Trước kia tôi có người bạn đã từng ở đây.”

Người nhân viên mở cửa đứng sang một bên, nhường cho Della bước vào rồi xách va-li theo sau. Vài giây sau, một nhân viên khác mang tiếp rương quần áo và đồ đạc vào phòng.

Mason tựa tay bên cửa thông gió, quan sát ngoài hành lang. Hai nhân viên khuân vác đóng cửa phòng và bước ra ngoài với nụ cười tỏ vẻ hài lòng vì đã được cho tiền hậu hĩnh.

Một lúc sau khá lâu, ngoài hành lang vọng lại tiếng bước chân. Một người đàn ông cao lớn bước vội vàng trên hành lang, cung cách anh ta có vẻ lấm lét mặc dù cố làm ra vẻ tự nhiên. Anh ta dừng lại trước cửa phòng Mason, định đưa tay gõ cửa nhưng chợt nhìn thấy số phòng, anh ta liền quay ngoắt sang bên phía đối diện và gõ cửa phòng mang số 1027.

Della Street bên trong hỏi vọng ra, “Ai đó?”

“Thợ điện xem lại hệ thống ánh sáng.”

Della Street ra mở cửa. Người đàn ông không nói một lời, bước vào

phòng và đóng sầm cửa lại.

Mason hút hết điếu thuốc và nhìn đồng hồ. Năm phút sau, Mason lại châm điếu thuốc khác nhưng chỉ rít có hai hơi rồi dụi tắt.

Bỗng nhiên bên kia hành lang vọng lại tiếng ình ịch và tiếng kêu như nghẹt thở. Mason nhảy vội xuống sàn, quẳng chiếc ghế ra xa, đưa tay mở cửa và băng qua hành lang. Mason đưa tay vặn nắm cửa phòng 1027 nhưng cửa đã khóa.

Mason lùi lại, thấp người xuống và lấy hết sức phóng mạnh vào cửa. Cánh cửa bật tung ra cùng với các mảnh gỗ vụn.

Trong phòng gã đàn ông đang dè Della trên ghế và ấn chiếc đệm ghế đè trên mặt cô. Hai người đang giằng co kịch liệt. Della kêu lên nghẹt thở.

Thấy Mason, người đàn ông liền đứng dậy và quay về phía vị luật sư. Anh ta thò tay vào túi định rút súng. Mason tiến tới đồng thời Della Street hất chiếc đệm ra khỏi mặt và đứng dậy. Người đàn ông rút súng ra khỏi túi và hô to, “Giơ tay lên, quay mặt vào tường. Hãy…”

Della Street cúi người xuống và húc mạnh người vào gã đàn ông. Anh ta né sang một bên nhưng không kịp và bị Della đưa hai tay nắm chặt lấy khẩu súng. Mason nhảy hai bước tới vung tay phải đánh mạnh liên tục vào mặt và vào cằm gã đàn ông làm hắn ta ngã ra phía sau. Della nhân cơ hội giật khẩu súng ra khỏi tay gã.

Mason tiến tới nắm cổ áo, dựng đứng gã đàn ông dậy và đẩy hắn ngã ngồi trên ghế salông. Mason đưa tay lục soát trong người gã xem còn vũ khí không.

“Nói!” Mason trừng mắt nhìn gã đàn ông.

Gã đàn ông ấp úng không nói ra lời, đưa tay rút chiếc khăn trong túi chấm trên mặt, chiếc khăn đỏ lòm những máu.

Della Street bước vào phòng tắm lấy chiếc khăn ướt quăng cho gã.

“Ông làm gãy mũi tôi,” gã nói.

“Thế anh nghĩ tôi phải làm gì với anh?” Mason hỏi. “Phải ôm hôn anh hả? May là tôi không bẻ gãy cổ anh!”

“Tôi sẽ tố cáo ông về tội này,” gã đàn ông nói.

“Đừng có láo, anh sẽ bị nhốt về tội tấn công người với ý định sát nhân. Anh ta đã làm gì cô, Della?”

Della vẫn còn sợ hãi, trả lời, “Ông ta làm dữ với tôi. Tôi định thổi còi báo động cho anh biết nhưng ông ta đã đè tôi và chèn tôi nghẹt thở. Ông ta có ý định giết tôi.”

Gã đàn ông đưa khăn lên chườm trên mặt.

Mason nhìn gã và nói một cách giận dữ, “Đáng nhẽ tôi phải đập nát cái đầu chó chết của anh nhưng chỉ e rằng ông Giám mục Mallory

không nhận ra nổi kẻ đã đánh vào đầu ông ta tại khách sạn Regal mà thôi. Thôi được rồi, để xem anh là ai."

Mason đưa tay lục soát trong túi gã đàn ông. Anh ta đẩy tay ra và đưa tay kia chặn cổ vị luật sư.

"Chưa đủ à?" Mason nói và thoi luôn một cú vào bụng.

Mason móc những đồ vật trong túi hắn và trao cho Della Street, cô đưa tay cầm lấy chiếc ví, một xâu chìa khóa, một con dao, một chiếc đồng hồ, một cái dùi cui, một hộp thuốc lá, một hộp quẹt, cây viết, viết chì và một chiếc chìa khóa rời.

"Cô hãy xem hắn ta là ai," Mason nói.

Gã đàn ông nằm bất động trên ghế salông, mũi phập phồng thở bên dưới chiếc khăn chườm trên mặt.

Della Street nói, "Ông ta định giết tôi. Hành động của ông ta không phải là định ngăn ngừa tôi kêu cứu, mà rõ ràng là ông ta quyết tâm giết tôi chết."

"Thôi được," Mason nói. "Xem hắn là ai. Nếu đúng hắn là người trong bọn họ, chúng ta sẽ thấy rõ vấn đề hơn. Nhưng có điều chắc chắn hắn là kẻ đã đánh vào đầu ông Giám mục. Chính hắn đã sử dụng chiếc dùi cui này."

"Đây là bằng lái xe," Della Street nói, "cấp cho Peter Sacks. Địa chỉ 691 Ripley Building."

"Được rồi, còn gì nữa?"

"Đây là các danh thiếp thương mại. Văn phòng thám tử State-Wide Detective Agency. Và đây là thẻ nhân viên cấp cho Peter Sacks, thám tử tư."

Mason huýt sáo.

"Ngoài ra còn ít giấy tờ trong ví, anh có cần xem không?" Della hỏi.

"Xem hết tất cả."

"Đây là một trăm đôla gồm các giấy hai mươi. Và đây là bức điện tín gửi cho Giám mục William Mallory, tàu Monterey: 'Charles W. Seaton bị chết trong tai nạn xe hơi cách đây sáu tháng. Tôi đang thanh toán tài sản của ông ta – Sẽ gửi một bức thư quan trọng cho ông qua công ty Matson, San Francisco. Jasper Pelton, luật sư.'"

"Thế là rõ sự việc," Mason nói. "Còn gì nữa không, Della?"

"Và đây là bức thư," Della nói. "Người gởi là Jasper Pelton luật sư tại Bridgeville, tiểu bang Idaho. Gửi cho Giám mục William Mallory, hành khách trên tàu Monterey, nhờ công ty hàng hải Matson, San Francisco chuyển giùm."

"Cô đọc lên đi, Della," Mason nói.

Della Street đọc, "Kính thưa Giám mục, tôi là luật sư giải quyết gia

tài của Charlee W. Seaton. Tôi đã nhận được điện tín của ông gửi cho ông Seaton yêu cầu ông Seaton liên lạc ngay với ông khi ông tới San Francisco.

"Bà Seaton đã chết cách đây vài năm để lại cho ông Seaton một cô gái tên là Janice. Thế nhưng cách đây sáu tháng, ông Seaton đã bị thương trầm trọng trong một tai nạn xe hơi. Ông ta đã chết sau hai mươi bốn giờ nằm trong bệnh viện. Khi lâm chung có mặt cả Janice, con gái ông ta, lúc đó Janice đã là một y tá. Tôi đề cập sự việc một cách chi tiết như vậy bởi vì trong lúc hấp hối, ông Seaton cố gắng nhắn lại cho ông điều gì đó. Ông ta lặp lại nhiều lần: 'Giám mục Mallory… nói với ông ta… hứa… không muốn… thấy trên báo chí…'

"Tôi ghi lại nguyên văn như vậy bởi vì lúc đó tôi đã ghi chép lại tất cả những lời ông ta nói để có thể hiểu được ý ông ta muốn nói gì. Nhưng có điều không may là sức lực của ông Seaton quá kiệt quệ nên nói không ra lời hoặc lâu lâu mới nói được vài chữ như vậy. Ông ta đã cố gắng muốn truyền đạt những lời trăn trối này nhưng rồi ông ta đã ngừng thở khi nói xong các lời trên.

"Sau đó, tôi đã tìm kiếm khắp cả đất nước Hoa Kỳ này xem có ai là Giám mục William Mallory không, vì tôi hy vọng rằng Giám mục Mallory có thể làm sáng tỏ những lời trăn trối của ông Seaton đã nói với chúng tôi. Tôi đã tìm ra một vị Giám mục Mallory ở New York và một vị nữa ở Kentucky. Cả hai vị đều không nhớ tới ông Seaton mặc dù các vị nói rằng có thể các vị có quen biết nhưng lâu quá rồi nên không còn nhớ.

"Ông Seaton trước kia đã có một gia sản khá lớn, nhưng hai năm gần đây ông đã bị sa sút, do đó sau khi kiểm kê và đánh giá để trả thuế thừa kế, gia tài còn lại để giao cho người con gái thừa kế của ông ta chẳng còn được là bao nhiêu.

"Tôi được biết hiện giờ con gái ông ta đang ở đâu đó tại Los Angeles. Tôi không có địa chỉ, nhưng tôi sẽ liên lạc với cô ta qua các bạn bè của cô và sẽ bảo cô liên lạc với ông. Nếu có dịp ông có mặt tại Los Angeles ông có thể dễ dàng tìm ra cô ta vì cô ta là một y tá.

"Tôi cung cấp cho ông các tin tức chi tiết như vậy bởi vì tôi là bạn của ông Seaton và đồng thời chúng tôi cùng là hội viên của một hội thân hữu. Tôi thật tình hết sức mong mỏi có thể trao cho Janice một gia tài tương đối khá, do đó nếu ông biết được bất cứ điều gì thiết thực hay có khả năng mang được quyền lợi cho Janice, xin ông vui lòng liên lạc với Janice Seaton hoặc với tôi."

"Hết rồi à?" Mason hỏi.

"Hết! Ngoại trừ chữ ký. Chữ ký quá tháu, khó mà đọc rõ."

“Thôi được,” Mason nói. “Chúng ta đã thực sự đi vào vấn đề. Đó là những tài liệu mà…”

Mason chợt ngừng nói khi nghe tiếng hỏi ngoài cửa, “Chuyện gì xảy ra vậy?”

Mason quay lại đố diện với một người đàn ông lớn tuổi chững chạc với bộ râu bạc trắng đã được xén tỉa gọn gàng trên khuôn mặt hồng hào hơi quá đỏ. Cặp mắt ông ta lạnh lùng và nghiêm nghị. Trông cung cách ông ta, người ta sẽ bảo đó là một chủ ngân hàng, nhưng cặp mắt ông ta thì đầy vẻ dữ dằn đe dọa.

Mason nói, “Ông là ai mà xía vô chuyện này?”

“Tôi là Victor Stockton,” Người đàn ông nói. “Cái tên đó chắc ông cũng đã nghe qua chứ?”

“Không,” Mason trả lời.

Peter Sacks đang nằm liền bật dậy khi nghe tiếng của Stockton. Anh ta lấy chiếc khăn dính máu đang đắp trên mặt xuống. Cặp mắt Stockton đảo qua đảo lại nhìn Mason và Peter Sacks.

“Ông ta đã làm gì anh, Peter?” Stockton hỏi.

Sacks định nói nhưng đôi môi sưng vù và chiếc mũi gãy làm cho âm thanh không rõ.

Stockton quay sang Mason, “Đây là nhân viên của tôi,” ông ta nói. “Tôi sẽ làm cho ra lẽ vụ này. Tôi không biết ông là ai nhưng rồi tôi sẽ biết.”

“Ông bạn Sacks của ông đã đột nhập vào buồng của Giám mục Mallory ở khách sạn Regal và đánh cắp một số giấy tờ. Vậy ra ông lại là sếp vụ đó à?” Mason nói.

Cặp mắt Stockton vẫn lạnh lùng.

“Ông có gì chứng minh lời nói đó?” ông ta hỏi.

“Tại sao không?” Mason hỏi.

Sacks rướn người định giằng lấy lá thư trong tay của Della Street. Mason liền đưa tay nắm lấy bả vai anh ta và đẩy ngược lại. Stockton tiến lên và đưa tay vào túi có vẻ như định rút súng.

Mason cảm thấy thân hình Della Street áp sát phía sau lưng và cô nhét khẩu súng vừa lấy được của Sacks vào tay mình. Mason đưa súng chĩa thẳng vào người Stockton, ông ta liền dừng lại.

Mason quay sang bảo Della Street, “Cô gọi điện thoại cho cảnh sát bảo họ…”

Khi Mason đang nói, bất thần Peter Sacks vụt đứng dậy. Stockton gật đầu với anh ta. Sacks liền luồn qua phía sau lưng Stockton và bước nhanh ra ngoài cửa. Stockton từ từ quay người với dụng ý che chở và bước ra khỏi buồng rồi với tay đóng cửa lại.

Mason quay sang hỏi Della Street, “Có sao không, Della?”

Della mỉm cười lắc đầu đưa tay sờ cổ, “Hắn ta định bóp cổ tôi,” Della nói. “Hắn lấy đầu gối đè lên bụng và định chèn tôi nghẹt thở.”

“Hắn ta có biết cô định báo động cho tôi không?” Mason hỏi.

“Chắc là không. Tôi chỉ báo động lúc tình thế bắt đầu gay go. Nhưng anh xem, hắn ta đã sợ thất thần. Tôi thấy cặp mắt hắn đầy vẻ kinh hoàng, trông hắn như con chuột bị dồn vào góc tường.”

Maaon gật đầu nói, “Dĩ nhiên hắn ta phải sợ hãi.”

“Tại sao?” Della hỏi.

Mason nói, “Janice Seaton là đứa cháu gái thật của ông già Renwold Brownley. Bọn thám tử này chính là bọn ma đầu đã âm mưu làm vụ giả mạo đó và họ cố làm cho mọi chuyện ăn khớp. Với cái chết của Brownley, họ sẽ được chia phần gia tài qua cô cháu gái giả mạo đó. Họ đã đánh bạc với công lý, một bên là gia tài và một bên là nhà tù.”

“Như vậy rất hợp lý nếu nghĩ rằng bọn họ đã giết Renwold Brownley phải không anh?”

“Nhiều người cũng nghĩ như cô vậy,” Mason nói, “và bổn phận của tôi là phải tìm ra ai đã giết ông ta.”

“Còn bây giờ tôi làm gì với mấy thứ lỉnh kỉnh này?” Della hỏi.

“Đưa đây cho tôi,” Mason nói.

“Anh định giữ nó à?”

“Tôi sẽ giữ nó như bằng chứng.”

“Như vậy có mang tội trấn lột không? Trong ví có tiền, hắn ta có thể làm đơn kiện…”

Mason gắt lên, “Ở đó mà kiện! Nếu cần, tôi sẽ trao lá thư này cho Jim Pauley, nhân viên an ninh của khách sạn Regal Hotel, Pauley sẽ làm đơn tố cáo hắn ta về tội đột nhập phòng ông Giám mục, gây thương tích và ăn cắp đồ của ông ta.”

“Nhưng anh đã để lại dấu ấn quá nặng nề trên mặt hắn ta.” Della nói.

“Tôi tiếc rằng đã không nặng tay hơn nữa,” Mason trả lời và bước đến bên bàn điện thoại gọi cho Paul Drake. Cô thư ký tại văn phòng cho biết Drake hiện đang ở phòng tắm hơi. Mason liền chỉ thị cho cô.

“Tôi muốn biết mọi chi tiết về một tay thám tử tư tên là Peter Sacks. Hắn ta tưởng rằng Della Street là cô gái Seaton, do đó hắn đã định làm thịt Della… Hãy cho nhân viên điều tra ngay.”

Mason cúp máy và nói với Della.

“Thôi được, cô hãy về văn phòng trước.”

“Còn anh đi đâu?” Della hỏi.

“Còn tôi,” Mason gằn giọng. “Tôi sẽ đến khách sạn Santa Del Rios

Hotel để hỏi chuyện cô gái giả mạo của Renwold C. Brownley.”

Chương 11

Mason gấp nhỏ tờ giấy hai mươi đôla đẩy vào tay cô gái trực tổng đài điện thoại tại khách sạn Santa Del Rios Hotel.

"Tôi chỉ cần cô nối đường dây giùm lên phòng cô ta," Mason nói, "còn mọi chuyện sau đó tôi sẽ lo."

"Tôi đã được lệnh rõ rệt," cô gái lắc đầu nói. "Cô ta đã bị phiền phức quá nhiều vì các phóng viên đến quấy nhiễu."

"Và cô ta đã tránh né báo chí?"

"Tôi nghĩ rằng cô ta quá đau buồn."

"Phải," Mason nói. "Cô ta quá đau buồn bởi vì cô ta đã mất công chờ để được thừa hưởng vài triệu đôla tiền thừa kế mà cô ta đang thò tay ra để chộp lấy."

"Ông là phóng viên à?" cô gái hỏi.

Mason nhìn cô lắc đầu.

"Vậy ông là gì?" cô hỏi.

"Đối với cô, tôi là thần tài."

Cô gái đành thở dài đưa tay ra nắm lấy tờ giấy hai mươi đôla.

"Nếu tôi gật đầu," cô gái nói, "ông hãy vào buồng số hai. Tôi sẽ nối mạch với phòng cô ta. Và tôi chỉ có thể làm được đến đó mà thôi."

"Đúng vậy, tôi chỉ cần có vậy thôi," Mason nói. "Phòng cô ta số mấy."

"Ở phòng cao cấp A trên tầng hai."

Mason gật đầu nhận hiểu và rời tổng đài, bước lại gần buồng điện thoại.

Các ngón tay cô gái thoăn thoắt trên mạch tổng đài. Thỉnh thoảng cô lại nói trên miệng ống nói đeo sát trước ngực. Bất chợt cô gái quay sang Mason gật đầu. Vị luật sư liền bước vào buồng điện thoại số hai, nhấc ống nghe và nói, "Chào cô."

Giọng nói cô gái thật êm dịu trên đầu dây.

"Vâng, có chuyện gì vậy?"

Mason nói, "Tôi là Mason, ở tại khách sạn này. Tôi nghĩ rằng tôi có thể bàn luận với cô về biện pháp tránh né không để cho các phóng viên báo chí làm phiền cô. Họ đã chờ ở dưới nhà rất đông và đang cố tìm cách phỏng vấn cô. Tôi nghĩ rằng nếu chúng ta hợp tác sẽ tránh được

phiền nhiễu cho cô."
Tiếng cô gái trên đầu dây trả lời.
"Thế thì tốt quá, ông Mason. Cảm ơn ông nhiều lắm."
"Tôi có thể gặp cô bây giờ không?" Mason hỏi.
"Được. Ông cứ lên phòng 209 và gõ cửa. Tôi sẽ đón ông ở đó. Đừng vào cửa phòng cao cấp A, tôi nghĩ rằng có mấy người phóng viên đang canh chừng tại đấy."
Mason cảm ơn và cúp điện thoại, đi thang máy lên tầng hai và gõ cửa phòng 209. Cánh cửa vừa mở, Mason thấy một cô gái thật đẹp mặc bộ áo màu xanh, cô mỉm cười thật duyên dáng với Mason và đưa tay đóng cửa lại. Sau đó cô dẫn đường qua các cửa phòng tắm, phòng ngủ và tới phòng khách của căn phòng cao cấp, nơi được trang hoàng và thiết trí sang trọng với không khí giống như một dinh thự.
Cô gái gật đầu chỉ về chiếc ghế và nói, "Mời ông dùng thuốc lá và uống ly rượu Scotch."
"Cảm ơn cô," Mason nói.
Mason chọn loại thuốc lá ưa thích, cô gái rót rượu vào ly và bỏ vài cục đá, sau đó rót sô đa cho đầy ly và hỏi, "Ông có nghe được tin gì không? Họ đã tìm ra xác ông nội tôi chưa?"
"Chưa," Mason nói. "Điều này thật là một cái sốc đối với cô."
"Đúng vậy. Đó là một cái sốc kinh khủng." Cô gái nói và đưa bàn tay đeo đồ trang sức quý giá lên chậm nhẹ trên mắt.
Mason ngồi xuống thoải mái trên ghế và hỏi, "Cô có còn nhớ những kỷ niệm thời thơ ấu không?"
"Tại sao không?" cô gái nói và tỏ thái độ ngạc nhiên, bỏ tay xuống nhìn vị luật sư.
"Tôi nghĩ rằng cô là một đứa con nuôi."
"Ông nói gì vậy?" cô gái nói với vẻ bị kích động. "Ông bảo rằng ông muốn gặp tôi về việc các phóng viên họ làm phiền tôi cơ mà?"
Mason gật đầu và nói, "Đó là mánh khóe Peter Sacks bảo tôi đánh lừa cô gái trực điện thoại. Tôi tưởng Peter đã nói cho cô biết điều này."
"Peter à?" cô gái hỏi lại.
"Đúng vậy," Mason nói.
"Tôi không hiểu anh muốn nói gì."
Mason nói một cách sốt ruột, "Cô hãy nghe tôi nói đây! Tôi không có nhiều thì giờ. Peter Sacks và Vitor Stockton bảo tôi liên lạc với cô và không cho cô biết tôi là ai vì anh ấy ngại rằng có người nghe lén trên điện thoại, do đó tôi phải bịa chuyện về vụ né tránh các phóng viên để được lên gặp cô. Tôi yên trí là anh ta đã nói trước cho cô biết rồi."
Mắt cô gái chăm chú nhìn trên các đầu ngón tay đỏ chót của cô

khoảng mười giây, sau đó cô hỏi, “Thế ông là ai?”

Mason nói, “Cô hãy nghe tôi nói đã. Cô nghĩ xem, liệu Peter có lừa cả hai chúng ta không? Có phải cô cùng đi trên tàu Monterey với giám mục Mallory không?”

Cô gái gật đầu, định nói gì, rồi lại đổi ý và do dự.

Mason nghe tiếng mở khóa cửa sau lưng; nhưng e ngại không dám quay đầu lại nhìn.

“Ông hãy cho biết ông là ai?” cô gái hỏi lại lần nữa với giọng tự tin hơn.

Một người đàn ông đứng ngay cửa phòng nói, “Tên ông ta là Perry Mason. Ông ta là luật sư đại diện cho mấy kẻ tống tiền định lợi dụng trong vụ âm mưu chiếm đoạt gia tài hòng được chia phần.”

Mason từ từ quay đầu lại và bắt gặp cặp mắt dữ dằn của Victor Stockton.

“Một luật sư!” Janice Brownley kêu lên một cách ngạc nhiên.

“Đúng vậy. Cô đã nói gì với ông ta?”

“Không nói gì hết.”

Stockton gật đầu và nói với Mason, “Bây giờ đã có dịp để chúng ta nói chuyện với nhau.”

Mason nói một cách tức giận, “Khi tôi nói chuyện với ông, việc đó sẽ xảy ra trước bục nhân chứng và dưới sự tuyên thệ.”

Stockton bình thản bước vào phòng và buông người xuống chiếc ghế bành rồi quay sang nói với Janice Brownley.

“Cho xin một ly, Janice.”

Janice Brownley rót rượu vào ly và bỏ thêm mấy cục đá. Stockton ngồi lại ngay ngắn, thoải mái trên ghế và nói với Mason, “Đừng quá tự tin. Rồi ông sẽ được thấy lệnh bắt giam ông.”

“Bắt giam tôi?” Mason ngạc nhiên hỏi.

Stockton gật đầu, nói, “Trấn lột và tấn công người bằng vũ khí.”

Mason nhìn xoáy vào mặt kẻ đối diện.

“Vì Peter Sacks à?” Mason hỏi.

“Đúng vậy,” Stockton nói. “Đừng tưởng ông hành động như vậy mà có thể bỏ qua được đâu.”

Mason tức giận nói, “Được rồi. Ông vẫn còn chưa chịu thức tỉnh. Tôi muốn bỏ qua chuyện đó cho ông, nhưng nếu ông muốn khơi lại, tôi sẵn sàng cho ông lãnh hậu quả. Peter Sacks đã có ý định giết người, anh ta đã chĩa súng vào tôi, do đó tôi đập vỡ mũi anh ta và tước lấy súng. Rất may mắn cho anh ta là đã thoát được.”

Stockton nói với Janice, “Cô cho ít sô đa thôi,” Rồi quay sang Mason, ông ta nói tiếp. “Ông Mason, ông hãy nghe đây. Tôi là một thám tử và

Peter làm việc cho tôi. Hơn ba tuần nay, chúng tôi được biết có âm mưu định làm tiền gia đình Brownley. Tôi không rõ kế hoạch của họ. Tôi chỉ mường tượng ra họ sẽ lợi dụng một luật sư nào đó, rồi để luật sư đó liên hệ với Brownley trước, sau đó mới gặp Janice và đưa ra đề nghị sau. Như vậy dù sao đó cũng là tống tiền, do đó tôi đã phải ngăn ngừa trước. Tôi đã báo động cho ông già biết, đồng thời tôi cũng nói cho Janice hay để cô ta đề phòng. Chúng tôi đã sẵn sàng chờ ông hành động. Nhưng ông đã đi trước chúng tôi một bước bằng cách giết chết ông già. Tôi không nói rằng ông đã giết ông già, nhưng ông đã biết ai làm việc đó và tôi cũng biết ai làm việc đó. Điều đó đưa chúng ta đến một vị trí rất đặc biệt, nhất là trong trường hợp không có di chúc hoặc di chúc ấn định nhường lại gia tài cho người cháu gái mà không hề nói rõ rằng chữ 'cháu gái' được sử dụng trong di chúc có nghĩa là người con gái đang sống với ông ta tại nhà."

Janice Brownley lặng lẽ đưa ly rượu cho Stockton, ông ta lắc đá cho đều rượu và đưa lên môi.

"Vậy bây giờ ông muốn gì?" Mason hỏi.

Stockton nói, "Tôi nghĩ rằng nếu ông rút lui khỏi vụ này, Peter Sacks sẽ bãi nại đối với ông. Còn bây giờ, ông Mason, tôi biết là ông đang giăng một cái bẫy, nhưng tôi sẽ không bước vào đâu."

"Tôi vẫn nghe ông nói," Mason nói.

Stockton chậm rãi nói tiếp, "Tôi nghĩ rằng có lẽ tốt hơn hết, Janice sẽ làm một cuộc thương lượng. Vì rằng hầu như cô ta không có cách nào chứng minh được nguồn gốc về sự liên hệ của cô ta với dòng họ Brownley. Nhưng ngược lại, cũng hầu như không ai có thể chứng minh được rằng cô ta không có liên hệ."

"Như vậy ông đã có giải pháp trong đầu phải không?" Mason hỏi.

"Thế ông có không?" Stockton hỏi ngược lại.

"Không."

"Không đề nghị và cũng không thỏa thuận à?"

"Không gì hết."

Stockton nói, "Như vậy cũng tốt thôi. Chúng ta sẽ chiến đấu giành từng tấc đất một. Như vậy sẽ không có sự thỏa thuận giữa hai bên. Ông đã nhúng tay vào vụ này, ông sẽ phải lãnh hậu quả."

"Tôi nghĩ rằng nếu ông cứ ngồi yên trong văn phòng, chăm lo công việc của mình thì may ra có thể ở ngoài vòng rắc rối. Nhưng ông đã không làm thế, ông thích tất tả ngược xuôi, chơi trò của mấy anh thám tử, làm ra bộ khôn ngoan tài giỏi, và bây giờ ông đã bị đóng hàm thiếc giống như mấy con ngựa, tha hồ mà nhai.

"Julia Brauner đã thất bại trong kế hoạch mơ tưởng hoang đường

của bà ta, do đó bà ta đã trừ khử Brownley để ngăn ngừa không cho ông ta làm chúc thư xác định rõ rệt, vì như vậy sẽ phá hủy toàn bộ kế hoạch của bà ta. Sự việc đáng nhẽ có kết quả tốt đẹp nếu không có Bixler nhìn thấy cảnh giết người đó. Và bây giờ mọi chuyện đã rõ rệt, Julia Brauner sẽ bị kết tội thủ phạm chính. Cô gái mà bà ta đưa ra làm con gái của mình, sẽ bị kết tội tòng phạm và còn ông, ông Mason, rồi ông sẽ bị khai trừ ra khỏi Hội đồng Tòa án và còn bị kết tội tấn công người bằng vũ khí để trấn lột.

"Hậu quả như vậy chắc ông đã hình dung ra được Bồi thẩm đoàn sẽ nghĩ gì khi bọn ông đòi hỏi chia một phần gia tài cho bọn ông. Và khi rời khỏi văn phòng này xin nhớ đừng đóng cửa quá mạnh."

Mason nói, "Có gì đâu mà phải nổi giận. À mà luôn tiện tôi hỏi cô, cô Janice, cô đã ở đâu khi ông nội cô bị giết?"

Stockton gỡ kính cầm nơi tay và nói với Mason, "Vậy ra ông định đổi chiến thuật à?"

"Không. Tôi chỉ hỏi cô ta một cách đơn giản mà thôi," Mason nói.

"Vậy thì, ông đã hỏi quá nhiều. Nhưng nếu ông muốn biết thì tôi cũng không tiếc gì ông một câu trả lời. Janice đã có một tình trạng ngoại phạm rất rõ rệt. Cô ta đã có mặt ở nhà tôi khi xảy ra án mạng."

Mason mỉm cười, nói, "Vậy mà tôi cứ tưởng Janice là một người giả mạo, ông đã tìm cách đưa về cho gia đình Brownley, thế rồi cô ta sắp sửa bị vạch mặt thì ông lại sợ hãi và…"

"Và ăn cắp khẩu súng của Julia Brauner rồi giả danh bà ta viết thư cho ông già Brownley rồi trừ khử ông ta chứ gì?" Stockton chận lại và nói tiếp lời của Mason. "Nhưng, ông Mason, điểm sai trong lập luận của ông là người tài xế tắc xi đã xác nhận Julia chính là người đã đưa bức thư để đánh lừa ông già xuống khu bến cảng. Và cũng chính Julia Brauner đã để lại dấu tay trên kính xe khi bà ta đứng vịn vào thành xe lúc bắn chết Brownley. Khẩu súng giết người tìm thấy trên xe là khẩu súng của Julia Brauner và cảnh sát còn tìm thấy bộ quần áo ướt của bà ta thay ra ở trong phòng trước khi đi ngủ."

"Và ngoài ra…" Janice Brownley nói.

"Hãy im lặng Janice," Stockton chận lại, mắt vẫn không rời khỏi vị luật sư. "Để một mình tôi nói chuyện với ông ta."

"Phải," Mason nói. "Ông ta chính là ngoại phạm của cô, cô Janice. Ông ta sẽ thề rằng cô đã có mặt cùng với ông ta khi xảy ra vụ án mạng, thế là cô không làm việc đó. Và rồi cô thề rằng ông ta cũng đã có mặt cùng với cô khi vụ án mạng xảy ra, thế là ông ta không làm việc đó."

Stockton cười, nói, "Và cũng không quên cả vợ tôi nữa. Bà ta cũng có mặt lúc đó và đồng thời có cả một vị chưởng khế ở căn hộ đối diện

đã có mặt cùng với chúng tôi và sẵn sàng ra làm nhân chứng."

Stockton uống hết ly rượu và cười một cách thỏa mãn.

"Đó. Tôi đã nói hết với ông mọi chuyện để ông có thể ý thức được những gì đã xảy ra. Và đó là tất cả những gì ông có thể tìm hiểu được ở chúng tôi."

"Thế ông muốn gì?" Mason hỏi.

"Không gì hết."

"Thế ông có đề nghị gì?"

Stockton cười nói, "Chúng tôi không đề nghị gì cả. Ông cứ lo việc của mình đi. Kể từ giờ, ông hãy cố mà lo bào chữa cho những kế hoạch tống tiền của bọn ông."

Mason nói, "Vậy mà tôi cứ tưởng ông đề cập đến vấn đề Biện lý kết tội tôi về chuyện tôi đại diện cho Giám mục Mallory thu hồi lại các giấy tờ của ông ta đã bị Peter Sacks đột nhập vào phòng khách sạn đánh ông ta bằng dùi cui và lấy trộm các giấy tờ đó."

Stockton lắc đầu nói, "Đừng có vờ vịt. Chính ông đã gài bẫy Peter với mục đích mà cả tôi và ông đều biết rõ. Chính ông cũng cần chiếc chìa khóa đó."

Mason thốt lên đầy vẻ ngạc nhiên, "Chiếc chìa khóa?"

Stockton gật đầu.

"Chìa khóa nào?" Mason hỏi.

"Chiếc chìa khóa mà ông đã giữ đó," Stockton nói với vẻ tức giận. "Đừng có vờ vịt."

"Thì tôi giữ cả một chùm chìa khóa lận," Mason nói.

"Đúng vậy, cả một trăm đôla nữa và một chiếc chìa khóa rời."

Mason cố giữ vẻ mặt lạnh lùng không hề xúc động.

Stockton quan sát địch thủ một lúc rồi nói, "Đừng giả vờ ngây thơ. Và cũng đừng có làm ra vẻ khờ dại. Ông tưởng tôi không biết cái âm mưu tống tiền của các ông hả. Chúng tôi đã biết rõ Julia Brauner ngay cả trước khi bà ta tới California. Bà ta yên trí rằng Peter Sacks là một kẻ giết mướn, do đó bà ta đã rơi ngay vào bẫy của anh ta. Bà ta đã đề nghị với Peter thanh toán Renwold Brownley trước khi ông ta có thể làm tờ di chúc khác.

"Bà ta đã sắp xếp cho một người dàn ông giả danh là Giám mục Mallory trong một khoảng thời gian vừa đủ để đánh lừa thiên hạ và bảo rằng Janice Seaton mới chính là con đẻ của Julia Brauner. Như vậy bà ta có thể bịp được ông già và đồng thời có thể làm tiền cả Janice nữa, nếu bà ta đừng thổ lộ với Peter. Bà ta đã dùng Peter như cánh tay mặt. Và bà ta sẽ tìm kiếm một luật sư nào đó có máu hăng tiết vịt, kể cho ông ta nghe câu chuyện và bảo ông ta hãy tiếp xúc với Brownley.

Nếu Brownley đồng ý một cuộc dàn xếp để tránh tai tiếng thì bà ta đạt kết quả. Nếu Brownley làm dữ, bà ta sẽ trừ khử liền và Peter là người được chỉ định thực hiện công việc bẩn thỉu đó. Bà ta đã giao cho Peter chiếc chìa khóa phòng của bà ta và hứa chia Peter hai mươi lăm phần trăm bất cứ lợi lộc gì mà bà ta và Janice Seaton thu được trong kế hoạch đó.

"Và để cho ông ý thức được sự khờ dại của mình, tôi cũng tiết lộ cho ông biết rằng bà ta đã âm thầm liên lạc với ông già sau lưng ông, sau khi ông đã nối được nhịp cầu. Bà ta sẽ điều đình với Brownley chia cho bà ta một số tiền và lờ ông đi. Và nếu không dọa nổi ông già, bà ta sẽ tìm cách làm tiền cô cháu gái và để cho ông ôm chiếc bị không tiền. Tất cả sự việc đó có thể làm chúng tôi điên đầu nếu không có Peter nằm trong lòng kế hoạch của bọn ông.

"Sau khi vụ án mạng xảy ra, ông đã bị lún sâu, do đó ông phải cứu bà ta tức là tự cứu ông. Ông bắt buộc phải thu hồi lại chiếc chìa khóa đó từ tay của Peter bởi vì chiếc chìa khóa đó là bằng chứng về lời khai của anh ta. Do đó ông đã gài bẫy Peter vào một căn phòng để hạ anh ta và lấy đi bằng chứng đó. Nhưng ông đã bị Julia Brauner lợi dụng nhiều hơn là ông tưởng. Ông đã tự đào hố và ông cứ yên trí, ông sẽ được nằm vĩnh viễn trong đó."

Mason đứng dậy. Stockton dặt chiếc ly xuống bàn và bước về phía Mason, "Và nhớ rằng, đừng đến đây lần nữa. Ông hiểu chứ?" Stockton nói.

Mason nhìn thẳng vào mặt địch thủ và nói chậm rãi, "Tôi đã đánh bể mặt một tên và tôi sẵn sàng đánh bể mặt một tên khác nữa."

Stockton đứng im lặng không lùi và cũng không tiến.

"Hãy nhớ rằng," Stockton nói, "ông đã lấy cắp một số giấy tờ bằng chứng trong vụ này, vì vậy Peter mới đòi lại và ông đã hành động gây chấn thương anh ta đồng thời rút súng ra uy hiếp tôi. Nếu ông còn tiếp tục cấu kết với bọn tống tiền này, ông sẽ bị cột chặt cùng với bọn chúng trong tội phạm giết người."

Mason bước ra cửa, ngừng lại trước khi ra ngoài hành lang và quay đầu lại hỏi, "Ông có thể cho biết phần của ông được bao nhiêu trong phần chia gia tài mà cô cháu được hưởng?"

Stockton cười, trả lời, "Đừng để ý chuyện đó vội. Có gì hãy viết thư cho tôi từ nhà tù San Quentin. Lúc đó có lẽ ông có nhiều thời giờ để suy nghĩ hơn."

Mason bước ra thang máy, xuống phòng khách dưới nhà. Khi đi ngang qua hành lang tầng dưới, bất chợt có người níu tay, Mason quay lại nhận ra Philip Brownley.

“Chào anh, anh làm gì ở đây?” Mason hỏi.

Philip đáp với vẻ mặt không vui, “Tôi phải canh chừng Janice.”

“Anh e rằng có chuyện gì xảy ra cho cô ta phải không?” Mason hỏi.

Philip lắc đầu nói, “Không! Ông Mason, tôi muốn nói chuyện với ông.”

“Thì cứ nói đi,” Mason nói.

“Ở đây không tiện.”

“Vậy ở đâu?”

“Tôi đậu xe bên lề đường. Tôi có nhìn thấy ông đi vào, tôi có gọi nhưng ông không nghe. Tôi đành phải chờ ông vậy. Chúng ta có thể nói chuyện trên xe của tôi, như vậy tiện hơn.”

Mason nói, “Tôi không khoái cái tình hình ở đây. Có một người tên là Stockton ra điều khôn ngoan. Anh có biết ông ta không?”

Philip nói một cách chậm rãi, “Ông ta chính là người đã giúp Janice giết ông nội tôi.”

Mason nhìn thẳng vào mắt của Philip.

“Anh thực sự nghĩ như vậy à?”

“Vâng.”

“Xe của anh đâu?”

“Xe tôi đây.”

“Được rồi, ta hãy vào trong xe.”

Philip mở cửa xe ngồi vào chỗ tay lái. Mason mở cửa bước lên ngồi bên cạnh rồi đóng cửa lại.

“Xe của anh phải không?”

“Vâng.”

“Thôi được rồi, chuyện Janice thế nào?”

Cặp mắt Philip thâm quầng, gương mặt nhợt nhạt. Anh ta đốt thuốc lá với bàn tay run rẩy, nhưng giọng nói vẫn chững chạc.

“Hồi đêm qua, tôi đã nhận bức thư do người tài xế tắc xi đưa tới.” Philip nói.

“Thế anh làm gì với bức thư đó?”

“Tôi đưa cho ông nội tôi.”

“Ông ta đang ngủ à?”

“Không. Ông nội lên giường nằm nhưng không ngủ. Lúc đó ông đang đọc sách.”

“Rồi sao nữa?” Mason hỏi.

“Ông nội đọc bức thư và bị kích động kinh khủng. Ông nội nhảy xuống giường thay quần áo và bảo tôi cho người chuẩn bị xe. Ông bảo phải xuống bến cảng để gặp Julia Brauner vì Julia có hứa với ông sẽ trả lại chiếc đồng hồ của bác Oscar. Bà ta yêu cầu ông nội đi một mình,

cố tránh không để bị theo dõi rồi xuống chiếc du thuyền của ông. Bà sẽ nói chuyện với ông ở đó. Bà ta yêu cầu khi nói chuyện không được ngắt lời bà.”

“Ông nội nói với anh như vậy?” Mason hỏi.

“Vâng.”

“Thế anh có nói gì không?”

“Tôi khuyên ông nội đừng đi.”

“Tại sao?”

“Vì tôi nghĩ rằng đó là một cái bẫy.”

Mason nhíu mày hỏi, “Anh có nghĩ rằng có kẻ nào đó định giết ông nội không?”

“Không. Dĩ nhiên là không. Tôi chỉ nghĩ rằng có thể họ gài bẫy ông nội để mặc cả hoặc ép ông nội phải tuyên bố một điều gì đó.”

Mason gật đầu và cả hai im lặng, sau đó vị luật sư nói tiếp, “Cứ tiếp đi. Anh là người chủ trì, anh cứ nói.”

“Tôi đích thân xuống mở cửa ga ra để ông nội lấy xe ra. Lúc ông nội xuống, tôi có nói để tôi lái xe vì đêm đã quá khuya và ông lái xe. Ông lái xe rất kém. Ông nhìn ban đêm không được rõ.”

“Và ông nội không để anh lái xe?” Mason hỏi.

“Ông nội nói phải đi một mình. Trong thư Julia có nhấn mạnh phải đi một mình và đừng để bị theo dõi nếu không bà ta sẽ không chịu gặp.”

“Bức thư đó bây giờ ở đâu?”

“Tôi nghĩ rằng ông nội đút trong túi áo.”

“Hãy tiếp tục… À, khoan đã. Ông ta có nói định lên chiếc du thuyền của ông ta phải không?”

“Vâng. Theo tôi hiểu, ông nội đã bảo như vậy.”

“Được rồi, cứ tiếp tục.”

“Ông nội lái xe đi và tôi đi vòng ra sau nhà thì gặp Janice đã ăn mặc sẵn sàng và chờ tôi.”

“Cô ta muốn gì?” Mason hỏi.

“Janice nghĩ rằng có chuyện gì xảy ra vì nghe thấy tiếng ồn ào dưới nhà và…”

“Khoan đã,” Mason chận lại. “Cô ta ăn mặc thế nào? Quần áo chững chạc hay…”

“Jan mặc quần áo thể thao.”

“Nói tiếp đi!” Mason nói.

“Jan muốn biết có chuyện gì xảy ra và trách tôi tại sao lại để ông nội đi.”

“Rồi sao?”

"Tôi nói với Jan là không thể cản ông nội được và tôi bước lên lầu. Jan lên theo tôi. Tôi về phòng vài phút thì nghe thấy Jan bước ra khỏi phòng và xuống dưới nhà, do đó tôi ra núp ngoài hành lang nhìn xuống dưới cầu thang. Khi đó Jan rón rén đi xuống và mặc theo một chiếc áo mưa."

"Áo mưa loại gì?" Mason hỏi một cách tự nhiên.

"Áo mưa màu vàng nhạt."

Mason rút thuốc lá và bật quẹt châm lửa.

"Cứ tiếp," Mason vừa thở khói vừa nói.

"Jan rón rén đi xuống cầu thang và tôi núp theo sau. Rồi Jan đến ga ra và lên chiếc xe riêng."

"Xe hiệu gì?"

"Hiệu Cadillac màu vàng."

"Anh thấy cô ta lái xe đi?" Mason hỏi.

"Vâng."

"Lúc đó là bao lâu, sau khi ông nội rời nhà?"

"Khoảng một hai phút."

"Thế rồi anh làm gì?"

"Tôi đợi Jan đi khỏi rồi nhảy lên xe của tôi và theo sau, nhưng không bật đèn pha."

"Anh có theo kịp cô ta không?"

"Có."

"Anh có nói với cô ta là ông nội xuống du thuyền để gặp Julia tại đó không?"

"Có."

"Và cô ta đã xuống bến cảng phải không?" Mason hỏi.

"Tôi cũng không rõ nữa. Đó chính là điều mà tôi muốn kể lại cho ông nghe."

"Nhưng anh bảo anh đang theo dõi cô ta mà!"

"Tôi đã cố gắng hết sức theo dõi."

"Thôi được," Mason nói. "Hãy kể lại việc anh đã làm và kể nhanh lên. Điều đó có thể rất quan trọng."

"Jan lái xe chạy như điên," Philip nói. "Lúc đó trời mưa khá lớn, nhưng tôi phải tắt đèn pha vì sợ bị lộ…"

"Thôi bỏ đoạn đó đi," Mason nói. "Anh theo cô ta rồi sao?"

"Jan đi xuống đường Figueroa rồi qua phố Năm mươi hai, sau đó đậu xe lại."

"Trên đường Figueroa hay đường Năm mươi hai?"

"Đường Năm mươi hai."

"Rồi anh làm sao?"

“Tôi đậu lại trên đường Figueroa tắt máy và bước ra khỏi xe.”
“Có phải đó là con đường dẫn xuống bến cảng không?” Mason hỏi.
Philip gật đầu.
“Cứ tiếp tục,” Mason sốt ruột nói. “Kể tiếp ra.”
“Jan bước rất nhanh ở phía trước tôi có vẻ như chạy vậy.”
“Anh có thấy rõ cô ta không?”
“Có chứ, chiếc áo mưa Jan mặc màu vàng nhạt nhưng thấy rất rõ vì nó trắng xóa trước mặt. Tôi cố bước thật nhanh để có thể theo kịp.”
“Rồi cô ta đi đâu?”
“Jan đi qua bốn khu phố.”
“Đi bộ bốn khu phố?!” Mason kêu lên.
“Vâng.”
“Tại sao cô ta không đi xe?”
“Tôi không hiểu.”
“Có phải anh nói rằng cô ta đã lái chiếc xe Cadillac màu vàng của cô ta rồi đậu lại tại đường Năm mươi hai lúc vừa qua khỏi đường Figueroa và rồi đi bộ bốn khu phố dưới trời mưa như vậy phải không?”
“Vâng.”
“Cô ta đến nơi nào?”
“Nơi đó là một chung cư nhỏ. Tôi đoán chỉ độ tám hoặc mười căn hộ mà thôi. Jan đã vào trong đó.”
“Căn hộ cô ta vào có thấy đèn sáng không?”
“Có. Tôi thấy đèn ở một căn hộ trên lầu hai bật sáng. Chung cư đó là dãy nhà hai tầng. Ánh đèn đã được che lại, nhưng tôi vẫn thấy. Thỉnh thoảng lại có người di động trên bức màn che.”
“Tức là anh đã đứng quan sát khá lâu?”
“Vâng.”
“Bao lâu?”
“Cho tới sáng sớm.”
Mason huýt sáo nhẹ một tiếng.
“Sau đó tôi bước thẳng vào chung cư,” Philip nói. “Trên thùng thư căn hộ phía trước có đề tên ông bà Victor Stockton. Còn các căn hộ bên cạnh là Jerry Franks và Paul Montrose.”
“Rồi sao nữa?”
“Khi trời sáng tôi liền lui ra xa chung cư, vì vậy có thể thấy được cả phía trước lẫn phía sau chung cư.”
“Và khi đó trời đã hết mưa phải không?”
“Vâng, trời vừa mới tạnh.”
“Rồi sao nữa?”
“Sau đó Janice và một người đàn ông mập lùn đội mũ dạ đi ra khỏi

nhà và bước về phố Figueroa. Khi đó trời đã sáng nên tôi không dám theo sát.”

“Lúc đó Janice vẫn mặc chiếc áo mưa phải không?”

“Vâng.”

“Cô ta làm gì?”

“Janice và người đàn ông này leo lên chiếc xe của Janice và đi xuống dưới phố. Tôi chạy vội lại xe của tôi nhưng vừa tới nơi thì cũng mất hút chiếc xe Cadillac. Tôi vội vàng nhấn ga tối đa và một lúc sau thì đuổi kịp. Tôi kéo cổ áo lên và bật đèn pha để họ khó nhận ra tôi.”

“Nhưng họ biết có người theo sau phải không?”

“Tôi cũng nghĩ vậy, nhưng chưa chắc họ đã biết đó là tôi. Và tôi thấy họ vẫn không hề chậm lại hoặc có ý định muốn bỏ rơi tôi.”

“Trên đường có nhiều xe không?”

“Không nhiều lắm. Tôi nhớ rằng có gặp một hoặc hai chiếc ngược chiều và có thể tôi đã vượt qua một chiếc khác, nhưng không nhớ rõ lắm vì lúc đó tôi đang để ý theo dõi Janice.”

“Rồi cô ta làm gì?”

“Janice lái thẳng đến khách sạn này và cả hai người bước ra khỏi xe. Lúc đó tôi mới có dịp nhìn thẳng ông ta. Ông ta có cặp mắt màu xám và bộ ria xám. Ông ta đeo kính và…”

“Sau đó anh có gặp ông ta lần nữa không?” Mason hỏi.

“Vâng. Ông ta hiện đang ở trên đó. Ông ta vừa mới đến khoảng mười lăm, hai mươi phút.”

“Có đúng ông ta không?”

“Đúng.”

“Anh có chắc không?”

“Chắc.”

“Anh nhớ lại xem,” Mason chậm rãi nói. “Phía sau căn hộ chung cư đó có cổng ra vào không?”

“Có.”

“Anh có quan sát cổng đó không?”

“Không. Đó chính là điều mà tôi đã giải thích. Tôi chỉ quan sát cổng trước thôi. Khi trời sáng tôi mới lui xa ra, và lúc đó mới quan sát được cả hai cổng, chỉ vài phút sau là thấy hai người họ đi ra.”

“Có phải mấy căn hộ đó đều bật đèn sáng khi Janice tới phải không?”

“Vâng.”

“Và anh luôn luôn có mặt tại đó để canh chừng.”

“Vâng.”

“Tôi hỏi anh,” Mason nói. “Có thể nào Janice đã vào cửa trước rồi ra

cửa sau và trở lại qua cửa sau, trước khi trời sáng rõ không?"

"Có thể được, chắc chắn có thể được."

"Và anh nghĩ rằng cô ta đã làm điều đó?"

Philip gật đầu.

"Lý do gì mà anh nghĩ như vậy?"

"Bởi vì Janice đã tuyệt vọng. Cô ta là một kẻ giả mạo. Cô ta sợ sẽ bị vạch mặt và bị vô tù."

"Tôi thấy không hợp lý," Mason nhận xét.

Philip nói với giọng bực tức.

"Tôi không nói rằng hợp lý hay không. Tôi chỉ đưa ra các sự kiện."

Mason suy nghĩ một lúc rồi mở cửa xe, nói, "Anh đã nói với ai điều này chưa?"

"Chưa. Tôi có cần phải nói không?"

Mason gật đầu.

"Anh nên nói cho Biện lý biết."

"Làm sao tôi liên lạc với ông ta?"

"Đừng lo. Họ sẽ đến gặp anh," Mason nói và đóng mạnh cửa xe.

Chương 12

Mason với khuôn mặt ưu tư ngồi tại phòng khách của nhà giam, Julia Brauner ngồi đối diện với vị luật sư, ngăn cách giữa hai người là tấm lưới sắt. Một chiếc bàn dài nằm dọc theo phòng khách. Tấm lưới đặt ngay giữa bàn, ngăn cách giữa phạm nhân và khách. Một nhân viên gác nhà giam đứng tại góc phòng phía bên trong tấm lưới. Bên phải Mason, chếch phía sau là hai nhân viên cảnh sát đang làm nhiệm vụ. Đằng sau họ là một căn phòng nhỏ chứa vũ khí gồm súng ngắn, lựu đạn cay và súng bắn đạn chài.

Mason nhìn thẳng vào mắt Julia Brauner nhưng bà ta cố né tránh. Mason nói, “Julia, bà hãy nhìn bàn tay tôi. Không phải bàn tay đó, bàn tay kia. Bây giờ tôi sẽ hé mở bàn tay ra, trong tay sẽ có một vật. Tôi muốn bà cho biết bà đã từng nhìn thấy nó bao giờ chưa.”

Mason liếc nhìn nhân viên gác nhà giam và hai người sĩ quan, sau đó mở bàn tay phải và nhìn Julia không chớp mắt. Julia chăm chú nhìn thẳng vào bàn tay của Mason. Sau đó vị luật sư từ từ nắm chặt tay lại và nhịp khẽ trên mặt bàn, ra vẻ như muốn nhấn mạnh điều gì.

“Đó là cái gì vậy?” Mason hỏi.

“Một chiếc chìa khóa.”

“Của bà phải không?”

“Sao ông lại hỏi vậy?”

“Một thám tử có tên là Sacks,” Mason nói. “Anh ta bảo rằng bà đã đưa chiếc chìa khóa này cho anh ta và…”

“Đó là lời nói láo! Tôi không biết một ai tên là Sacks cả. Tôi không…”

“Khoan đã,” Mason chặn lại. “Nói nhỏ thôi. Bà hãy bình tĩnh. Có thể bà không biết anh ta là Sacks, và cũng không rõ anh ta là thám tử. Anh ta khá cao lớn, khoảng bốn hai hoặc bốn ba tuổi, có cặp mắt xám và trông rất bình thường.”

“Không,” Julia nói. “Tôi chưa bao giờ thấy ông ta và tôi cũng chưa hề biết ông ta.”

“Bà phải nói thật, đây có phải là chìa khóa căn phòng của bà không?”

“Tôi không có phòng riêng nào cả.”

“Bà đã biết ý tôi muốn nói gì. Căn phòng mà bà đang ở chung với Stella Kenwood đó.”

“Không,” Julia nói với giọng rất yếu ớt. “Tôi không nghĩ rằng đó là chìa khóa phòng của Stella. Chắc có âm mưu gì trong đó.”

Mason nói, “Tại sao bà gửi thư cho Renwold Brownley bảo ông ta xuống khu bến cảng để làm gì?”

“Tôi không hề làm việc đó.”

“Đừng có giở trò như vậy,” Mason bực mình gắt lên. “Họ có thể chứng minh được bà đã làm điều đó. Có một người tài xế tắc xi và…”

“Tôi không muốn nói gì thêm nữa,” Julia Brauner chặn lại nói. “Nếu cần tôi sẽ tự lo liệu lấy.”

“Julia,” Mason nói. “Tôi tin ở bà và tôi muốn giúp bà, nhưng bà lại không thành thực với tôi. Tôi hy vọng có thể gỡ tội cho bà, nhưng với điều kiện tôi phải biết rõ các sự việc đã xảy ra, nếu không, tôi như người mù bước lên võ đài. Đồng ý là bà không nên tiết lộ sự việc với bất cứ một ai, nhưng với tôi, bà phải nói hết sự thực.”

Bà ta lắc đầu.

Mason nói, “Tôi đã đối xử rất đàng hoàng với bà, vậy mà bà không hết lòng với tôi.”

“Ông không cần phải lo lắng cho tôi,” Julia nói. “Có lẽ tốt hơn hết, ông nên rút ra khỏi vụ này.”

“Cảm ơn bà đã có lời khuyên,” Mason nói một cách mỉa mai. “Hiện giờ tôi đã quá lún sâu vào vụ án và không thể rút ra được. Chính bà cũng biết điều đó. Tôi hiểu rằng bà không có ý định lôi tôi vào cuộc rồi để một mình tôi chịu trận, nhưng nếu nhìn sơ qua thì có vẻ đúng như bà đã có ý định đó. Nếu bây giờ tôi rút ra, người ta sẽ kết tội bà, tôi có thể sẽ bị liên đới là tòng phạm hoặc bị khai trừ ra khỏi Hội Đồng Tòa án. Bà đã lôi kéo tôi vào sự việc mà tôi không thể chấm dứt tại đây được. Tôi buộc phải cứu bà để tự cứu lấy tôi.”

Julia Brauner vẫn mím chặt môi và mắt nhìn xuống.

Mason tiếp tục nói, “Câu chuyện có vẻ như bà sắp xếp cho một kẻ nào đó giả dạng Giám mục Mallory để bà có thể lôi kéo tôi vào vụ này và sau đó bà rút ra êm. Như vậy, phải có một ông Giám mục Mallory thực, còn bà hiện giờ có thể là một Julia Brauner thực hoặc giả. Janice Seaton có thể là con thực của bà, nhưng cũng có thể là giả, và cô ta có thể là cháu ruột của bà Renwold Brownley nhưng cũng có thể cô ta là giả.

“Có cái gì đó trong vụ án này chưa thể xác định được. Và thêm vào đó còn liên quan đến một vụ giết người và…”

Người đàn bà giận dữ hét lên một tiếng và đứng dậy quay sang nhân

viên gác và nói, “Đuổi ông ấy đi đi! Đừng để ông ta nói nữa!”

Nhân viên gác nhà giam chạy vội lại. Một trong hai sĩ quan cảnh sát đứng phía cửa rút súng tiến lại phía Mason.

Vị luật sư đút chiếc chìa khóa vào túi và đứng dậy.

“Chuyện gì vậy?” vị sĩ quan hỏi.

Mason nhún vai và bình thản nói, “Không có chi. Có lẽ bà ta bị khủng hoảng tinh thần.”

Người nhân viên gác nhà giam dìu Julia vào phía trong.

Mason sốt ruột bước tới bước lui trong phòng.

Della Street ngồi trước bàn đầy vẻ lo âu.

Paul Drake sau khi tắm hơi, bệnh sổ mũi đã như biến mất chỉ còn thỉnh thoảng sụt sịt. Anh nằm dài trên chiếc ghế nệm da.

“Anh cho tôi biết những điều đã thu thập được,” Mason nói với Paul Drake. “Sau đó tôi sẽ cho anh biết các chi tiết của tôi.”

Drake nói, “Dù sao vụ án này cũng rất rắc rối. Tôi muốn anh rút ra khỏi và không còn dính dáng một chút gì về nó nữa. Julia Brauner là một quả trứng thôi. Không còn nghi ngờ gì về việc bà ta đã giết ông già. Tôi biết có nhiều sự kiện thắc mắc, trong đó, nhưng tôi nghĩ anh cũng chẳng làm gì hơn được. Có…”

“Sự kiện gì vậy!” Mason hỏi.

“Janice Brownley đã lấy chiếc xe ra khỏi ga ra chưa đầy năm phút sau khi ông già đi khỏi,” Drake nói. “Và Philip theo sau cô ta. Có mấy tay thám tử là Victor Stockton và Peter Sacks làm việc cho cô ta và có lẽ cho cả ông già nữa. Bây giờ Janice…”

“Khoan đã,” Mason chặn lại. “Chúng ta chưa biết ai là người kế tục quyền lợi của Jaxon Eaves. Tại sao hai tay thám tử đó lại có mặt trong vụ này. Chính anh đã nói với tôi rằng Eaves đã thu được hai mươi lăm ngàn đôla trong việc tìm kiếm cô cháu gái và ngoài ra còn được chia phần trong gia tài mà cô được hưởng.”

Drake lắc đầu một cách buồn bã.

“Điều đó chẳng giúp ích gì anh đâu, Perry,” Paul Drake nói. “Cứ coi như Eaves đã tìm ra được cô cháu gái giả mạo, và coi như Stockton và Sacks là người kế tục quyền lợi của Eaves. Điều đó đâu có giúp ích gì cho anh. Bởi vì Julia Brauner cũng không tìm ra cô cháu gái thực, và cũng giống như Eaves, bà ta cũng đưa ra một cô cháu gái giả, nhưng có điều là bà ta đã âm mưu cấu kết với bọn tống tiền để thực hiện kế hoạch đó.

“Biện lý đã được một ai đó tiết lộ cho biết các yếu tố quan trọng nên ông ta đã lập luận rằng Julia đợi Giám mục Mallorry thực hiện công vụ

năm Thánh, lúc đó không ai gặp được, để đưa ra một người giả danh Giám mục Mallorry rồi liên lạc với một vị luật sư. Bà ta đã chọn anh và sau khi nghe câu chuyện, anh sẽ ra tay nghĩa hiệp. Nhưng bà ta không thể chờ đợi cho đến lúc có kết quả được. Bà ta đã trừ khử ông già để tránh bị hỏng kế hoạch. Anh nên nhớ rằng Julia căm ghét ông già ghê gớm. Theo cá nhân tôi nghĩ, bà ta đã quá kỳ vọng vào kế hoạch lúc đầu. Bà ta đã ấp ủ cái mộng đó cho đến khi vỡ mộng.

"Lợi dụng điểm đó, mấy tay thám tử này đã hành động. Sacks chỉ là một kẻ đầu bò, nhưng Stockton lại là một kẻ nguy hiểm chết người. Ông ta có đầu óc và đừng bao giờ coi thường ông ta. Sacks đã hành động theo chỉ thị của Stockton, anh ta liên lạc với Julia và khoe với bà ta rằng mình là tay giết mướn có khả năng làm thịt bất cứ ai mà không hề bị phát giác, thế là Julia cắn câu và kéo theo phao chìm nghỉm. Đó là các chi tiết tôi lấy được từ các tay phóng viên báo chí. Và tôi nghĩ rằng Jaxon Eaves trước kia đã có dự tính dùng Sacks để trừ khử Julia Brauner, rồi sau đó khi Eaves chết, Sacks đã cấu kết với Stockton."

"Tại sao ta không nghĩ rằng Sacks có thể đã nói dối?" Mason hỏi. "Nếu anh ta đã có phần chia trong gia tài thừa kế, thì việc gì anh ta phải đánh lừa Julia Brauner để khiến cho Julia gặp rắc rối mà anh ta không được lợi một điểm nào?"

Drake nhún vai nói, "Nhưng có điều là Biện lý sẽ tin anh ta. Còn anh thì có thể chứng minh trước Bồi thẩm đoàn là Peter Sacks đã nói dối. Nhưng anh có biết Biện lý sẽ làm gì đối với anh trước khi anh có thể lôi Sacks ra trước mặt Bồi thẩm đoàn không?"

"Anh có biết thêm gì về vụ Janice Brownley đi khỏi nhà không?" Mason hỏi.

"Cô ta đã có một tình trạng ngoại phạm rõ rệt."

"Rõ rệt hay có vẻ rõ rệt?"

"Có vẻ rõ rệt nhưng tôi nghĩ đó là chắc chắn. Victor Stockton đã báo cáo với Biện lý, ông ta bảo rằng cô thấy ông nội đã rời khỏi nhà để đi gặp Julia Brauner, vì vậy cô muốn gặp Stockton để hỏi ý kiến. Stockton bảo rằng ông ta sẽ đến gặp cô nhưng Janice nói cô đang mặc sẵn quần áo nên cô có thể lái xe đến gặp Stockton, như vậy nhanh và tiện hơn. Vì vậy Stockton đã đợi cô ở nhà. Ông ta có căn hộ ở đường Năm mươi hai. Ông ta là một tay cáo già, ông ta đã sắp xếp sự hiện diện của vợ ông ta khi Janice đến, và ông ta còn ghé sang căn hộ đối diện để mời một ông chưởng khế sang chơi."

"Ông chưởng khế có mặt trong suốt thời gian đó?"

"Phải."

"Cùng một phòng với Janice và Stockton?"

"Tôi hiểu như vậy."

Mason lắc đầu nói, "Tôi không ưa cái kiểu đó."

"Dĩ nhiên đâu có ai ưa," Drake nói.

"Còn nếu Giám mục Mallory là một kẻ giả mạo thì…"

Mason nói chưa hết câu, Della Street liền ngắt ngang và nói, "Có điện tín của Thuyền trưởng Johanson tàu Monterey gửi đến. Họ nói đã tìm thấy hai chiếc va-li có dán tên 'Wiliam Mallory phòng 211'. Nhưng phòng 211 là của một hành khách không đúng với chi tiết nhận dạng của Giám mục Mallory. Người trong phòng nói không hề biết ông ta."

Trong va-li có một dải băng y tế rất dài và một bộ áo dòng màu đen, một chiếc cổ áo trắng hàng giáo phẩm và một đôi giày đen.

Mason ngồi xuống trước bàn và nhịp các đầu ngón tay rồi lẩm bẩm, "Vô lý quá! Nếu Giám mục Mallory là một kẻ giả mạo thì ông giám mục thật ở đâu? Còn nếu bảo đây là ông giám mục thật thì tại sao ông ta lại chơi trò ú tim rồi trốn biệt."

Drake nhún vai nói, "Tôi có một chi tiết về Giám mục Mallory. Chi tiết do Jim Pauley, anh chàng trách nhiệm an ninh khách sạn Regal cho biết. Trước khi chúng ta tìm ra ông Giám mục, có một người đàn ông đến gặp ông ta, người đàn ông đó tên là Edgar Cassidy. Pauley có biết Cassidy. Người khách này đã đến thăm ông Giám mục và ở trong phòng đó khoảng nửa tiếng."

Gương mặt Mason đầy vẻ quan tâm.

"Vậy hả," Mason nói. "Chúng ta chờ đợi một chi tiết như thế từ lâu. Một người nào đó biết ông Giám mục sẽ có thể nói cho chúng ta biết…"

"Khoan đã," Drake nói. "Không nên mừng vội. Tôi đã cho người đến gặp Cassidy. Ông ta nói có một người bạn ở Sydney viết thư giới thiệu Giám mục Mallory với ông ta và bảo rằng Giám mục là người hướng đạo giỏi, Giám mục sẽ tới Los Angeles và ở khách sạn Regal Hotel, và người bạn ấy yêu cầu Cassidy hết sức giúp đỡ ông Giám mục.

"Cassidy là một thủy thủ giỏi, ông ta có chiếc du thuyền Atina và thường đi câu cá. Ông ta nghĩ rằng có thể ông Giám mục thích du ngoạn, do đó ông ta đã tới khách sạn gặp mặt. Nhưng khi đến nơi ông Giám mục không được niềm nở và cũng không thích đi câu cá, do đó Cassidy đã ra về mà lòng không vui."

Mason bước tới lui trong phòng, bất chợt dừng lại nói với Paul Drake, "Nếu Cassidy là một thủy thủ, anh hãy hỏi xem ông ta có quen với Bixler không. Tôi vẫn thắc mắc về câu chuyện của Bixler. Có gì quan trọng để phải đi dưới trời mưa vào lúc nửa đêm như vậy. Nghe có vẻ vô lý quá!"

Drake rút sổ tay ra, ghi lại vài dòng và nói, “Rồi, tôi sẽ thi hành.”

“Và trong khi chờ đợi,” Mason nói. “Tốt hơn hết là Pauley đừng nói gì với cảnh sát về Cassidy cả. Tôi không nghĩ rằng họ cần lời khai của Cassidy, bởi vì đó chỉ là bằng chứng nghe nói. Nhưng tôi chỉ e báo chí họ làm rùm beng lên.”

Drake mỉm cười, nói, “Đừng lo, Perry. Chuyện đó tôi đã lo trước rồi. Pauley là bạn thân của tôi, và chúng tôi có qua có lại với nhau. Thế còn Philip? Chúng ta chưa biết gì về sự kiện anh ta có mặt ở đâu khi vụ án mạng xảy ra. Sáng nay không thấy xe của anh ta trong ga ra.”

“Tôi đã nói chuyện Philip,” Mason nói. “Anh ta sẽ nói chuyện với Biện lý. Câu chuyện của anh ta không hề gây rắc rối cho Janice Brownley. Nhưng tôi vẫn nghĩ có điều gì đó không đúng trong tình trạng ngoại phạm của Janice. Tôi không thể tin tưởng được Stockton.”

“Stockton không phải là người dễ chơi,” Drake nói. “Đừng có gây rắc rối với hắn, ngoại trừ trường hợp bắt buộc.”

Mason thò tay vào túi lấy ra chiếc chìa khóa, quăng cho Paul Drake và nói, “Tôi đã bị bắt buộc, có nghĩa là tôi đã đụng độ với ông ta. Chiếc chìa khóa này có thể là chìa khóa phòng của Julia Brauner ở tại 214 West Beechwood. Anh thử kiểm tra xem và làm thật gấp ngay bây giờ, sau đó trở về văn phòng của anh để tôi có thể gọi điện thoại liên lạc với anh.”

Drake nhìn sững chiếc chìa khóa và hỏi, “Làm sao anh lại có chìa khóa của Julia Brauner?”

Della Street giật mình nhìn Mason hỏi, “Anh! Có phải chiếc chìa khóa đó…?”

Della ngừng lại và định hỏi tiếp nhưng lại thôi. Mason nhìn Della với con mắt trấn an sau đó nói, “Tôi sẽ đến gặp Biện lý. Mấy anh chàng thám tử láo lếu này định gài tôi. Tôi rất bực mình về chuyện này.”

Drake nói với giọng thông cảm, “Anh sẽ gặp khó khăn khi tiếp xúc với văn phòng Biện lý.”

“Chắc chắn như vậy rồi,” Mason nói và bước ra ngoài hành lang, đóng cửa lại.

Chương 13

Hamilton Burger, vị Biện lý có khổ người to lớn và năng động. Ông ta ngồi trước bàn làm việc nhìn Mason và nói, “Đúng là một sự hân hạnh bất ngờ.”

Giọng nói ông ta tỏ vẻ bất ngờ nhưng không có lấy một chút hân hạnh.

Mason nói, “Tôi muốn nói chuyện với ông về vụ án Julia Brauner.”

“Ông muốn biết điều gì?”

“Vị trí của tôi thế nào trong vụ đó?”

“Tôi chưa rõ.”

“Hôm nay có một người nói cho tôi biết,” Mason nói. “Văn phòng Biện lý dự định ký giấy bắt giam tôi.”

Vị Biện lý nhìn thẳng Mason và nói một cách thẳng thắn, “Đúng như vậy, ông Mason.”

“Khi nào ông sẽ thực hiện?”

“Ngay sau khi tôi hoàn tất cuộc điều tra.”

“Ông có thể cho biết lý do?”

“Tấn công, hành hung và trấn lột.”

“Ông có muốn tôi giải thích không?” Mason hỏi.

“Ông không cần phải giải thích.” Hamilton Burger nói. “Tôi biết rất rõ sự việc xảy ra. Ông đã theo dõi chỗ ở của Janice Seaton và ông rất cần gặp cô ta. Có hai thám tử khác cũng theo dõi Janice Seaton. Cô ta đã xuất hiện và di chuyển đến nơi ở khác. Phía bên kia đã tìm ra cô ta tại địa chỉ mới, điều đó làm ông không hài lòng. Ông đã ra tay hành động đánh bể mũi một người và cướp đi các bằng chứng chống lại Julia Brauner rồi chĩa súng vào một người khác, giải thoát cho cô gái Seaton và đem cô ta giấu biệt. Đối với ông, đó có thể là con đường giải quyết vụ án, nhưng đối với tôi, đó là con đường đi đến nhà giam.”

“Thế ông có muốn nghe các sự kiện thực sự xảy ra không?” Mason hỏi.

Hamilton Burger chăm chú nhìn Mason rồi nói, “Ông Mason, tôi luôn luôn kính nể ông. Nhưng đồng thời tôi cũng nghĩ rằng, một ngày nào đó, những phương pháp của ông sẽ đưa ông tới rắc rối. Ông không thể hành động theo kiểu của ông mà luôn luôn trót lọt được. Đồng ý ông

luôn luôn gặp may mắn, nhưng dù sao cũng có giới hạn, và có lẽ đây là thời điểm của giới hạn. Tôi chưa có ý định truy tố ông và tôi cũng chưa có ý định tiết lộ cho báo chí biết. Tôi sẽ chờ cho đến khi nào xác định rõ được vị trí của chúng ta. Nhưng tôi nghĩ rằng ông đang chấm dứt sự nghiệp của mình trong tình trạng chẳng tốt đẹp gì."

"Chắc ông hiểu, tôi luôn luôn đắn đo khi phải truy tố một người. Tôi muốn mỗi khi đưa một người ra tòa thì người đó chắc chắn phải có tội. Riêng đối với ông, ông là một con người có đầu óc tuyệt vời. Có những vụ án khó khăn rắc rối, vậy mà ông đã giải quyết được, và đã cứu được những người vô tội bị hàm oan. Nhưng có điều ông đã không giữ ở mức giới hạn của đạo đức cho phép. Ông đã không chịu ngồi im trong văn phòng để thực hành luật pháp, mà đã đích thân đi tìm bằng chứng và mỗi khi ông hành động như vậy, ông đã tạo được các nhân chứng quá khôn ngoan và trình diễn vụ án đầy kịch tính một cách chóng mặt."

"Ông nói hết chưa?" Mason hỏi.

"Chưa, tôi vẫn chưa vào đề."

"Vậy cho phép tôi được ngắt quãng," Mason nói. "Tôi muốn nói với ông một vài điều."

"Ông Mason," Burger nói. "Chúng ta đã từng chống nhau trước tòa và một vài lần ông đã đẩy tôi đến vị trí thất bại. Nếu ông đến đây để trao cho tôi một vài bằng chứng ông đã có trong vụ án, tôi sẽ sẵn sàng cộng tác với ông. Còn nếu ông muốn để dành cho cuộc trình diễn trước tòa của ông thì đó là tùy ông. Tôi nghĩ rồi sẽ phải truy tố ông, và tôi sẽ phải làm, vì đó là bổn phận của tôi. Nhưng tôi sẽ không sử dụng tiểu xảo, vì cá nhân tôi, tôi rất quý mến ông. Nhưng có điều là việc đó sẽ phải xảy ra không sớm thì muộn. Do đó, tôi muốn ông hiểu rằng bất cứ điều gì ông tiết lộ với tôi đều có thể được sử dụng để chống lại ông, và chắc chắn điều đó sẽ xảy ra. Cuộc nói chuyện này của chúng ta sẽ không có tính cách riêng tư."

"Thế cũng được," Mason nói. "Có hai tay thám tử đã đến văn phòng ông để khai một số điều về tôi, và ông đã nghe họ mà không hề dành cho tôi một cơ hội để giải thích."

"Nhưng," Burger nói, "sự kiện xảy ra là một trong hai tay thám tử như ông vừa mới nói, đã có được những bằng chứng phạm tội hiển nhiên liên hệ tới Julia Brauner. Ông ta đã liên hệ với tôi về điều đó và họ đã thi hành theo chỉ thị của tôi."

"Cũng được, không sao," Mason nói một cách giận dữ. "Bây giờ tôi sẽ nói để ông biết về các sự kiện thực sự đã xảy ra. Ông đã nhận xét đúng khi bảo rằng tôi đang tìm kiếm Janice Seaton. Nhưng tôi đã không

tìm thấy cô ta. Đúng là tôi đã gặp Janice Seaton và muốn tìm hiểu luôn cả hai tay thám tử đã theo dõi cô ta. Họ không phải là người của ông, họ cũng không phải là người của tôi. Tôi đoán ra rằng họ không biết rõ Janice Seaton là ai, ngoại trừ chỉ nghe qua chi tiết nhận dạng. Đặc điểm của Janice Seaton là mái tóc hung đỏ, do đó tôi bảo cô thư ký Della Street của tôi đi nhuộm tóc màu hung đỏ và xuất hiện tại căn hộ của Janice Seaton, dọn dẹp đồ đạc và đi đến chỗ ở khác tại một căn phòng đối diện với một căn phòng khác mà tôi thuê sẵn để có thể quan sát được phòng Della Street dọn đến. Tôi dặn Della Street khi nào có kẻ nào đó vào phòng, cô hãy lựa tình thế khai thác xem họ là ai và họ muốn gì. Nếu trường hợp bọn họ làm dữ, hãy thổi còi báo động.

“Thế rồi Della dọn tới phòng mới. Có một gã tên là Sacks đã xông vào rồi đóng cửa khóa lại. Sau đó tôi nghe thấy tiếng động không ổn và tông cửa xông vào vừa kịp lúc ngăn chặn gã Sacks định giết Della Street. Hắn ta định làm Della Street chết ngạt. Và rồi hắn ta chĩa súng vào tôi. Tôi đã tước súng của hắn và đấm hắn gãy mũi.”

Gương mặt Burger tỏ vẻ ngạc nhiên.

“Vậy cô gái đó không phải là Janice Seaton à?”

“Không phải. Đó là Della Street.”

“Vậy mà Sacks lại nói rằng anh ta đã có đầy đủ bằng chứng chống lại cô ta và bảo rằng cô ta đã phạm nhiều trọng tội. Anh ta bảo là đang định gọi cảnh sát thì cô ta nhảy lại tấn công, và anh ta định bắt cô ấy giao cho cảnh sát, thì ông xông vào.”

“Hắn ta làm nghẹt thở Della Street,” Mason nói, “và tôi đã vào phòng kịp. Điều đó có ý nghĩa gì đối với ông không?”

Vị Biện lý gật đầu, “Có chứ. Rất có ý nghĩa.”

Mason đứng dậy và nói, “Xong rồi. Tất cả tôi chỉ muốn nói với ông như vậy.”

“Nhưng điều đó không giải thích nhiều chuyện khác.” Hamilton Burger nói.

“Thí dụ như chuyện gì?”

Vị Biện lý chậm rãi trả lời, “Tôi không thể hủy bỏ vụ án chống lại Julia Brauner bởi vì Sacks đã được bà ta sử dụng như một tên giết mướn. Julia hứa sẽ thưởng thật lớn cho anh ta nếu anh ta giết ông già Brownley. Bà ta đã giao chìa khóa phòng của bà ta cho Sacks. Chiếc chìa khóa đó chính là bằng chứng. Nó chứng thực cho câu chuyện của Sacks nói với tôi. Khi ông đánh anh ta, ông đã lấy các thứ trong túi của anh ấy. Dù sao đi nữa, ông cũng không được quyền làm vậy. Trong các vật dụng của Sacks có chiếc chìa khóa đó. Và bây giờ tôi cần nó.”

“Hiện giờ tôi không giữ,” Mason nói.

“Thế nó ở đâu?”

“Tôi sẽ đưa ra trình sau,” Mason nói. “Ông còn điều gì ngoài câu chuyện chiếc chìa khóa không?”

“Có,” Burger nói. “Nhưng khi ông đưa lại chiếc chìa khóa, nếu không đúng là chiếc đó, thì lúc bấy giờ câu chuyện tôi nghe ông nói cũng giống như tôi nghe câu chuyện Sacks nói. Và điều đó sẽ đưa ông tới tình thế khó xử vô cùng, bởi vì Sacks thề rằng anh ta đã đến gặp Julia Brauner hồi ba giờ chiều, và đã sử dụng chiếc chìa khóa đó. Victor Stockton cũng đã có mặt lúc đó và xác nhận mọi điều Sacks nói.”

“Tại sao Sacks lại đến đó?”

Vị Biện lý nói, “Đó là một phần chi tiết của vụ án, tôi không muốn tiết lộ. Bây giờ tôi cho ông biết, tôi sẽ dự trù tổ chức xử sơ khởi vụ án Julia Brauner. Nếu ông muốn cộng tác với tôi để xét xử vụ án đó. Ông có thể tham dự phiên tòa vào mười giờ sáng mai. Khi đó chúng ta sẽ chất vấn các nhân chứng. Nếu ông tham dự, tôi sẽ tạm thời chưa ký lệnh bắt giữ ông, và sẽ chờ sau khi có đầy đủ các bằng chứng và biết rõ vị trí của chúng ta rồi tôi mới quyết định.”

“Ông làm gấp quá,” Mason nói.

Hamilton Burger nhún vai nói, “Ông có quyền xin hoãn lại mà.”

“Vậy có phải, nếu chúng ta không đồng ý xử vào ngày mai thì ông sẽ ký lệnh bắt giam tôi phải không?” Mason hỏi.

“Không,” Burger chậm rãi nói. “Tôi không muốn ông diễn giải như vậy. Tôi không có ý định làm áp lực với ông. Tôi chỉ nói với ông rằng tôi muốn điều tra sự việc một cách rõ rệt, trước khi ký lệnh. Nếu ông không đồng ý, tôi sẽ làm cuộc điều tra riêng.”

Mason nhìn thẳng vào mặt vị Biện lý rồi nói, “Tôi không ngờ ông xử sự như vậy! Có hai anh chàng thám tử mà ông không hề biết gì về họ vậy mà ông đã tin câu chuyện hoang đường họ kể. Còn tôi đến đây để nói với ông rằng họ là những tên ma đầu, cố tình giết chết Della Street vì tưởng lầm là Janice Seaton, thì ông lại hứa là để điều tra lại. Ông đã để ý đến chi tiết cái mũi gãy của một tên ma đầu hơn là tính mạng của cô thư ký của tôi.”

Burger lắc đầu và nói một cách từ tốn, “Ông nói quá lời, ông Mason, và như vậy không công bằng chút nào.”

“Tại sao không công bằng?”

“Bởi vì khi ông đánh người ta, ông đã lấy đi một số bằng chứng buộc tội trong vụ án Julia Brauner. Dù cho sự việc đó có thể là do ngẫu nhiên, nhưng trên sự kiện thì vẫn là hai người đó có giữ một bằng chứng mà có thể đưa thân chủ của ông đến tình trạng rắc rối và ông đã đụng độ với họ rồi đánh gãy mũi một người và lấy đi cái bằng chứng

đó. Như vậy thử hỏi làm sao tôi tin được đó chỉ là một sự ngẫu nhiên!”

“Vậy tôi xin hỏi ông, cái bằng chứng đó có giá trị bao nhiêu?” Mason tỏ ý phản đối. “Đối với hai gã đó thì việc kiếm ra chiếc chìa khóa phòng quá dễ. Ông cứ cho tôi hai mươi bốn tiếng đồng hồ, tôi sẽ đưa cho ông chiếc chìa khóa của bất cứ căn phòng nào trong thành phố này.”

Hamilton nói một cách tránh né, “Đó không phải là điểm chủ yếu, ông cũng biết như vậy. Bản thân chiếc chìa khóa không phải là một vật quan trọng, nếu nó đứng riêng rẽ một mình. Nó đã liên hệ trong một chuỗi bằng chứng kết tội thân chủ của ông. Dù cho ông bảo rằng đó là một sự kiện lỏng lẻo, thì lý do bài bác đó cũng không đủ để giải thích sự việc ông đã tấn công một nhân chứng và lấy đi cái bằng chứng nằm trong tay nhân chứng đó. Điều đó có ý nghĩa là cái vật mà ông lấy đi đó phải là một bằng chứng hết sức quan trọng.

“Tôi không nghe lời họ để chống lại ông. Tôi thực tình nói với ông rằng, tôi sẽ làm cuộc điều tra và tôi chỉ hành động khi nào cuộc điều tra hoàn tất. Nhưng có điều hai người này họ cứ đòi tôi ký lệnh bắt ông, sự việc đó rồi sẽ tới tai báo chí. Câu chuyện là ông đã đánh một trong hai người và chĩa súng vào người kia rồi cướp đi bằng chứng buộc tội. Như vậy Bồi thẩm đoàn có thể coi đó là một sự kiện quan trọng.

“Đó là tất cả mọi chuyện. Ông cứ suy nghĩ, còn chấp nhận đề nghị của tôi hay không, tùy ý.”

Mason đẩy ghế đứng dậy và nói, “Tôi có thể điện thoại cho ông biết sau được không?”

“Tôi nghĩ rằng ông nên quyết định ngay thì hơn.” Hamilton Burger nói.

“Tôi sẽ điện thoại cho ông trong vòng mười phút.”

“Như vậy được lắm.” Burger nói.

Mason không bắt tay, bước thẳng ra khỏi phòng và vào buồng điện thoại ngoài hành lang gọi về cho Paul Drake.

“Paul anh đã thử chiếc chìa khóa đó chưa?”

“Rồi,” Drake nói. “Đúng là nó.”

“Anh chắc chắn không?”

“Chắc chắn. Như vậy câu chuyện sẽ đi đến đâu?”

Mason nói, “Tôi cũng không rõ nữa. Hai anh chàng thám tử đó đã làm cho Burger tin câu chuyện của họ. Chiếc chìa khóa đó là bằng chứng chống lại Julia. Thực ra nó là một bằng chứng rất yếu trước khi tôi lấy được nó, nhưng vì tôi đã lấy nó từ trong tay bọn họ nên tự nhiên nó trở thành nguy hiểm giống như một chiếc tàu đi trong sương

mù. Mọi chuyện rắc rối lắm. Tôi sẽ gặp anh sau.”

Mason cúp điện thoại, bước trở lại văn phòng Biện lý và nói với cô thư ký, “Cô vui lòng nói với ông Biện lý rằng Luật sư Perry Mason đồng ý thiết lập phiên tòa xử Julia Brauner vào mười giờ sáng mai.”

Chương 14

Chánh án Knox nhìn George Shoemaker, phó Biện lý, rồi gật đầu nói, “Ông có thể tiến hành với các lời khai của nhân chứng trong vụ xử sơ khởi chống Julia Brauner. Bên bào chữa đã đồng ý tiến hành vụ án và không xin triển hạn.”

“Chúng tôi đã đồng ý,” Mason nói.

Phó Biện lý Shoemaker nói lớn, “Xin mời Carl Smith.”

Một người đàn ông mập và lùn trong bộ đồng phục tài xế tắc xi tiến lên bục nhân chứng giơ tay tuyên thệ.

“Có phải ông là Carl Smith và ngày mùng năm tháng này ông là một tài xế tắc xi, phải không?”

“Vâng, phải.”

“Ông có biết bị cáo Julia Brauner không?”

Người tài xế tắc xi nhìn Julia Brauner đang ngồi im phía sau luật sư Perry Mason và nói, “Vâng, có biết.”

“Lần đầu tiên ông gặp bà ta là khi nào?”

“Trong đêm mồng năm, khoảng một giờ sáng. Bà ta gọi điện thoại và tôi trả lời. Bà ta đưa cho tôi một bức thư gửi cho Renwold C. Brownley và bảo tôi đưa đến tận nhà cho ông Brownley. Tôi có nói đã quá khuya rồi, nhưng bà ta bảo không sao, ông Brownley sẽ rất vui mừng khi nhận bức thư đó.”

“Còn gì nữa không?”

“Bà ta chỉ nói với tôi có thế và tôi đem bức thư đi. Khi đến nhà Brownley, tôi nhấn chuông, một thanh niên ra mở cửa. Tôi đưa cho anh ta bức thư. Anh ta nói sẽ đưa lại cho ông Brownley. Tôi có hỏi tên anh ta và anh ta nói…”

“Khoan đã,” Mason nói. “Tôi phản đối về cuộc đối thoại giữa hai người này, vì đó chỉ là bằng chứng nghe nói. Đó không phải là lập luận hợp thức của vụ án.”

“Phản đối được chấp thuận.” Chánh án Knox nói.

Shoemaker vẫn nở nụ cười trên môi và quay xuống phía khán giả nói, “Nếu Philip Brownley có mặt trong phòng, xin vui lòng đứng lên.”

Philip Brownley với khuôn mặt nhợt nhạt đứng dậy.

“Ông đã từng nhìn thấy người này bao giờ chưa?” Shoemaker hỏi

người tài xế.

"Vâng, có. Anh ta là người thanh niên tôi đã đề cập đến."

"Thôi đủ rồi, không còn hỏi nữa." Shoemaker nói

"Không có câu hỏi."

"Mời Philip Brownley lên bục nhân chứng." Phó Biện lý Shoemaker nói.

Người thanh niên bước lên bục nhân chứng và tuyên thệ.

"Anh có quen với Carl Smith, người nhân chứng vừa rồi không?"

"Vâng, có."

"Sáng ngày mồng năm anh có gặp anh ta không?"

"Vâng, có."

"Ông ta có đưa gì cho anh không?"

"Một bức thư gửi cho ông của tôi, Kenwold C. Brownley."

"Rồi anh làm gì với bức thư đó?"

"Tôi đưa ngay cho ông tôi."

"Ông anh đã đi ngủ chưa?"

"Ông tôi đang nằm trên giường đọc sách. Ông vẫn thường đọc sách tới khuya."

"Ông ta có mở bức thư trước mặt anh không?"

"Vâng, có."

"Anh có xem thư không?"

"Tôi không đọc, nhưng ông tôi có nói cho tôi biết nội dung."

"Ông của anh nói những gì?"

Mason giơ tay phản đối, "Thưa quý tòa, tôi phản đối vì lý do đó là bằng chứng nghe nói, vô thẩm quyền, không chính đáng và không cụ thể."

"Phản đối được chấp thuận." chánh án Knox nói.

Shoemaker nhíu mày hỏi, "Thế ngay sau khi nhận được lá thư, ông anh đã làm gì hoặc nói gì?"

"Tôi phản đối giống như trước," Mason nói.

Chánh án Knox nói, "Tôi sẽ không chấp nhận bất cứ lời khai nào về nội dung bức thư hoặc ai là người đã gửi bức thư đó. Nhưng tôi sẽ chấp thuận là phần lập luận hợp thức của vụ án, bất cứ lời khai nào nói về ý định sẽ làm gì và đi đâu của ông Brownley."

Philip Brownley hạ thấp giọng, nói, "Ông tôi nói rằng sẽ xuống bến cảng Los Angeles ngay lập tức để gặp Julia Brauner. Tôi hiểu ý ông tôi muốn nói rằng sẽ gặp bà ta trên du thuyền của ông."

"Tôi đề nghị gạch bỏ phần gặp Julia Brauner," Mason nói, "bởi vì nó không đáp ứng yêu cầu, đó chỉ là nghe nói, vô thẩm quyền không chính đáng và không cụ thể."

Chánh án Knox nói, “Tôi sẽ quyết định sau. Bây giờ cứ để tiếp tục xem nó có nằm trong lập luận hợp thức hay không.”
“Theo tôi nghĩ nó không nằm trong lập luận hợp thức,” Mason nói.
“Tôi không nghĩ như vậy,” Chánh án Knox nói. “Tuy nhiên cũng còn tùy thuộc ở bằng chứng. Sau khi các bằng chứng đã đầy đủ, ông có thể đề nghị lại nếu nó không nằm trong lập luận hợp thức.”
“Ông của anh còn nói gì nữa không?” Shoemaker hỏi.
“Vâng, còn. Ông tôi nói cái bà phải gió đã giữ chiếc đồng hồ của con trai ông hàng bao nhiêu năm trời, đến bây giờ mới bằng lòng trả lại.”
“Tôi đề nghị xóa bỏ lời khai đó,” Mason nói. “Đó không phải là một phần của lập luận hợp thức, đó là sự chủ tâm trình bày nội dung bức thư qua lời khai, do đó nó chỉ là bằng chứng nghe nói, không cụ thể.”
“Đề nghị được chấp thuận,” Chánh án Knox nói. “Phần đó được gạch bỏ. Các lời khai đó không nằm trong lập luận hợp thức.”
“Vậy tôi hỏi, ông anh đã làm gì?” Shoemaker hỏi.
“Ông tôi thay quần áo, lên xe và lái ra khỏi gara vào lúc khoảng hai giờ sáng.”
“Anh có quen với Perry Mason, vị luật sư đại diện cho bị cáo không?”
“Vâng, có.”
“Anh có thấy ông ta hồi chiều tối ngày mùng bốn không?”
“Vâng, có, lúc khoảng mười một giờ đêm, giữa mười một giờ và nửa đêm.”
“Anh có nói chuyện với ông ta không?”
“Vâng, có.”
“Thế anh có bàn luận về di chúc của ông anh với ông ta không?”
“Vâng, có.”
“Và ông ta có nói với anh về câu chuyện giữa ông ta và ông anh không?”
“Vâng, có nói qua một ít.”
“Thưa quý tòa, tôi phản đối,” Mason nói. “Vì câu hỏi nhằm mục đích chứng minh bằng cuộc nói chuyện đó, trong khi chưa chứng minh được các sự kiện kết thành tội phạm.”
Shoemaker nói, “Thưa quý tòa, hiện tại tôi không có ý định đi xa hơn nữa về cuộc đối thoại này. Nhưng sau đây, tôi có thể sẽ chứng minh một điều rằng, luật sư Perry Mason vào chiều tối ngày mùng bốn đã biết ý định của Renwold Brownley sẽ ký để thi hành các tài liệu vào sáng ngày mùng năm nhằm chuyển giao tài sản của ông ta cho người cháu gái tức là Janice Brownley. Từ đó ông Mason đã cho thân chủ ông biết tin tức đó, và vì vậy đã gây nên động lực giết người. Tuy nhiên

hiện giờ tôi chưa có ý định trình bày điều đó. Ông có thể chất vấn nhân chứng này, Mason.”

Mason hỏi, “Có phải anh đã đợi tôi sau khi tôi từ giã ông của anh không?”

“Vâng, phải.”

“Anh đã chờ bao lâu?”

“Khoảng vài phút.”

“Có phải anh đã biết tôi rời phòng khi nào sau khi đã nói chuyện với ông anh và ra xe phải không?”

“Vâng, tôi nghe thấy ông bước ra khỏi phòng.”

“Và rồi anh ra ngoài nhà và đứng chờ tôi ở lối ra cổng phải không?”

“Vâng, phải.”

“Nhưng tại sao quần áo anh lại ướt đẫm,” Mason hỏi. “Lúc đó trời mưa, nhưng không đến nỗi trong có vài phút mà quần áo anh có thể ướt đến như thế được. Anh nghĩ sao về điều đó?”

Philip cúi mặt im lặng.

“Hãy trả lời câu hỏi.” Chánh án Knox nói.

“Tôi cũng không hiểu nữa.” Philip trả lời.

“Vậy tôi xin hỏi,” Mason nói. “Có phải anh đứng ngoài trời mưa một lúc khá lâu trước khi gặp tôi phải không? Có phải anh đã đứng bên ngoài cửa sổ và nghe lén câu chuyện giữa ông anh và tôi phải không?”

Philip Brownley do dự, “Vâng,” Philip trả lời. “Tôi đứng ngoài cửa sổ để nghe câu chuyện bên trong, nhưng không nghe được hết.”

“Như vậy anh đã được biết quyết định của ông anh thi hành vào sáng hôm sau phải không?” Mason nói. “Cái quyết định mà không thể thay đổi được về việc nhường lại tài sản cho cô cháu gái Janice Brownley hiện đang sống trong nhà với ông ta phải không?”

“Vâng, phải.” Philip Brownley chậm rãi trả lời.

“Và như vậy,” Mason nói tiếp, “sự kiện đó có thể là động lực khiến anh phải giết ông của anh. Nói một cách khác, anh có lợi nếu ông của anh chết trước khi các tài liệu đó được thi hành vì anh sẽ được thừa hưởng một nửa nếu Janice Brownley đúng là cháu gái thực. Còn nếu có thể chứng minh được rằng cô cháu gái là giả mạo thì anh sẽ được hưởng toàn bộ gia tài. Có phải vậy không?”

Shoemaker đứng bật dậy, “Thưa quý tòa, tôi phản đối. Câu hỏi là tranh luận, vô thẩm quyền, không chính đáng và không cụ thể. Nó đưa tới kết luận cho bị cáo về một vấn đề luật pháp.”

Mason nói, “Tôi chỉ hỏi câu hỏi để chứng tỏ sự né tránh của nhân chứng.”

“Theo tôi nghĩ,” Chánh án Knox nói, “câu hỏi đó là tranh luận và đưa

đến kết luận. Nếu luật sư muốn chứng tỏ sự né tránh của bị cáo thì cứ việc hỏi nhân chứng đã nghe được những gì, còn phần kết luận đúng sai của nó hãy để tòa quyết định.”

Mason nhún vai nói, “Tôi không còn hỏi nhân chứng này nữa.”

Shoemaker quay đầu tham khảo với các phụ tá xem có nên chất vấn lại nhân chứng này nữa hay không, sau đó lắc đầu nói, “Xin mời nhân chứng xuống. Mời Gordon Bixler.”

Gordon Bixler là một người có khuôn mặt xương xẩu trạc tuổi bốn lăm, mặc bộ đồ xám tiến lên bục nhân chứng và khai rằng ông ta là một thủy thủ, chủ nhân chiếc du thuyền Resolute. Trong đêm xảy ra án mạng, ông ta ở trên du thuyền của ông ta khởi hành đi Catalina. Nhưng vì mưa quá lớn nên ông ta phải quay đầu lại và đã gọi điện thoại về nhà cho người giúp việc ở nhà đem xe đến đón. Sau đó ông ta chuẩn bị tàu để sẵn sàng cho lần đi sắp tới. Sau hơn một tiếng đồng hồ, người giúp việc của ông ta vẫn chưa thấy tới, rồi bất chợt ông ta nghe thấy tiếng xe hơi ngoài đường bên cạnh Câu lạc bộ, ông bước ra để xem có phải xe của ông đã tới không. Ông ta bước thẳng về chiếc xe chiếu đèn pha đang từ từ tiến về phía Câu lạc bộ. Chiếc xe chạy rất chậm, bất chợt có một người đàn bà mặc áo mưa trắng từ bên đường bước ra, chiếc xe dừng lại, người đàn bà bước vội lên tấm bửng để chân trên xe và nói vài lời với tài xế, rồi bước xuống, và chiếc xe tiếp tục chạy thẳng về phía trước. Khi tới gần nhân chứng, tưởng rằng chiếc xe ở nhà bị hư và người giúp việc đã đi nhờ xe của ai đó đến đón.

Do đó nhân chứng tiếp tục đi tới chiếc xe đó và bất chợt thấy trên xe lóe lên những chớp sáng kế tiếp là tiếng súng nổ, có lẽ là năm tiếng nổ, nhưng cũng có thể là sáu, và nhân chứng thấy người đàn bà mặc chiếc áo mưa trắng đứng trên bửng để chân nhảy xuống đường rồi chạy vào bóng tối. Lúc đó một chiếc xe Chevrolet đậu ở con đường cắt ngang đó nổ máy và phóng vọt đi. Nhân chứng đã vội lái chiếc xe. Xác một người đàn ông nằm nghiên bên cửa xe bên trái, cánh tay trái và đầu thò ra ngoài. Máu chảy từ vết thương đọng lại trên bửng để chân. Nạn nhân là Renwold C. Brownley đã chết. Nhân chứng đã từng gặp nạn nhân nhiều lần nên không thể lầm lẫn được.

Nhân chứng nói thêm rằng sau đó ông ta thấy run sợ và mất tinh thần, chạy không định hướng dưới trời mưa cho đến khi gặp một chiếc xe lạ mà sau này ông ta mới biết người lái chiếc xe đó là Harry Coulter, một thám tử tư. Nhân chứng lên xe cùng với viên thám tử. Họ đã tìm kiếm chiếc xe của Brownley nhưng không thấy đâu. Họ liền điện thoại cho cảnh sát tới để tìm kiếm tiếp. Và nhân chứng xác định thời điểm xảy ra nổ súng là hai giờ bốn lăm sáng và gọi điện thoại cho cảnh sát

lúc ba giờ mười hoặc mười lăm.

Shoemaker mời Mason chất vấn nhân chứng, “Có phải ông run sợ lắm không?” Mason hỏi.

“Vâng đúng như vậy. Quá bất ngờ và xảy ra quá nhanh khiến tôi không biết phải làm gì.”

“Thế tại sao ông không nhảy lên xe của ông Brownley lái xe đưa ông ta tới bệnh viện gần nhất?”

“Tôi không nghĩ ra điều đó. Khi tôi thấy xác người nằm vật bên cạnh cửa xe, đầu và cánh tay thò ra ngoài, tôi nhận ra ngay đó là Renwold Brownley và biết ông ta bị bắn chết, thế là tôi mất hết tinh thần.”

“Ông đã mất hết tinh thần ngay từ trước khi ông nhận ra Brownley phải không? Sự kiện nhìn thấy người đàn bà mặc áo mưa trắng đã kê súng sát mục tiêu và bắn nhiều phát vào tài xế chiếc xe đó đã làm ông sợ hãi phải không?”

“Vâng, đúng vậy.”

Mason hỏi tiếp, “Có phải lúc đó trời đang mưa?”

“Vâng.”

“Mưa lớn à?”

“Lúc đó mưa đã bớt nặng hạt. Có một lúc ngưng nhưng sau đó mưa lại.”

“Chỗ đó gần Câu lạc bộ du thuyền mà ông là hội viên phải không?”

“Vâng, phải.”

“Không có đèn đường?”

“Vâng, không có.”

“Không có trăng?”

“Vâng, không có trăng.”

“Sao trên trời có sáng không?”

“Không… Tôi hiểu ý ông muốn nói gì, ông Mason. Tôi thấy có đủ ánh sáng để nhìn được những gì mà tôi đã khai.”

“Nguồn sáng đó từ đâu tới?”

“Trên nóc cổng Câu lạc bộ có một cây cột, trên đó có các đèn rọi chiếu sáng khu cột tàu và bãi đậu xe.”

“Thế khoảng cách bao xa từ cột đèn này đến nơi xảy ra án mạng?”

“Có lẽ khoảng hơn một trăm thước.”

“Như vậy đoạn đường này rất sáng?”

“Không tôi không nói như vậy.”

“Nhưng nó được chiếu sáng phải không?”

“Trên đường có một ít ánh sáng.”

“Có đủ để ông phân biệt rõ các vật không?”

“Ông Mason,” nhân chứng Bixler nói với cung cách đề phòng không

để mình rơi vào bẫy. “Người đàn bà này mặc chiếc áo mưa trắng nên rất dễ nhận ra khi bà ta bước từ trong bóng tối ra. Mặc dù ngoài đường trời tối, nhưng khi người đàn bà đứng trên bửng để chân trên xe thì tôi thấy vẫn có đủ ánh sáng để có thể thấy được hình dáng bà ta một cách rõ rệt, mặc dù tôi không có thể thấy được đặc điểm nhận dạng về con người của bà ta.”

“Có phải sự nhận dạng của ông chỉ tùy thuộc vào yếu tố bà ta đã mặc chiếc áo mưa trắng phải không?” Mason hỏi.

“Vâng, phải.”

“Làm sao ông biết nó màu trắng?”

“Tôi có thể nhìn thấy rõ nó màu trắng.”

“Có thể màu hồng lợt không?” Mason hỏi.

“Không.”

“Có thể màu xanh lạt không?”

“Không.”

Mason bất chợt đưa ngón tay trỏ lên để thu hút sự chú ý của nhân chứng và hỏi, “Có thể nào nó màu vàng nhạt không?”

Nhân chứng do dự một chút rồi nói, “Không. Nó không phải màu vàng nhạt.”

“Thế ông có nghĩ rằng ngay cả khi trời sáng cũng khó phân biệt màu trắng với màu vàng nhạt không?”

“Nhưng tôi biết tôi có thể nhận ra được. Đây đúng là chiếc áo mưa màu trắng.”

“Được rồi,” Mason nói và rút trong túi ra một miếng bìa và hỏi. “Nó màu trắng hay màu vàng?”

“Màu trắng.”

Mason rút trong túi ra một miếng bìa khác màu thật trắng và để hai miếng bìa bên cạnh nhau. Tiếng cười khúc khích nổi lên trong phòng xử.

Bixler vội vàng nói, “Tôi lầm, ông Mason. Miếng bìa trước hơi vàng. Tôi thấy nó trắng bởi vì ông cầm nó ngay trước người ông với bộ quần áo màu sẫm. Bây giờ để hai miếng gần nhau tôi có thể thấy sự khác biệt giữa hai màu.”

Mason hỏi tiếp, “Như vậy nếu có một miếng bìa màu trắng đặt bên cạnh chiếc áo mưa của bà ta thì ông có thể phân biệt được chứ gì?”

“Vâng. Nhưng tôi vẫn nghĩ chiếc áo mưa bà ta mặc là màu trắng.”

“Có thể nào nó màu vàng nhạt không?” Mason hỏi lại và dang hai tay cầm hai miếng bìa đó.

Bixler quay sang nhìn vị phó Biện lý, trong khi khán giả trong phòng nhìn nhân chứng với con mắt thiếu thiện cảm, Bixler thấy mình phải

đầu hàng.

"Vâng chiếc áo mưa đó có thể màu vàng nhạt," nhân chứng nói.

Mason nhìn thẳng vào khuôn mặt đang hoang mang của nhân chứng và hỏi, "Làm sao ông biết Brownley đã chết?"

"Tôi nhìn thấy và hiểu như vậy."

"Ông có chắc chắn không?"

"Tôi chắc chắn."

"Nhưng khi đó ông đang run sợ phải không?"

"Vâng, phải."

"Và ông không bắt mạch ông ta?"

"Tôi không."

"Có phải ông chỉ thấy mặt ông ta do ánh sáng trên bảng đồng hồ của chiếc xe hơi phải không?"

"Vâng, phải."

"Ông chưa bao giờ học về y khoa phải không?"

"Vâng, phải."

"Trong cuộc đời ông, có bao nhiêu lần ông nhìn thấy người chết? Tôi muốn hỏi trước khi họ được tẩm liệm và bỏ vào quan tài?"

Nhân chứng do dự rồi nói, "Bốn lần."

"Có ai trong những người này bị chết vì bạo lực không?"

"Không có ai."

"Như vậy đây là lần đầu tiên ông đã gặp một người bị bắn phải không?"

"Vâng, phải."

"Vậy mà ông đã khai dưới sự tuyên thệ là ông ta đã chết, khi mà ông không khám nghiệm?"

"Nhưng nếu ông ta không chết thì cũng hấp hối. Máu chảy ra từ các vết thương rất nhiều."

"À ra vậy," Mason nói. "Như vậy có thể ông ta chỉ mới hấp hối chứ chưa chết phải không?"

"Vâng, có lẽ như vậy."

"Thế ông có biết có những trường hợp nạn nhân đã hồi phục và sống sót sau khi bị bắn trọng thương tưởng như chết rồi không?"

"Có, tôi có nghe những trường hợp như vậy."

"Bây giờ ông có muốn xác định rằng nạn nhân chỉ hấp hối thôi, không?"

"Vâng, tôi nghĩ rằng ông ta hấp hối."

"Ông có bao giờ nghĩ rằng một vị bác sĩ chỉ nhìn qua nạn nhân dưới ánh sáng nhạt của bảng đồng hồ xe rồi quay mặt đi và bảo rằng nạn nhân đã chết hoặc hấp hối, rồi bỏ mặc như vậy không?"

“Không, tôi không nghĩ như vậy.”

“Thôi đủ rồi,” Mason nói.

“Không có chất vấn lại.” Shoemaker nói.

Chánh án Knox nói, “Yêu cầu gọi nhân chứng kế tiếp.”

Shoemaker gọi tiếp các sĩ quan cảnh sát đã nghe điện thoại gọi từ bến cảng. Họ khai về cuộc tìm kiếm chiếc xe bị nạn, khám phá ra các vết máu trên mặt đường và theo dõi các vết máu này đến tận cầu tàu. Họ đã cho trục chiếc xe lên khỏi mặt nước và chiếc xe đó là của Renwold C. Brownley.

Chiếc xe đã được gài ở số một. Ga tay đã được kéo ra ở vị trí xe chạy với số một là 12,8 dặm một giờ, sau khi đã làm trắc nghiệm. Họ đã tìm thấy khẩu súng ngắn tự động hiệu Colt cỡ 32 nằm trên sàn xe. Họ đã thu hồi được vài chiếc vỏ đạn và cũng thu hồi được hai đầu đạn nằm trong ghế xe hơi. Một đầu đạn đã bắn hụt và đầu đạn kia đã xuyên qua người nạn nhân.

Tới đây, chánh án Knox tuyên bố đã đến giờ nghỉ và tòa sẽ họp lại vào lúc hai giờ trưa.

Mason, Della Street và Paul Drake tới ăn trưa tại nhà hàng trên đường North Broadway, ở đó họ đã đặt sẵn một phòng ăn riêng.

“Việc anh tiến triển đến đâu rồi?” Mason hỏi.

“Có phải anh định đặt vấn đề về ‘yếu tố kết thành tội phạm’ không?” Drake hỏi.

“Đúng vậy. Thoạt đầu tôi hy vọng là có thể tấn công về mặt đó, nhưng lại e ngại không dám chắc chắn về lời khai của Bixler. Tôi chỉ sợ ông ta một mực khẳng định là nạn nhân đã chết rồi. Còn bây giờ, tôi nghĩ rằng tôi có thể giải quyết được vụ án này.”

Drake gật đầu đồng ý, “Anh đã làm một cuộc chất vấn rất tinh tế. Bixler đã hoang mang lo sợ, khiến Shoemaker không dám chất vấn ông ta một lần nữa.”

“Những điều anh làm vừa rồi có giá trị cao trong việc bào chữa không?” Della Street hỏi.

Mason nói, “Câu hỏi thật độc đáo, vì sự bào chữa phải dùng tới kỹ năng hợp thức mà luật pháp cho phép. Thiên hạ đổ xô vào bằng chứng cơ hội, nhưng rồi sự kiện xảy ra sau đó là nạn nhân đã không bị giết chết mà vẫn còn sống trơ trơ ra đấy. Chính vì vậy mà luật pháp đã đề phòng những trường hợp như vậy. Do đó ‘yếu tố kết thành tội phạm’ có nghĩa là yếu tố chính của bên Công tố.”

Để chứng tỏ là một ‘yếu tố kết thành tội phạm’ trong một tội phạm sát nhân, Công tố phải chứng minh nguyên nhân của sự chết mà bị cáo là phương tiện gây nên sự chết đó. Hiện giờ Công tố đang gặp phải trở

ngại trong vấn đề ‘yếu tố kết thành tội phạm’. Họ vẫn không thể chứng minh được sự chết, và nếu họ không cẩn thận, tôi có thể quật ngược lại họ.

“Thế anh lập luận thế nào?” Della Street hỏi.

“Đó là một vụ án ấm ớ,” Mason nói. “Một người đàn bà có thể là bất cứ ai, đã bắn ông già rồi tẩu thoát. Bằng chứng cho thấy bà ta đã tẩu thoát trên chiếc xe của bà ta. Rồi một người nào đó đã lái chiếc xe của Brownley cho phóng xuống nước. Người lái chiếc xe đó không thể là người đã bắn ông ta bởi vì nhân chứng của Công tố đã nhìn thấy người đàn bà thủ phạm đã lên xe tẩu thoát khỏi hiện trường. Và cũng không thể bảo rằng bà ta đã âm mưu gài người lại, với mục đích chỉ để lái chiếc xe cho phóng xuống nước sau khi bà ta đã bắn chết ông già.

“Chỉ có một lời giải thích là Brownley đã bị thương nặng bất tỉnh lúc Bixler nhìn thấy ông ta gục trên xe, và khi Bixler đi khỏi thì Brownley đã hồi tỉnh và cố lái xe đi. Nhưng do không đủ sức và thiếu tỉnh trí nên đã để xe phóng ra khỏi cầu tàu.”

Drake gật đầu.

Mason nói tiếp, “Và bây giờ, nếu người ta tìm thấy xác của Brownley và thấy ông ta chết vì ngộp nước thì đó lại là một vấn đề khác, dù cho vết thương sau khi bị bắn có thể làm cho ông ta sẽ chết sau đó ít lâu. Sự kiện ông ta chết vì ngộp nước thay vì chết vì vết đạn sẽ khiến Công tố không thể kết tội Julia Brauner giết người được, bởi vì vết đạn bắn không thực sự gây nên sự chết. Đó chính là yếu tố hợp lý nhưng cần phải được xem xét kỹ lưỡng để đi đến quyết định.”

Della Street ưu tư nhìn tách cà phê và nói, “Anh, trong tất cả vụ án trước, anh đã bào chữa cho các thân chủ vô tội. Anh đã giải quyết vụ án một cách tinh tế bằng cách chứng minh được Công tố đã lầm lẫn. Do đó, dân chúng đã đứng về phía anh. Bây giờ anh đã có một chút tiếng tăm cả về tính cách luật sư lẫn tính cách thám tử. Nhưng giờ phút này anh phải dùng tới thủ đoạn của các luật sư tầm thường thì thiên hạ sẽ không còn đứng về phía anh nữa. Nếu anh sử dụng tài năng tiểu xảo của mình để giải cứu cho một người đàn bà có tội, thì thiên hạ sẽ nghĩ rằng anh đã nhúng tay vào vụ giết người đó và họ sẽ không còn kính trọng anh nữa.”

Mason chậm rãi nói, “Della, trong các vụ án khác, ít nhiều tôi cũng ở ngoài vòng liên hệ. Nhưng vụ án này, tôi đã bị lôi cuốn vào quá sâu. Họ dự trù sẽ đưa Peter Sacks ra làm nhân chứng, và anh ta sẽ khai Julia Brauner yêu cầu anh ta giết Brownley và đưa chiếc chìa khóa phòng cho anh ta, và rồi anh ta khai tiếp rằng tôi đã gài bẫy anh ta để giựt lại chiếc chìa khóa đó. Lúc đó, câu chuyện sẽ hết sức rắc rối và khó khăn

cho tôi. Chiếc chìa khóa đó, bản thân của nó không có gì là quan trọng, nhưng một khi tôi đã giựt lấy nó thì tự nhiên nó trở thành một bằng chứng quan trọng trong vụ án. Dù cho Biện lý có bỏ qua thì hội đồng tòa án vẫn đặt vấn đề."

"Vậy có thể nào anh ngăn cản Peter Sacks, không để anh ta lên bục nhân chứng bằng cách tấn công họ bởi 'yếu tố kết thành tội phạm' không?" Paul Drake hỏi.

"Đó chính là điểm lập luận chủ yếu của tôi," Mason nói. "Nếu tôi thắng họ trong 'yếu tố kết thành tội phạm' thì tôi có thể tạm thời lôi được Julia Brauner ra khỏi vụ án, và họ sẽ phải đình chỉ việc truy tố và chờ cho đến khi họ tìm thấy xác của Brownley. Lúc đó, Peter Sacks sẽ không có cơ hội để ra làm nhân chứng và như vậy chiếc chìa khóa không còn là yếu tố quan trọng nữa.

"Khi họ tìm thấy xác chết, tôi hy vọng có thể chứng minh được ông ta đã chết vì ngộp nước. Như vậy nếu Biện lý mà còn tiến hành truy tố tôi thì việc đó sẽ bị coi như hình thức trả thù. Vì thế tôi phải thắng họ trên 'yếu tố kết thành tội phạm' và kế tiếp tôi phải tìm thêm các chi tiết khác củng cố cho lập luận của tôi về vụ án."

Paul Drake nói, "Tôi đã cho nhân viên hoạt động ráo riết, nhưng vẫn chưa tìm thêm được điều gì có giá trị. Tôi đã cho theo dõi lần tìm đầu mối Mallory từ lúc ông ta rời thương thuyền Monterey ở San Francisco cho đến khi ông ta tới Los Angeles. Ông ta đã ở khách sạn Palace Hotel ở San Francisco và đi thẳng từ tàu tới khách sạn. Theo nhân viên của khách sạn cho biết, ông Giám mục lúc tới khách sạn và lúc rời khách sạn chỉ là một người duy nhất."

Mason nói, "Ông Giám mục đó là mấu chốt của toàn thể vụ án. Tại sao ông ta lại đến gặp tôi? Tại sao ông ta lại biến mất? Nếu ông ta là Giám mục thực tại sao ông ta lại phải cải trang? Nếu ông ta là một kẻ mạo danh, tại sao ông ta lại biến mất một cách rất đặc biệt… và để giấy lại cho tôi bảo rằng ông ta phải ra đi vì một nhiệm vụ bí mật, và yêu cầu tôi tiếp tục giải quyết vụ đó.

"Đúng ra thì có rất nhiều cách giả vờ mất tích để khỏi phải nhọc sức như vậy. Cái vụ án thổ tả này làm tôi điên đầu, bởi vì tôi không nắm được một điểm tựa nào hết. Tôi đang phải bò trên một bức vách trơn tuột. Và thêm câu hỏi nữa là tại sao Julia Brauner lại hành động như vậy? Tại sao bà ta lại không chịu nói với tôi? Liệu bà ta có biết rằng làm như vậy có nghĩa là tự treo cổ mình không? Và làm như vậy là đã đẩy tôi vào tình trạng cực kỳ khó khăn không?"

"Có thể bà ta không nói vì bà ta là kẻ phạm tội," Della Street nói.

"Tôi không tin rằng bà ta phạm tội," Mason nói. "Lập luận của Công

tố nghe có vẻ không hợp lý cho lắm. Tôi nghĩ rằng, có thể bà ta đã che chở cho một ai đó và bà ta là người vô tội."

"Thôi dẹp chuyện đó đi, Perry," Paul Drake nói. "Làm sao người ta có thể gài bẫy bà ta được? Chính bà ta đã viết thư cho Brownley. Khi tìm thấy xác chết, người ta sẽ tìm ra bức thư đó trong túi ông ta, và người ta sẽ thấy chữ viết của bà ta. Khi đó bà ta sẽ lãnh đủ. Bà ta đã đánh lừa ông già xuống bến cảng và không còn nghi ngờ gì về điều này nữa. Bà ta muốn giết ông già bởi vì sự nghiệp của con gái bà và cũng vì bà ta căm giận ông già. Làm sao có thể có người ăn cắp khẩu súng mà bà ta không biết, và rồi đi đến điểm mà bà ta đã hẹn với Brownley, rồi mặc cùng một thứ quần áo và lái cùng một thứ xe? Anh cũng nên nhớ rằng Julia Brauner chỉ viết lá thư đó sau khi chính anh đã cho bà ta biết về tình hình sẽ xảy ra. Do đó bà ta đã thực hiện kế hoạch đánh lừa Brownley xuống khu bến cảng sau khi anh đã cho hay tin tức đó. Vậy thì nếu có ai đó muốn gài bẫy bà ta, bắt buộc phải khởi sự từ sau lúc bà ta viết lá thư đó, và điều này không thể xảy ra được."

Mason nhìn đồng hồ hói, "Thôi được, chúng ta phải trở lại tòa để xem những gì tiếp tục xảy ra. Đường còn dài, chúng ta chưa thể thất bại được."

"Theo tôi nghĩ," Drake nói, "nếu Peter Sacks lên bục nhân chứng khai rằng chính anh đã gài bẫy anh ta để lấy chiếc chìa khóa, thì dù sau đó câu chuyện có xảy ra thế nào đi nữa, thì anh sẽ mất hết cảm tình của công chúng. Vì vậy anh phải ngăn cản không cho Peter Sacks kể lại câu chuyện đó bằng cách tấn công họ bởi 'yếu tố kết thành tội phạm' hoặc bất cứ cách thức nào khác."

Mason nhún vai.

Della Street nói, "Anh, hãy đưa tôi lên bục nhân chứng và kể lại câu chuyện của tôi. Anh cứ việc đưa tôi ra ngay sau khi Sacks đã kể câu chuyện của anh ta. Tôi sẽ hạ anh ta. Tôi sẽ kể lại sự việc anh ta định giết tôi và như vậy thiên hạ sẽ làm thịt anh ta. Và nếu Shoemaker có ý định tấn công tôi khi chất vấn, tôi sẽ cho ông ta biết tay."

Mason gật đầu nói, "Được lắm, tôi biết tôi có thể trông cậy ở cô."

Khi họ bước ra khỏi tiệm ăn, Paul Drake nói nhỏ với Mason, "Anh không nên để Della làm việc đó. Vì nếu làm như vậy có vẻ như cả hai xếp đặt âm mưu gài bẫy Sacks, và Delta đã dụ anh ta tới phòng. Câu chuyện nghe có vẻ như một âm mưu xấu xa và sẽ làm Della kẹt trong một tình trạng không đẹp đẽ gì trước công chúng."

Mason hạ thấp giọng nói với Paul Drake, "Điều đó anh khỏi lo. Tôi sẽ không bao giờ đưa Della trước bục nhân chứng. Nhưng đừng để cô ta biết."

Della Street nói, “Hai người chụm đầu vào nhau nói gì vậy? Chắc lại có âm mưu gì phải không? Mau lên, không bị trễ phiên tòa bây giờ.”

Chương 15

Shoemaker tiếp tục đưa ra các nhân chứng liên tiếp giống như cung cách tấn công của một võ sĩ khi thấy đối thủ đã xính vính.

Một chuyên viên xạ thuật khai rằng, đầu đạn tìm thấy trong xe đã bắn ra từ khẩu súng ngắn tự động cỡ 32 được tìm thấy trong xe. Một chủ tiệm bán súng ở Salt Lake đã đưa ra các giấy tờ chứng tỏ Julia Brauner đã mua khẩu súng đó. Một sĩ quan cảnh sát tại Salt Lake đã cho biết Julia Brauner có giấy phép mang súng với chi tiết nhận dạng đúng là khẩu súng giết người. Một chuyên viên dấu tay khai rằng, sau khi xe đã được trục lên khỏi mặt nước, chờ cho khô và được lấy dấu tay. Dấu tay phát hiện trên cửa kính xe bên trái đã trùng hợp với ngón tay giữa bàn tay trái của bị cáo.

Sau đó Shoemaker đứng dậy nói, “Mời Peter Sacks lên bục nhân chứng.”

Peter Sacks, khuôn mặt dán đầy băng, bước lên bục nhân chứng tuyên thệ và xưng tên, tuổi, địa chỉ.

“Ông có biết bị cáo Julia Brauner không?” Shoemaker hỏi.

“Vâng, có,” Sacks nói với giọng khàn khàn.

“Ông có bao giờ nói chuyện với bà ta về Renwold C. Brownley không?”

“Vâng, có.”

“Ông có biết Perry Mason, vị luật sư đại diện cho bà ta không?”

“Vâng, có.”

“Ai đã có mặt khi ông nói chuyện với Julia Brauner?”

“Victor Stockton.”

“Còn ai nữa không?”

“Không còn ai.”

“Cuộc nói chuyện đó ở đâu?”

“Ở phi trường United Airport tại Burbank.”

“Nghề nghiệp của ông là gì?”

“Tôi là một thám tử tư.”

“Trước đó, có bao giờ ông liên lạc với bị cáo không?”

“Vâng, có.”

“Trong cuộc nói chuyện đó ông đóng vai nhân vật gì?”

“Tôi đóng vai một tay anh chị giết mướn.”

“Cuộc nói chuyện của ông với bị cáo, có sự hiện diện của Victor Stockton đã xảy ra vào ngày nào?”

“Ngày mùng bốn tháng này.”

“Lúc mấy giờ?”

“Khoảng mười giờ sáng.”

“Câu chuyện đó thế nào và ai nói?”

Mason đứng dậy nói, “Thưa quý tòa. Bây giờ đã thấy rõ Công tố đang tìm cách liên kết giữa bị cáo với tội giết người, trong khi Công tố chưa thiết lập được đó là vụ giết người. Tôi phản đối với lý do vô thẩm quyền, không chính đáng và không cụ thể. Nền tảng hợp thức của vụ án chưa được thiết lập và câu hỏi không nằm trong lập luận hợp thức của vụ án và nó không nằm trong tay các ‘yếu tố kết thành tội phạm’. Cho đến giờ phút này, Công tố vẫn chưa chứng minh được ‘yếu tố kết thành tội phạm’.”

“Chúng tôi không cần phải chứng minh điều đó như trong trường hợp tại tòa Thượng thẩm,” Shoemaker nói. “Đây chỉ là vụ xử sơ khởi. Chúng tôi chỉ cần chứng minh một tội phạm đã được thực hiện và có những nguyên nhân đáng tin cậy cho thấy bị cáo đã thực hiện tội phạm đó.”

“Dù thế nào đi nữa,” Mason nói. “Ông không thể chứng minh ở bất kỳ tòa nào, một vụ án sát nhân mà không đưa ra các ‘yếu tố kết thành tội phạm’. Hiện giờ, theo lập luận của Công tố, có một kẻ nào khác hơn là bị cáo, đã lái chiếc xe của Renwold C. Brownley từ chỗ bị bắn ra tới cầu tàu. Khi đó bị cáo đã rời khỏi hiện trường theo lời khai của nhân chứng Bixler. Vì vậy một điều rất hợp lý là chính ông Brownley đã hồi tỉnh lại, tự lái chiếc xe, và dưới trời mưa không nhận định được rõ ràng đã chạy xe ra khỏi cầu tàu đâm xuống biển. Trong trường hợp đó ông ta đã chết vì ngộp nước chứ không phải bị chết vì đạn bắn. Và theo tôi nghĩ, muốn chứng minh là một vụ án mạng, Công tố phải chứng minh được sự chết là nguyên nhân trực tiếp do hành động của bị cáo.”

“Không nhất thiết,” Shoemaker nói. “Thưa quý tòa. Sự nhận định của luật sư bào chữa là đúng. Ông Brownley đã chết vì ngộp nước, sự ngộp nước này gây ra bởi hành động phạm pháp của bị cáo đã bắn nạn nhân và khiến ông ta lái xe một cách không ý thức.”

“Nhưng,” Mason nói, “ông vẫn chưa chứng minh được rằng nạn nhân đã bị thương tới tình trạng lái xe không ý thức. Ông vẫn chưa chứng minh được nạn nhân bị bắn bao nhiêu phát, và các phát đạn đó có vào chỗ hiểm hay không, hay chỉ xuyên qua thịt mà thôi. Khẩu súng

là loại súng đạn nhỏ, đầu đạn chỉ có thể xuyên qua thịt mà không phạm phải cơ quan chủ yếu trong người. Ngoài ra, nếu nạn nhân bị chết vì ngộp nước thì không thể đổ tội cho bị cáo giết người được, trừ khi chính bị cáo hoặc một đồng lõa đã lái chiếc xe và cho phóng xuống nước.”

Giờ phút này mà Công tố xác nhận sự tỉnh lại của Brownley và lái chiếc xe đến cầu tàu, giờ phút đó chính Công tố đã phủ nhận lập luận từ trước tới nay của mình.

Shoemaker với gương mặt giận dữ, lớn tiếng, “Nói như vậy là luật sư bào chữa đã qua mặt luật pháp bằng những yếu tố hợp thức mà…”

“Khoan đã,” Chánh án Knox chặn lại. “Tòa cần phải suy nghĩ vấn đề này. Tòa đã chú ý đến vấn đề này từ khi nhân chứng Bixler được chất vấn một cách khéo léo. Chúng ta đã gặp phải một điều nghi ngờ về sự chết. Sự kiện giả dụ là Renwold C. Brownley đã hiện diện ở trên xe, lúc xe phóng xuống nước nghe rất hợp lý nhưng không có bằng chứng nào chứng tỏ điều đó. Tôi cũng hiểu rằng, mức độ bằng chứng để buộc tội bị cáo tại tòa này không buộc phải đòi hỏi như tại tòa Thượng thẩm. Nhưng nếu bây giờ tôi hủy bỏ vụ án này thì bị cáo vẫn chưa gặp phải nguy hiểm, và như vậy có thể sẽ lại bị bắt giữ khi tìm thấy xác Renwold C. Brownley. Tôi nghĩ rằng ông phó Biện lý chưa cần đưa vụ án này lên tòa Thượng thẩm vội, mà nên chờ cho đến khi tìm thấy xác nạn nhân.”

“Tôi thấy đó không phải là điểm mấu chốt,” Shoemaker nói một cách cố gắng tranh thủ. “Đây chỉ là phiên tòa sơ khởi. Chúng tôi chỉ cần xác nhận bị cáo có tội hay không mà thôi.”

“Thôi được, tôi đình phiên xử này cho đến mười giờ sáng mai,” Chánh án Knox nói. “Khi đó luật sư hai bên có thể tranh luận vấn đề. Nhưng cho đến bây giờ, tôi vẫn chưa thấy các ‘yếu tố kết thành tội phạm’ được thiết lập. Tôi muốn được thấy rõ về sự hình thành của tội phạm. Tôi muốn có thì giờ để nhìn vấn đề một cách toàn diện hơn, bởi vì nếu hủy bỏ vụ án này bây giờ, sẽ gây trở ngại cho sự truy tố bị cáo tiếp theo, sau khi đã tìm ra xác chết.”

“Nhưng tôi xin phép hỏi quý tòa, có phải quý tòa nghĩ rằng chúng tôi chưa chứng minh được đầy đủ một vụ án tấn công người bằng vũ khí giết người hay không?”

Chánh án Knox mỉm cười nói, “Vậy tôi xin hỏi văn phòng Biện lý, có muốn tòa chỉ buộc tội bị cáo đã tấn công người bằng vũ khí giết người và rồi tha bổng bị cáo về tội giết người vì không kết tội được, hay không?”

“Không!” Shoemaker kêu lên. “Chúng tôi muốn truy tố bị cáo về tội

giết người. Đó mới chính là tội của bị cáo.”

Khi vị phó Biện lý ý thức được hậu quả lời nói của mình, ông ta chợt ngừng lại và buông người xuống ghế.

Chánh án Knox cười và nói, “Ông phó Biện lý, tôi nghĩ rằng lời tuyên bố vừa rồi của ông đã quá đầy đủ. Tòa sẽ đình lại đến mười giờ sáng mai. Dĩ nhiên bị cáo vẫn bị giam giữ.”

Perry Mason quay lại nhìn Paul Drake. Viên thám tử thò tay vào túi lấy khăn ra lau mồ hôi trán. Mason thở phào nhẹ nhõm khi chánh án rời khỏi ghế.

Quay sang Julia Brauner, Mason nói, “Julia, bà có thể nói cho tôi biết…”

Bà ta lắc đầu, môi mím lại và đứng dậy gật đầu với nhân viên cảnh sát đang đợi để đưa bị cáo trở lại nhà giam.

Chương 16

Ngồi trên xe, Della Strest nắm kéo cánh tay phải của Perry Mason đang đặt trên tay lái xe và nói, "Anh, tôi có thể làm được điều gì không? Tôi có thể đến gặp ông Biện lý được không?"

Mason lắc đầu, mắt vẫn nhìn trên đường.

"Tôi không thể tự nhận là trách nhiệm của tôi được sao? Liệu tôi có thể nói rằng tôi đã lấy các thứ đó của Peter Sacks được không? Tôi sẽ bảo với họ rằng tôi đã lấy chiếc chìa khóa đó!"

"Không," Mason nói. "Hamilton Burger đang chĩa mũi dùi vào tôi. Ông ta bảo rằng ông ta không sử dụng tiểu xảo, nhưng cho đến bây giờ mới lòi ra là ông ta đã yên trí tôi trước sau gì cũng đi tới thất bại. Dĩ nhiên là ông ta đã chủ quan tưởng rằng suy nghĩ của ông ta sẽ trở thành hiện thực."

Della kéo tay Mason nói, "Anh biết tôi có thể làm bất cứ việc gì mà."

Mason lái xe bằng tay trái, đưa tay phải nắm vai Della một cách thân tình và nói, "Della, cô tốt lắm, nhưng không thể làm gì được. Chúng ta phải chấp nhận thôi."

"Nhưng anh!" Della nói. "Tội phạm đó đã xảy ra như thế nào? Tôi thấy lập luận của Biện lý có cái gì đó không hợp lý."

"Có thể trong cơn tức giận Julia đã nổ súng một cách không suy nghĩ," Mason nói. "Nhưng dù cho như vậy, vấn đề cũng vẫn còn cần phải bàn cãi. Bà ta không có ý định lừa ông già xuống bến cảng để giết, đó là điều chắc chắn. Ngoài ra bà ta cũng không để lại nhiều dấu vết đến như thế."

"Vậy tại sao bà ta đã lừa ông già xuống bến cảng!"

"Đó là điều mà tôi không rõ," Mason nói. "Nhưng nó liên quan đến vị Giám mục nói lắp của chúng ta, liên quan đến sự biến mất của Janice Seaton và có lẽ một vài người khác nữa."

"Như vậy lúc rời nhà, bà ta không có ý định giết ông già sao?"

"Xác suất không tới một phần trăm," Mason nói.

"Vậy tại sao anh nói với tôi rằng khi anh tới nhà Stella Kenwood vào buổi sáng, anh thấy Stella ngồi chờ suốt đêm và thái độ của Stella cho thấy bà ta biết Julia Brauner đã đi ra ngoài làm điều gì đó mà có thể sẽ gặp rắc rối nếu bị bắt gặp."

Bất chợt Mason đạp thắng ép sát xe vào lề, trả xe về số không và quay sang nhìn Della với con mắt trợn tròn.

“Della! Cô đã nhắc tôi!”

“Ý anh muốn nói gì? Có phải…”

“Khoan đã,” Mason nói. “Tôi cần suy nghĩ.”

Vị luật sư ngồi im trong xe, máy vẫn chạy, xe cộ vẫn qua lại, thỉnh thoảng gật đầu và sau cùng quay sang Della nói, “Della, nghe thì có vẻ vô lý, nhưng đó là điều duy nhất có thể giải thích được vụ án này. Và một khi ngừng không suy nghĩ về nó nữa thì thấy vấn đề đã quá rõ ràng đến nỗi phải bàng hoàng tự hỏi tại sao không nghĩ ra từ trước. Cô đem theo tập tốc ký không?”

Della mở ví xách tay và gật đầu.

Mason gài số và nói, “Được rồi, chúng ta lên đường.”

Chiếc xe vọt ra khỏi lề dường và phóng nhanh về phía chung cư trên đường Beechwood.

Mason nhấn chuông ngoài cổng, gọi căn hộ của Stella Kenwood và nhận được chuông trả lời mở cổng.

“Chúng ta đi lên, Della. Khi lên tới phòng, nhớ ghi lại tất cả những gì đã nói và phải hết sức bình tĩnh dù cho có bất cứ sự kiện gì xảy ra.”

Hai người bước trên các bực thang và lên tới hành lang dẫn đến căn phòng của Stella Kenwood. Mason gõ cửa, Stella ra mở cửa, bà ta nhìn vị luật sư với con mắt ươn ướt trên khuôn mặt trắng bệch, đầy vẻ lo âu. Bà ta nói, “À, ra là ông.”

Mason gật đầu.

“Xin mời vào,” Stella nói.

“Cô Street, thư ký của tôi,” Mason giới thiệu.

“Vâng, tôi có thấy cô ta ở tòa ngày hôm nay. Vụ án đến đâu rồi? Người ta có thêm bằng chứng nào kết tội Julia không?”

Mason nói, “Cứ ngồi xuống đã bà Kenwood. Tôi muốn hỏi bà vài câu.”

“Vâng, ông cứ hỏi.”

“Tôi đến đây để báo một tin buồn cho bà, bà Kenwood. Con gái của bà đã bị tai nạn xe hơi.”

Stella há hốc miệng, cặp mắt trợn tròn đầy vẻ ngạc nhiên lo sợ.

“Con gái tôi à?”

“Vâng.”

“Nhưng tôi làm gì có con gái. Nó đã chết rồi mà. Nó chết cách đây hai năm mà.”

Mason lắc đầu nói, “Tôi rất tiếc. Tôi chỉ biết sự việc xảy ra như vậy. Cô ta đang hấp hối và cô ta muốn gặp bà. Cô ta đã thú thật với tôi tất

cả mọi chuyện.”

Người đàn bà ngồi lặng người đi, con mắt thất thần nhìn vị luật sư. Gương mặt bà ta trắng bệch trông dại hẳn và đầy vẻ tuyệt vọng. Cuối cùng bà ta lẩm bẩm, “Tôi biết rồi, cũng có ngày xảy ra. Hiện giờ nó ở đâu?”

“Bà đi theo tôi,” Mason nói. “Chúng ta sẽ đến gặp cô ấy. Bà đã tính đến chuyện thay thế cô ta từ bao giờ, Stella.”

“Tôi cũng không nhớ nữa,” bà ta nói. “Có lẽ từ lúc mà Julia nói cho tôi biết về con gái bà ta. Tôi nghĩ rằng đó là một cơ hội ngàn năm một thuở cho một cô gái.”

“Và bà đã liên lạc với ông Sacks?”

“Phải. Ông ta là một thám tử ở Salt Lake.”

“Có phải ông ta làm việc cho Jaxon Eaves không?”

“Đúng vậy. À mà ông cho tôi biết tai nạn xảy ra thế nào?”

“Bị đụng xe tại ngã tư,” Mason nói. “Thôi nhanh lên, ta phải đến cho kịp giờ.”

Người đàn bà mặc vội chiếc áo khoác màu xanh đã phai màu và chỗ khuỷu tay đã bị sờn. Mason quay sang Della Street nói, “Cô gọi cho ông Biện lý Burger, bảo ông ta hãy gặp tôi tại phòng khách của bệnh viện Good Samaritan Hospital. Đọc lại cho ông ta nghe cuộc nói chuyện vừa rồi và bảo ông ta đến ngay lập tức.”

Stella Kenwood nói, “Liệu ông ta có gây khó khăn gì cho con tôi không? Nếu nó đang hấp hối liệu ông ta có còn cưỡng bức nó phải trả lời những câu hỏi nữa không?”

“Chắc không đâu,” Mason nói. “Thôi ta đi.”

Mason để Della ở lại trong phòng và đưa Stella Kenwood xuống xe. Chiếc xe vọt nhanh trên đường, Mason quay sang nói với Stella Kenwood, “Tôi e rằng bà sẽ phải khai hết mọi chuyện với ông Biện lý, sau đó mới có thể được phép gặp con gái bà.”

“Liệu nó có còn hy vọng gì không?” bà ta hỏi.

“Chắc không hy vọng đâu,” Mason trả lời.

“Tôi rất ân hận,” Stella Kenwood nói. “Tôi đã cố gắng hết sức mình, nhưng tôi vẫn thấy có cái gì không ổn trong đó. Và đến bây giờ mọi chuyện có vẻ như đã ra trước ánh sáng.”

Mason nhấn thêm ga, chiếc xe lao nhanh về phía trước.

“Vâng, mọi chuyện có vẻ như đã ra trước ánh sáng,” Mason nói. “Rồi sao nữa?”

Stella lấy chiếc khăn tay trong ví xách, đưa lên thấm trên mắt và im lặng không nói tiếp.

Mason thỉnh thoảng lại liếc nhìn đồng hồ, chiếc xe vọt nhanh theo

dòng xe cộ. Tới trước cửa bệnh viện, Mason nhảy vội ra mở cửa xe cho Stella bước ra. Hai người bước nhanh trên các bậc thềm, lên tới cửa chính và bước vào phòng khách. Hamilton Burger, gương mặt đầy thắc mắc, nôn nóng đứng dậy bước ra đón hai người. Một nhân viên tốc ký đã ngồi sẵn bên bàn, anh ta không hề nhìn lên khi hai người bước tới gần.

Perry Mason nói, “Stella, chắc bà biết ông Biện lý chứ?”

“Vâng, hôm cảnh sát đến bắt Julia, ông ta có hỏi chuyện tôi.”

Mason quay sang vị Biện lý nói, “Ông Biện lý, đến đây là giai đoạn kết thúc. Con gái bà Stella Kenwood đang hấp hối. Chúng tôi muốn tất cả mọi thủ tục được thực hiện thật nhanh chóng để Stella có thể được gặp con gái bà ta càng sớm càng tốt. Để tranh thủ thời gian, tôi xin phép được nói với ông sơ qua về câu chuyện mà con gái bà ta đã nói lại cho tôi biết, và rồi bà Stella sẽ xác nhận để yêu cầu ông cho phép bà ta được gặp con gái ngay lập tức:

“Bà Stella Kenwood có một người con gái cùng tuổi với con gái của Julia Brauner. Khi ở chung với nhau tại Salt Lake, Julia đã kể lại câu chuyện đời mình cho bạn nghe. Do đó Stella ý thức được rằng đây là một cơ hội tuyệt vời cho con gái bà ta có một mái ấm trong một gia đình triệu phú, nếu bà ta có thể làm cho Brownley tin rằng con gái bà ta chính là cháu nội của Brownley. Stella đã nói chuyện với Peter Sacks, một thám tử tại Salt Lake và Sacks đã liên lạc với Jaxon Eaves. Kế hoạch của họ càng ít nói càng tốt và vì Stella đã nắm vững hết mọi sự kiện và chi tiết trong cuộc đời của Julia nên Stella đã tạo dựng một câu chuyện hoàn toàn thuyết phục được Brownley. Và thế là con gái của Stella Kenwood trở thành Janice Brownley, và cô gái đã tạo được niềm tin nơi Brownley, và trở thành đứa cháu nội cưng nhất và sẽ được thừa kế một gia sản vĩ đại.

“Rồi câu chuyện trục trặc xảy ra ngay khi bắt đầu thi hành kế hoạch, lúc cô gái trở về Hoa Kỳ trên tàu Montery dưới danh nghĩa là Janice Brownley, cháu gái của Renwold C. Brownley. Khi đó Giám mục Mallory cũng là một hành khách trên chiếc tàu đó. Ông Giám mục đã không quên câu chuyện cũ. Ông ta đã hỏi nhiều câu hỏi và cô gái đã kinh hoàng vì biết rằng các câu trả lời của mình không thích hợp, và khiến cho vị Giám mục nghi ngờ. Cô ta liền gửi điện tín cho bà mẹ và bà mẹ đã nói lại cho Sacks biết, lúc đó Sacks đã tới Los Angeles để sẵn sàng bảo vệ ‘quyền lợi’ của mình.

“Stella rất lo lắng, muốn giấu giếm không cho Julia biết chuyện đó. Vì vậy, họ đã thuyết phục Brownley không nên làm ầm câu chuyện đón rước trước công chúng, và cô gái đã lặng lẽ đến sống với gia đình

Brownley. Khi đó Sacks rất sợ hãi vì nghĩ rằng ông Giám mục có thể sẽ đến gặp thẳng Brownley.

“Nhưng ông Giám mục đã làm việc rất cẩn thận, ông muốn biết chắc chắn rằng, người con gái ông gặp trên tàu là người giả mạo, do đó ông đã gởi điện tín cho Julia Brauner đến gặp mình tại Los Angeles. Ông Giám mục đồng thời cũng gặp luôn Janice Seaton, cô cháu gái thực. Do một lá thư nhận được của vị luật sư đang lo thanh toán tài sản của cha mẹ nuôi Janice Seaton, ông Giám mục lúc bấy giờ mới giải tỏa được lời hứa giữ bí mật lúc giao đứa con nuôi cho vợ chồng Seaton. Ngoài ra ông Giám mục cũng nhận được những bằng chứng cho biết khi ông Seaton hấp hối, Seaton biết rằng mình không để lại được một số của cải thừa kế nào đáng kể cho người con nuôi, ông ta đã cố nhắn lại cho Giám mục Mallory là hãy tiết lộ nguồn gốc thực sự của người con gái nuôi. Mặc dù lời nói của kẻ hấp hối rất khó hiểu nhưng cũng đủ để ông Giám mục hiểu được và ông Giám mục đã quyết định làm theo lời trăn trối đó.

“Khi Julia đột nhiên tới Los Angeles. Stella thấy kinh hoàng, bà ta liền liên lạc với Sacks và Sacks nghĩ rằng cần phải thủ tiêu đứa cháu gái thực.

“Có phải vậy không, bà Kenwood?”

Bà ta gật đầu và nói với giọng yếu ớt, “Vâng. Câu chuyện đại khái như vậy.”

Mason nói tiếp, “Từ đó, Sacks có quyết tâm dấn thân, nếu cần, kể cả giết người. Và rồi Julia Brauner làm cho Stella kinh hoàng lần nữa khi nói cho Stella biết rằng bà ta sẽ viết thư cho Brownley hẹn ông ta tại bến cảng, và Julia sẽ cho ông ta biết về đứa cháu gái thực sự. Ông biết không, Janice Seaton lớn lên trông giống hệt cha cô. Chiều hôm đó Julia đã nhìn thấy con gái mình và chắc chắn rằng thế nào ông Renwold Brownley cũng sẽ nhìn ra ngay đứa cháu nội của mình vì họ cùng chung một huyết thống, Julia biết chắc rằng mình có thể buộc Brownley phải đến điểm hẹn, vì Julia còn giữ trong tay chiếc đồng hồ của Oscar Brownley, đó là vật gia bảo mà Brownley đã tặng cho Oscar. Và giờ đây ông muốn thu hồi chiếc đồng hồ đó.

“Stella thấy như vậy là mọi chuyện sẽ sụp đổ. Âm mưu sẽ bị khám phá. Bà ta không lo gì cho thân mình, nhưng chỉ sợ con gái mình vô tù. Bà ta đã thất vọng và đã lấy trộm khẩu súng của Julia. Stella bảo Julia cứ lấy chiếc xe Chevrolet của mình mà sử dụng, còn bà ta đi mượn hoặc thuê một chiếc Chevrolet khác.

“Julia mặc một chiếc áo mưa trắng. Stella cũng mặc một chiếc áo mưa trắng và lên xe chạy thẳng đến bến cảng, nhưng Julia đã tới trước

và là người đầu tiên đã đứng trên bửng để chân trên xe của Brownley nên đã để lại dấu tay trên mặt kính cửa xe bên trái. Julia có ý định bảo Brownley chạy quanh một vòng để chắc chắn không bị theo dõi. Stella thấy đó là cơ hội để hành động, bà ta đã núp trong bóng tối và chờ khi Brownley vòng trở lại, bà ta đã chạy ra vẫy tay, Brownley ngừng xe lại. Stella liền nhảy lên bửng xe, dùng súng của mình bắn năm phát và quẳng khẩu súng lại rồi chạy ra xe tẩu thoát.

"Trong khi đó, Julia nghe thấy tiếng súng liền bỏ chạy ra xe, và phải vài phút sau mới khởi động xe được, Julia lái xe chạy vòng vòng một lúc cho đến khi lấy lại bình tĩnh mới lái xe về nhà, và đã thấy Stella đang ngồi chờ mình trong phòng."

Mason quay sang Stella Kenwood nói, "Phải vậy không, Stella?"

"Phải," bà ta nói.

"Và chiếc chìa khóa Sacks cầm," Mason nói. "Chính là chiếc chìa khóa phòng mà bà Stella đã đưa cho anh ta, chứ không phải Julia, có phải vậy không, Stella?"

"Đúng vậy," bà ta nói. "Nhưng con gái tôi làm sao biết là tôi đã bắn Brownley. Không ai có thể biết được điều đó. Thực ra lúc ấy tôi định yêu cầu Peter Sacks làm việc đó, nhưng tôi đã không liên lạc được với ông ta. Khi biết ý định của Julia, tôi thấy rằng không thể để con gái tôi ở tù được. Tôi không có ý định đổ tội cho Julia. Lúc đó tôi đang cần một khẩu súng và tôi liền lấy của Julia. Nhưng làm sao con gái tôi có thể nói lại với ông những điều đó được, ông Mason. Nó làm sao biết được điều đó?"

Mason nói, "Xin lỗi bà Stella. Tôi phải gài bà để chính bà tự thú tội."

"Thế con gái tôi đã nói những gì với ông?"

"Không nói gì hết."

"Như vậy nó không… phải không?…"

Mason nhìn vào mắt bà ta và nói, "Bà Stella, cô ta không bị tai nạn gì hết. Tôi bắt buộc phải làm như vậy để rõ trắng đen. Đó là cách duy nhất tôi thấy phải làm."

Stella Kenwood buông mình xuống ghế và bật khóc, "Cũng phải thôi," bà ta nói. "Tôi biết rồi cũng có ngày không qua khỏi. Tôi chỉ xin quý ông thông cảm… Cuộc đời quá cay đắng… Tôi đã phải tranh đấu vì con gái tôi. Tôi không nghĩ gì cho tôi hết. Và đây là cơ hội đang bị bỏ lỡ. Julia không chịu giao cho gia đình Brownley đứa con gái của bà ta và Brownley thì lại muốn có một đứa cháu gái vì vậy tôi đã cho ông ta đứa con của tôi… Và rồi ông Giám mục đã xuất hiện, và Peter Sacks nói rằng chúng tôi sẽ bị ở tù. Tôi không hề lo sợ cho cá nhân tôi, mà chỉ lo cho con gái tôi. Tôi sẵn sàng chết. Hãy cứ để luật pháp xử tử tôi,

nhưng xin dừng gây khó khăn cho con gái tôi. Nó làm việc đó chỉ vì mẹ nó đã bảo nó làm."

Một cô ý tá bước tới gần và nói với Hamilton Burger.

"Ông Burger, văn phòng có điện thoại cho ông."

"Chưa được, bây giờ tôi còn bận," Burger nói cặp mắt vẫn nhìn Stella Kenwood. "Bảo họ tôi đang kẹt vấn đề quan trọng cần phải giải quyết trước khi..."

Cô y tá nói, "Họ bảo tôi nói lại với ông là vấn đề rất quan trọng, đó là sự kiện mới khai triển trong vấn đề Brownley."

Burger nhíu mày suy nghĩ.

Cô y tá nói, "Tôi có thể nối mạch cho ông nói chuyện tại đây."

Burger gật đầu với cô y tá và quay sang Stella Kenwood nói, "Bà có sẵn lòng làm tờ khai không, bà Stella?"

"Tại sao không, tôi đã nói với ông tất cả và tôi cảm thấy thoải mái. Tôi là một người đàn bà xấu xa, nhưng tôi không muốn con gái tôi bị đau khổ."

Cô y tá đem điện thoại đến và cắm dắc nối mạch sau đó đưa ống nghe cho Burger.

"Tôi nghe đây," vị Biện lý nói.

Gương mặt Hamilton Burger cau lại khi nghe báo cáo trên đầu dây. Ông ta liếc nhìn Perry Mason với con mắt đầy ý nghĩa và nói trên điện thoại.

"Để nguyên tại chỗ như vậy. Không ai sờ mó gì cả. Hãy gọi Philip Brownley và Janice Brownley đến để nhận dạng, nhưng không để cho họ gặp mặt ngay, hãy chờ tôi đến đã. Cho một nhân viên tốc ký tới nơi. Anh hãy chờ tôi trong vòng vài phút vì tôi không thể rời khỏi đây trước mươi mười lăm phút được. Hiện tôi đang lấy lời khai."

Vị Biện lý cúp máy, nhìn Perry Mason đang nhướng mắt ra ý hỏi. Ông ta gật đầu nói, "Đúng. Mới tìm thấy cách đây vài phút."

Stella Kenwood gục đầu trước ngực, không hề để ý đến câu chuyện trao đổi giữa hai người.

Chương 17

Kim đồng hồ trên xe của Mason chỉ con số bảy mươi dặm một giờ. Della Street ngồi bên cạnh châm điếu thuốc và đưa cho Mason.

“Cảm ơn Della, tôi sẽ hút sau,” Mason nói.

Paul Drake ngồi băng sau kêu lên, “Chậm lại, Perry, khúc cua trước mặt đó!”

Mason gằn giọng, “Khi anh cầm tay lái qua khúc cua này, anh lấy làm khoái chí với tốc độ. Bây giờ tôi cầm lái anh cũng phải chấp nhận vậy thôi.”

Chiếc xe rít lên qua khúc cua, tạt sang một bên, rồi trở lại hướng thẳng, sau đó Mason tiếp tục đạp lút ga, chiếc xe lướt nhanh về phía trước. Drake thở ra nhẹ nhõm và buông tay trên thành ghế. Della thở khói thuốc và nói, “Anh liệu họ có thể biết ông ta chết vì ngộp nước hay vì bị bắn không?”

“Dù có biết họ cũng không nói,” Mason trả lời. “Có lẽ cần phải làm một cuộc giảo nghiệm rất chi tiết.”

“Và anh đã nói cho họ biết trước rồi phải không?” Della Street nói. “Nếu trường hợp ông già chết vì ngộp nước, họ sẽ không thể kết tội Stella Kenwood là giết người được. Vậy họ sẽ làm gì bà ta?”

“Họ sẽ truy tố bà ta về tội tấn công bằng vũ khí với ý định giết người. Tuy nhiên Công tố đã phạm phải sai lầm lúc đầu, do đó khó mà buộc tội trước mặt Bồi thẩm đoàn được. Vì vậy, Burger đã hiểu rõ điều đó và ông ta sẽ làm hết sức mình để thiết lập vụ án một cách chắc chắn hơn trước.”

“Nếu trường hợp ông già bị chết vì vết đạn thì sao?” Della hỏi.

“Như vậy sẽ trở thành vụ án sát nhân,” Mason nói. “Với điều kiện họ phải chứng minh tại sao chiếc xe lại phóng ra khỏi cầu tàu, và đó là điều rất khó, bởi vì bất kể kết quả của cuộc giảo nghiệm ra sao, nếu Renwold Brownlev có khả năng lái xe phóng ra khỏi cầu tàu, thì Bồi thẩm đoàn sẽ không tin là ông ta đã chết trước khi rơi xuống nước. Và như vậy họ sẽ có cảm tình với Stella Kenwood. Còn nếu Brownley đã bị chết bởi phát đạn, thì phải có ai đó đã lái chiếc xe cho phóng xuống nước, và kẻ đó phải là đồng lõa.”

Della xen vào, “Nhưng cũng có thể là ông già đã tỉnh lại và lái chiếc

xe đó. Ông ta có thể gài số một và lái xe trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, chạy dọc theo cầu tàu mà tưởng rằng đường phố. Sau đó có thể ông ta đã chết khi chiếc xe vẫn đang chạy với số một và chân ông ta vẫn đè trên ga.”

Mason phá lên cười và nói, “Đó là điều không thể xảy ra. Nhớ rằng, Biện lý phải chứng minh trước Bồi thẩm đoàn bằng những sự kiện thực sự đã xảy ra.”

Drake lên tiếng, “Thôi Della. Để cho anh ta lái xe. Chiếc xe vừa rồi chút xíu nữa là quẹt vào chúng ta. Cô nhớ là trên xe của Brownley, ga tay đã kéo ra ở vị trí xe chạy khi phóng xuống nước. Cô là một thư ký giỏi, nhưng không nên làm thám tử, bởi vì đàn bà không thể có đầu óc cần thiết của một thám tử được. Và bây giờ đừng làm phân tâm anh ta với các luận điểm tranh cãi, nếu không chúng ta sẽ trở thành ba cái xác không hồn!”

Della nói, “Có lẽ anh bị bệnh phải gió nên mới hay càu nhàu như vậy. Đừng nghĩ rằng anh là đàn ông và chỉ có đàn ông mới làm được việc đó. Anh may mắn mới được Thượng đế ban cho cái khả năng thám tử mà thôi.”

“Ơ, ý tôi không phải như vậy,” Drake giải thích. “Tôi không thích tranh luận, nhưng muốn làm một thám tử, cô phải nhớ cả hàng ngàn chi tiết và tự động ráp nối giữa lý thuyết với các sự kiện. Chính cô đã đưa ra lập luận mà quên mất yếu tố ga tay.”

Mason cười nói, “Đừng có tranh luận với anh ta, Della. Anh ta phải gió nên trong người đầy những vi trùng cảm cúm và tự phụ.”

Della Street im lặng. Drake nhắm mắt. Còn Mason chăm chú lái xe. Chiếc xe phóng nhanh trên đường theo dòng xe cộ.

Một lúc sau Della quay sang hỏi Mason, “Có phải ông Burger yêu cầu cả hai người Janice Brownley và Philip Brownley đến để nhận dạng xác chết phải không?”

Mason gật đầu.

“Tại sao vậy?” Della thắc mắc.

“Chúng ta sẽ biết khi tới nơi,” Mason nói. “À mà Paul, tôi vừa chợt nghĩ ra một lập luận về vụ án này, nhưng cần phải biết rõ thêm về ông Giám mục nói lắp mới có thể hoàn toàn xác định được. Còn bây giờ liệu Harry Coulter có mặt ở đó không?”

“Có chứ. Có thể anh ta đã tới trước tụi mình.”

“Tôi muốn anh ta nhìn lại chiếc xe của Janice Brownley,” Mason nói. “Đó là chiếc Cadillac màu vàng. Tôi muốn xem anh ta có nhớ gì về chiếc xe đó không.”

Drake gật đầu.

Mason giảm tốc độ khi đến khu bến cảng. Xe dừng tại ngả tư đèn đỏ, Drake nói với Mason, “Cô ta có tình trạng ngoại phạm rất rõ rệt. Ông Paul Montrose là người có tiếng tăm. Ông ta là chưởng khế làm việc ở nha địa ốc. Ông ta khai rằng Stockton đã đánh thức ông ta dậy và mời sang gặp mặt.”

“Tại sao Stockton lại làm vậy?” Mason hỏi và nhấn ga cho xe vọt tới trước.

“Bởi vì Stockton muốn có những nhân chứng khách quan yểm trợ cho lời khai của ông ta.”

“Thì ông ta đã có bà vợ mà.” Della nói.

“Phải, nhưng ông ta cần một người khác nữa,” Drake nói.

Mason nhíu mày hoi, “Thế sự kiện đó xảy ra trước khi Janice đến phải không?”

“Đúng vậy. Khoảng năm phút trước khi Janice đến đó là theo lời khai của Montrose.”

“Thôi được, để đó rồi sẽ biết,” Mason nói rồi quẹo xe theo con đường bên trái và bất chợt kêu lên. “Ồ, xe nhiều quá.”

“Đa số họ là những phóng viên,” Drake nói. “Kìa, cảnh sát họ chặn tụi mình.”

Một nhân viên cảnh sát bước tới giơ tay chặn xe và nói, “Quý vị không được đến cầu tàu.”

Mason hơi do dự nhưng Drake đã vội vã vừa chỉ Della Street, vừa lên tiếng, “Chúng tôi phải tới đó. Đây là cô Janice Brownley. Ông Biện lý Burger đã bảo cô ta tới gấp để nhận dạng xác ông nội của cô.”

“Nếu vậy thì được,” Viên cảnh sát nói. “Tôi đã có chỉ thị về cô ta, nhưng tôi nghĩ rằng cô ta đã có mặt ở đó rồi thì phải.”

Drake lắc đầu với người cảnh sát và quay sang Mason nói, “Nhanh lên, Perry. Hãy can đảm lên Janice, rồi mọi chuyện cũng sẽ qua thôi.”

Della Street chậm chiếc khăn tay trên mắt. Viên cảnh sát đứng sang một bên.

“Không hiểu Harry Coulter có qua được không?” Mason hỏi.

“Chắc chắn,” Drake nói. “Điều đó dễ ợt. Có thể anh ta không lái xe vào được, nhưng một mình anh ta thì chắn chắn. À, mà có chiếc xe Cadillac màu vàng đậu ở đàng kia, anh hãy đậu lại bên cạnh xem. Không biết có phải là xe của Janice không?”

Mason đậu lại bên cạnh chiếc Cadillac. Drake nhảy ra khỏi xe, bước thẳng tới mở cửa và nhìn bảng tên trên xe rồi quay lại nói, “Đúng rồi, Perry, xe của cô ta.”

Mason nói, “Có thể có một dấu vết đặc biệt nào đó trên xe, may ra Coulter có thể nhận dạng được, thí dụ như vết trầy trên vè xe hoặc…

Ồ, cái gì đây?" Mason cúi người nhìn vết trầy trên vè bên trái phía trước. "Vết này mới trầy đây thôi."

"Có thể là vết quẹt tại bãi đậu xe," Drake nói. Della quan sát chiếc ghế nệm da trên xe, rồi bất chợt kêu lên, "Anh, xem này!"

Cả hai chụm lại bên cạnh Della và thấy ngón tay cô chỉ vào những vết chấm đỏ trên nệm da màu đỏ sẫm phía sau băng trước. Cả ba chăm chú nhìn, Drake lên tiếng, "Cô có con mắt tinh thật. Mấy vết đó hầu như không nhìn thấy được trên nền da đỏ sẫm như vậy."

Della cười và nói, "Đó là khả năng riêng biệt của đàn bà khi quan sát sự vật, mà đàn ông không thể có được."

"Và đó là lý do tại sao họ không nhìn thấy," Mason nói.

"Thế liệu có thể nào Janice đã có mặt tại bến cảng và bỏ ông già lên xe và…?"

"Khó mà xảy ra như vậy," Mason nói. "Thôi, ta hãy đi khỏi đây. Các vết máu đó là bằng chứng. Nó đã bị bỏ sót lại. Nếu thiên hạ biết chúng ta khám phá ra, họ sẽ xóa ngay dấu vết trước khi chúng ta có thể chứng minh rằng nó đã có ở đó."

"Những đó là bằng chứng gì?" Drake hỏi.

"Chúng ta sẽ tìm hiểu sau," Mason nói.

Cả ba người bước về phía cầu tàu, khoảng hai mươi mét thì gặp chiếc xe cứu thương đậu ngay tại đó. Một nhóm người với các máy ảnh và đèn flash đang chụp các bức hình của Philip Brownley và Janice Brownley.

Hamilton Burger gật đầu với Perry Mason, "Đúng là xác đó chứ?" Mason hỏi.

"Phải. Đó là Renwold C. Brownley. Xác bị văng ra khỏi xe và thủy triều đã đẩy vào dưới chân cầu."

"Ông ta bị chết vì ngộp nước hay vết đạn?" Mason hỏi.

"Hiện giờ tôi chưa tuyên bố gì vội," Burger nói.

Mason nhìn về phía xe cứu thương hỏi, "Tôi có thể nhìn qua xác chết được không?"

"Tôi thấy không nên. Julia Brauner đã được giải quyết và ông đâu có đại diện cho Stella Kenwood, phải không?"

"Một thân chủ cho một vụ án đã quá đủ," Mason nói.

Drake nói nhỏ với Mason, "Có Harry Coulter ở kia, tôi sẽ bảo anh ta quan sát chiếc xe của Janice Brownley."

Burger bỏ đi. Mason nói với Drake, "Nói với anh ta đứng xa mà quan sát. Đừng để bất cứ ai biết tụi mình quan tâm đến chiếc xe đó. Tôi muốn tìm hiểu về những vết máu đó trước khi làm bất cứ việc gì."

Khi Drake đi khỏi, Philip Brownley tới bên Mason và nói, "Khủng

khiếp quá phải không ông?”
Mason nhìn chằm chặp vào anh ta, “Tôi thấy cũng chưa khủng khiếp bằng câu chuyện xảy ra.”
Philip Brownley nhún vai, “Tôi không bao giờ quên được cảnh tượng này.”
“Anh có thấy tận mắt chứ?”
“Vâng, dĩ nhiên. Tôi phải nhận dạng mà.”
“Ông ta ăn mặc thế nào?”
“Giống hệt như khi rời khỏi nhà.”
“Trong túi áo có giấy tờ gì không?”
“Có, có một số giấy tờ đã ngấm nước. Cảnh sát đã giữ.”
“Thế anh có được xem không?”
“Không, cảnh sát rất bí mật về điều đó. Ông Mason, lúc ông chất vấn tôi, ông có nói rằng, khi ông nội tôi chết, nếu không để lại di chúc và nếu Janice không phải là cháu thực thì tôi sẽ thừa hưởng tất cả gia tài. Điều đó có phải là luật không?”
Mason vẫn nhìn thẳng mặt Philip nói, “Có phải anh muốn đẩy Janice ra ngoài phải không?”
“Tôi chỉ hỏi ông về mặt luật pháp. Còn ông biết tôi đã nghĩ gì về Janice mà. Janice là một con người hoang đàng.”
“Theo tôi nghĩ,” Mason nói, “anh nên tham khảo với luật sư của anh. Tôi không muốn nhận anh là thân chủ.”
“Tại sao không?”
Mason nhún vai và trả lời, “Tôi muốn ở vị trí nghịch lại với anh.”
“Có nghĩa là ông sẽ đại diện cho Janice?”
“Không nhất thiết như vậy,” Mason nói.
“Như thế là thế nào?”
“Anh tự tìm hiểu lấy,” Mason trả lời.
Còi hú trên xe cấp cứu. Chiếc xe từ từ lăn bánh qua khỏi đám đông, rồi vọt đi thật nhanh. Drake bước lại gần và nhìn Perry Mason gật đầu ra hiệu. Mason bước lại bên cạnh Drake.
“Harry nói giống hệt chiếc xe đó,” Drake nói. “Nhưng anh ta khẳng định rằng trước đó không có vết trầy trên vè xe. Và nếu không phải là chiếc xe đó thì đúng là có hai chiếc xe giống hệt nhau.”
“Nhưng có phải là nó đã đậu ở gần chỗ Brownley cột du thuyền hay không?”
“Đúng vậy.”
Mason nắm lấy cánh tay Drake, chỉ về phía các du thuyền đang đậu.
“Anh xem có phải chiếc kia là chiếc Atina không?”
Drake nheo mắt nhìn và nói, “Có vẻ như vậy, Perry.”

Della Street nói một cách khẳng định.
“Đúng rồi, nó là chiếc Atina.”
“Nó là chiếc du thuyền của Cassidy, người đã ghé thăm Giám mục Mallory phải không?”
Drake gật đầu.
Mason nói, “Tôi và Della có việc phải đi. Tôi có một manh mối. Vậy anh và Harry thử lên chiếc du thuyền đó quan sát xem sao.”
“Để làm gì?” Drake hỏi.
“Hy vọng có thể tìm thấy bất cứ điều gì đó,” Mason nói.
“Chúng tôi có thể rất khó lên tàu bởi vì có người canh gác. Đó là bãi đậu tàu của tư nhân.”
Mason gắt lên.
“Trời đất ơi! Vậy tôi có cần chỉ cho anh cách điều hành một văn phòng thám tử không?”
“Thôi được,” Drake nói. “Tôi chỉ muốn biết mức độ cần thiết của công việc và nó có quan trọng không?”
Mason nheo mắt nhìn về phía chân trời, nói, “Paul, tôi nghĩ rằng rất quan trọng. Anh và Harry cần phải lên chiếc tàu đó.”
“Tôi chỉ cần biết như vậy,” Drake nói. “Thôi ta đi, Harry.”
Mason ra dấu cho Della Street.
“Thôi ta đi, Della. Chúng ta có việc khác.”
“Việc khác là việc gì?”
“Kiểm tra hồ sơ của bệnh viện cấp cứu,” Mason nói. “Thôi ta đi.”
Della Street bước ra khỏi buồng điện thoại với một danh sách tên người.
“Đây là các vụ cấp cứu anh muốn biết,” Della nói. “Có cả tình trạng của nạn nhân. Số ba, số bốn và số mười đã chết. Tất cả đều đã được nhận dạng. Duy chỉ có số hai là người duy nhất còn bất tỉnh và chưa được nhận dạng.”
Mason cầm danh sách, gật đầu nói, “Được rồi, thôi ta đi.”
Mason mở máy, cài số và phóng nhanh trở về Los Angeles.
“Theo anh nghĩ, Drake sẽ tìm thấy gì trên chiếc du thuyền Atina?” Della Street hỏi.
“Thực ra tôi cũng không rõ,” Mason nói.
“Thế tại sao anh không ở lại để tìm hiểu.”
“Bởi vì tôi tiên đoán có thể có một khả năng tương đối vững chắc sẽ xảy ra.”
“Đó là chuyện gì?”
“Tôi sẽ cho cô biết khi đã kiểm tra xong. Để giải quyết một vụ án, người ta phải tiên đoán rất nhiều khả năng. Có những khả năng vững

chắc và cũng có những khả năng hời hợt.”

Sau đó cả hai người im lăng tiếp tục đoạn đường về thành phố. Mason đậu xe trước cửa bệnh viện. Cả hai bước vào văn phòng, Mason lên tiếng, “Chúng tôi muốn vào thăm một người được cấp cứu vì bị thương ở đầu vào sáng ngày mồng năm.”

“Không ai được phép thăm viếng ông ta và…”

“Chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi có thể nhận dạng ra ông ta,” Mason nói.

“Như vậy thì được. Sẽ có một bác sĩ nội trú đưa ông vào phòng. Ông ta vẫn còn bất tỉnh. Vì vậy, ông phải hứa là tuyệt đối im lặng.”

Mason gật đầu. Cô y tá trực nhấn chuông và nói với một người vừa tiến tới mặc bộ đồ bác sĩ.

“Xin bác sĩ đưa các vị này đến phòng 236 để nhận dạng. Họ đã hứa sẽ giữ im lặng.”

Hai người đi theo viên bác sĩ nội trú tới một hành lang, rồi rẽ vào một phòng lớn với các dãy giường bệnh nhân và tới chỗ cuối phòng được ngăn bởi khung cửa lưới. Vị bác sĩ đẩy chiếc cửa lưới. Della Street giật mình ngừng thở và đưa bàn tay lên chận cổ họng.

Mason cúi nhìn gương mặt bất tỉnh rồi gật đầu với vị bác sĩ và bước ra đóng cửa lưới lại. Mason rút túi ra một xấp giấy bạc đưa cho vị bác sĩ và nói, “Bác sĩ giúp giùm cho người này được chữa trị thuốc men đầy đủ và tốt nhất, đừng ngại tốn kém, chuyển ông ta sang phòng riêng có y tá trực ngày đêm.”

“Ông quen ông ta à?” vị bác sĩ hỏi một cách tò mò.

“Ông ta là Giám mục William Mallory, thuộc địa phận Sydney, Úc Đại Lợi.”

Chương 18

Mason ngồi bên chiếc ghế xoay bên bàn làm việc và đang hút thuốc, Della Street bất chợt quay sang hỏi, “Anh, bây giờ anh nói tôi nghe đi. Tại sao anh lại biết đó là Giám mục Mallory. Và anh dự tính Drake sẽ tìm được gì trên chiếc Atina?”

Mason nhìn theo khói thuốc và nói với giọng trầm ngâm, “Julia không có ý định giết Brownley, nhưng bà ta có ý định muốn ông ta xuống bến cảng. Bà ta dự định làm một điều gì đó khi gặp ông ta tại bến cảng. Điều bà ta dự định làm, đã quan trọng tới mức sợ người khác thấy cần phải giết Brownley để ông ta không thi hành được điều đó.

“Như vậy chỉ có một lời giải thích hợp lý. Đó là Janice Seaton trông giống hệt như Oscar Brownley, nếu ông già Renwold nhìn thấy thế nào ông ta cũng nhận ra đứa cháu gái duy nhất đó. Và như vậy cô cháu giả Janice Brownley sẽ bị lộ tẩy. Do đó Stella đã phải ra tay hành động.

“Bây giờ ta nhìn vụ án dưới góc độ khác. Julia biết rõ là Janice Seaton giống hệt Oscar, nhưng làm sao bà ta biết điều đó? Chỉ có một lời giải thích là bà ta đã nhìn thấy Janice Seaton đã tới đây từ Salt Lake. Và chỉ có Giám mục Mallory là biết rõ hai người, nên ông ta đã cho họ gặp nhau trước khi Julia tới gặp tôi và trước lúc nhân viên của Drake theo dõi ông ta tại khách sạn Regal.

“Julia muốn Renwold xuống bến cảng để gặp mình với mục đích đưa ông ta đến gặp Janice Seaton và đồng thời đưa ra một bằng chứng về sự liên hệ giữa ông ta và Janice Seaton. Vì vậy mục đích của bà ta là trước hết cho Renwold thấy rõ sự giống nhau về huyết thống và sau đó sẽ cho ông ta đối chất với Giám mục Mallory. Vì vậy, Giám mục Mallory đã có mặt tại bến cảng, nhưng ông ta biết mình đang bị theo dõi và có thể bị thủ tiêu cùng với Janice Seaton nếu kẻ địch tìm ra, do đó, Giám mục Mallory đã xuống bến tàu và dùng tàu Monterey biến mất. Ông chọn tàu Monterey vì vị trí của nó thuận tiện. Ông ta cần chỗ ẩn núp, và đó là lý do tại sao Cassidy chủ nhân chiếc Atina đã đến thăm ông.

“Như vậy còn gì thuận tiện cho họ hơn là Giám mục Mallory và Seaton chờ Julia và Renwold trên tàu Atina. Ông Giám mục đủ khôn ngoan để hiểu rằng kẻ địch sẽ sẵn sàng thủ tiêu Janice Seaton nếu có

cơ hội. Vì vậy Julia đã yêu cầu Renwold tới một mình. Bà ta sẽ gặp Renwold tại một điểm gần đó để có thể đưa ông ta xuống tàu Atina.

“Trong khi đó Philip Brownley đã nói chuyện với ông nội Renwold trước khi ông ta xuống bến cảng. Renwold có nói với Philip đại khái về bức thư, ông ta bảo sẽ gặp Julia trên chiếc du thuyền và Philip đã nghe lầm nên nói lại cho Janice Brownley là ông nội sẽ đến gặp Julia tại du thuyền của ông nội và cô ta liền báo cáo ngay cho Victor Stockton. Victor Stockton liền tính chuyện giết chết Brownley và thiết lập ngoại phạm cho Janice Brownley, người mà rất dễ bị nghi ngờ.

“Nhưng tại sao lại phải chuẩn bị ngoại phạm trước như vậy?”

Della trả lời, “Bởi vì họ thấy rằng cần phải có.”

“Đúng vậy,” Mason nói. “Vì Stockton biết rằng Renwold sẽ chết, nhưng không ngờ rằng Stella Kenwood đã có ý định giết Renwold và bà ta cũng không cho con gái biết.

“Vì vậy Stockton đã sắp xếp một kế hoạch giết người. Janice Brownley đã tới nhà ông ta và đậu xe cách đó bốn khu phố. Có lẽ cô gái cũng không rõ kế hoạch của Stockton. Sau đó đồng lõa của Stockton đã lấy chiếc xe của Janice lái xuống bến cảng để đợi Renwold. Ông già sẽ nhận ra ngay xe của Janice. Ông ta đã quá tín cẩn Janice nên không chút ngần ngại tiến tới bên xe và rồi một loạt đạn sẽ nổ, giết cả Julia lẫn Renwold. Vì vậy, chính Peter Sacks đã lái chiếc xe của Janice tới cầu tàu nơi du thuyền của Renwold đậu.

“Như vậy vào thời điểm xảy ra án mạng, chúng ta thấy Julia Brauner đợi tại bến cảng chờ Renwold. Chúng ta thấy Stella cũng tới bến cảng để quyết định giết Brownley. Chúng ta thấy Peter Sacks ngồi trong xe của Janice đậu gần ngay du thuyền của Brownley. Và chúng ta có Giám mục Mallory cùng với Janice Seaton đợi trên tàu Atina.

“Khi Stella bắn Renwold, tiếng súng nổ đã tới tai của ông Giám mục lẫn Sacks. Cả hai đã ý thức được tiếng súng nổ. Giám mục Mallory không có xe, do đó ông chạy bộ tới chỗ súng nổ. Sacks đã có xe của Janice nên đến nơi trước. Sacks quan sát kỹ và hiểu rõ tình trạng hơn Bixler và biết rằng Renwold chưa chết. Do đó anh ta đã lên xe của Brownley cài số và chạy tới cầu tàu, trả xe lại số một và kéo ga tay cho xe phóng xuống biển. Sau đó Sacks trở lại xe của Janice và lái xe đi, bất ngờ gặp Giám mục Mallory đang chạy bộ đến chỗ nổ súng. Sacks nhận ra ngay ông Giám mục và lái xe đâm thẳng ông ta ngã xuống, đầu bị thương và Sacks yên trí rằng ông ta đã chết. Sợ bị phát hiện Sacks đem bỏ ông ấy lên xe đưa ra ngoại ô Los Angeles và vứt bỏ ngoài đường, sau khi đã lấy đi tất cả các giấy tờ bằng chứng nhận dạng và…”

Bất chợt tiếng gõ cửa theo ám hiệu của Paul Drake. Mason nhìn

Della nói, “Hay lắm. Để xem Drake tìm thêm được gì.”

Della bước ra cửa, được vài bước quay lại hỏi, “Nhưng tại sao Julia Brauner lại không chịu nói. Và tại sao Janice Seaton lại không…”

“Bởi vì,” Mason nói. “Julia Brauner nghĩ rằng Giám mục Mallory và Janice Seaton đã im lặng vì một lý do rất quan trọng nào đó. Bà ta sẽ im lặng không hề hé môi cho đến khi nào biết rõ tình trạng của họ. Janice đã được Giám mục Mallory đưa lên du thuyền và bảo cô ta cứ ở yên trên đó. Có thể cô ta nghĩ rằng, câu chuyện gặp Renwold Brownley đã bị trở ngại. Và theo tôi đoán, có lẽ cô ta cũng không biết gì về vụ án mạng.”

Della Street gật đầu bước ra mở cửa. Drake ào vào trong phòng và nói, “Anh sẽ không ngờ được chúng tôi đã tìm thấy gì trên chiếc du thuyền đó. Đúng là ngàn năm một thuở! Chúng tôi thấy…”

Della Street chận lại và nói, “Janice Seaton vẫn đang ngồi đợi Giám mục Mallory trở về, và cô ta đã không hề biết Renwold đã bị giết.”

Drake nhìn Della với cặp mắt kinh dị và miệng há hốc.

“Làm sao cô biết?” Drake hỏi.

Della Street nháy mắt ra hiệu với Perry Mason, rồi trả lời Drake, “Rất đơn giản thôi, ngài thám tử thân mến của tôi. Cái đầu óc đàn bà của tôi đã lập luận theo các dữ kiện đã có của vụ án.”

Drake buông người xuống ghế bên cạnh.

“Lỗi tại tôi!” Drake than. “Đúng là gậy ông đập lưng ông.”

Chương 19

Trưa ngày hôm sau.

Mason cúp điện thoại gật đầu với Della Street.

"Chuyên viên giảo nghiệm cho biết, ông ta đã bị chết vì ngộp nước."

"Như vậy sẽ đặt mọi người vào vị trí ra sao?" Della hỏi.

"Như vậy Stella Kenwood sẽ bị buộc tội tấn công người bằng vũ khí giết người. Peter Sacks và Victor Stockton sẽ bị kết tội sát nhân trong trường hợp gia trọng. Chuyên viên giảo nghiệm cho biết Renwold Brownley đã bị bắn trúng động mạch chủ, có thể bị xuất huyết tới chết, nhưng rõ ràng sự chết đã xảy ra do nguyên nhân trực tiếp là bị ngộp nước."

"Thế Biện lý có chứng minh được âm mưu giữa Peter Sacks và Victor Stockton không?" Della hỏi.

Mason cười và nói, "Đó là phần nhiệm vụ của ông ta. Tôi đâu có điều hành văn phòng Biện lý, nhưng tôi nghĩ rằng ông ta có thể. Chính Stockton đã tự đưa cổ vào thòng lọng khi ông ta rắp tâm thiết lập ngoại phạm cho Janice trước khi ông ta có bất kỳ lý do nào để tin rằng Renwold Brownley sẽ bị giết."

"Tôi hiểu rằng," Della nói, "văn phòng Biện lý sẽ không vội vàng gì ký lệnh bắt giữ anh nữa."

Mason cười và nói, "Trên thực tế, Hamilton Burger đã mời tôi sang dự bữa ăn chiều nay với ông ta để bàn về vụ án. Còn về Giám mục Mallory thì ông ta đã hồi tỉnh và sống sót. Sáng nay tôi có ghé qua bệnh viện thăm ông ta. Ông Giám mục còn nhớ rõ chiếc Cadillac màu vàng đã cố tình đâm vào ông ta. Ông ta chỉ có thể nhớ được như vậy, nhưng vết trầy trên vè xe và vết máu sau ghế ngồi trên xe đã là bằng chứng có giá trị. Và chúng ta nên nhớ rằng, bọn này là những tên hèn nhát, chúng sẽ đổ lỗi cho nhau khi ra trước tòa."

"Nhưng có một điều tôi vẫn còn thắc mắc," Della nói. "Đó là tại sao ông Giám mục lại nói lắp?"

Mason cười và nói, "Chính tôi cũng thắc mắc như vậy, và sáng nay, tôi có hỏi ông ta. Ông Giám mục bảo rằng: Thuở nhỏ ông ta bị nói lắp nhưng lớn lên ông ta đã tự chữa khỏi, nhưng mỗi lần gặp một cơn sốc tình cảm, ông ta lại nói lắp. Khi ông ta gặp cô gái giả mạo Janice

Brownley trên tàu Monterey. Ông ta biết ngay là giả mạo nhưng vì lời hứa với Charles Seaton không cho phép ông ta lật tẩy âm mưu đó nên ông ta rất xúc động và nói lắp trở lại. Và khi gặp tôi tại văn phòng, ông ta vẫn còn nói lắp.”

HẾT
